



KẾT NỐI KHOA HỌC TĂNG TRƯỞNG BỀN BỈ

Báo cáo thường niên
2024

KẾT NỐI KHOA HỌC

TĂNG TRƯỞNG BỀN BỈ

Báo cáo Thường niên 2024 của Imexpharm mang đến một cái nhìn mới mẻ và hiện đại, phản ánh tinh thần tiên phong và sáng tạo trong hành trình phát triển của chúng tôi. Với thông điệp “Kết nối khoa học - Tăng trưởng bền bỉ,” báo cáo năm nay được thiết kế với những hình ảnh trực quan, như các phân tử năng lượng và mạng lưới kết nối tinh vi, tượng trưng cho sự phát triển không ngừng và kết nối giữa khoa học, công nghệ và sức khỏe.

Không chỉ tổng kết những thành tựu đã đạt được, báo cáo này còn thể hiện những chiến lược vững chắc mà Imexpharm sẽ tiếp tục triển khai. Chúng tôi trân trọng mời Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác và Các bên liên quan cùng đồng hành và tiếp tục theo dõi hành trình phát triển của công ty, nơi khoa học và công nghệ không chỉ thúc đẩy tăng trưởng mà còn tạo ra những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

NỘI DUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

| | |
|---------------------------------------|---|
| DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT | 4 |
| ĐIỂM NHẤN NĂM 2024 | 5 |
| GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2024 | 6 |
| TÓM TẮT THÔNG TIN TÀI CHÍNH 2020-2024 | 7 |
| THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT | 8 |
| THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC | 9 |

| | |
|-----------|---------------------------------------|
| 4 | Danh mục các từ viết tắt |
| 5 | Điểm nhấn năm 2024 |
| 6 | Giải thưởng tiêu biểu năm 2024 |
| 7 | Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024 |
| 8 | Thông điệp Chủ tịch HĐQT |
| 9 | Thông điệp Tổng Giám đốc |
| 10 | TỔNG QUAN IMEXPHARM |
| 32 | ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN |
| 37 | BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 |
| 54 | QUẢN TRỊ CÔNG TY |
| 80 | PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG |
| 89 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH |

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

| | |
|------------------|--|
| CHƯƠNG 01 | TỔNG QUAN IMEXPHARM |
| | Thông tin chung 11 |
| | Cột mốc trên hành trình phát triển 12 |
| | Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi 14 |
| | Quá trình tăng Vốn điều lệ 15 |
| | Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 16 |
| | Tiêu chuẩn chất lượng 19 |
| | Sơ đồ cơ cấu tổ chức 20 |
| | Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT 21 |
| | Giới thiệu Ban Điều hành 26 |
| | Thông tin về Công ty con, công ty liên kết 30 |

| | |
|------------------|---|
| CHƯƠNG 02 | ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN |
| | Triển vọng ngành dược đến 2030 33 |
| | Phân tích SWOT 34 |
| | Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030 35 |
| | Chiến lược phát triển bền vững 36 |

| | |
|------------------|---|
| CHƯƠNG 03 | BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 |
| | Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024 38 |
| | Báo cáo hoạt động của BDH 39 |
| | Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm 46 |
| | Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán 52 |

| | |
|------------------|---|
| CHƯƠNG 04 | QUẢN TRỊ CÔNG TY |
| | Mô hình quản trị 55 |
| | Hoạt động của ĐHCĐ 55 |
| | Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban HĐQT 56 |
| | Giao dịch và Thù lao 58 |
| | Quản trị rủi ro 58 |
| | Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024 64 |
| | Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông 77 |

| | |
|------------------|---|
| CHƯƠNG 05 | PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG |
| | Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm 81 |
| | Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan 82 |
| | Môi trường làm việc hạnh phúc 82 |
| | Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm 85 |
| | Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng 87 |
| | Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông 88 |

| | |
|------------------|---|
| CHƯƠNG 06 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH |
| | Thông tin về doanh nghiệp 90 |
| | Báo cáo của Ban Tổng giám đốc 91 |
| | Báo cáo Kiểm toán độc lập 91 |
| | Bảng cân đối kế toán 92 |
| | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 93 |
| | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 94 |
| | Thuyết minh báo cáo tài chính 95 |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

| | |
|---------------|--|
| ACGS | ASEAN Corporate Governance Scorecard: Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN |
| ADB | Asian Development Bank: Ngân hàng Phát triển châu Á |
| APAC | Châu Á – Thái Bình Dương |
| API | Active Pharmaceutical Ingredient: Dược chất |
| ASEAN | Association of Southeast Asian Nations: Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á |
| ASXH | An sinh xã hội |
| BCTC | Báo cáo tài chính |
| BĐH | Ban Điều hành |
| BHXH | Bảo hiểm xã hội |
| BYT | Bộ Y tế |
| CAGR | Compound Annual Growth Rate: Tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm |
| CBNV | Cán bộ nhân viên |
| CBTT | Công bố thông tin |
| CEP | Certificate of Suitability to the European Pharmacopoeia: Chứng chỉ phù hợp với Dược điển Châu Âu |
| CMO | Contract Manufacturing Organization: Tổ chức sản xuất theo hợp đồng |
| CN | Chi nhánh |
| CPI | Chỉ số giá tiêu dùng |
| CTCP | Công ty Cổ phần |
| ĐBSCL | Đồng bằng sông Cửu Long |
| ĐHĐCĐ | Đại Hội Đồng Cổ Đông |
| ĐVT | Đơn vị tính |
| EBITDA | Earnings Before Interest, Taxes, Depreciation, and Amortization: Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao |
| ERM | Enterprise Risk Management: Quản lý rủi ro doanh nghiệp |
| ERP | Enterprise Resource Planning: Hệ thống Hoạch định Nguồn lực Doanh nghiệp |
| ESG | Environmental, Social, and Governance: Môi trường, Xã hội và Quản trị |

| | |
|----------------------|--|
| ESOP | Employee Stock Ownership Plan: Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động |
| ETC | Ethical Drugs: Thuốc kê đơn |
| EU | European Union: Liên minh châu Âu |
| FDI | Foreign Direct Investment: Đầu tư trực tiếp nước ngoài |
| GDP | Gross Domestic Products: Tổng sản phẩm quốc nội |
| GMP | Good Manufacturing Practices: Tiêu chuẩn Thực hành sản xuất tốt |
| GLP | Good Laboratory Practice: Thực hành phòng thí nghiệm tốt |
| GPP | Good Pharmacy Practice: Thực hành nhà thuốc tốt |
| GSO | General Statistics Office: Tổng cục Thống kê |
| GSP | Good Storage Practice: Thực hành lưu trữ tốt |
| HĐQT | Hội đồng Quản trị |
| HOSE | Ho Chi Minh City Stock Exchange: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| IMF | International Monetary Fund: Quỹ Tiền tệ Quốc tế |
| IMP/IMEXPHARM | Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm |
| IR | Investor Relations: Quan hệ Nhà đầu tư |
| IFRS | International Financial Reporting Standards: Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế |
| ISPE | International Society for Pharmaceutical Engineering: Hiệp hội các chuyên gia kỹ thuật dược phẩm quốc tế |
| KCN | Khu công nghiệp |
| KLGD | Khối lượng giao dịch |
| KSNB | Kiểm soát nội bộ |
| KTNB | Kiểm toán nội bộ |
| LNTT | Lợi nhuận trước thuế |
| ND | Nghị định |
| NDT | Nhà đầu tư |
| NLĐ | Người lao động |

| | |
|--------------------|---|
| NSNN | Ngân sách Nhà nước |
| OECD | Organisation for Economic Co-operation and Development: Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế |
| OTC | Over The Counter: Thuốc không cần đơn |
| PIC/S | Pharmaceutical Inspection Co-operation Scheme: Chương trình hợp tác thanh tra Dược phẩm |
| QA | Quality Assurance: Đảm bảo chất lượng |
| QC | Quality Control: Kiểm soát chất lượng |
| QbD | Quality by Design: Thiết kế chất lượng |
| QTCT | Quản trị Công ty |
| QTRR | Quản trị rủi ro |
| R&D | Nghiên cứu và phát triển |
| SHE | Safety, Health, and Environment: An toàn, Sức khỏe và Môi trường |
| SXKD | Sản xuất kinh doanh |
| TNHH | Trách nhiệm hữu hạn |
| TP.HCM | Thành phố Hồ Chí Minh |
| TT | Thông tư |
| TV.HĐQT | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| UBCKNN | Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
| UBĐC&LT | Ủy ban Đề cử và Lương thưởng |
| UBKT | Ủy ban kiểm toán |
| UBND | Ủy ban nhân dân |
| VĐL | Vốn Điều lệ |
| VND | Đồng Việt Nam |
| VSDC | Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam |
| VIOD | Vietnam Institute of Directors: Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam |
| WB | World Bank: Ngân hàng Thế giới |
| WHO | World Health Organization: Tổ chức Y tế Thế giới |

ĐIỂM NHẤN NĂM 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Tổng doanh thu đạt
2.513 Tỷ đồng
↑18,9% Svck
Biên EBITDA ↑ lên mức 23,6%

Lợi nhuận trước thuế đạt
404 Tỷ đồng
↑7,1% Svck

Ra mắt **24** Sản phẩm mới
Triển khai **98** Dự án R&D

IMP đã phát hành **cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1**
Trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất trong ngành dược phẩm Việt Nam với **1.540** Tỷ đồng

Imexpharm dẫn đầu Việt Nam với **12** dây chuyền đạt chuẩn **EU-GMP** (2024: Bổ sung thêm 1 dây chuyền IMP4)

Imexpharm giữ vững vị thế **TOP 1** về sản xuất và phân phối thuốc kháng sinh với **10%** thị phần

Imexpharm triển khai thành công **SAP S/4HANA Cloud và IFRS**

chính thức áp dụng từ **1/1/2025** khẳng định vị thế tiên phong trong ngành

Lương bình quân người lao động **↑9%** So với 2023

28 số đăng ký lưu hành **Châu Âu (EU-MAs)** được cấp cho 11 sản phẩm tính đến hết năm 2024.

Dẫn đầu trong phân khúc đấu thầu nhóm 2 với **14,3%** thị phần

10 hội thảo “Kháng sinh bền vững”
Kết nối với **3.035** dược sĩ và chuyên gia trong ngành

Thanh khoản cổ phiếu: Giá trị giao dịch trung bình hàng ngày **↑16,5 lần** So với 2023

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.



GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2024



Bộ Y tế
NGÔI SAO THUỐC VIỆT
lần thứ 2



Forbes Việt Nam
Top 50 công ty niêm yết
tốt nhất năm 2024



HOSE
IMP là cổ phiếu duy nhất
thuộc nhóm ngành Chăm sóc
sức khỏe trong Top VNSI20



Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư
Top 50 doanh nghiệp phát
triển bền vững năm 2024



Vietstock, Hiệp hội VAFE và
Tạp chí điện tử FILi
**Doanh nghiệp đạt Chuẩn
Công bố thông tin năm 2024**



The Saigon Times
**Saigon Times Doanh nghiệp
vì Cộng đồng năm 2024**



Báo đầu tư & HOSE
**Top 50 Báo cáo phát triển
bền vững - Giải Doanh nghiệp
báo cáo đầy đủ nhất**



Anphabe
**Top 1 Nơi làm việc tốt nhất Việt
Nam năm 2024 trong ngành Dược,
Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe -
Khối Doanh nghiệp vừa**



Vietnam Report
**Đứng thứ 3 trong Top10 công
ty uy tín ngành dược và thiết
bị y tế, chăm sóc sức khỏe
năm 2024**



VIOD
**Top 50 Doanh nghiệp thực
hành Quản trị Công ty tốt
nhất - VNCG50**



Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư
**Top 50 Công ty kinh doanh
hiệu quả nhất Việt Nam
năm 2024**



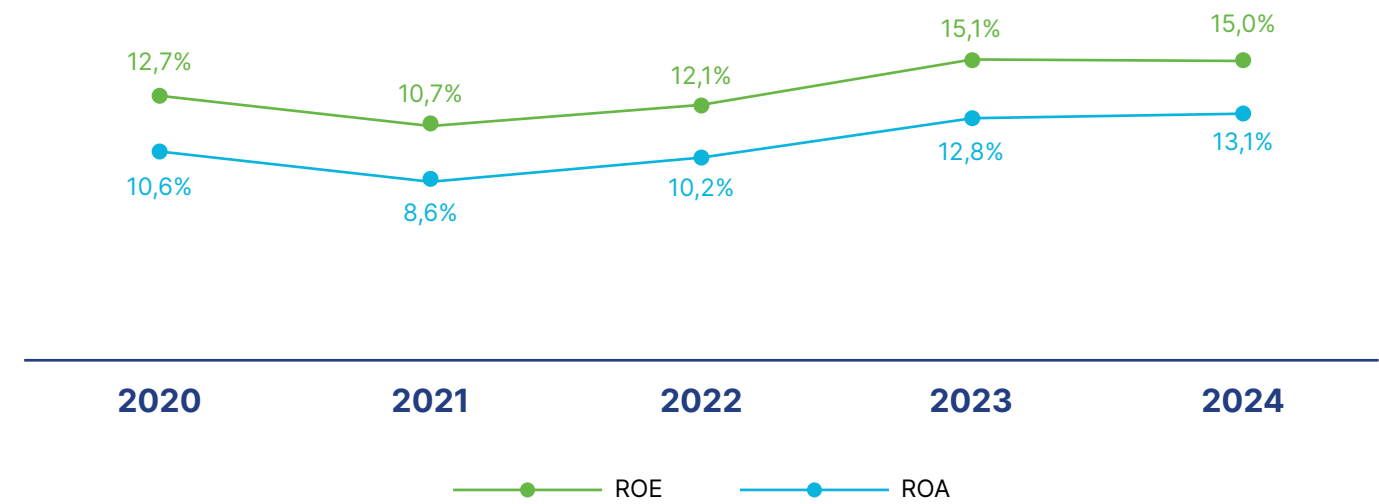
UBND tỉnh Bình Dương
**Nhà máy IMP3, IMP4 được
vinh danh trong Sách Xanh
tỉnh Bình Dương năm 2024**

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

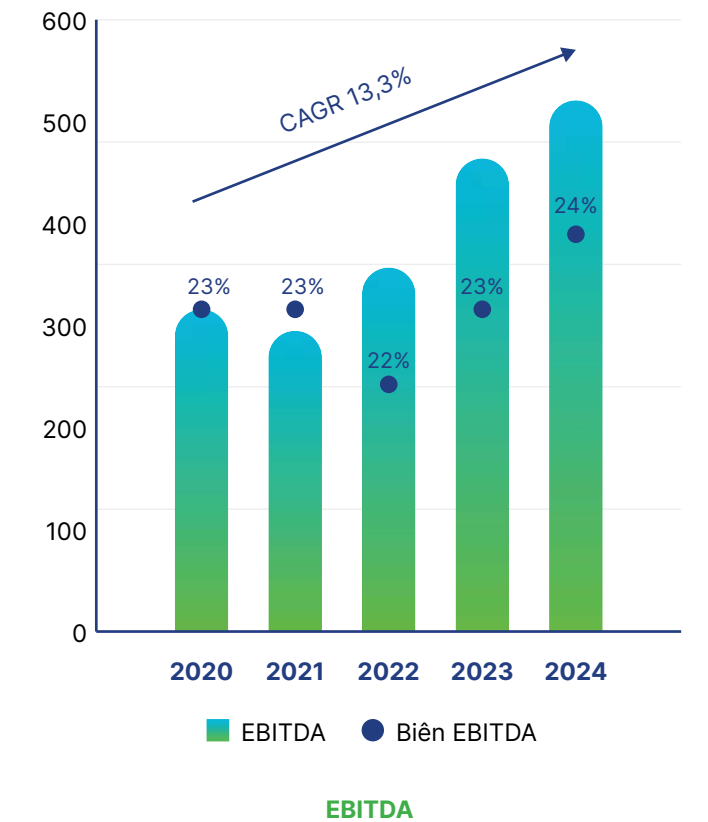
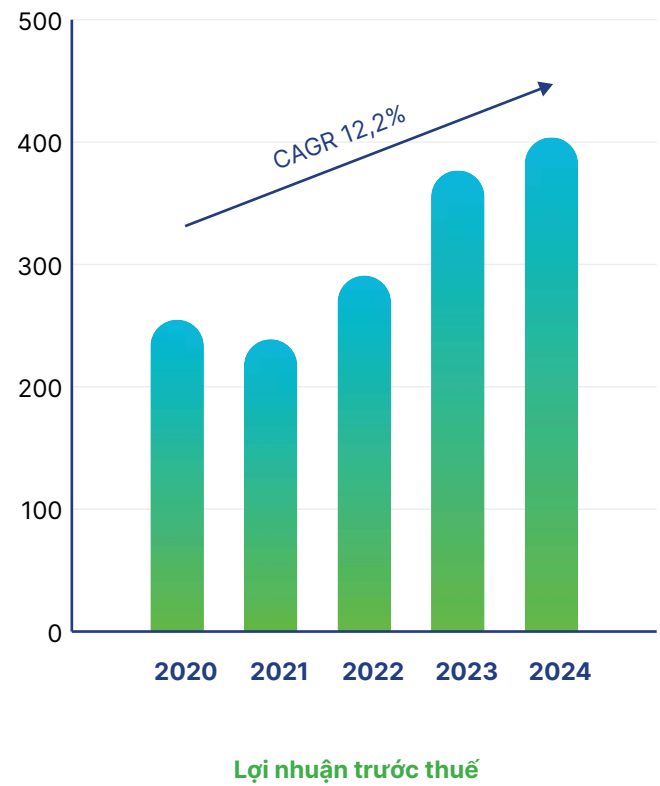
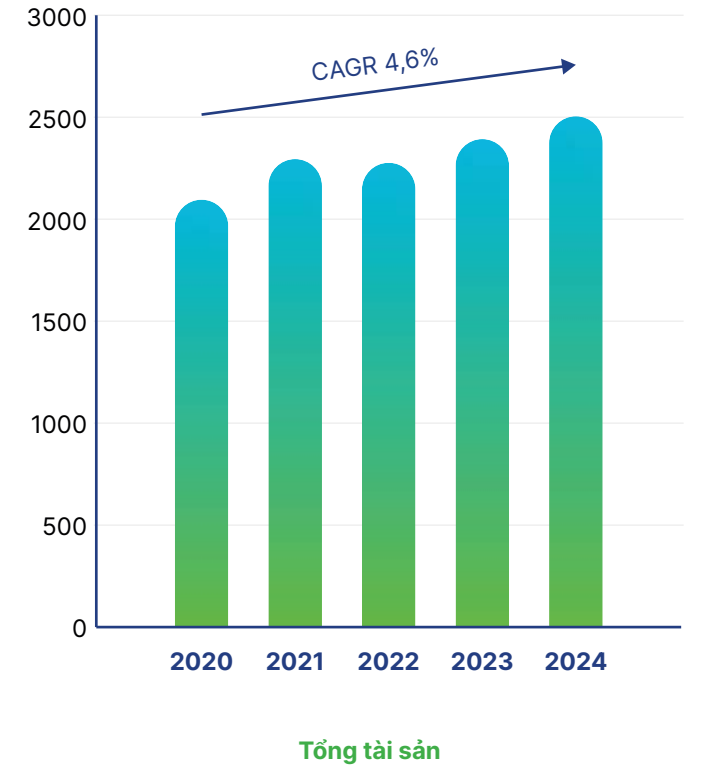
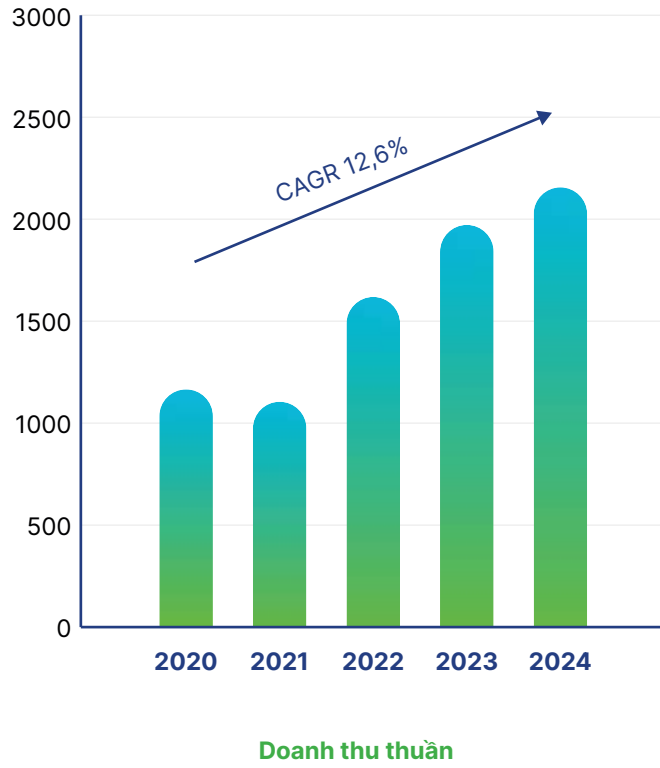
TÓM TẮT THÔNG TIN TÀI CHÍNH 2020-2024

| Chỉ tiêu | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 | CAGR (20-24) |
|-----------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|--------------|
| Tổng doanh thu (Tỷ VND) | 1.420,9 | 1.301,3 | 1.676,3 | 2.113,9 | 2.512,8 | 15,3% |
| Doanh thu thuần (Tỷ VND) | 1.369,4 | 1.266,6 | 1.643,7 | 1.994,0 | 2.205,1 | 12,6% |
| Lợi nhuận trước thuế (Tỷ VND) | 255,4 | 238,9 | 291,4 | 377,3 | 404,2 | 12,2% |
| EBITDA (Tỷ VND) | 315,9 | 294,5 | 356,9 | 463,7 | 520,8 | 13,3% |
| BV (VND) | 25.942 | 26.901 | 28.400 | 29.763 | 14.176 | |
| EPS (VND) | 3.612 | 2.835 | 3.507 | 4.381 | 2.864 | |
| Nợ/ Tổng tài sản | 17% | 22% | 17% | 13% | 13% | |
| Vay ngân hàng/ Tổng tài sản | 6% | 8% | 4% | 2% | 3% | |
| Chỉ số thanh toán nhanh (lần) | 1,6 | 1,7 | 1,7 | 1,6 | 2,2 | |
| Chỉ số thanh toán hiện hành (lần) | 2,8 | 2,9 | 2,9 | 3,9 | 4,4 | |
| Biên lợi nhuận gộp | 40% | 39% | 42% | 41% | 39% | |
| Biên EBITDA | 23% | 23% | 22% | 23% | 24% | |
| ROA | 10,6% | 8,6% | 10,2% | 12,8% | 13,1% | |
| ROE | 12,7% | 10,7% | 12,1% | 15,1% | 15,0% | |

KHẢ NĂNG SINH LỜI 2020 - 2024



TỔNG QUAN TÀI CHÍNH 2020-2024 (ĐVT: Tỷ VND)



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

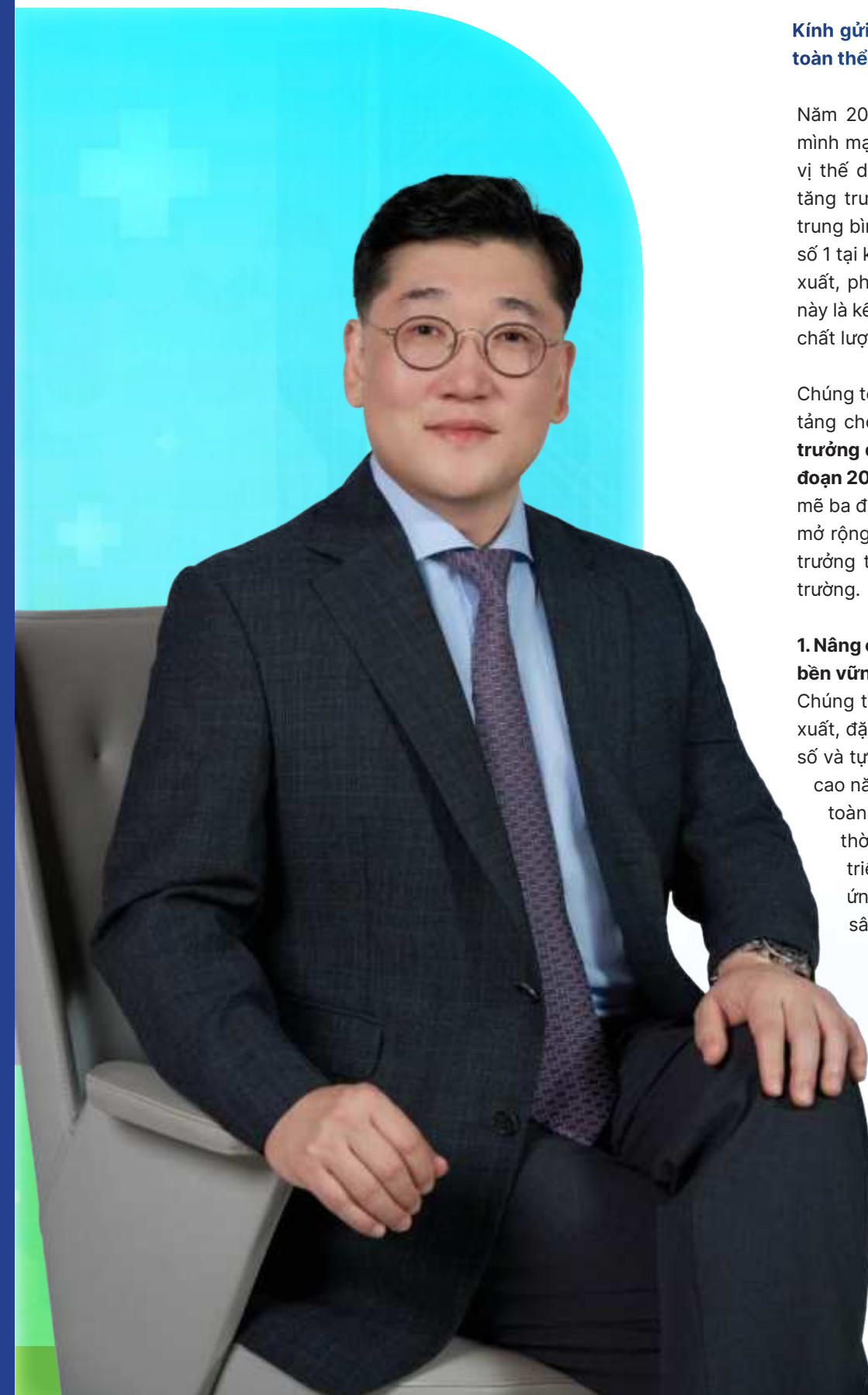
Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác, Quý Khách hàng và toàn thể Cán bộ - Nhân viên Imexpharm,

Năm 2024 là cột mốc quan trọng, ghi dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của Imexpharm trên hành trình khẳng định vị thế dẫn đầu ngành dược phẩm tại Việt Nam. Với mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng 18,6% - gấp đôi tốc độ trung bình toàn ngành - Imexpharm tiếp tục giữ vững vị trí số 1 tại kênh ETC trong nước và dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất, phân phối thuốc kháng sinh thế hệ mới. Thành quả này là kết tinh từ chiến lược phát triển kiên định, hướng đến chất lượng và tính bền vững trong từng bước đi.

Chúng tôi xác định năm 2025 là **năm bản lề**, mang tính nền tảng cho giai đoạn phát triển dài hạn. Với mục tiêu **tăng trưởng doanh thu gộp bình quân 15% mỗi năm trong giai đoạn 2024-2030**, Imexpharm sẽ tập trung triển khai mạnh mẽ ba định hướng chiến lược: nâng cao hiệu quả vận hành, mở rộng sang các lĩnh vực điều trị mới và đẩy mạnh tăng trưởng thông qua mở rộng hệ sinh thái sản phẩm và thị trường.

1. Nâng cao hiệu quả vận hành – Nền tảng cho tăng trưởng bền vững

Chúng tôi tiếp tục cải tiến toàn diện trong quản trị và sản xuất, đặc biệt thông qua ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa quy trình. Những đổi mới này giúp nâng cao năng suất, kiểm soát chất lượng và tối ưu chi phí trên toàn bộ hệ thống nhà máy đạt chuẩn EU-GMP. Đồng thời, chúng tôi tăng cường năng lực R&D nhằm phát triển các sản phẩm công nghệ cao, hướng tới đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng chuyên sâu và cá thể hóa.

2. Mở rộng danh mục điều trị với dự án IMP5

Trong năm 2025, Imexpharm sẽ chính thức khởi công **Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh (IMP5)** - cột mốc quan trọng đánh dấu bước nhảy vọt về năng lực sản xuất trong trung và dài hạn. IMP5 sẽ đóng vai trò trung tâm trong chiến lược mở rộng danh mục sản phẩm sang các nhóm điều trị có giá trị cao như tiêu hóa, tim mạch, tiểu đường... với rào cản kỹ thuật lớn và ứng dụng dạng bào chế tiên tiến. Việc mở rộng này sẽ là động lực cốt lõi để hiện thực hóa các mục tiêu tăng trưởng doanh thu đầy tham vọng đến năm 2030 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2045, đồng thời củng cố vị thế dẫn đầu của Imexpharm trong lĩnh vực điều trị chuyên sâu.

3. Khai thác sức mạnh hệ thống phân phối để tăng trưởng đa ngành

Bên cạnh dược phẩm, chúng tôi đang xúc tiến mở rộng sang lĩnh vực **thiết bị và vật tư y tế tiêu hao**, tận dụng hệ thống phân phối rộng khắp trên toàn quốc để phục vụ thị trường một cách hiệu quả, an toàn và linh hoạt. Chiến lược này không chỉ giúp Imexpharm đa dạng hóa nguồn thu, mà còn góp phần hoàn thiện chuỗi giá trị chăm sóc sức khỏe, củng cố vị thế doanh nghiệp dược phẩm và thiết bị y tế toàn diện tại Việt Nam và khu vực.

Trên nền tảng ba trụ cột này, chúng tôi cũng đặc biệt chú trọng đến công tác quản trị. Năm 2024, Imexpharm tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp thông qua việc thành lập các Ủy ban chuyên biệt và tăng cường vai trò của thành viên HĐQT độc lập. Hệ thống kiểm soát nội bộ

và quản trị rủi ro cũng được nâng cấp toàn diện, góp phần đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và an toàn cho các kế hoạch phát triển dài hạn.

Các cam kết phát triển bền vững (ESG), trách nhiệm xã hội, và tuân thủ chuẩn mực quốc tế cũng là trụ cột xuyên suốt trong chiến lược phát triển của chúng tôi. Imexpharm đặt mục tiêu trở thành **doanh nghiệp dược phẩm dẫn đầu tại Việt Nam về thực hành ESG, quản trị rủi ro và tuân thủ theo các thông lệ và chuẩn mực quốc tế** - qua đó tối đa hóa giá trị cho cổ đông và cộng đồng.

Những nỗ lực đó đã được ghi nhận qua hàng loạt giải thưởng uy tín năm 2024: Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất (Forbes Vietnam), Top 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững và hiệu quả nhất (Nhịp cầu Đầu tư), cùng giải thưởng Quản trị Công ty tốt nhất (VNCG50 – VIOD).

Bước vào năm 2025, với tầm nhìn chiến lược rõ ràng và nền tảng đã được chuẩn bị vững chắc, chúng tôi tin tưởng đây sẽ là năm khởi đầu cho chặng đường phát triển vượt trội và đột phá của Imexpharm - không chỉ trong nước mà còn vươn xa ra thị trường khu vực và quốc tế.

Trân trọng cảm ơn sự đồng hành và tin tưởng của Quý vị. Với định hướng "Kết nối khoa học – Tăng trưởng bền bỉ", chúng ta sẽ cùng nhau kiến tạo giá trị mới, đưa Imexpharm trở thành biểu tượng công nghệ cao, uy tín và đổi mới trong ngành dược phẩm.

Trân trọng,



SUNG MIN WOO
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Đối tác và Toàn thể Cán bộ Nhân viên Imexpharm,

Năm 2024 đã khép lại với những dấu ấn đáng tự hào, khẳng định năng lực vượt thử thách và tinh thần đột phá của Imexpharm trong bối cảnh ngành dược Việt Nam đối mặt với nhiều biến động. Dù thị trường đã chững lại sau giai đoạn tăng trưởng nóng hậu đại dịch Covid-19, Imexpharm vẫn đạt được những kết quả vượt bậc nhờ chiến lược đúng đắn và sự đồng lòng của hơn 1.400 cán bộ nhân viên.

Doanh thu gộp đạt 2.513 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ, gấp đôi mức bình quân toàn thị trường (không bao gồm vaccines). Kênh ETC ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 56%, với tỷ trọng doanh thu từ thuốc tiêm đạt tiêu chuẩn EU-GMP chiếm 33% tổng doanh thu. EBITDA đạt 521 tỷ đồng, tăng 12%, với biên lợi nhuận 24%, vượt kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 404 tỷ đồng, hoàn thành 96% kế hoạch lợi nhuận, bất chấp áp lực chi phí khấu hao từ nhà máy IMP4. Những con số này không chỉ phản ánh hiệu quả hoạt động mà còn thể hiện tính cam kết của đội ngũ điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Imexpharm đối với Quý Cổ đông và Nhà đầu tư.

Những thành tựu trong năm qua bắt nguồn từ tầm nhìn chiến lược tập trung vào đổi mới và phát triển bền vững. Chúng tôi liên tục đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D), cho ra đời 24 sản phẩm mới và triển khai 98 dự án R&D trong năm 2024. Số giấy phép lưu hành tại châu Âu tăng lên 28 cho 11 sản phẩm, cùng với chứng nhận cho dây chuyền EU-GMP thứ 12, khẳng định năng lực sản xuất EU-GMP hàng đầu Việt Nam. Đây là nền tảng vững chắc để Imexpharm tiếp tục mở rộng thị phần tại Việt Nam và từng bước ghi dấu ấn tại thị trường trong khu vực và trên toàn cầu trong tương lai.

Năm 2024 cũng ghi dấu những bước chuyển mình quan trọng trong quản trị và vận hành. Việc phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1 đã nâng vốn điều lệ lên 1.540 tỷ đồng, đưa Imexpharm trở thành công ty dược niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam. Chúng tôi đã tái cơ cấu tổ chức toàn diện, thu hút nhân sự cấp cao từ các tập đoàn hàng đầu và triển khai hệ thống SAP S/4HANA Cloud Private Edition từ ngày 1/1/2025 – một bước tiến trong chuyển đổi số, giúp tăng cường tự động hóa và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

Với triết lý “1.000 năm sau hoa sen vẫn nở”, Imexpharm cam kết xây dựng một tổ chức phát triển bền vững, từ việc kiến tạo môi trường làm việc hạnh phúc đến phát triển chuỗi nhà máy xanh đạt chuẩn EU-GMP. Những nỗ lực này đã được ghi nhận qua các giải thưởng uy tín như Top 1 Công ty có môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược, Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất và Top 50 Công ty phát triển bền vững.

Bước sang năm 2025, chúng tôi kiên định với mục tiêu đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao như “first generic”, thuốc tương đương sinh học và các dạng bào chế khó..., mở rộng năng lực sản xuất EU-GMP, nâng cao hiệu quả vận hành và hướng tới chinh phục thị trường khu vực và quốc tế. Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh dự kiến khởi công cuối năm 2025 sẽ là động lực quan trọng, giúp Imexpharm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng và củng cố vị thế trong phân khúc sản phẩm tiêu chuẩn EU-GMP với hàm lượng công nghệ cao và giá trị cao.

Tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Đối tác và toàn thể Cán bộ Nhân viên vì sự đồng hành và niềm tin đã dành cho Imexpharm. Chính sự tin tưởng và đồng hành của tất cả quý vị đã tạo nên thành công hôm nay và là động lực để Imexpharm không ngừng vươn xa trong tương lai.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn,

Tổng Giám Đốc

**Thầy thuốc nhân dân
Dược sĩ Trần Thị Đào**



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Chặng đường 47 năm

Chương 01 Tổng quan Imexpharm

| | |
|---|----|
| Thông tin chung | 11 |
| Cột mốc trên hành trình phát triển | 12 |
| Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi | 14 |
| Quá trình tăng Vốn điều lệ | 15 |
| Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 16 |
| Tiêu chuẩn chất lượng | 19 |
| Sơ đồ cơ cấu tổ chức | 20 |
| Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT | 21 |
| Giới thiệu Ban Điều hành | 26 |
| Thông tin về Công ty con, công ty liên kết | 30 |



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CHUNG

Imexpharm là một trong những doanh nghiệp dược phẩm tiên phong tại Việt Nam. Với hơn 47 năm phát triển, công ty không ngừng đổi mới, áp dụng công nghệ hiện đại và duy trì tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP trong sản xuất. Imexpharm không chỉ chú trọng vào việc cung cấp sản phẩm dược phẩm uy tín mà còn đặt mục tiêu phát triển bền vững, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.



| | |
|--------------------------------------|---|
| Tên giao dịch | CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM |
| Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp | 1400384433 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001; cấp thay đổi lần thứ 33 ngày 08/10/2024 |
| Vốn điều lệ | 1.540.427.620.000 đồng |
| Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 1.540.427.620.000 đồng |
| Địa chỉ | Số 4, đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam |
| Số điện thoại | 0277 3851 941 |
| Số fax | 0277 3853 106 |
| Hotline | 1800 5555 35 |
| Website | www.imexpharm.com |
| Mã cổ phiếu | IMP |
| Sàn niêm yết | HOSE theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY vào ngày 05 tháng 11 năm 2006 |



4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

11 Thông tin chung

12 Cột mốc trên hành trình phát triển

14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15 Quá trình tăng Vốn điều lệ

16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19 Tiêu chuẩn chất lượng

20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26 Giới thiệu Ban Điều hành

30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



CỘT MỐC TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN

| THỜI GIAN | CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN |
|--|---|
| 1977 - 1981 Xây dựng nền tảng ban đầu | <ul style="list-style-type: none"> Công ty Dược phẩm Cấp II (tiền thân của Imexpharm) được thành lập tại tỉnh Đồng Tháp. Bắt đầu hoạt động phân phối thuốc trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. |
| 1982 - 1986 Định hình con đường phát triển | <ul style="list-style-type: none"> Sở Y tế Đồng Tháp phê duyệt việc đổi tên Công ty thành Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp. Công ty sở hữu đội ngũ nhân sự 70 người và danh mục 10 sản phẩm, với quy trình sản xuất hoàn toàn thủ công. Doanh thu hàng năm đạt 30 tỷ đồng. |
| 1987 - 1991 Bước đầu sản xuất kháng sinh | <ul style="list-style-type: none"> Công ty sản xuất thành công Amoxicillin, dòng kháng sinh đầu tiên, cùng các sản phẩm khác từ hoạt chất Paracetamol. |
| 1992 - 1996 Bước ngoặt tái định hình | <p>1992</p> <ul style="list-style-type: none"> UBND Tỉnh Đồng Tháp tái lập Công ty trở thành Công ty Dược phẩm Đồng Tháp, hoạt động độc lập về sản xuất và kinh doanh dược phẩm. Công ty ra mắt dòng sản phẩm Paracetamol và Cotrim thế hệ mới. <p>Công ty cải tiến hệ thống máy móc và mở rộng tuyển dụng nhân sự chất lượng cao. Nguồn nhân lực là 200 người và doanh thu hàng năm vượt 150 tỷ đồng.</p> <p>1994</p> <ul style="list-style-type: none"> Công ty bắt đầu triển khai xây dựng phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn. <p>Công ty được Tập đoàn Sandoz Group AG (Thụy Sĩ) lựa chọn làm đối tác để tập huấn xây dựng nhà máy GMP tại Việt Nam.</p> |
| 1997 - 2001 Vươn mình | <p>1997</p> <ul style="list-style-type: none"> Trở thành đơn vị đầu tiên tại Việt Nam có Nhà máy Non Betalactam đạt chuẩn GMP-ASEAN với số vốn đầu tư 19 tỷ đồng. <p>1999</p> <ul style="list-style-type: none"> Ký kết hợp tác sản xuất nhượng quyền cho Tập đoàn đa quốc gia Biochimie (Áo) - thành viên Tập đoàn Sandoz AG. <p>Công ty tiếp tục hoàn thành xây dựng nhà máy Penicillin với vốn đầu tư 18 tỷ đồng.</p> <p>2001</p> <ul style="list-style-type: none"> Đi đầu trong Tổng công ty Dược Việt Nam thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, trở thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm với vốn điều lệ 22 tỷ đồng. |

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2002 - 2006

Tăng tốc và phát triển

2005

- Công ty tăng vốn điều lệ lên 64 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phần cho các nhà đầu tư chiến lược.

- Nâng cấp 2 nhà máy Penicillin và Non-Betalactam lên chuẩn WHO-GMP. Hệ thống kho và phòng thí nghiệm cũng được nâng cấp tiêu chuẩn GSP và GLP.

2006

- Trở thành công ty được đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán IMP.

2007

- Lần đầu tiên chứng minh thành công tương đương sinh học cho kháng sinh Imeclor (125mg).

- Thông qua chia cổ tức và phát hành thêm cổ phiếu, Công ty tăng vốn điều lệ lên 116 tỷ đồng.

2008

- Ký hợp đồng liên doanh sản xuất với Pharmascience (Canada) để cùng sản xuất 130 sản phẩm.

2009

- Nhà máy Cephalosporin (sản xuất thuốc uống và thuốc bột pha tiêm theo công nghệ Châu Âu) tại Bình Dương được đưa vào vận hành với tổng vốn đầu tư 113 tỷ đồng.

2010

- Xây dựng nhà máy Penicillin sản xuất thuốc tiêm với tổng vốn đầu tư 50 tỷ đồng; hiện thực hóa tầm nhìn "Chất lượng hàng đầu - Tiêu chuẩn Châu Âu" của Imexpharm.

2007 - 2011

Đưa tiêu chuẩn châu Âu vào từng hoạt động

2013

- Trở thành công ty được đầu tiên áp dụng giải pháp toàn cầu SAP-ERP vào quản lý hệ thống.

2016

- Nâng cấp cụm nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương (IMP3), đưa Imexpharm trở thành Công ty được đầu tiên có cùng lúc 03 dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP.

2012 - 2016

Ứng dụng công nghệ, mở rộng quy mô

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CỘT MỐC TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN (tiếp theo)

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2017 - 2022

Tăng cường vị thế quốc tế

2017

- Sản phẩm thuốc tiêm Imetoxim 1g được cấp visa Châu Âu, tạo cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu, vươn tầm thế giới.

2019

- Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP2) đạt chứng nhận tiêu chuẩn EU-GMP.

- Tái xét duyệt thành công EU-GMP cho nhà máy IMP3.

2020

- Imexpharm được cấp visa Châu Âu cho sản phẩm Cefalexin 500 mg viên nang cứng.

- Công ty tăng vốn điều lệ lên hơn 667 tỷ đồng thông qua chia cổ tức và phát hành thêm cổ phiếu.

- Nhờ hoạt động minh bạch, đáng tin cậy và phát triển mạnh mẽ, Imexpharm được Ngân hàng Phát triển Châu Á cấp khoản vay 8 triệu USD.

- Tập đoàn SK (Hàn Quốc) trở thành cổ đông chiến lược và tham gia vào Ban quản trị Công ty.

2021

- Đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Thực phẩm Bảo vệ Sức khỏe tại Đồng Tháp, với tổng vốn đầu tư 82 tỷ đồng.

- Sản phẩm thuốc bột pha hỗn dịch uống Amoxicillin 250mg và Amoxicillin 500mg viên nang cứng được cấp visa Châu Âu.

- Chứng minh thành công tương đương sinh học cho 2 sản phẩm là viên nén bao phim Zanimex 500mg và viên nén phân tán Biocemet DT 500mg/62,5mg.

2022

- Nhà máy công nghệ cao Bình Dương (IMP4) được công nhận đạt chuẩn EU-GMP, nâng tổng số dây chuyền đạt EU-GMP lên 11, nhiều nhất Việt Nam.

- Imexpharm có 12 số đăng ký cho 7 sản phẩm tại Châu Âu.

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2023

Nâng tầm vị thế

- Nhà máy IMP4 chính thức đi vào hoạt động; nhà máy IMP2 và IMP3 lần lượt tái xét duyệt thành công tiêu chuẩn EU-GMP lần thứ hai và lần thứ ba.
- Imexpharm có 27 số đăng ký cho 11 sản phẩm tại Châu Âu.
- Imexpharm trở thành Công ty được nội địa dẫn đầu kênh ETC.
- Công ty đứng số 1 trên thị trường kháng sinh Việt Nam (bao gồm cả Công ty nước ngoài và nội địa).

2024

Tiên phong công nghệ, dẫn lối tương lai

- Đạt chứng nhận EU-GMP cho 1 dây chuyền bột đông khô pha tiêm tại nhà máy IMP4, nâng tổng số dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP lên 12, tiếp tục dẫn đầu ngành dược Việt Nam.
- Ký kết hợp tác chiến lược với Genuone Sciences Inc., tập đoàn dược phẩm hàng đầu Hàn Quốc về thỏa thuận phân phối sản phẩm và chuyển giao công nghệ.
- Đầu tư mạnh mẽ vào loạt công nghệ tiên tiến trong quản trị SAP S/4HANA Cloud, Hệ thống An Toàn Bảo Mật Thông Tin – ISMS, Hệ thống Kiểm soát và Quản lý hóa đơn đầu vào – Bizzi,...
- Sau trả cổ tức 20% và phát hành cổ phiếu thưởng 1:1, Imexpharm trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất ngành Dược phẩm Việt Nam.

Hướng đến năm 2026, cột mốc 25 năm cổ phần hóa và 20 năm niêm yết trên thị trường chứng khoán, Imexpharm tiếp tục đặt những viên gạch vững chắc cho giai đoạn phát triển mới. Với chiến lược đổi mới sáng tạo, đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ, quản trị chất lượng theo chuẩn quốc tế và mở rộng danh mục sản phẩm giá trị cao, Imexpharm không ngừng nâng tầm vị thế, hướng đến trở thành một thương hiệu dược phẩm hàng đầu trong khu vực, đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng.

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



Báo cáo thường niên 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TÂM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LỐI

TÂM NHÌN



Chất lượng hàng đầu - tiêu chuẩn Châu Âu

Trở thành biểu tượng niềm tin về chất lượng và hiệu quả điều trị, cung cấp những sản phẩm thuốc đạt tiêu chuẩn Châu Âu với giá thành hợp lý.

SỨ MỆNH



Cung cấp giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng

Imexpharm khẳng định sứ mệnh phục vụ, chăm sóc sức khỏe cộng đồng bằng những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, khác biệt mà Imexpharm cung cấp.

GIÁ TRỊ CỐT LỐI - NGUYÊN TẮC VĂN HÓA



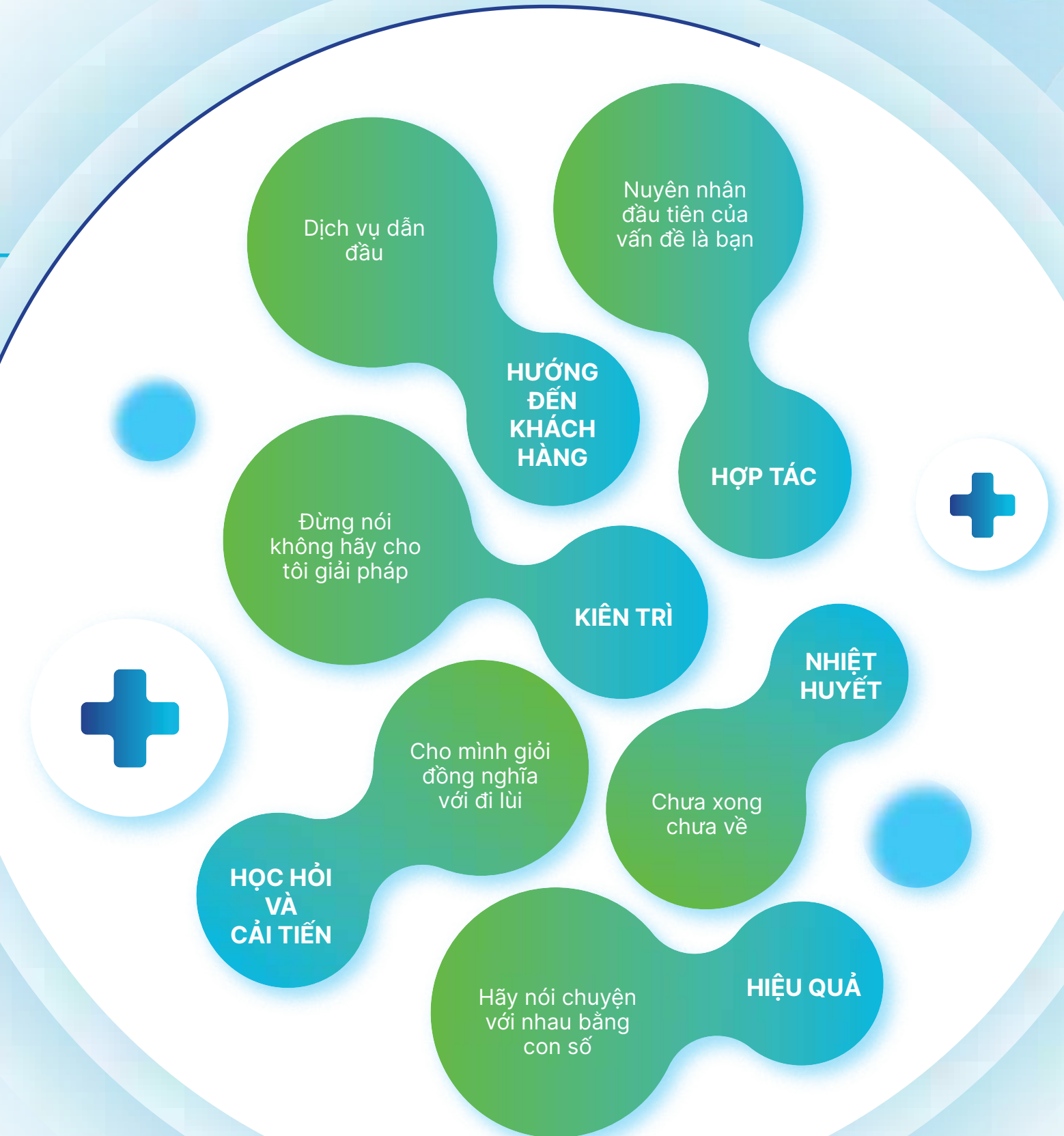
Trong suốt chặng đường 47 năm hình thành và phát triển, văn hóa của Imexpharm không chỉ là một di sản quý báu mà còn là ngọn lửa tinh thần, luôn được chúng tôi trân trọng, bồi đắp và truyền lại qua từng thế hệ. Chính giá trị này đã trở thành kim chỉ nam, dẫn lối Imexpharm vượt qua mọi thử thách, vươn mình trở thành một biểu tượng vững vàng, minh bạch và đáng tin cậy trong ngành dược phẩm ngày nay.

TRIẾT LÝ KINH DOANH



1.000 năm sau hoa sen vẫn nở

Imexpharm luôn kiên định với triết lý và cam kết phục vụ khách hàng, cộng đồng theo định hướng chiến lược đã đặt ra. Dẫu phải đối mặt với vô vàn biến động và thách thức của môi trường kinh doanh, Imexpharm vẫn vững vàng chuyển mình thích ứng và tăng trưởng bền vững. Như đóa sen cao quý – biểu tượng của sự thanh cao và trường tồn – Imexpharm không ngừng vươn lên, tỏa sáng trong từng sản phẩm, thương hiệu và trong chính giá trị của con người chúng tôi.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

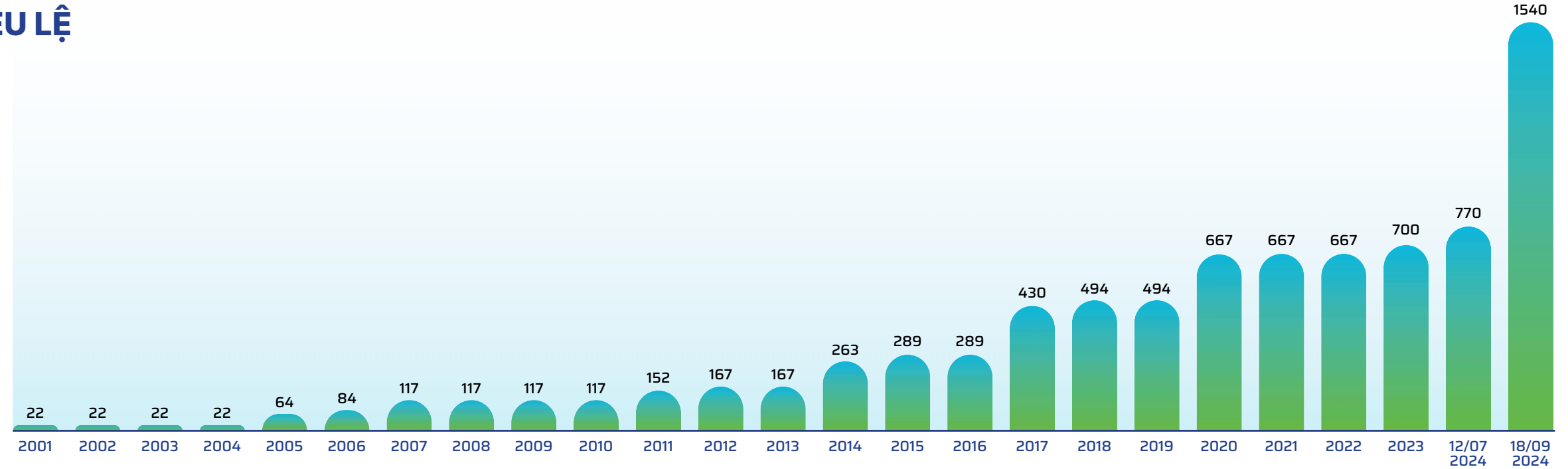
BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

QUÁ TRÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2001 - 2024

(Đơn vị: Tỷ VND)



| | | |
|-------------------|--------------------------|--|
| 2001 | 22.000.000.000 | Vốn Điều lệ (VĐL) khi cổ phần hóa tháng 7/2001 |
| 2002 | 22.000.000.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2003 | 22.000.000.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2004 | 22.000.000.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2005 | 64.000.000.000 | <ul style="list-style-type: none"> Quý 1/2005: tăng VĐL lên 44.000.000.000 đồng từ lợi nhuận tích lũy Tháng 12/2005: Tăng VĐL lên 64.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, tổng thặng dư 51.650.000.000 đồng |
| 2006 | 84.000.000.000 | <ul style="list-style-type: none"> Quý 1/2006 tăng VĐL lên 70.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, tạo thặng dư thuần 29.281.321.250 đồng Quý 3/2006 tăng VĐL lên 84.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu thưởng 20% trên VĐL, lấy nguồn từ Quỹ đầu tư phát triển |
| 2007 | 116.598.200.000 | Chi trả cổ tức 10% và phát hành thêm 2.421.070 cổ phiếu, tạo thặng dư 197.176.550.000 đồng |
| 2008 | 116.598.200.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2009 | 116.598.200.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2010 | 116.598.200.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2011 | 152.145.000.000 | Phát hành thêm 3.554.680 cổ phiếu (30,5% VĐL, thặng dư 62.654.710.000 đồng) |
| 2012 | 167.058.100.000 | Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:1, lấy nguồn từ thặng dư vốn |
| 2013 | 167.058.100.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2014 | 263.114.860.000 | <ul style="list-style-type: none"> Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1, lấy nguồn từ thặng dư vốn; Chương trình ESOP 5% cho cán bộ nhân viên, giá phát hành 12.000 đồng/ cổ phiếu |
| 2015 | 289.426.460.000 | Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược Phano, 10% cổ phiếu đang lưu hành, giá 32.000 đồng/ cổ phiếu |
| 2016 | 289.426.460.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2017 | 429.781.510.000 | <ul style="list-style-type: none"> Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:3 với giá 45.000 đồng/cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt, tỷ lệ 5% cổ phiếu đang lưu hành, với giá 14.000 đồng/ cổ phiếu; Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 10:1, lấy nguồn từ lợi nhuận sau thuế |
| 2018 | 494.211.590.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 15:1, lấy nguồn từ lợi nhuận sau thuế |
| 2019 | 494.211.590.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2020 | 667.053.700.000 | <ul style="list-style-type: none"> Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, tỷ lệ 10% số cổ phiếu đang lưu hành; Phát hành cổ phiếu thưởng, 20% số cổ phiếu đang lưu hành, lấy nguồn từ thặng dư vốn; Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt, tỷ lệ 5% cổ phiếu đang lưu hành, với giá 12.000 đồng/ cổ phiếu |
| 2021 | 667.053.700.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2022 | 667.053.700.000 | Không phát hành tăng vốn |
| 2023 | 700.384.490.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 5% số cổ phiếu đang lưu hành |
| 12/07/2024 | 770.382.810.000 | Phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2023, tỷ lệ 10% số cổ phiếu đang lưu hành |
| 18/09/2024 | 1.540.427.620.000 | Phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1 |

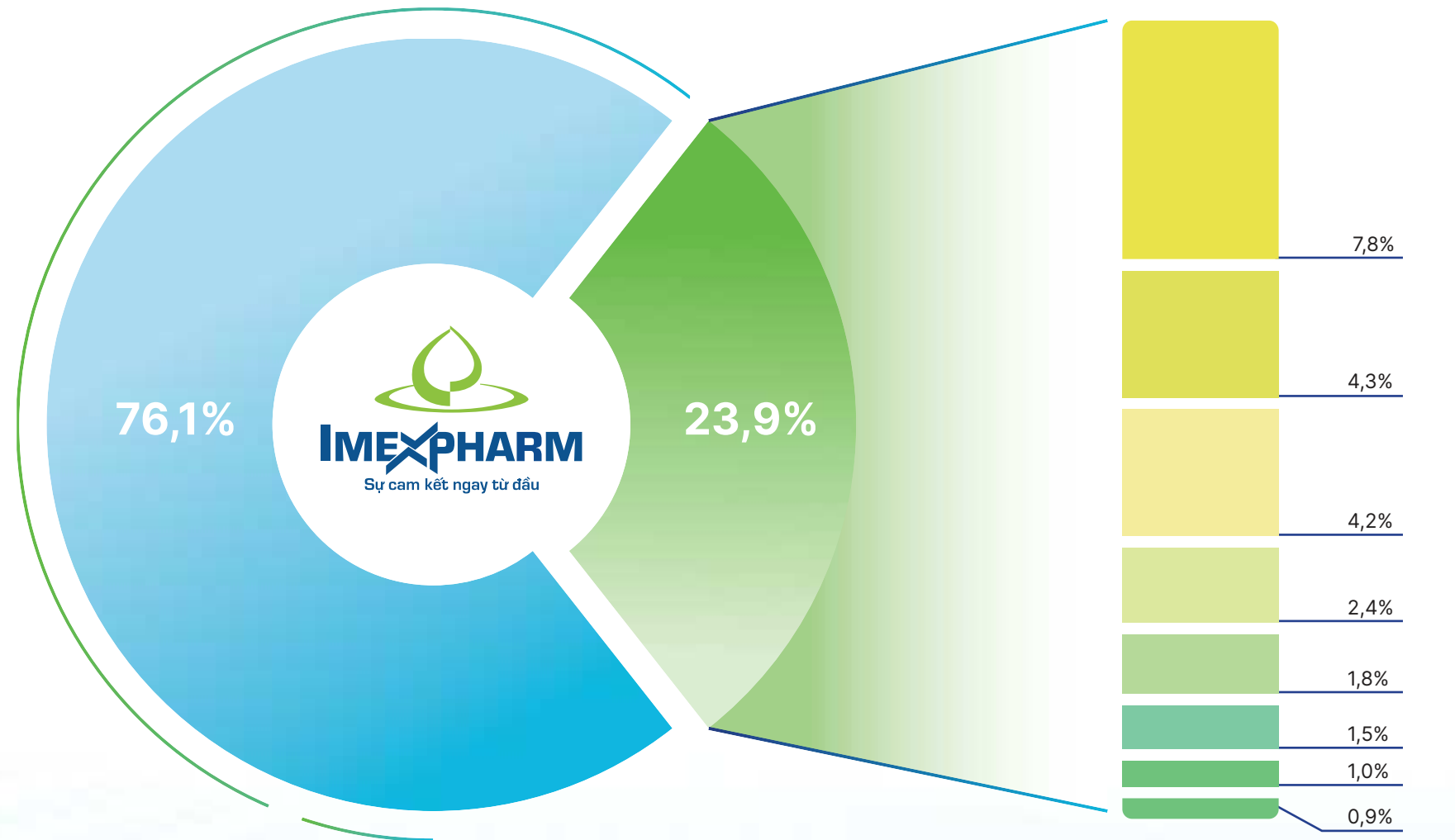
- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

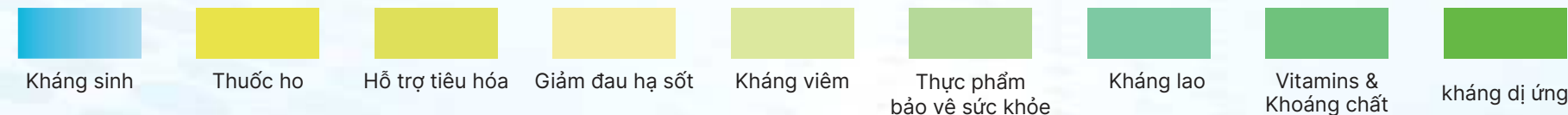
NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

Ngành nghề kinh doanh chính của Imexpharm là sản xuất và kinh doanh dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe với các sản phẩm chủ lực như kháng sinh Beta Lactam, thuốc ho, nhóm thuốc đặc trị, giảm đau hạ sốt, tiêu hóa...

CÁC DÒNG SẢN PHẨM CHỦ LỰC



Chú thích:



ĐỊA BÀN KINH DOANH

TRONG NƯỚC

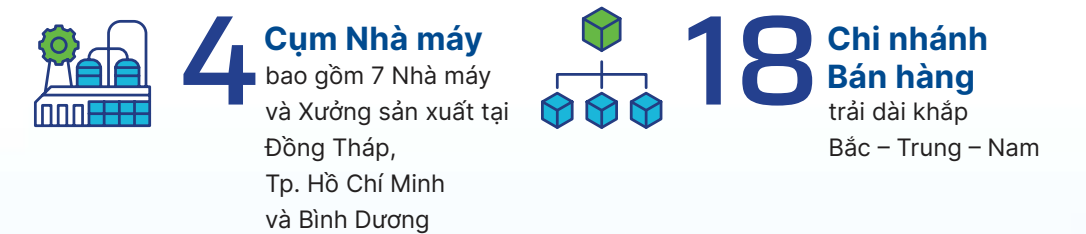
63/63 TỈNH THÀNH TRÊN CẢ NƯỚC

Imexpharm tự hào xây dựng mạng lưới kinh doanh rộng khắp, phủ sóng 63/63 tỉnh thành trên cả nước. Với 18 chi nhánh tinh gọn và hiệu quả, cùng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, chúng tôi cam kết đáp ứng nhanh chóng nhu cầu thị trường, đảm bảo các sản phẩm được chất lượng cao được phân phối đến tận tay người tiêu dùng trên mọi miền đất nước.

QUỐC TẾ

Imexpharm không ngừng mở rộng sứ mệnh của mình ra ngoài biên giới Việt Nam, với khát vọng đưa thương hiệu vươn tầm quốc tế. Năm 2024, Imexpharm đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Genuone Sciences Inc., một tập đoàn dược phẩm lớn của Hàn Quốc, về phân phối sản phẩm và chuyển giao công nghệ, nhằm nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng thị trường. Giai đoạn 2025 - 2027 sẽ đánh dấu sự bứt phá mạnh mẽ, khi Imexpharm tập trung đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm đạt tiêu chuẩn Visa Châu Âu, khẳng định vị thế của dược phẩm Việt Nam trên trường quốc tế.

Các chi nhánh, nhà máy trực thuộc



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



CHI NHÁNH

ĐỊA CHỈ

| CHI NHÁNH | ĐỊA CHỈ |
|--------------------|--|
| CN Hà Nội | 26N-7A Khu ĐTM Trung Hòa- Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội |
| CN Nghệ An | Lô số 01, ô số 07 (BT7-14) Khu đô thị mới Tây đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xã Nghi Phú, Tp. Vinh, Nghệ An |
| CN Đà Nẵng | 423 Nguyễn Hữu Thọ, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |
| CN Bình Định | Lô B126-B127, đường Đinh Ruối, Khu Dân Cư Đông Điện Biên Phủ. P. Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, Bình Định |
| CN Khánh Hòa | Số 482 đường Lê Hồng Phong, P. Phước Hải, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa |
| CN Bán hàng số 1 | Số 3C5-4C5, Khu phố 3A, Đường Hà Huy Giáp, P. Thạnh Lộc, Q. 12, Tp. HCM |
| CN Bình Tân | 68-68A Vành Đai Trong, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh |
| CN Cửu Long 1 | 119 Đường Nguyễn Văn Voi, Thị trấn Cái Tàu Hạ, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp |
| CN Cửu Long 2 | 66A Nguyễn Tất Thành, Khóm 3, P.1, TP. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp |
| CN Cửu Long 4 | Số 3-4, Block C4, Khu Dân Cư 11D, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, Thành phố Cần Thơ |
| CN Cửu Long 5 | 69 Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường 5, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau |
| CN An Giang | 16-18 Hùng Vương, P. Mỹ Phước, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang |
| CN Kiên Giang | 337 Mạc Cửu, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang |
| CN Tiền Giang | Số 226 Hùng Vương, Xã Đạo Thạnh, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang |
| CN Tây Nguyên | 28 Đặng Thai Mai, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuật, Tỉnh Đắk Lắk |
| CN BH Bình Dương | Số 1362 Đường Mỹ Phước Tân Vạn, P. Phú Mỹ, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương |
| CN Bà Rịa Vũng Tàu | 41-43 Nguyễn Khánh Toàn, P. Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| CN Đồng Nai | K44 Khu phố 1, P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai |



18 CHI NHÁNH BÁN HÀNG CỦA IMEXPHARM TRÊN TOÀN QUỐC

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (tiếp theo)

Hệ thống các nhà máy của Imexpharm



IMP1

- Năm khánh thành: 1997
- Tiêu chuẩn: WHO-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2006)
- Năm tái xét: 2008, 2010, 2013, 2016, 2019, 2023
- Sản phẩm: Non-beta Lactam, Penicillin, TPBVSK
- Số dây chuyền: 10

IMP2

- Năm khánh thành: 2017
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2019)
- Năm tái xét: 2023
- Sản phẩm: Penicillin uống
- Số dây chuyền: 4

IMP3

- Năm khánh thành: 2010
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2016)
- Năm tái xét: 2019, 2023
- Sản phẩm: Cephalosporin tiêm và uống, Penicillin tiêm
- Số dây chuyền: 5

IMP4

- Năm khánh thành: 2019
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2022)
- Năm tái xét: 2024
- Sản phẩm: Non-beta Lactam tiêm
- Số dây chuyền: 3

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Để đạt được sự phát triển bền vững suốt hơn 47 năm qua, Imexpharm luôn đặt chất lượng lên hàng đầu trong mọi hoạt động, từ nghiên cứu, phát triển đến sản xuất và phân phối dược phẩm. Triết lý này được thể hiện rõ nét qua hệ thống quản lý chất lượng được xây dựng và duy trì nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn quốc tế.

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Chính sách chất lượng của Imexpharm tập trung vào:



MÔ HÌNH SẢN XUẤT HAI KHỐI ĐỘC LẬP

Để tạo ra từng sản phẩm chất lượng đến được tới tay người dùng, Imexpharm tuân thủ quy trình làm việc nghiêm ngặt, chuyên nghiệp và đồng bộ của cả 2 khối độc lập: Khối Chất lượng và Khối Sản xuất. Nhờ đó, từ nguyên liệu đầu vào đến

sản phẩm đầu ra đều được kiểm định một cách kỹ càng, khách quan nhất, đưa đến người tiêu dùng những sản phẩm đạt chuẩn.

QUY TRÌNH KIỂM SOÁT NGUYÊN LIỆU VÀ SẢN XUẤT

Nguyên vật liệu đầu vào của Imexpharm phải đáp ứng đầy đủ 4 tiêu chí: Nhà cung cấp được đánh giá và chọn lựa cẩn trọng, hồ sơ rõ ràng, nguồn gốc xuất xứ minh bạch và chất lượng đảm bảo. Các nguyên liệu được kiểm tra kỹ lưỡng trước khi đưa vào sản xuất. Đội ngũ nhân sự có trình độ cao sẽ đánh giá rủi ro nhà sản xuất nguyên liệu, tùy theo mức độ rủi ro sẽ quyết định trực tiếp đánh giá tại nhà máy (onsite) của nhà sản xuất nguyên liệu hay đánh giá qua hồ sơ nhằm lựa chọn nhà sản xuất phù hợp nhất.

Trong sản xuất thuốc tiêm vô trùng, công ty thực hiện định kỳ quá trình mô phỏng sản xuất trên môi trường dinh dưỡng, với điều kiện giống hệt sản xuất thường quy. Điều này đảm bảo tuyệt đối tính vô trùng và an toàn của sản phẩm, dù chi phí thực hiện rất lớn và phải tiến hành 6 tháng/lần cho từng dây chuyền.

ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ CHUYÊN NGHIỆP VÀ GIÀU NĂNG LỰC

Imexpharm đặc biệt chú trọng xây dựng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự tại các nhà máy. Để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP, nhân viên phải có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm thực tiễn và khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo để làm việc trực tiếp với chuyên

gia nước ngoài. Ngoài ra, đội ngũ này luôn chủ động học hỏi, cập nhật các quy định mới của Châu Âu và tiếp nhận các công nghệ, quy trình tiên tiến một cách nhanh chóng, nhằm đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt cũng như nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

ĐẦU TƯ MÁY MÓC VÀ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

Imexpharm đầu tư mạnh mẽ vào máy móc và trang thiết bị từ các thương hiệu nổi tiếng hàng đầu Châu Âu. Các thiết bị này phải đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất về an toàn tuyệt đối cho bề mặt tiếp xúc với nguyên liệu, đảm bảo không xảy ra phản ứng với thuốc. Đặc biệt, hệ thống tự động hóa được ưu tiên triển khai nhằm hạn chế sự can thiệp của con người, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo chất lượng ổn định.



NHÀ XƯỞNG VÀ MÔI TRƯỜNG SẢN XUẤT ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ EU-GMP

Nhà xưởng của Imexpharm được thiết kế và xây dựng dưới sự giám sát chặt chẽ từ các chuyên gia Châu Âu. Hệ thống nhà xưởng phải đáp ứng tiêu chuẩn chống ô nhiễm, nhiễm chéo nghiêm ngặt, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và

chất lượng sản phẩm tốt nhất. Đồng thời, hệ thống nước và khí thải được xử lý triệt để trước khi thải ra môi trường, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường.

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT CÔNG SUẤT CAO VÀ TIÊN TIẾN

Hiện tại, Imexpharm sở hữu nhiều dây chuyền sản xuất hiện đại đạt chuẩn EU-GMP. Nhà máy IMP2 Vĩnh Lộc chuyên sản xuất thuốc nhóm Penicillin dùng đường uống với công suất 250 triệu đơn vị/năm.

Nhà máy IMP3 tại Bình Dương, bao gồm 2 nhà máy đạt chuẩn EU-GMP do Tây Ban Nha cấp chứng nhận từ năm 2016, có tổng công suất lên đến 500 triệu viên và 15-22 triệu lọ/năm.

Nhà máy công nghệ cao IMP4 Bình Dương khánh thành năm 2019 với vốn đầu tư 470 tỷ đồng, được công nhận đạt chuẩn EU-GMP vào năm 2022. IMP4 sở hữu dây chuyền sản xuất tiên tiến, như công nghệ đông khô thuốc tiêm giúp nâng cao độ ổn định và hiệu quả điều trị của thuốc.

Hệ thống quản lý chất lượng của Imexpharm là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của công ty. Việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP, đầu tư vào công nghệ và con người, cùng với cam kết cải tiến liên tục, đã giúp Imexpharm khẳng định vị thế là một trong những công ty dược phẩm uy tín hàng đầu tại Việt Nam. Hệ thống này không chỉ đảm bảo chất lượng sản phẩm mà còn thể hiện trách nhiệm của Imexpharm đối với sức khỏe cộng đồng.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

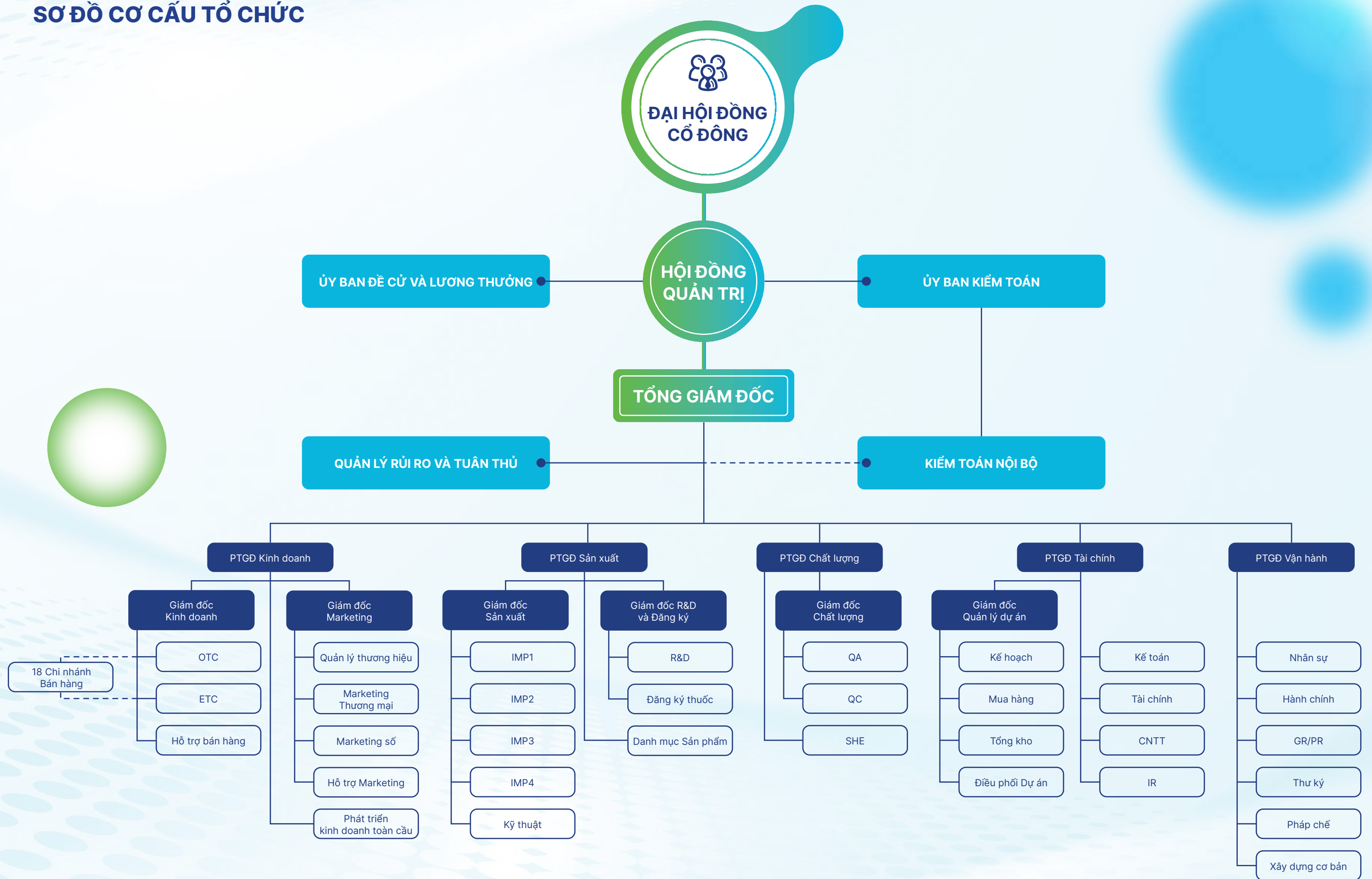
89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị (HĐQT) Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027 được Đại hội đồng cổ đông thông qua bao gồm 06 thành viên, trong đó có 05 thành viên không điều hành, 02 thành viên độc lập, và 02 thành viên là nữ. Cơ cấu Hội đồng quản trị Imexpharm đa dạng về trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm, đồng thời đáp ứng được tiêu chuẩn về số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập đối với công ty niêm yết.

Chủ tịch Hội đồng quản trị Imexpharm là thành viên không điều hành, không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Cụ thể như sau:

| STT | TÊN | CHỨC VỤ | THÀNH VIÊN HĐQT | NGÀY BỔ NHIỆM LẦN ĐẦU | NGÀY MIỄN NHIỆM |
|-----|--------------------|-----------------|-----------------|-----------------------|-----------------|
| 1 | Sung Min Woo | Chủ tịch HĐQT | Không điều hành | 30/10/2024 | |
| 2 | Trần Thị Đào | Thành viên HĐQT | Điều hành | 29/07/2001 | |
| 3 | Trương Minh Hùng | Thành viên HĐQT | Không điều hành | 30/05/2020 | |
| 4 | Hàn Thị Khánh Vinh | Thành viên HĐQT | Không điều hành | 28/04/2018 | |
| 5 | Hoàng Đức Hùng | Thành viên HĐQT | Độc lập | 19/12/2023 | |
| 6 | Chung Suyong | Thành viên HĐQT | Độc lập | 28/04/2023 | |
| 7 | Chun Chaerhan | Chủ tịch HĐQT | Không điều hành | 28/4/2023 | 30/10/2024 |

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Sung Min Woo - Chủ tịch Hội đồng quản trị



Ông Sung Min Woo
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Sung Min Woo có hơn 20 năm kinh nghiệm hỗ trợ các doanh nghiệp châu Á trở thành những công ty dẫn đầu ngành. Ông cũng hiểu biết sâu sắc về ngành dược phẩm Việt Nam với gần một thập kỷ kinh nghiệm thực tiễn tại thị trường này.

Ông Woo trở thành Chủ tịch Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm từ ngày 30/10/2024. Trong vai trò này, Ông Woo xây dựng chương trình và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, tổ chức thông qua và giám sát việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ngoài ra, Ông Woo còn đảm trách chức danh Chủ tịch Ủy ban Đề cử và Lương thưởng thuộc Hội đồng quản trị từ ngày 27/11/2024.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1978
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học (Đại học Yonsei Hàn Quốc).

Quá trình công tác:

- 2015 đến nay: Phó Chủ tịch SK Inc., Trưởng Văn phòng SK tại Thành phố Hồ Chí Minh
- 2005 - 2015: Chủ phần hùn tại Oliver Wyman
- 2003 - 2004: Chuyên viên phân tích tại Booz Allen & Hamilton

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Phó Chủ tịch SK Inc., Trưởng Văn phòng SK tại Thành phố Hồ Chí Minh

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Bà Trần Thị Đào – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc



Bà Trần Thị Đào
Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị duy nhất tham gia điều hành, với cương vị Tổng Giám đốc đồng thời là Người Đại diện theo pháp luật, Bà Trần Thị Đào chịu trách nhiệm giám sát việc thực thi các mục tiêu chiến lược cấp Công ty, triển khai thực thi hiệu quả và đảm bảo tuân thủ đối với các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đồng thời, Bà Đào còn tham gia quản trị tại công ty liên kết Agimexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1952
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Quá trình công tác:

- Từ tháng 5/2023 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2013 đến tháng 4/2023: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Imexpharm
- Từ tháng 8/2001 - Tháng 4/2013: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ 1999 – 2000: Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung Ương 7
- Từ 1984 – 1998: Giám đốc Công ty Dược Đồng Tháp

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (công ty liên kết của Imexpharm)
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam (VNPCA)

Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Với trình độ chuyên môn là Thạc sĩ Kế toán Quốc tế tại Úc, Bà Hàn Thị Khánh Vinh tham gia Hội đồng quản trị tại nhiều công ty dược phẩm, bao gồm cả các Chi nhánh tại Việt Nam của Tập đoàn dược nước ngoài là Sanofi.

Tham gia Hội đồng quản trị Imexpharm từ tháng 4/2018, với sự am hiểu sâu sắc về ngành Dược Việt Nam, Bà Khánh Vinh hỗ trợ về quản trị công ty, tư vấn chiến lược, đồng thời giúp Imexpharm tăng cường quan hệ đối ngoại trong ngành. Bà Khánh Vinh cũng là thành viên của Ủy ban Đề cử và lương thưởng trực thuộc Hội đồng quản trị kể từ ngày 23/02/2024.



Bà Hàn Thị Khánh Vinh
Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1975
- Nguyên quán: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán quốc tế (Trường Đại học Công nghệ Swinburne – Melbourne, Úc).

Quá trình công tác:

- Từ 6/2023 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Từ 2/2017 - 6/2023: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Từ 12/2016 - 2/2017: Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- 2013 - 2016: Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần đầu tư và tư vấn Pegasus
- 2008 - 2012: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Trường tư thực Quốc tế KinderWorld Việt Nam
- 2002 – 2008: Kế toán trưởng Công ty Language Link Việt Nam
- 2001 – 2002: Kế toán tổng hợp kiêm Trợ lý Giám đốc tài chính - Công ty Canon Việt Nam
- 1999 - 2001: Kế toán Công nợ và Thuế - Cty TNHH Điện tử Daewoo Hanel

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam-CTCP (Upcom: DVN)
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 1 (CPC1) (Upcom: DP1)
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC (HOSE: OPC)
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Ông Trương Minh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Là Phó Giám đốc Điều hành của SK Việt Nam, Ông Trương Minh Hùng đã tham gia Hội đồng quản trị từ tháng 5/2020 và đóng góp tích cực vào việc tư vấn chiến lược tổng thể và quản trị doanh nghiệp. Với vai trò quan trọng, Ông không chỉ hỗ trợ mạnh mẽ cho Ban Điều hành mà còn góp phần định hướng các quyết sách quan trọng của Công ty.

Từ ngày 23/02/2024, Ông đảm nhận thêm vai trò thành viên của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng. Từ ngày 23/05/2024, Ông Hùng còn được bổ nhiệm thành viên của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.



Ông Trương Minh Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Trước khi gia nhập SK, ông Minh Hùng đã xây dựng nền tảng vững chắc qua các vị trí lãnh đạo cấp cao tại VinaCapital, Deloitte Việt Nam, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI (PVIAM), và Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam – Oman, khẳng định vai trò là một chuyên gia trong lĩnh vực đầu tư và quản trị tài chính.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1979
- Nguyên quán: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Thạc sĩ ngân hàng và tài chính Đại học Monash

Quá trình công tác:

- Từ tháng 7/2024: Phó Giám đốc Điều hành SK Việt Nam
- 2019 đến tháng 6/2024: Giám đốc Đầu tư Cao cấp SK Việt Nam
- 2018 - 2019: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc đầu tư Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI
- 2011 - 2018: Trưởng phòng đầu tư, Trưởng phòng đầu tư cao cấp Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam – Oman
- 2008 - 2011: Chuyên viên cao cấp, Trưởng phòng đầu tư tại Quỹ đầu tư hạ tầng và VinaCapital
- 2001 - 2005: Kiểm toán viên của VACO và Deloitte Việt Nam

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Phó Giám đốc Điều hành SK Việt Nam

Ông Chung Suyong - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Chung Suyong gia nhập Hội đồng quản trị Imexpharm từ tháng 4/2023 với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Là một Dược sĩ được đào tạo bài bản, Ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong quản lý, tư vấn và đầu tư, bao gồm Tổng Giám đốc IMS Health Thái Lan, Phó Chủ tịch Tập đoàn SK, và Tổng Giám đốc IQVIA Hàn Quốc.

Với vai trò Thành viên độc lập tại Imexpharm, Ông Chung đã đóng góp tích cực trong việc kết nối Công ty với các đối tác quốc tế. Đồng thời, Ông cũng đưa ra những tư vấn sâu sắc và có giá trị về chiến lược kinh doanh trong ngành dược phẩm tại Việt Nam.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1972
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ (Trường Đại học Quốc gia Seoul), MBA (Insead), Chương trình trao đổi MBA (Wharton/Upenn)

Quá trình công tác:

- 2017 đến nay: Tổng Giám đốc tại IQVIA Hàn Quốc
- 2017: Phó Chủ tịch, Tư vấn chiến lược tại SK Supex Council
- 2016: Phó Chủ tịch, Portfolio II tại SK Holdings
- 2015-2016: Tổng Giám đốc tại IMS Health Thailand
- 2009-2015: Cố vấn cấp cao, Trưởng bộ phận Chiến lược và Danh mục Sản phẩm, APAC tại IMS Consulting Group, APAC & Korea
- 2005-2009: Trưởng nhóm dự án tại Monitor Group

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc IQVIA Hàn Quốc



Ông Chung Suyong
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Ông Hoàng Đức Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập



Ông Hoàng Đức Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Hoàng Đức Hùng được bổ nhiệm vào Hội đồng quản trị Imexpharm với tư cách Thành viên độc lập vào tháng 12/2023. Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh tế công và tư nhân tại Việt Nam, Ông đã khẳng định vị thế của mình qua nhiều vai trò lãnh đạo quan trọng. Ông Hùng có Chứng nhận thành viên HĐQT chuyên nghiệp (DCP) của Thai IOD, Chứng chỉ Kiểm toán viên nội bộ quốc tế (CIA) và là thành viên Hiệp hội Kiểm toán Nội bộ Quốc tế (IIA).

Hiện nay, Ông đảm nhiệm vị trí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐQT tại một số công ty và hiệp hội lớn. Từ năm 2014 đến 2016, ông Hùng là Chuyên gia tư vấn cao cấp của Ngân hàng Thế giới (World Bank), nơi Ông đã hỗ trợ Bộ Tài chính Việt Nam xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ quốc gia.

Ngoài vai trò tại Hội đồng quản trị, ông Hùng còn đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của Imexpharm, góp phần quan trọng vào việc giám sát và đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Ông còn tham gia tư vấn xây dựng các chính sách quản lý rủi ro và tuân thủ, đồng thời thường xuyên tư vấn các thông lệ tốt trong thực hành ESG của Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1973
- Nguyên quán: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính quốc tế (Đại học Oxford Brookes - Anh)

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch IIA Việt Nam
- Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ Hội thành viên Độc lập HĐQT Việt Nam (VNIDA)
- Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Tư vấn Quản trị Doanh nghiệp CGS Việt Nam
- Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền
- Thành viên độc lập HĐQT - Tập đoàn Novaland

Quá trình công tác:

- Từ 09/2022 đến nay: Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban thường vụ của Hội thành viên Độc lập HĐQT Việt Nam (VNIDA); Chủ tịch của Institute of Internal Auditors Việt Nam – Phân viện Kiểm toán Nội bộ Quốc tế tại Việt Nam (IIA Vietnam Chapter)
- Từ 12/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT- Công ty Tư vấn Quản trị Doanh nghiệp CGS Việt Nam; Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền
- Từ 10/2016 đến 11/2020: Phó Tổng Giám đốc – Công ty PwC Việt Nam
- Từ 07/2014 đến 09/2016: Chuyên gia Tư vấn Quốc tế - Ngân hàng Thế giới, hỗ trợ Bộ Tài chính xây dựng thể chế về Kiểm toán nội bộ tại Việt Nam
- Từ 11/1994 đến 06/2014: Điều hành kiểm toán, lãnh đạo Khối dịch vụ Tư vấn, lãnh đạo Khối khách hàng Chính phủ, và Khu vực Công – Công ty Ernst & Young (EY) Việt Nam

SỰ THAY ĐỔI CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Ngày 30/10/2024, Đại hội đồng cổ đông (xin ý kiến bằng văn bản) đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Bà Chun Chaerhan theo Thư từ nhiệm.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông cũng bầu bổ sung Ông Sung Min Woo trở thành thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Sau đó cùng ngày, Hội đồng quản trị của Công ty cũng đã có cuộc họp để thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Bà Chun Chaerhan. HĐQT cũng thống nhất bầu Ông Sung Min Woo trở thành Chủ tịch Hội đồng quản trị Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

GIỚI THIỆU CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy ban kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) bao gồm 02 thành viên:

| STT | HỌ & TÊN | CHỨC VỤ | CHỨC VỤ TRONG UBKT |
|-----|------------------|---------------------------------|--------------------|
| 1 | Hoàng Đức Hùng | Thành viên HĐQT độc lập | Chủ tịch |
| 2 | Trương Minh Hùng | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên |

Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán bao gồm:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của Công ty.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- Thiết lập và trình Hội đồng quản trị khung và chính sách quản lý rủi ro để phát hiện và quản lý rủi ro ở cấp Công ty cũng như giám sát kết quả.
- Xem xét các giao dịch với bên có liên quan.
- Trực tiếp giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ của Công ty.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập lên Hội đồng quản trị.
- Giám sát và đánh giá tính độc lập và mục tiêu của kiểm toán viên.
- Giám sát để đảm bảo Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý.

Ủy ban Đề cử và Lương thưởng

Ủy ban Đề cử và Lương thưởng (Ủy ban ĐC<) bao gồm 03 thành viên:

| STT | HỌ & TÊN | CHỨC VỤ | CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN ĐC< |
|-----|--------------------|---------------------------------|----------------------------|
| 1 | Sung Min Woo | Chủ tịch HĐQT không điều hành | Chủ tịch |
| 2 | Trương Minh Hùng | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên |
| 3 | Hàn Thị Khánh Vinh | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên |

Nhiệm vụ của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng bao gồm:

- Rà soát, đề xuất cơ cấu, quy mô, thành phần Hội đồng quản trị và các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt tuyển dụng, mô tả công việc, quyết định lương, thưởng và các chính sách khác đối với Ban Điều hành (trừ Tổng Giám đốc) và người quản lý khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, và báo cáo cho Hội đồng quản trị.
- Hỗ trợ Hội đồng quản trị thực hiện các trách nhiệm liên quan đến lương, thưởng, chính sách đối với Ban Điều hành và người quản lý khác.
- Xây dựng và đề xuất chính sách ESOP hoặc các chương trình ưu đãi dài hạn khác cho HĐQT.
- Kiến nghị cho HĐQT về việc bổ nhiệm nhân sự các Ủy ban trực thuộc HĐQT.
- Đàm phán và quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT độc lập.
- Xem xét và tham gia đánh giá hàng năm của các Ủy ban và thành viên HĐQT, Ban Điều hành.
- Giám sát việc quản lý kế hoạch lương, thưởng, phúc lợi của công ty.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

GIỚI THIỆU NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bà Nguyễn Thị Kim Lê – Người phụ trách Quản trị Công ty, Trưởng phòng IR



Người phụ trách Quản trị Công ty,
Trưởng phòng IR

Được Hội đồng quản trị bổ nhiệm làm Người phụ trách quản trị công ty từ tháng 8/2018, Bà Nguyễn Thị Kim Lê đã tích cực hỗ trợ và tư vấn cho hoạt động của Hội đồng quản trị và các Ủy ban, thúc đẩy thực hành quản trị công ty tại Imexpharm theo các thông lệ tốt của Việt Nam và khu vực.

Bà Lê đã được cấp Chứng chỉ Quản trị Công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Chứng chỉ Đào tạo về Bộ chỉ số Quản trị công ty đại chúng của HOSE theo Thẻ điểm ASEAN (ACGS), Chứng chỉ lập Báo cáo bền vững của GRI, Chứng chỉ Thư ký quản trị công ty của VIOD (2024).

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1983
- Nguyên quán: Tây Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Kiểm toán (Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh)

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2023 đến nay: Người phụ trách quản trị kiêm Trưởng Phòng Quan hệ đầu tư (IR) – Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2023: Trưởng Phòng Quan hệ đầu tư (IR), Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty - Imexpharm
- Tháng 8/2018 – Tháng 4/2019: Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty - Imexpharm
- Tháng 7/2015 – Tháng 8/2018: Thư ký Hội đồng quản trị kiêm Phó Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Imexpharm
- Tháng 7/2011- Tháng 7/2015: Phó Trưởng phòng Kế toán quản trị - Imexpharm
- Tháng 10/2008 – Tháng 6/2011: Nhân viên Phòng Kế toán quản trị, kiêm Tổ trưởng Kế toán Chi nhánh 1 Tp. Hồ Chí Minh - Imexpharm
- Tháng 6/2006 – Tháng 9/2008: Nhân viên Phòng Kế toán quản trị Imexpharm

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Bà Trần Thị Đào - Tổng Giám đốc Điều hành

Gia nhập Imexpharm từ năm 1984, Thầy thuốc Nhân dân – Dược sĩ Trần Thị Đào đã không ngừng đưa công ty vươn lên trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu ngành dược phẩm tại Việt Nam. Với vai trò là dược sĩ có bề dày kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh dược phẩm, bà đã dẫn dắt Imexpharm đạt được những bước tiến vượt bậc trong mọi lĩnh vực kinh doanh.



"Người Dẫn Đường Thành Công Của Imexpharm"

Dưới sự lãnh đạo của bà, Imexpharm đã:

- Xây dựng và vận hành các nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP, góp phần nâng cao uy tín của thương hiệu trên thị trường.
- Đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn châu Âu, giữ vững vị thế là một trong những công ty dược phẩm hàng đầu.
- Định hướng chiến lược phát triển sản phẩm, đảm bảo các dòng dược phẩm của công ty luôn tiên phong về chất lượng và an toàn.
- Mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.
- Tiến hành mở rộng hoạt động kinh doanh không chỉ trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực và quốc tế, góp phần khẳng định vị thế của ngành dược Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Bà Trần Thị Đào không chỉ là một nhà lãnh đạo tài năng mà còn là biểu tượng của sự đổi mới và tầm nhìn chiến lược, mang lại những thành tựu đáng tự hào cho Imexpharm.

Những giải thưởng và thành tựu tiêu biểu của Bà Đào:

- Danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú", "Thầy thuốc Nhân dân" do Chủ tịch Nước trao tặng (2008, 2014)
- Huân chương Lao Động hạng II do Chủ tịch Nước trao tặng (2015)
- Danh hiệu Anh hùng Lao động do Chủ tịch Nước trao tặng (2009)
- Danh hiệu Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (cúp Bông Hồng Vàng) do VCCI & TW Hội phụ nữ Việt Nam trao tặng (2005, 2008, 2014, 2021)
- Top 20 nữ doanh nhân ảnh hưởng nhất Việt Nam do tạp chí Forbes Việt Nam bầu chọn (2019)

(Tóm tắt tiểu sử và quá trình làm việc của Bà Trần Thị Đào: vui lòng xem tại phần Giới thiệu Hội đồng quản trị)

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Ông Nguyễn An Duy - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính



“Người kiến tạo hiệu suất trong Tài chính và Chuỗi cung ứng”

Ông Duy tốt nghiệp Đại học Curtin chuyên ngành Tài chính Ngân hàng và tiếp tục hoàn thành bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Bolton. Với bề dày kinh nghiệm tại các vị trí lãnh đạo cấp cao trong lĩnh vực tài chính và vận hành tại các tập đoàn lớn như Vinamilk và Pepsico Việt Nam, ông đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp.

Gia nhập Imexpharm từ tháng 01/2024 với vai trò Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính, ông Duy hiện chịu trách nhiệm các lĩnh vực Tài chính, Kế toán, Công nghệ Thông tin, Quan hệ Nhà đầu tư, đồng thời điều hành toàn bộ hoạt động Chuỗi cung ứng.

Chỉ trong một năm kể từ khi gia nhập Imexpharm, ông đã triển khai thành công nhiều dự án lớn và đưa ra các sáng kiến cải tiến vượt bậc trong quản lý điều hành. Nhờ vào tầm nhìn chiến lược và hiệu quả lãnh đạo, ông đã đạt được nhiều thành tựu nổi trội, nâng cao hiệu suất trên mọi lĩnh vực phụ trách.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1974
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Bolton University), Cử nhân Tài chính và Ngân hàng (Đại học Curtin)

Quá trình công tác:

- Từ tháng 1/2024 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ 2021 đến 2023: Giám đốc Tài chính cấp cao tại Nutifood Việt Nam
- Từ 03/2019 - 2020: Giám đốc vận hành tại Betrimex Việt Nam
- Từ 2007 - 2019: Giám đốc Kế hoạch tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Vinamilk
- Từ 2003 - 2006: Trưởng phòng Tài chính tại Pepsico Việt Nam
- Từ 1997 - 2002: Trưởng phòng Tài chính tại Coats Co

Ông Ngô Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Vận hành



“Người điều phối chiến lược và tối ưu hóa vận hành”

Ông Tuấn hiện là Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Vận hành của Imexpharm. Ông chịu trách nhiệm quản lý chiến lược hoạt động, giám sát thực thi theo các chỉ số KPI và xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh. Ngoài ra, ông điều hành mảng pháp chế, quản lý chính sách nhân sự, phát triển đội ngũ tài năng và lãnh đạo chủ chốt. Ông cũng đảm nhiệm vai trò quan trọng trong việc thiết kế và triển khai các chương trình lương thưởng, phúc lợi, cùng định hướng phát triển sự nghiệp cho toàn thể nhân viên.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1979
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Tháng 4/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm – Giám đốc Vận hành
- Tháng 4/2015 – Tháng 4/2023: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2014 - Tháng 3/2015: Trưởng Ban Chiến lược và Phát triển, Trợ lý Tổng Giám đốc
- 2004 - 2014: Thư ký Hội đồng quản trị, Thư ký Tổng Giám đốc

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Bà Lê Nữ Minh Hoài - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Kinh doanh



"Người định hướng chiến lược phân phối - Nâng tầm giá trị khách hàng"

Bà Hoài sinh năm 1966, quốc tịch Việt Nam, là một lãnh đạo giàu kinh nghiệm với bằng Dược sĩ và Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh. Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành dược phẩm quốc tế và trong nước, Bà đã giữ nhiều vị trí quan trọng như Tổng Giám đốc tại United International Pharma và Abbott Laboratories Việt Nam. Bà từng đảm nhiệm vai trò Giám đốc Vận hành Tập đoàn Hoàn Mỹ và đã có hơn một thập kỷ phát triển sự nghiệp tại GlaxoSmithKline Việt Nam trong mảng dược phẩm. Với nền tảng quản lý điều hành và kinh nghiệm thực tiễn, Bà đã dẫn dắt các tổ chức đạt nhiều thành tựu nổi bật trong lĩnh vực y tế và dược phẩm.

Với cương vị là Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Kinh doanh tại Imexpharm, Bà Hoài mang theo tầm nhìn chiến lược để thúc đẩy sự phát triển vững chắc trong mảng kinh doanh của Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1966
- Nguyên quán: Phú Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Tháng 8/2024 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 09/2019 - Tháng 01/2024: Tổng Giám đốc - United International Pharma
- Tháng 01/2019 - Tháng 08/2019: Giám đốc kinh doanh và phân phối - United International Pharma
- Tháng 02/2018 - Tháng 12/2018: Giám đốc Vận hành Tập đoàn - Tập đoàn Y Khoa Hoàn Mỹ
- Tháng 01/2014 - Tháng 01/2018: Tổng Giám đốc - Abbott Laboratories Việt Nam - Mảng chẩn đoán xét nghiệm
- Tháng 12/1996 - Tháng 12/2013: Quản lý kinh doanh, Quản lý cấp cao nhóm sản phẩm, Giám đốc khối kinh doanh, Giám đốc tiếp thị - GlaxoSmithKline Việt Nam - Mảng Dược phẩm

Ông Lê Văn Nhã Phương - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Sản xuất



"Người dẫn đầu đổi mới và tối ưu hóa từ R&D đến Sản xuất"

Ông Phương gia nhập Imexpharm từ năm 2017 và hiện đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Sản xuất. Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành dược phẩm, ông đã chứng minh năng lực vượt trội trong quản lý R&D và điều hành sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng tại các nhà máy của công ty.

Trước khi gia nhập Imexpharm, ông từng đảm nhận các vai trò quan trọng như Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược phẩm Domesco và Giám đốc Nhà máy Ampharco, nơi ông đã để lại dấu ấn rõ nét trong việc cải tiến quy trình sản xuất và phát triển sản phẩm. Với nền tảng chuyên môn vững chắc, bao gồm bằng Tiến sĩ Dược học từ Pháp, Ông Phương tiếp tục đóng góp quan trọng vào sự thành công và phát triển vượt trội của Imexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1980
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sản xuất của Imexpharm
- Từ tháng 4/2018 - Tháng 4/2023: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 01/2017 - Tháng 4/2018: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 04/2014 - Tháng 12/2016: Giám đốc nhà máy tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A.
- Tháng 10/2011 - Tháng 3/2014: Phó Tổng Giám đốc Domesco
- Tháng 10/2010 - Tháng 10/2011: Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 8/2006 - Tháng 8/2008: Giám đốc Bộ phận Xuất khẩu - Cung ứng và Hợp tác Quốc tế tại Domesco
- Tháng 4/2005 - Tháng 8/2006: Phó Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 10/2004 - Tháng 4/2005: Nhân viên R&D tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Ông Huỳnh Văn Nhung - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Chất lượng



"Người bảo chứng chất lượng và uy tín thương hiệu"

Sinh năm 1973 tại Đồng Tháp, ông Huỳnh Văn Nhung là dược sĩ Chuyên khoa I với hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dược phẩm. Ông đã gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Imexpharm từ những năm đầu sự nghiệp, hiện đảm nhiệm vai trò Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Chất lượng. Ông chịu trách nhiệm đảm bảo chất lượng, kiểm soát chất lượng, và các lĩnh vực liên quan đến An toàn, Sức khỏe, Môi trường (SHE). Đồng thời, ông là thành viên của Ban Phát triển Bền vững của công ty, trực tiếp giám sát và đảm bảo các quy trình về SHE. Với trình độ Dược sĩ Chuyên khoa I, Ông Nhung đã đóng góp không nhỏ vào việc nâng cao các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và phát triển bền vững của Imexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1973
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Chuyên khoa I

Quá trình công tác:

- Tháng 5/2020 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 4/2014 - 5/2020: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2012 - Tháng 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2007-2012: Giám đốc Bộ phận QA Imexpharm
- 1998 - 2007: Phó Giám đốc Bộ phận Đảm bảo chất lượng (QA) tại Imexpharm

Ông Dương Hoàng Vũ - Kế toán trưởng



"Người đảm bảo tài chính minh bạch và hiệu quả"

Được Hội đồng quản trị bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng từ tháng 2/2024 đến nay, Ông Vũ đã có nhiều đóng góp để hoàn chỉnh hệ thống kế toán, đồng thời quản lý giám sát việc vận hành công tác kế toán của tất cả các nhà máy, chi nhánh, và toàn bộ chi nhánh bán hàng của toàn Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1982
- Nguyên quán: An Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Đại học Kinh tế TP.HCM

Quá trình công tác:

- Tháng 2/2024 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 4/2012 đến tháng 01/2024: Phó Trưởng Phòng Kế toán/ Phòng Tài chính Kế toán của Imexpharm
- Tháng 3/2010 - Tháng 7/2010: Tổ trưởng phòng Kế toán quản trị - Kế toán trưởng Nhà máy Cefa Bình Dương của Imexpharm
- Tháng 5/2008: Nhân viên phòng Kế toán quản trị tại Imexpharm

SỰ THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

Năm 2024 đánh dấu nhiều sự thay đổi quan trọng trong Ban Điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quốc Định được miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 18/01/2024. Ông Định hiện tại giữ chức vụ Cố vấn của Tổng Giám đốc.
- Ông Nguyễn An Duy - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, được Hội đồng quản trị bổ nhiệm từ ngày 18/01/2024.
- Ông Nguyễn Tom Thanh - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Chiến lược, được Hội đồng quản trị bổ nhiệm ngày 18/01/2024, và miễn nhiệm từ ngày 14/10/2024 theo Thư từ nhiệm.
- Bà Lê Nữ Minh Hoài được Hội đồng quản trị bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Khối Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm từ ngày 16/08/2024.
- Ông Trần Hoài Hạnh được Hội đồng quản trị thông qua việc từ nhiệm chức danh Kế toán trưởng từ ngày 23/02/2024.
- Ông Dương Hoàng Vũ được bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng từ ngày 23/02/2024.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG TIN VỀ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Imexpharm không có công ty con. Thông tin cụ thể về các công ty liên kết của Imexpharm như sau:

| STT | Tên Công ty | Địa chỉ | Lĩnh vực SXKD chính | Vốn góp của IMP | Tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết | |
|-----|--|---|--|-----------------|----------------------------------|------------|
| | | | | | 1/1/2024 | 31/12/2024 |
| 1 | CTCP Dược phẩm Agimexpharm | 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang | Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu | 66,96 tỷ đồng | 31,56% | 31,56% |
| 2 | CTCP Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười | Khu phố 3, Thị trấn Bình Phong Thạnh, Huyện Mộc Hoá, Tỉnh Long An | Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu | 3,8 tỷ đồng | 23,56% | 0% |

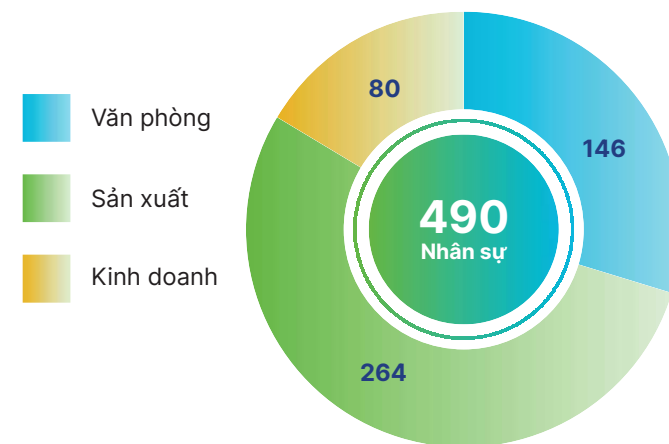
CTCP Dược phẩm Agimexpharm



Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm, với hơn 44 năm kinh nghiệm trong sản xuất dược phẩm, hiện có vốn điều lệ hơn 231 tỷ đồng và sở hữu danh mục trên 700 sản phẩm được cấp phép lưu hành trong và ngoài nước.

Agimexpharm đã đạt nhiều chứng nhận quan trọng như GMP-WHO, GPP, GSP, GDP, ISO 13485:2016 và liên tục 13 năm (2012 – 2024) được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao. Năm 2024, công ty vinh dự nhận danh hiệu “Ngôi sao thuốc Việt” do Bộ Y tế trao tặng, Top 100 thương hiệu Việt Nam – Sao Vàng Đất Việt, Hàng Việt Nam chất lượng cao, Doanh nghiệp Vì Người Lao Động, khẳng định chất lượng và hiệu quả của sản phẩm trên thị trường dược phẩm trong nước.

Agimexpharm có 490 nhân sự (tính đến 31/12/2024)



Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Tình hình tài chính năm 2024 của Agimexpharm (ĐVT:Tỷ đồng)

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2024 | Kế hoạch 2024 | % Tăng giảm | % TH/KH 2024 |
|-----|---|----------|----------|---------------|-------------|--------------|
| 1 | Tổng tài sản | 897,8 | 1.094,3 | - | 21,9% | - |
| 2 | Vốn điều lệ | 206,6 | 231,4 | - | 12,0% | - |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | 354,7 | 399,9 | - | 12,7% | - |
| 4 | Doanh thu thuần | 725,1 | 793,3 | 770,0 | 9,4% | 103,0% |
| 5 | Lợi nhuận gộp | 214,7 | 233,0 | - | 8,5% | - |
| 6 | Biên lợi nhuận gộp | 29,6% | 29,4% | - | - | - |
| 7 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 53,9 | 60,6 | - | 12,4% | - |
| 8 | Lợi nhuận khác | 0,3 | -0,1 | - | - | - |
| 9 | Lợi nhuận trước thuế | 54,2 | 60,5 | 58,0 | 11,6% | 104,3% |
| 10 | Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần | 7,5% | 7,6% | 7,5% | 0,1% | - |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế | 43,6 | 48,9 | - | 12,1% | - |
| 12 | EBITDA | 119,7 | 121,5 | - | -0,7% | - |
| 13 | Biên EBITDA | 16,5% | 15,3% | - | - | - |

Trong năm 2024, Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm đã đạt được những kết quả kinh doanh đáng chú ý. Doanh thu thuần năm 2024 đạt 793,3 tỷ đồng, hoàn thành 103,0% kế hoạch và tăng 9,4% so với năm 2023. Điều này cho thấy sự tăng trưởng ổn định của công ty dù thị trường dược phẩm vẫn chịu nhiều biến động.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 60,6 tỷ đồng, tăng 12,4% là minh chứng Agimexpharm vẫn duy trì tăng trưởng ổn định, đảm bảo hiệu quả hoạt động và cải thiện lợi nhuận.

Lợi nhuận trước thuế đạt 60,5 tỷ đồng, hoàn thành 104,3% kế hoạch và tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước, phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh và kiểm soát chi phí tốt.

Tổng tài sản của công ty tính đến 31/12/2024 đạt 1.094,3 tỷ đồng, tăng 21,9% so với năm 2023, cho thấy sự mở rộng về quy mô và năng lực tài chính.

Trong năm 2024, mặc dù giá nguyên liệu tăng cao, nhưng biên lợi nhuận gộp chỉ ghi nhận mức giảm 0,2%, từ 29,6% xuống 29,4%, cho thấy công ty kiểm soát tốt chi phí sản xuất.

Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh của thị trường, đặc biệt trên kênh OTC, biên EBITDA 2024 ghi nhận mức giảm sâu đến 1,2% so với năm trước, từ 16,5% giảm xuống 15,3%, chủ yếu do chi phí bán hàng tăng 18,3%, và chi phí quản lý tăng 13,6% so với năm 2023, cao hơn mức tăng 9,4% của doanh thu thuần.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG TIN VỀ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT (tiếp theo)

Hiệu suất tài chính của Agimexpharm

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2024 |
|--|-----|----------|----------|
| Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | Lần | 1,1 | 1,1 |
| Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 0,5 | 0,5 |
| Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 60,5 | 63,5 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 153,1 | 173,7 |
| Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| ROS | % | 6,0 | 6,2 |
| ROE | % | 13,0 | 13,0 |
| ROA | % | 5,1 | 4,9 |

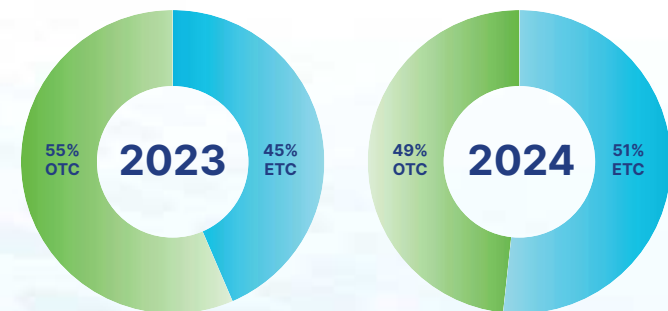
Trong năm 2024, Agimexpharm duy trì khả năng thanh toán ở mức trung bình thấp, với hệ số thanh toán ngắn hạn và nhanh lần lượt ở mức 1,1 lần và 0,5 lần, chưa ghi nhận sự cải thiện so với năm trước.

Tỷ trọng nợ trong cơ cấu vốn của Agimexpharm tiếp tục gia tăng, thể hiện qua hệ số Nợ/Tổng tài sản đạt 63,5% và Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng lên 173,7%. Nguyên nhân chính đến từ khoản vay dài hạn hơn 100,8 tỷ đồng để đầu tư vào Nhà máy sản xuất thuốc kháng sinh Beta-lactam. Dự án này đã hoàn thành và được Cục Quản lý Dược đánh giá đạt chuẩn

GMP-WHO, với tổng vốn đầu tư 200 tỷ đồng. Đây là bước đi chiến lược nhằm mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng cường vị thế của công ty trên thị trường dược phẩm.

Do trong giai đoạn đầu tư mở rộng, vì vậy các chỉ số khả năng sinh lời của Agimexpharm cũng chưa ghi nhận mức cao so với ngành, trong đó ROS cải thiện nhẹ lên 6,2% từ mức 6,0% của năm 2023, trong khi ROE giữ nguyên ở 13,0%, và ROA giảm nhẹ còn 4,9%.

Trong năm 2024, tỷ trọng doanh thu theo kênh phân phối có sự thay đổi:

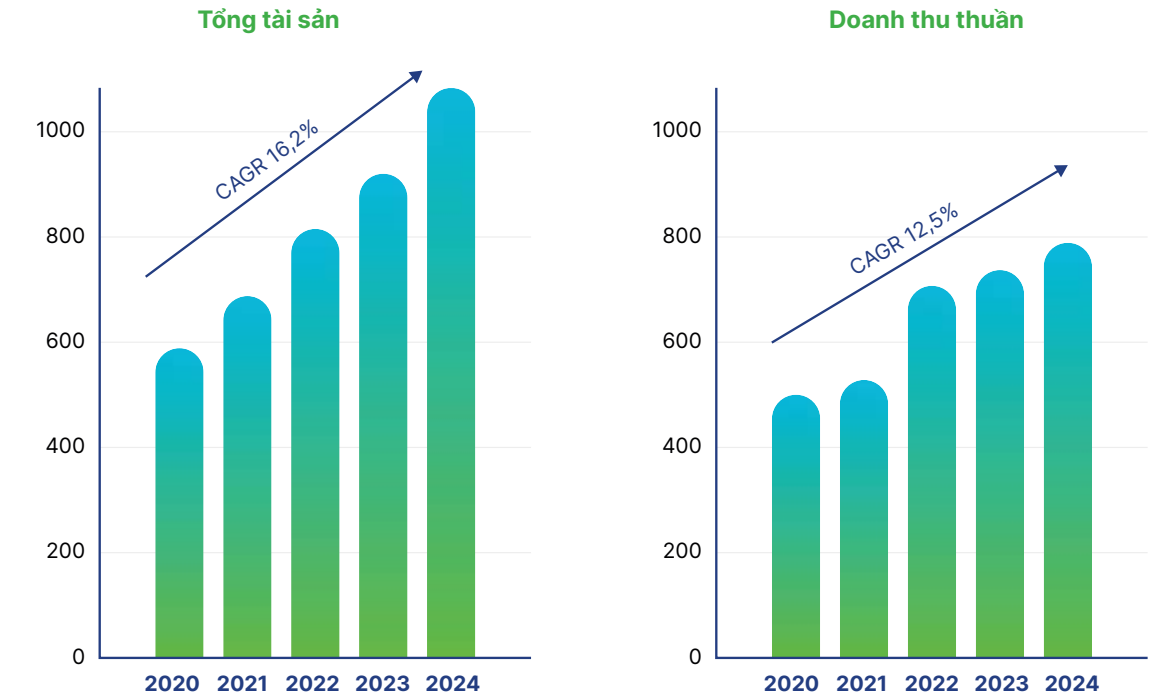


Điều này cho thấy Agimexpharm đang dần mở rộng hơn vào kênh ETC, vốn có sự ổn định cao hơn so với OTC trong bối cảnh thị trường khó khăn.

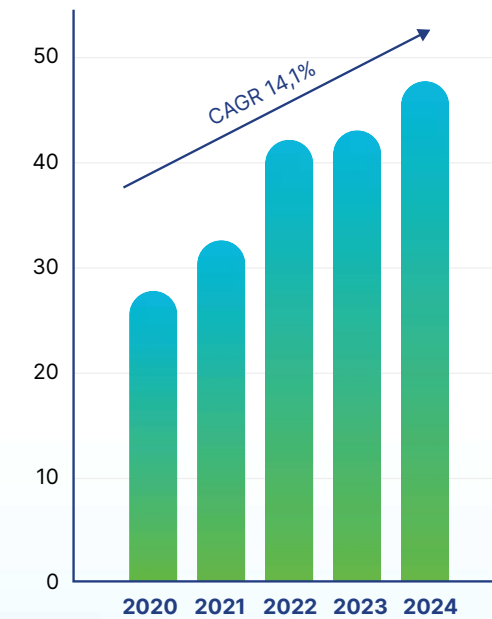
Về kế hoạch cổ tức năm 2024, công ty dự kiến chi trả ở mức 15% với 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Tổng quan các chỉ tiêu tài chính quan trọng của Agimexpharm giai đoạn 2020-2024 (ĐVT:Tỷ đồng)



Lợi nhuận sau thuế



CTCP Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười

Theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 27/9/2024, HĐQT đã phê duyệt thanh lý cổ phiếu, cổ phần không còn nhu cầu nắm giữ. Công ty đã hoàn tất chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười theo Hợp đồng số 01/IMP/HĐCN ngày 21/10/2024 và Giấy chứng nhận số 01/GCNSHCP-MPD ngày 11/11/2024.

(Ngoài ra, chi tiết các thông tin khác về Công ty liên kết của Imexpharm được trình bày tại điểm b, mục 6 – Thuyết minh Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán năm 2024)

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kết nối khoa học - Vươn tầm khu vực

Chương 02 Định hướng phát triển

| | |
|--|----|
| Triển vọng ngành dược đến 2030 | 33 |
| Phân tích SWOT | 34 |
| Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030 | 35 |
| Chiến lược phát triển bền vững | 36 |



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

TRIỂN VỌNG NGÀNH DƯỢC ĐẾN 2030



Theo nghiên cứu của IQVIA, Việt Nam thuộc nhóm Pharmerging – nhóm 14 thị trường dược mới nổi được dự báo sẽ

tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) 10–13%

trong giai đoạn 2024-2028, vượt xa mức tăng trưởng toàn cầu (6–9%) và là nhóm duy nhất có tốc độ **tăng trưởng hai chữ số.**



Ngành dược Việt Nam đang từng bước hiện thực hóa tham vọng trở thành trung tâm sản xuất dược phẩm chiến lược của khu vực. Với sự hỗ trợ từ chính sách và các khoản đầu tư chiến lược, Việt Nam kỳ vọng sớm đạt được sự tự chủ về cung ứng thuốc, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, đồng thời khẳng định vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng dược phẩm toàn cầu.



Xu hướng chung và triển vọng của ngành dược đến 2030



Việt Nam đã bước vào quá trình già hoá dân số với dự báo sẽ trở thành xã hội “già” vào năm 2036. Với đặc điểm nhân khẩu đó, nhu cầu dược phẩm sẽ liên tục gia tăng trong những năm tới.



Thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam tăng nhanh, dự kiến đạt 7.500 USD vào năm 2030, thúc đẩy nhu cầu chi tiêu cho dịch vụ chăm sóc sức khoẻ đặc biệt là thuốc chất lượng và các sản phẩm bảo vệ sức khoẻ.



Sự bùng nổ của số hoá và các ứng dụng khoa học công nghệ bao gồm AI tiếp tục thúc đẩy hiệu quả của hoạt động nghiên cứu và phát triển, hoạt động sản xuất và phân phối trong ngành dược. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các chuỗi nhà thuốc lớn như Long Châu, Pharmacity... và sự ra đời của các nền tảng khám chữa bệnh trực tuyến, khách hàng có thể tiếp cận các giải pháp chăm sóc y tế dễ dàng hơn, từ đó gia tăng nhu cầu sử dụng các loại thuốc.



Ngành Dược được Chính phủ xác định sẽ trở thành 1 trong các ngành công nghiệp mũi nhọn và hiện nhận được nhiều ưu tiên về chính sách và nguồn lực. Trong năm 2024, nhiều văn bản luật và dưới luật được ban hành (NĐ 24/2024/NĐ-CP, TT 03/2024/TT-BYT, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, Luật đấu thầu, Luật Dược sửa đổi...), đem lại nhiều động lực thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ nói chung và ngành sản xuất dược trong nước nói riêng, đặc biệt là phân khúc sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

PHÂN TÍCH SWOT

S ĐIỂM MẠNH

- Imexpharm liên tục duy trì vị thế dẫn đầu và vượt xa các công ty khác trong nước trên nhiều khía cạnh bao gồm: năng lực sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP với 12 dây chuyền EU-GMP tại 3 cụm nhà máy; vị thế số 1 trên thị trường thuốc kháng sinh và là công ty dược nội địa số 1 trên kênh ETC.
- Với hơn 400 số đăng ký lưu hành thuốc, Imexpharm sở hữu danh mục thuốc đa dạng về cả lĩnh vực điều trị (thuốc kháng sinh và ngoài kháng sinh như thuốc ho, giảm đau hạ sốt, hỗ trợ tiêu hóa, thuốc dị ứng...), và dạng bào chế (bao gồm các dạng bào chế khó như thuốc tiêm, bột đông khô, viên nén phân tán...).
- Công ty có mạng lưới phân phối trải rộng khắp 63/63 tỉnh thành. Với uy tín thương hiệu gần 50 năm, Imexpharm thường xuyên tổ chức các hội nghị khoa học như chuỗi hội thảo về sử dụng kháng sinh bền vững, thu hút sự quan tâm lớn và đánh giá cao từ cộng đồng y bác sĩ. Imexpharm đẩy mạnh quan hệ đối tác chiến lược với các chuỗi bán lẻ lớn như Long Châu, Pharmacy,...
- Imexpharm là doanh nghiệp tiên phong chuyển đổi số trong ngành dược. Năm 2024, công ty ra mắt Zalo Mini App và đưa vào ứng dụng hệ thống hoá đơn điện tử. Kể từ 1/1/2025, công ty triển khai SAP S/4HANA Cloud Private Edition (2025) – trở thành công ty dược đầu tiên tại Việt Nam ứng dụng hệ thống ERP tiên tiến và áp dụng chuẩn IFRS.
- Đội ngũ R&D của Imexpharm đều có chuyên môn cao, gồm nhiều thạc sĩ, tiến sĩ có nhiều năm học tập và nghiên cứu ở nước ngoài. Hàng năm công ty ra mắt hơn 20 sản phẩm mới trong số gần 100 dự án R&D đang triển khai, khẳng định năng lực vượt trội so với các đối thủ trong nước và khu vực.



W ĐIỂM YẾU

- Hoạt động sản xuất của IMP phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu nên có thể bị ảnh hưởng bởi biến động của thị trường quốc tế. Đây là điểm yếu chung của ngành dược Việt Nam do mức độ tham gia chuỗi cung ứng thấp và năng lực sản xuất API còn hạn chế.
- Cũng như các doanh nghiệp nội địa khác, quy mô vốn của Imexpharm còn khiêm tốn so với các công ty dược trong khu vực và trên thế giới, hạn chế khả năng đầu tư vào dược phẩm phát minh và các lĩnh vực đòi hỏi nguồn vốn lớn.

O CƠ HỘI

- Imexpharm đang và tiếp tục được hưởng lợi từ các xu hướng chính của ngành dược trong những năm tới bao gồm:
- Tăng trưởng nhu cầu dược phẩm nhờ tốc độ già hóa dân số nhanh, thu nhập bình quân đầu người tăng, sự đa dạng các kênh phân phối...
 - Môi trường chính sách thuận lợi đang giúp thúc đẩy thị trường nói chung và mang lại nhiều ưu thế cho doanh nghiệp dược trong nước nói riêng.
 - Phân khúc thuốc sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP là phân khúc đòi hỏi khắt khe trình độ đội ngũ cũng như nguồn lực đầu tư nên khó có thể sao chép trong thời gian ngắn. Đây vẫn là một phân khúc tương đối ít cạnh tranh trong trung hạn.

T THÁCH THỨC

- Chủ trương mở rộng chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành dược mở ra cơ hội nhưng cũng kéo theo áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Sự gia nhập của nhiều doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính vững mạnh và kinh nghiệm dày dặn đặt ra thách thức với các doanh nghiệp trong nước phải không ngừng đầu tư và đổi mới.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN 2030



Đến năm 2030, Imexpharm hướng đến mục tiêu trở thành công ty dược phẩm nội địa dẫn đầu tại Việt Nam, với trọng tâm là cung cấp các sản phẩm thuốc chất lượng cao, có hàm lượng kỹ thuật và giá trị gia tăng vượt trội. Song song đó, Công ty không ngừng đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến và xây dựng năng lực nghiên cứu – phát triển hiện đại, nhằm củng cố nền tảng cho tầm nhìn tới năm 2045 trở thành một doanh nghiệp dược phẩm có nghiên cứu đổi mới sáng tạo, quy mô hoạt động toàn cầu, khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế.

Mục tiêu tài chính đến 2030

Doanh thu gộp giai đoạn 2024-2030

Tăng trưởng kép

15% /Năm

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Giải pháp chiến lược đến 2030

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, tối ưu hóa chuỗi vận hành, nâng cao năng suất và trải nghiệm khách hàng, đồng thời xây dựng hệ sinh thái kết nối chặt chẽ với đối tác.

Tối ưu công suất 12 dây chuyền EU-GMP bằng cách cải tiến quy trình sản xuất và đầu tư hệ thống vận hành hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế.

Nâng cao năng suất lao động thông qua chuẩn hóa quy trình, đào tạo chuyên môn, và hỗ trợ đội ngũ trình độ dược viên bằng công cụ số hóa, đồng thời sắp xếp nguồn lực hợp lý sau tái cấu trúc để tăng sức cạnh tranh.

Đầu tư mạnh vào R&D, đặt mục tiêu ra mắt trung bình 20 sản phẩm mới mỗi năm, tập trung mở rộng danh mục đạt chuẩn Visa Châu Âu và phát triển thuốc tương đương sinh học và thuốc sinh học.

Thúc đẩy hợp tác chuyển giao công nghệ từ đối tác chiến lược nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu quy trình và mở rộng danh mục sản phẩm giá trị cao.

Triển khai dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh, dự kiến hoạt động thương mại từ năm 2028.

Mở rộng thị trường xuất khẩu, tập trung vào Đông Nam Á, Bắc Á, Trung Đông, Châu Phi và Châu Âu, gia tăng doanh thu và khẳng định vị thế trên bản đồ dược phẩm quốc tế.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Imexpharm định hướng phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn quốc tế, lấy Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) làm ba trụ cột cốt lõi. Công ty không ngừng tối ưu hóa hoạt động sản xuất thân thiện với môi trường, nâng cao phúc lợi xã hội và áp dụng các mô hình quản trị tiên tiến, hướng đến sự phát triển toàn diện và bền vững.

1 MÔI TRƯỜNG



- Đẩy mạnh quản lý môi trường thông qua giám sát chặt chẽ từ Phòng SHE, cải thiện chất lượng môi trường làm việc và tăng khả năng tái chế, xử lý chất thải nhựa thân thiện với môi trường.
- Xây dựng mô hình “nhà máy xanh” với hệ thống điện mặt trời tại IMP1, IMP2, IMP3, IMP4, hướng tới 50% năng lượng tái tạo vào năm 2030. Thành lập Ban Quản lý Điện mặt trời để giám sát vận hành.
- Ứng dụng công nghệ thông minh (IoT, Big Data) trong quản lý môi trường, giám sát thời gian thực và tối ưu hóa quản lý năng lượng, giảm thiểu lãng phí và phát thải.



- Nâng cao phúc lợi nhân viên với chế độ đãi ngộ cạnh tranh, bảo hiểm mở rộng và khám sức khỏe định kỳ, tăng tỷ lệ giữ chân nhân sự.
- Phát triển nguồn nhân lực bền vững thông qua đào tạo định kỳ, lộ trình nghề nghiệp rõ ràng và chương trình Mentorship hỗ trợ nhân viên mới học hỏi từ các chuyên gia.
- Xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, thuộc Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, tạo động lực và nâng cao sự hài lòng của nhân viên.
- Tăng cường gắn kết đội ngũ bằng các hoạt động như ngày hội gia đình, hoạt động thiện nguyện; khuyến khích sáng tạo thông qua các chương trình thi đua khen thưởng.
- Tăng cường trách nhiệm xã hội thông qua tài trợ dài hạn cho các giải thưởng khuyến học (Nguyễn Sinh Sắc, Huỳnh Thúc Kháng); mở rộng các chương trình chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng vùng sâu, vùng xa.



2 XÃ HỘI

3 QUẢN TRỊ



- Xây dựng hệ thống quản trị hiện đại, tổ chức đào tạo định kỳ về đạo đức nghề nghiệp, ESG; tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh dài hạn.
- Củng cố vai trò lãnh đạo với cơ cấu HĐQT cân đối, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên HĐQT và Ban Điều hành; tổ chức đào tạo chuyên sâu về ESG, công nghệ và quản trị chiến lược.
- Áp dụng Bộ Thẻ điểm ASEAN, hướng đến trở thành doanh nghiệp tiên phong trong thực hành quản trị tốt tại Việt Nam và khu vực.
- Triển khai mô hình quản trị rủi ro toàn diện (ERM) để nhận diện và kiểm soát rủi ro chiến lược, vận hành, tài chính và môi trường, đảm bảo hoạt động liên tục.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Kết nối khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Chương 03 Báo cáo hoạt động năm 2024

| | |
|--|----|
| Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024 | 38 |
| Báo cáo hoạt động của BDH | 39 |
| Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm | 46 |
| Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán | 52 |

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

KINH TẾ VĨ MÔ & NGÀNH DƯỢC 2024

Vĩ mô Thế giới



Dòng chảy kinh tế thế giới trong năm 2024 tiếp tục đối mặt với nhiều biến động nhưng lạm phát đã hạ nhiệt, góp phần ổn định kinh tế. Tuy nhiên, căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại và áp lực nợ công tại các nền kinh tế lớn đã làm thay đổi đáng kể cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu và sức mua tại các thị trường lớn. Dù các ngân hàng trung ương lớn cắt giảm lãi suất, tăng trưởng vẫn diễn ra không đồng đều. Theo báo cáo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 ước đạt 3,2% (nhỉnh hơn so với mức tăng 3,1% vào năm 2023).

Dự báo kinh tế toàn cầu năm 2025, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) giữ nguyên mức tăng trưởng 3,2%, OECD dự báo đạt 3,3% vào năm 2025 và 2026. Mặc dù triển vọng kinh tế Trung Quốc và châu Âu không mấy lạc quan, Mỹ và các nền kinh tế mới nổi như Ấn Độ sẽ là động lực chính.

Vĩ mô Việt Nam

Năm 2024, GDP Việt Nam tăng 7,1%, vượt mục tiêu 6,5-7% do Chính phủ đề ra, nhờ sự phục hồi của các ngành xuất khẩu chủ lực, đặc biệt là lĩnh vực chế biến, chế tạo, cùng với dòng vốn FDI đạt hơn 29 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 786,3 tỷ USD, trong đó xuất khẩu tăng 14,3%, tiếp tục nâng cao vị thế Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,6%, ổn định tỷ giá và duy trì lãi suất hợp lý đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Đầu tư công vào các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành... thúc đẩy tăng trưởng dài hạn. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn tồn tại nhiều thách thức như: nhu cầu tiêu dùng nội địa còn yếu, doanh nghiệp nhỏ và vừa thiếu thanh khoản, và sự phụ thuộc vào xuất khẩu khiến kinh tế dễ bị tác động từ biến động toàn cầu.

Tại hội nghị tổng kết của Chính phủ và các địa phương đầu năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế đột phá 8-10% cho năm 2025, bứt phá so với chỉ tiêu tăng trưởng 6,5% - 7% mà Quốc Hội đã đề ra, bên cạnh ngưỡng CPI mục tiêu là 4,5%, và cao hơn dự báo của các tổ chức tài chính IMF, WB và ADB (đều dưới 6,5%). Để đảm bảo phát triển bền vững, Việt Nam cần đẩy mạnh cải thiện năng lực cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất và thích ứng linh hoạt trước những biến động toàn cầu.

TĂNG TRƯỞNG GDP 2024

7,1%

vượt mục tiêu 6,5-7% do Chính phủ đề ra

LẠM PHÁT Ở MỨC

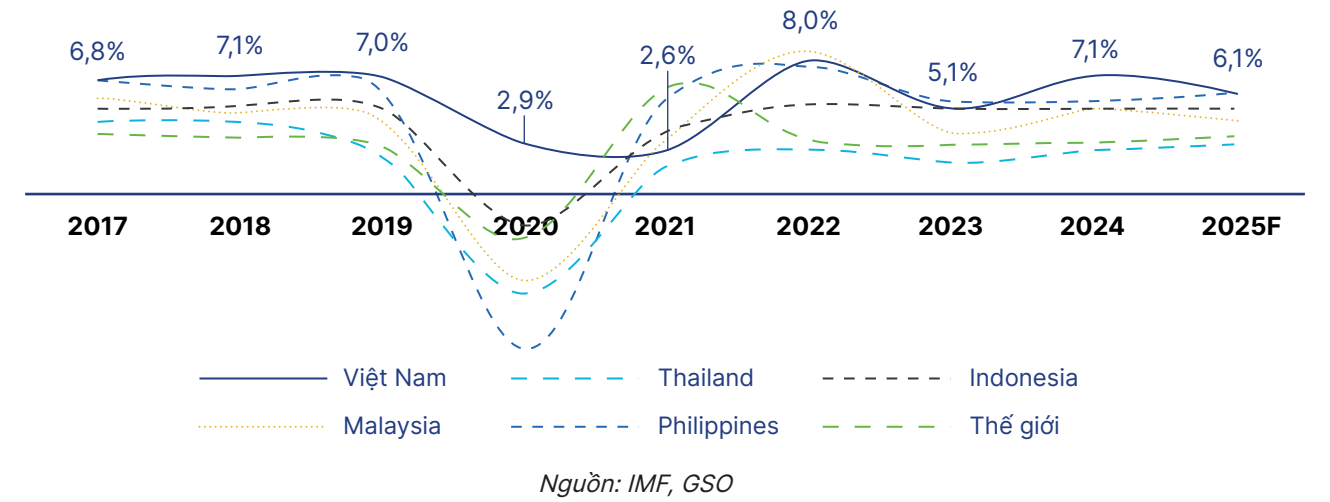
3,6%

MỤC TIÊU GDP 2025

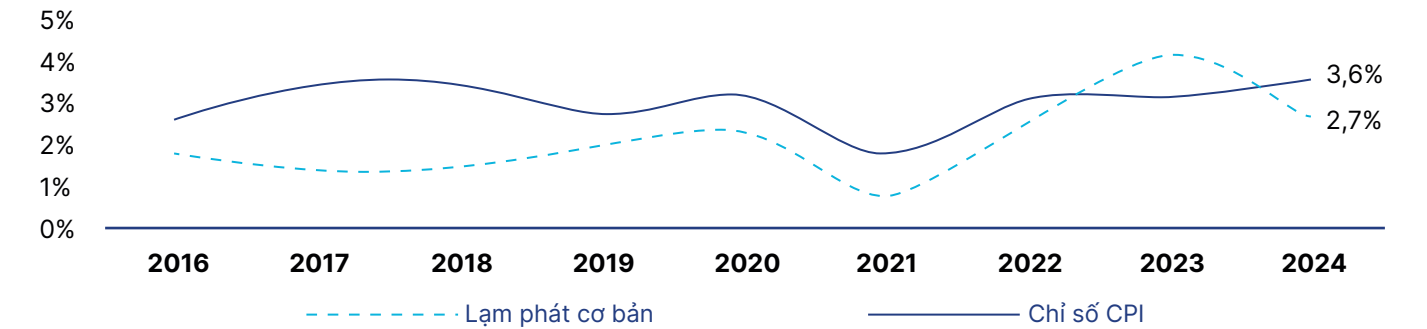
8%-10%

bứt phá so với chỉ tiêu tăng trưởng 6,5% - 7% mà Quốc Hội đã đề ra

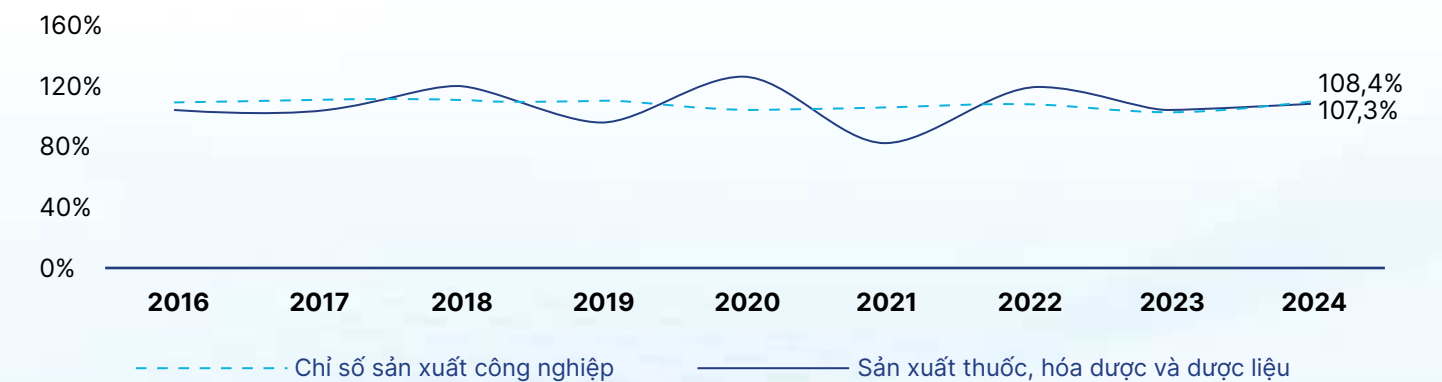
Tăng trưởng kinh tế Việt Nam và khu vực ASEAN - 5 giai đoạn 2017 - 2024 và dự báo 2025



Chỉ số CPI và Lạm phát cơ bản của Việt Nam giai đoạn 2016 - 2024



Chỉ số sản xuất Thuốc, hóa dược và dược liệu so với chỉ số sản xuất công nghiệp



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

KINH TẾ VĨ MÔ & NGÀNH DƯỢC 2024 (tiếp theo)



Theo số liệu của IQVIA, tổng giá trị thị trường dược phẩm Việt Nam (không bao gồm vaccines) đã tăng trưởng 9% trong năm 2024, tiếp tục là một trong những thị trường tăng trưởng nhanh nhất trên thế giới. Thị trường ghi nhận sự dịch chuyển rõ rệt sang phân khúc các loại thuốc giá trị cao khi sản lượng tiêu thụ của thị trường trong 2 năm qua gần như đi ngang. Đây là chỉ báo cho thấy xu hướng tăng trưởng nhu cầu đối với các sản phẩm giá trị cao.

Ngành dược Việt Nam năm 2024 tiếp tục ghi nhận nhiều thành tựu nổi bật, khẳng định bước tiến trong chuỗi cung ứng y tế. Nhờ triển khai thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc trên hệ thống trực tuyến, tiến độ thẩm định được đẩy nhanh, chỉ tính riêng 11 tháng đầu năm 2024, Cục Quản lý dược đã cấp và gia hạn cho 12.333 thuốc, bằng tổng số lượng cấp và gia hạn của 5 năm gần nhất cộng lại. Bộ Y tế cũng đã xử lý 1.334 hồ sơ nhập khẩu thuốc với tổng giá trị 3.867 tỷ USD và 6.861 hồ sơ nhập khẩu nguyên liệu, bao bì, vỏ nang trị giá 427 triệu USD, đảm bảo nguồn cung thuốc, đặc biệt với các loại thuốc hiếm. Xuất khẩu thuốc đạt 280 triệu USD, tăng khoảng 15% so với năm 2023, mở rộng bước đầu nỗ lực đưa sản phẩm Việt Nam tiếp cận thị trường quốc tế. Đáng chú ý, hai khu công nghệ dược và sinh học tại Thái Bình và TP. Hồ Chí Minh được triển khai, kỳ vọng thúc đẩy sản xuất các sản phẩm sinh học giá trị cao như vaccine và thuốc tương đương sinh học. Việt Nam đặt mục tiêu đáp ứng 100% nhu cầu vaccine tiêm chủng mở rộng và 30% nhu cầu tiêm chủng dịch vụ vào năm 2030, khẳng định cam kết trong chiến lược an ninh dược phẩm quốc gia.

Tuy nhiên, ngành dược vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Tỷ lệ nhập khẩu các yếu tố đầu vào vẫn còn cao khiến ngành phải đối mặt với áp lực lớn từ biến động tỷ giá và sự bất ổn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Dù xuất khẩu tăng trưởng liên tục, công suất sản xuất và năng lực cạnh tranh quốc tế vẫn còn khiêm tốn. Số lượng nhà máy đạt chuẩn EU-GMP và PIC/S vẫn còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận các thị trường khó tính. Đặc biệt, hoạt động đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) còn nhỏ giọt và cục bộ, khiến ngành chưa thể tạo ra những sản phẩm có giá trị cao và bứt phá trên thị trường toàn cầu.

Triển vọng của ngành dược đang được hỗ trợ mạnh mẽ nhờ các chính sách ưu tiên, đặc biệt là Luật Dược sửa đổi 2024 và Chiến lược Quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Những chính sách này mang lại cơ hội lớn cho Imexpharm trong việc mở rộng danh mục sản phẩm, và rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Mặt khác, tỷ lệ phủ bảo hiểm y tế đạt 93,35% cùng tốc độ già hóa dân số nhanh chóng đang làm gia tăng nhu cầu sử dụng dược phẩm, mở ra cơ hội lớn để tăng trưởng doanh thu. Xu hướng thương mại điện tử và y tế số cũng tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cải thiện kênh phân phối và tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn.



Ngành dược Việt Nam năm 2024 tiếp tục ghi nhận nhiều thành tựu nổi bật, khẳng định bước tiến trong chuỗi cung ứng y tế

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Năm 2024, Ban Điều hành Imexpharm đã dẫn dắt hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chiến lược của Hội đồng quản trị đề ra, tập trung nâng cao hiệu quả tài chính, mở rộng thị trường, tối ưu hóa quản trị và thúc đẩy phát triển bền vững. Dù đối mặt với nhiều thách thức, Công ty vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội so với các công ty dược trong nước nhờ những giải pháp linh hoạt, đạt được nhiều kết quả tích cực.



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

| STT | Chỉ tiêu | 2023 (Tỷ VND) | TH 2024 (Tỷ VND) | KH 2024 (Tỷ VND) | % Tăng giảm | %TH 2024/ KH 2024 |
|-----|----------------------|------------------|---------------------|---------------------|-------------|----------------------|
| 1 | Doanh thu gộp | 2.113,9 | 2.512,8 | 2.630,1 | 18,9% | 95,5% |
| 2 | OTC | 1.083,0 | 1.074,6 | 1.214,0 | -0,8% | 88,5% |
| 3 | ETC | 884,0 | 1.377,5 | 1.316,1 | 55,8% | 104,7% |
| 4 | Doanh thu thuần | 1.994,0 | 2.205,1 | 2.364,9 | 10,6% | 93,2% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 377,3 | 404,2 | 423,0 | 7,1% | 95,6% |
| 6 | EBITDA | 463,7 | 520,8 | 550,0 | 12,3% | 94,7% |
| 7 | Biên EBITDA | 23% | 23,6% | 23% | | |

Doanh thu gộp năm 2024 của Imexpharm đạt 2.512,8 tỷ đồng, tăng 18,9% so với cùng kỳ 2023, hoàn thành 95,5% kế hoạch năm, vượt xa mức tăng trưởng bình quân của ngành dược nội địa. Doanh thu thuần ghi nhận 2.205,1 tỷ đồng, tăng 10,6%, tương ứng 211,1 tỷ đồng, hoàn thành 93,2% kế hoạch. Mức tăng trưởng này được dẫn dắt bởi sự bứt phá mạnh mẽ của kênh ETC.

Doanh thu gộp 2024 đạt

2.512,8

TỶ ĐỒNG

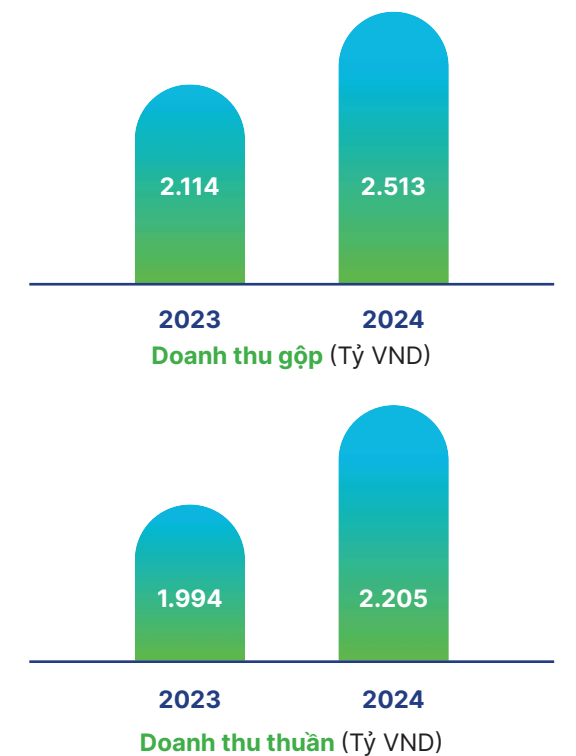
Hoàn thành 95,5% kế hoạch năm

Doanh thu thuần ghi nhận

2.205,1

TỶ ĐỒNG

Hoàn thành 93,2% kế hoạch năm



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



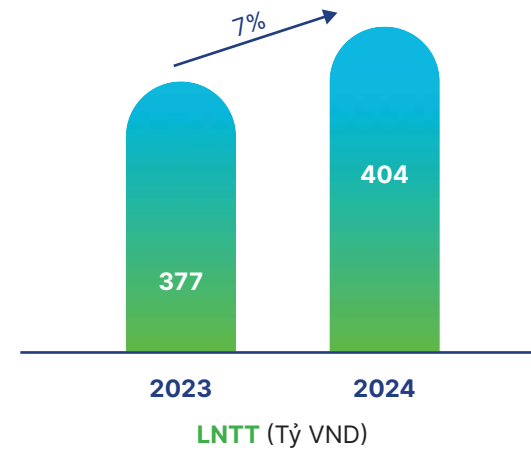
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

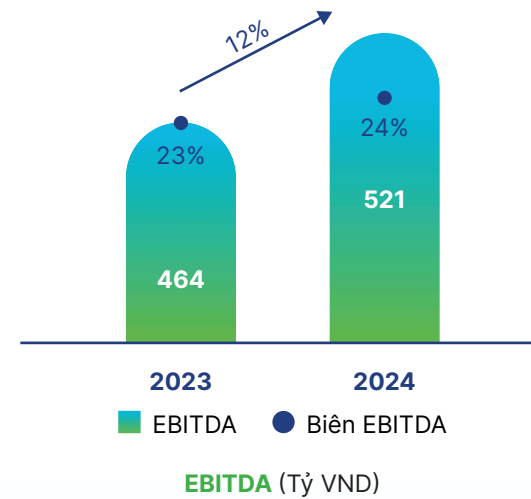
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (tiếp)

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 404,2 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ, tương ứng tăng 26,9 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch năm. Việc kiểm soát chi phí sản xuất, bán hàng và quản lý doanh nghiệp một cách hiệu quả giúp duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận ổn định. Bên cạnh đó, lợi thế cạnh tranh từ hệ thống sản xuất đạt chuẩn EU-GMP, danh mục sản phẩm công nghệ cao và chiến lược tối ưu hóa vận hành đã giúp Imexpharm duy trì khả năng sinh lời bền vững mặc dù chi phí khấu hao năm 2024 tăng đáng kể do vận hành nhà máy IMP4.



Lợi nhuận trước thuế đạt **404,2 TỶ ĐỒNG** So với cùng kỳ **↑7,1%** Hoàn thành kế hoạch năm **95,6%**

EBITDA đạt 520,8 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ, hoàn thành 94,7% kế hoạch năm. Trong năm 2024, Imexpharm tập trung vào các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP có giá trị cao, với hàm lượng công nghệ cao và ít cạnh tranh như thuốc tiêm và viên nén phân tán. Biên EBITDA cải thiện đáng kể, đạt mức cao kỷ lục 24%, vượt chỉ tiêu đề ra tại Đại hội đồng cổ đông, phản ánh hiệu quả của chiến lược tối ưu danh mục sản phẩm. Đây là mức biên EBITDA cao Top đầu các công ty cùng quy mô trong khu vực. Đặc biệt, tỷ trọng doanh thu từ thuốc tiêm tăng lên 33% tổng doanh thu năm 2024, so với mức 26% năm 2023, tiếp tục khẳng định hướng đi ưu tiên các sản phẩm có giá trị cao và hàm lượng công nghệ cao của công ty.



EBITDA đạt **520,8 TỶ ĐỒNG** So với cùng kỳ **↑12,3%** Hoàn thành kế hoạch năm **94,7%**

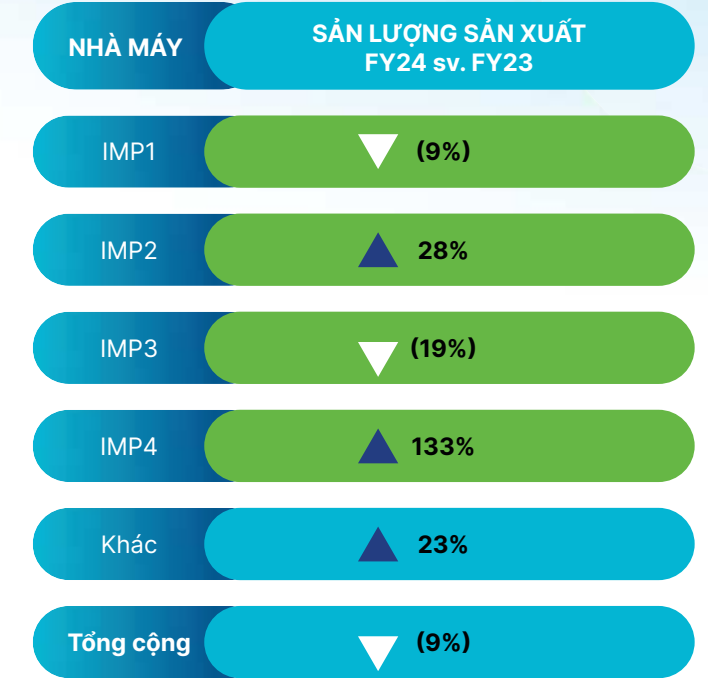
Hiệu suất từng mảng hoạt động

Sản xuất

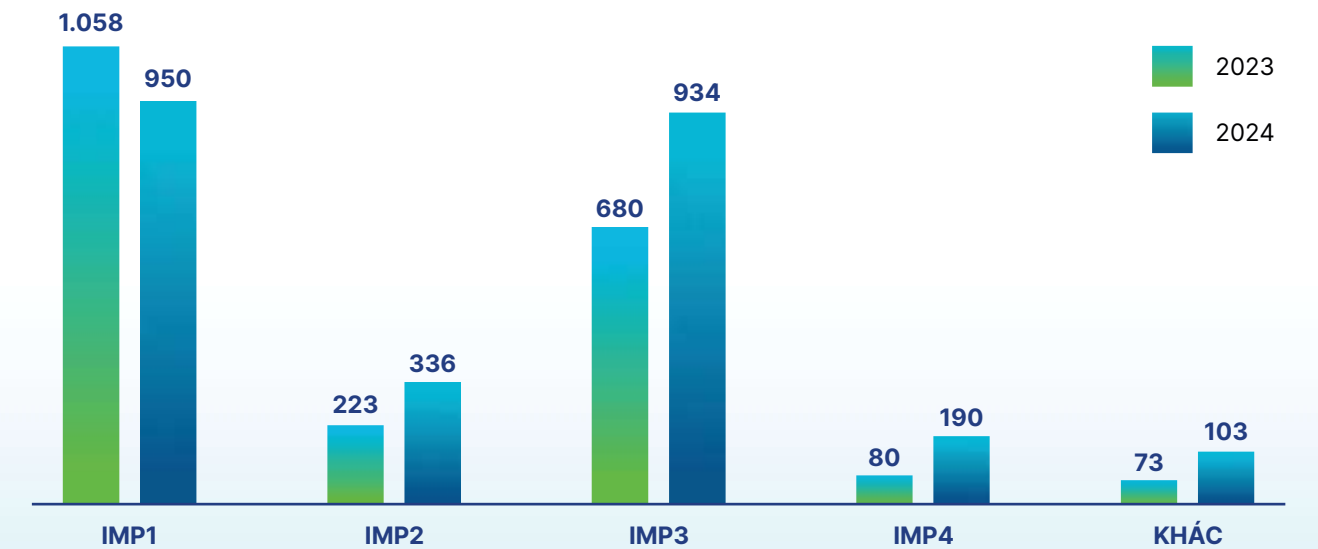
Trong năm 2024, hoạt động sản xuất tại các nhà máy EU GMP của Imexpharm đều tăng trưởng tích cực nhờ nhu cầu thị trường ngày càng tăng đối với các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP trong khi hoạt động sản xuất và bán các sản phẩm WHO GMP chững lại. Sản lượng sản xuất và doanh thu nhà máy IMP1 giảm lần lượt 9% và 10,2% trong khi tại nhà máy IMP2 và IMP4, sản lượng sản xuất tăng 28% và 133% tương ứng với tăng trưởng doanh thu lần lượt 50,4% và 139,2%. Riêng đối với Nhà máy IMP3, sản lượng giảm 19% nhưng doanh thu vẫn tăng mạnh 37,4% nhờ sự dịch chuyển danh mục sản phẩm sang các loại thuốc tiêm có hàm lượng công nghệ cao và giá trị cao hơn hẳn thuốc uống.

Imexpharm tiếp tục củng cố năng lực sản xuất thuốc đạt chuẩn EU-GMP khi 1 dây chuyền cuối cùng của nhà máy IMP4 chính thức được công nhận EU-GMP, nâng tổng số dây chuyền EU-GMP tại Imexpharm lên con số 12, tiếp tục dẫn đầu toàn thị trường và vượt xa các doanh nghiệp dược khác về quy mô hệ thống sản xuất EU GMP.

Sản lượng theo nhà máy (đơn vị sản phẩm)



Doanh thu theo nhà máy (Tỷ VND)



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

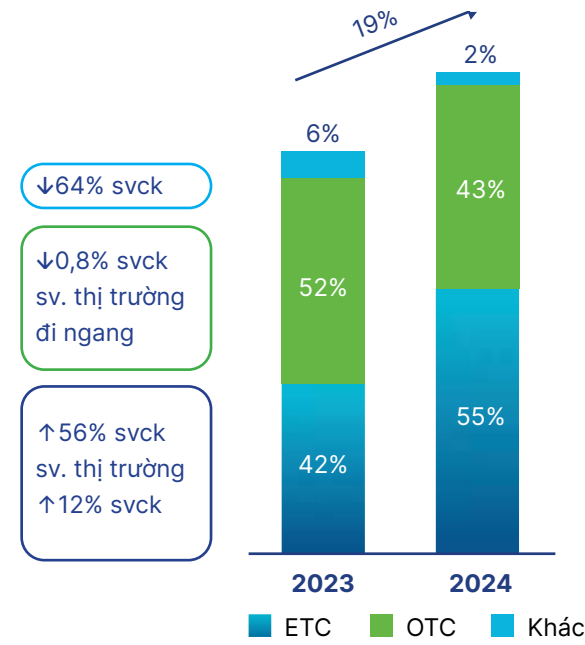
Hiệu suất từng mảng hoạt động (tiếp)

Bán hàng

Doanh thu gộp năm 2024 bao gồm 55% đến từ kênh ETC, 43% từ kênh OTC và 2% là doanh thu khác bao gồm xuất khẩu, CMO, cất lô cho đối tác. Trong đó, kênh ETC ghi nhận doanh thu 1.377,5 tỷ đồng, tăng 55,8%, tương đương 493,5 tỷ đồng, vượt 4,7% kế hoạch nhờ tăng trưởng của các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP tại các nhà máy IMP2, IMP3 và IMP4. Doanh thu từ kênh OTC đạt 1.074,6 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,8%, tương đương giảm 8,4 tỷ đồng trong bối cảnh kênh bán lẻ của các doanh nghiệp trong nước hầu như không tăng trưởng. Trong đó, doanh thu bán lẻ qua các quầy thuốc và phòng khám hầu như đi ngang; bán lẻ qua nhà phân phối giảm 15% so với cùng kỳ, từng bước thu hẹp vai trò so với các chuỗi nhà thuốc khi kênh chuỗi tăng 74% so với cùng kỳ. Doanh thu kênh chuỗi hiện đóng góp 9% tổng doanh thu OTC. Sự nhanh nhạy bắt kịp xu hướng tiêu dùng dược phẩm tại các chuỗi nhà thuốc có thương hiệu phủ rộng nhiều tỉnh thành và trên cả nước đã giúp Imexpharm nhanh chóng thắt chặt quan hệ với các đối tác lớn, duy trì hiệu quả hoạt động kênh OTC.

Nhờ tiếp tục tận dụng một cách có hiệu quả các thế mạnh trên kênh ETC và linh hoạt thích ứng với xu hướng mới trên OTC, Imexpharm trở thành một trong số ít doanh nghiệp dược lớn trong nước có doanh thu thuần tăng trưởng 2 con số (10,6%) lên mức 2.205,1 tỷ đồng.

Doanh thu gộp theo kênh



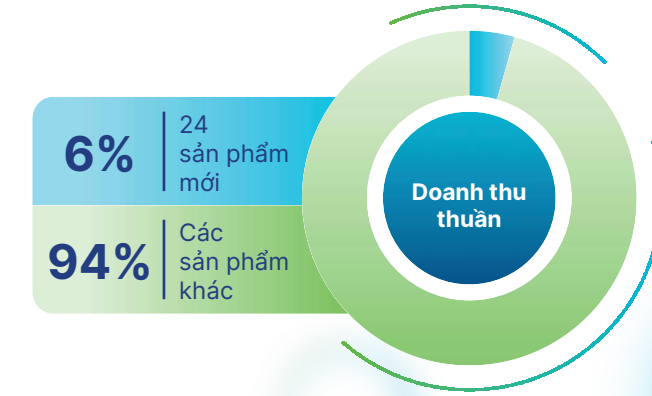
Nghiên cứu & Phát triển

Hoạt động Nghiên cứu & Phát triển (R&D) là một trong những trọng tâm kinh doanh năm 2024, giúp củng cố vị thế tiên phong của Imexpharm trong sản xuất dược phẩm chất lượng EU-GMP. Công ty tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chăm sóc sức khỏe với chất lượng ổn định và hiệu quả điều trị vượt trội.

Nhờ chiến lược đầu tư bài bản, trong năm 2024, Imexpharm đã ra mắt 24 sản phẩm mới song song với việc triển khai 98 dự án R&D, đảm bảo tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho công ty từ danh mục thuốc mới. Công ty tiếp tục đăng ký thành

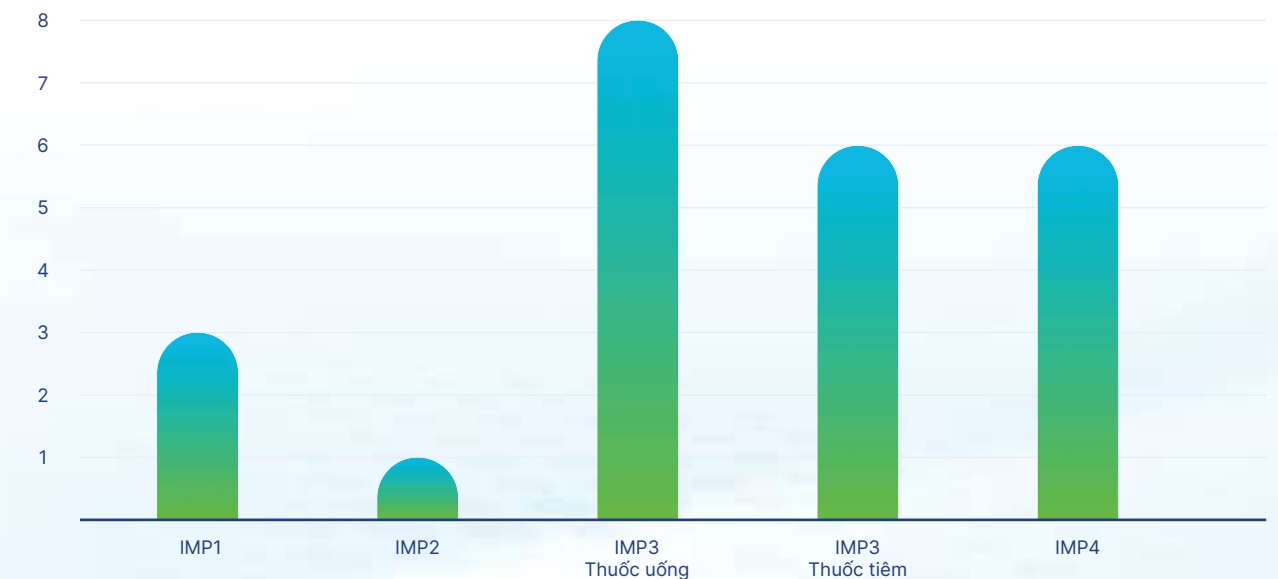
công thêm 1 giấy phép lưu hành tại Châu Âu (EU MA) cho sản phẩm Levofloxacin Injectable, nâng tổng số EU MA lên 28, một lần nữa khẳng định năng lực sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP và mở rộng cơ hội vươn ra thị trường toàn cầu.

Những kết quả ấn tượng này bắt nguồn từ định hướng đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động nghiên cứu và sản xuất thuốc theo chuẩn Châu Âu từ nhiều thập kỷ trước, mang lại cho Imexpharm một nền tảng vững vàng và rất khó bắt chước. Đây chính là động lực giúp công ty tiếp tục nâng cao vị thế trên bản đồ dược phẩm Việt Nam và trong khu vực.



98
Dự án R&D

24
Sản phẩm mới



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty trong năm 2024 đạt 2.504,8 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm 2023. Tài sản ngắn hạn tăng 16,8% lên 1.409,5 tỷ đồng, chiếm 56,3% tổng tài sản, chủ yếu nhờ vào lợi nhuận tăng trưởng tốt, IMP có thêm nhiều tiền mặt (tiền và các khoản tương đương tiền tăng 52,5%), đồng thời các khoản phải thu tăng theo doanh thu của kênh ETC và tài sản dài hạn giảm 7,6% xuống 1.095,2 tỷ đồng, chiếm 43,7% tổng tài sản, do khấu hao tài sản hàng năm đồng thời IMP không thực hiện các khoản đầu tư mới trọng yếu nào trong năm 2024, các khoản đầu tư chủ yếu tập trung vào bảo trì, bảo dưỡng thiết bị cũ và đầu tư thêm thiết bị cho các sản phẩm mới nhưng không đáng kể.

Các khoản đầu tư dài hạn giảm 6,1% xuống 67,1 tỷ đồng do trong năm công ty đã thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười (Mephydica), theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2024-NQ-HĐQT-IMP về việc chuyển nhượng toàn bộ 330.800 cổ phần.

Tình hình nguồn vốn

Tổng nguồn vốn của công ty trong năm 2024 đạt 2.504,8 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm 2023. Cơ cấu vốn tiếp tục duy trì tỷ lệ cao của vốn chủ sở hữu, chiếm 87,2% tổng nguồn vốn, trong khi nợ phải trả chiếm 12,8%, trong đó không có nợ vay dài hạn.

Nợ phải trả năm 2024 tăng nhẹ 4,4%, đạt 321,7 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn nhà cung cấp tăng 9%, theo tốc độ tăng của doanh thu, trong khi đó vay ngắn hạn của IMP tăng mạnh 74% vào cuối tháng 12/2024, tuy nhiên số lượng vay này chỉ chiếm 3% tổng tài sản và chủ yếu phục vụ cho nhu cầu vốn lưu động của Công ty.

Vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng trưởng ổn định, đạt 2.183,1 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm trước nhờ tăng trưởng tích lũy lợi nhuận để lại. Trong năm, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên mức 1.540 tỷ đồng thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu 10%, và chi trả cổ phiếu thưởng cho toàn bộ cổ đông với tỷ lệ 1:1 từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Tổng tài sản trong năm 2024 đạt
2.504,8 TỶ ĐỒNG
tăng 4,7% so với năm 2023

Tài sản ngắn hạn
↑16,8%
Tài sản dài hạn
↓7,6%

Vốn chủ sở hữu tăng trưởng ổn định
2.183,1 TỶ ĐỒNG
tăng 4,7% so với năm 2023

Vốn điều lệ
1.540 TỶ ĐỒNG

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | ĐVT | 2023 | 2024 |
|--|------|------|------|
| Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | Lần | 3,9 | 4,4 |
| Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 1,6 | 2,2 |
| Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 12,9 | 12,8 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 14,8 | 14,7 |
| Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho | Vòng | 2,1 | 1,9 |
| Vòng quay tổng tài sản | Vòng | 0,9 | 0,9 |
| Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| ROS | % | 15,0 | 14,6 |
| ROE | % | 15,1 | 15,0 |
| ROA | % | 12,8 | 13,1 |

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của Imexpharm luôn được duy trì ở mức rất tốt, rủi ro tín dụng thấp nhờ vậy công ty có thể thương lượng thời gian thanh toán và lãi suất tốt với các nhà cung cấp và ngân hàng. Hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 4,4 lần, tăng so với mức 3,9 lần năm 2023. Hệ số thanh toán nhanh cũng tăng lên 2,2 lần, cao hơn mức 1,6 lần của năm trước. Khẩu vị rủi ro thấp, không sử dụng vốn vay dài hạn và chính sách tồn kho hợp lý, góp phần duy trì khả năng thanh toán rất tốt của Imexpharm.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Imexpharm duy trì tỷ lệ nợ/ tổng tài sản và nợ/ vốn chủ sở hữu tương đối thấp, lần lượt ở mức 12,8% và 14,7%, hầu như ngang bằng so với năm 2023. Mặc dù tỷ lệ nợ/vốn chủ chưa thực sự là tối ưu để có chi phí sử dụng vốn thấp nhất do công ty đang trong giai đoạn khai thác các cơ sở hiện hữu, tuy nhiên, khi dự án IMP5 khởi động, IMP dự kiến sẽ nâng nợ vay để đáp ứng yêu cầu mở rộng.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho của Imexpharm giảm nhẹ xuống 1,9 vòng, so với mức 2,1 vòng của năm 2023 chủ yếu do việc tăng hàng tồn kho vào cuối năm để đáp ứng nhu cầu trong quý 1 cho các sản phẩm hàng chủ lực. Vòng quay tổng tài sản tiếp tục duy trì ổn định ở mức 0,9 vòng khi công ty không có nhiều khoản đầu tư mới và đã duy trì tốc độ tăng trưởng của doanh thu thuần trong năm 2024.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2024, Imexpharm tiếp tục duy trì khả năng sinh lời ổn định với ROS (lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần) đạt 14,6%, giảm nhẹ so với 15,0% năm 2023, chủ yếu do ảnh hưởng của gia tăng chi phí khấu hao tại nhà máy IMP4. ROE (lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) đạt 15,0% và ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) tăng lên 13,1%, cao hơn mức 12,8% của năm trước mặc dù tăng trưởng lợi nhuận năm 2024 thấp hơn 2023, Imexpharm trở thành doanh nghiệp dẫn đầu về mức sinh lời trên tổng tài sản trong nhóm các công ty được nội địa có quy mô lớn.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Tình hình tài chính (tiếp theo)

Đánh giá tác động của chênh lệch tỷ giá và lãi vay

| Chỉ tiêu | 2023 (Tỷ VND) | 2024 (Tỷ VND) | %Tăng giảm |
|-----------------------|------------------|------------------|------------|
| Lãi tiền gửi | 16,9 | 7,9 | -53,3% |
| Chi phí lãi vay | 6,0 | 3,5 | -42,2% |
| Lãi chênh lệch tỷ giá | 5,0 | 3,6 | -26,6% |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá | 2,4 | 1,2 | -47,5% |

Năm 2024, lãi tiền gửi của Imexpharm đạt 7,9 tỷ đồng, giảm 53,3% so với năm 2023 do mặt bằng lãi suất tiền gửi thấp hơn. Đồng thời, chi phí lãi vay cũng giảm 42,2%, còn 3,5 tỷ đồng, công ty đã tối ưu hóa cơ cấu tài chính và giảm thiểu vay nợ để hạn chế áp lực chi phí lãi vay. Về tác động từ tỷ giá, lãi chênh lệch tỷ giá trong năm đạt 3,6 tỷ đồng, giảm 26,6% so với năm trước do sự ổn định hơn của tỷ giá hối đoái. Lỗ chênh lệch tỷ giá cũng giảm mạnh 47,5%, chỉ còn 1,2 tỷ đồng, công ty đã kiểm soát tốt rủi ro biến động tỷ giá, giúp hạn chế ảnh hưởng không có lợi lên hoạt động tài chính.

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tháng 10/2024, ĐHCĐ Imexpharm đã thông qua việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh. Thông tin chi tiết về Dự án như sau:

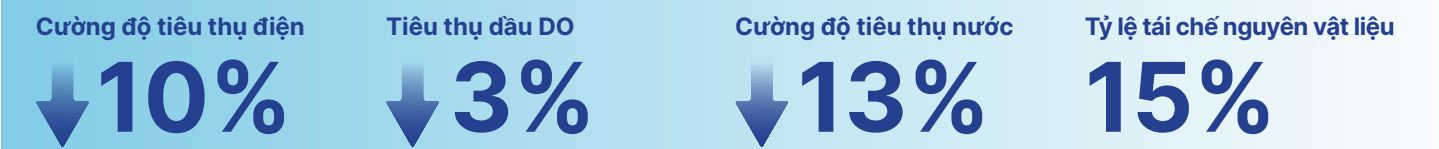
| | |
|-----------------------------------|---|
| Tên dự án | Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh |
| Mục tiêu dự án | <ul style="list-style-type: none"> • Đa dạng hóa danh mục sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu trong nước • Tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty • Đáp ứng mục tiêu mở rộng thị trường xuất khẩu |
| Diện tích đất sử dụng | 97.602,1 m ² |
| Thời hạn hoạt động của dự án | 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư |
| Quy mô dự án dự kiến | Diện tích: 25.000 m ² Công suất thiết kế dự kiến: 1,4 tỷ đơn vị sản phẩm |
| Tiêu chuẩn nhà máy | EU-GMP |
| Địa điểm xây dựng | Cụm công nghiệp Quảng Khánh (giai đoạn 1), thuộc xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh và xã An Bình huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp |
| Tổng mức đầu tư của dự án | 1.495 tỷ đồng (Một ngàn bốn trăm chín mươi lăm tỷ đồng) |
| Nguồn vốn đầu tư dự kiến | <ul style="list-style-type: none"> • Vốn chủ sở hữu 20%: 300 tỷ đồng • Vốn vay 80%: 1.195 tỷ đồng |
| Thời gian thực hiện dự án dự kiến | <ul style="list-style-type: none"> • Khởi công xây dựng: Quý 4/2025 • Hoàn thành xây dựng: Cuối năm 2028 • Đưa vào vận hành: Từ 2028 – 2030 |

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Năm 2024, Ban Tổng Giám đốc Imexpharm đánh giá cao những kết quả đạt được trong việc tối ưu hóa sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường. Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giúp cường độ tiêu thụ điện giảm 10%, tiêu thụ dầu DO giảm 3%, và cường độ tiêu thụ nước giảm 13% so với năm trước. Đồng thời, tỷ lệ tái chế nguyên vật liệu đạt 15%, thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc hướng tới mô hình sản xuất xanh và bền vững.

Bên cạnh đó, hệ thống xử lý khí thải và chất thải tiếp tục được vận hành nghiêm ngặt, đảm bảo các tiêu chuẩn môi trường quốc tế, giúp phát thải khí nhà kính trực tiếp (Scope 1) duy trì ở mức kiểm soát và không có vi phạm nào về môi trường trong năm 2024. Với định hướng phát triển bền vững, Imexpharm sẽ tiếp tục đầu tư vào công nghệ sản xuất sạch, sử dụng năng lượng tái tạo và nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên trong những năm tới, đảm bảo sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và trách nhiệm môi trường.



Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động



Năm 2024, Imexpharm tiếp tục khẳng định cam kết xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và hạnh phúc cho đội ngũ nhân sự. Với tổng số nhân sự đạt 1.452 người, thu nhập bình quân tăng 9% so với năm 2023, công ty không ngừng nâng cao chất lượng đời sống và phúc lợi cho người lao động.

Imexpharm hoàn thành 100% kế hoạch tuyển dụng, đảm bảo đội ngũ nhân sự sẵn sàng đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động. Bên cạnh đó, công ty chú trọng phát triển năng lực đội ngũ khi 100% nhân viên tham gia các chương trình đào tạo bài bản, góp phần nâng cao kỹ năng chuyên môn và hiệu suất làm việc.

An toàn lao động luôn được ưu tiên hàng đầu, với việc triển khai hệ thống Lockout-Tagout (LOTO) nhằm đảm bảo an toàn thiết bị, chương trình khám sức khỏe nghề nghiệp trước khi nhận việc, cùng với khám sức khỏe định kỳ để theo dõi và bảo vệ sức khỏe nhân viên. Bên cạnh đó, công ty cũng trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo tiêu chuẩn an toàn, đảm bảo môi trường làm việc an toàn và giảm thiểu rủi ro trong quá trình sản xuất.

Nhờ những nỗ lực không ngừng, Imexpharm vinh dự được xếp hạng **Top 1 môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược Việt Nam**, khẳng định vị thế hàng đầu trong việc chăm lo đời sống nhân sự và xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty (tiếp theo)

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Imexpharm khẳng định trách nhiệm xã hội với cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực và ý nghĩa. Công ty đã đóng góp hơn 1,4 tỷ đồng cho công tác an sinh xã hội, bao gồm học bổng cho hơn 220 học sinh, sinh viên và hỗ trợ giáo dục thông qua các chương trình khuyến học. Bên cạnh đó, Imexpharm đồng hành cùng các tổ chức từ thiện, hỗ trợ các gia đình khó khăn và đóng góp cho các hoạt động cứu trợ thiên tai. Đặc biệt, Công ty tiếp tục tổ chức và tài trợ Giải Quần vợt Ngành Y tế ĐBSCL lần thứ 15, thể hiện sự đồng hành tri ân cùng đội ngũ y tế. Những nỗ lực này góp phần tạo dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, gắn kết với sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Công ty đã đóng góp hơn

1,4 TỶ ĐỒNG

cho công tác an sinh xã hội, bao gồm học bổng cho hơn 220 học sinh, sinh viên và hỗ trợ giáo dục thông qua các chương trình khuyến học.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024 đánh dấu bước tiến quan trọng của Imexpharm trong việc nâng cao hiệu quả vận hành và củng cố năng lực cạnh tranh thông qua những cải tiến mạnh mẽ về tổ chức và quản lý.

Công ty đã kiện toàn cơ cấu tổ chức, thu hút và bổ sung đội ngũ quản lý cấp cao giàu kinh nghiệm, từ đó nâng cao năng lực điều hành và tối ưu hiệu suất hoạt động. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi không ngừng được cải thiện, tạo động lực mạnh mẽ cho nhân sự và nâng cao khả năng thu hút, giữ chân nhân tài.

Bên cạnh đó, Imexpharm tiếp tục tinh gọn bộ máy quản lý, tối ưu hóa quy trình nội bộ và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, sáng tạo và bền vững. Những thay đổi này không chỉ giúp công ty vận hành linh hoạt và hiệu quả hơn mà còn tạo nền tảng vững chắc để thích ứng với những thách thức mới, duy trì đà tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh.



Imexpharm tiếp tục tinh gọn bộ máy quản lý, tối ưu hóa quy trình nội bộ và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, sáng tạo và bền vững



Những tiến bộ và thách thức của Imexpharm trong năm 2024

Những tiến bộ đạt được trong năm 2024

Năm 2024 ghi dấu những bước tiến quan trọng của Imexpharm, thể hiện rõ tinh thần đổi mới và cam kết vững chắc đối với sự phát triển bền vững.

Đổi mới trong công tác quản trị

Lần đầu tiên, Imexpharm tổ chức Đại hội Cổ đông tại TP.HCM, ứng dụng công nghệ bỏ phiếu điện tử nhằm nâng cao tính minh bạch và chuyên nghiệp trong quy trình tổ chức. Sự kiện nhận được sự ủng hộ tích cực từ cổ đông, nhà đầu tư và đối tác, thể hiện niềm tin vào chiến lược phát triển của công ty.

Tăng cường tiềm lực tài chính

Việc phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 1:1 đã giúp Imexpharm trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất trong ngành dược phẩm Việt Nam, tạo nền tảng tài chính vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

Chuyển đổi số mạnh mẽ

Imexpharm đã hoàn tất quá trình chuẩn bị và chính thức triển khai hệ thống **SAP S/4HANA Cloud Private Edition** từ ngày 1/1/2025, trở thành công ty dược phẩm đầu tiên tại Việt Nam áp dụng hệ thống ERP tiên tiến này cùng với chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS. Đây là cột mốc quan trọng trong lộ trình số hóa, giúp nâng cao hiệu quả quản trị, tự động hóa quy trình và tăng cường năng lực cạnh tranh.

Ứng dụng công nghệ toàn diện

Công ty đã triển khai thành công hàng loạt dự án công nghệ quan trọng, bao gồm:

- **Hệ thống An toàn bảo mật thông tin (ISMS)** theo tiêu chuẩn ISO 27000, nâng cao khả năng bảo vệ dữ liệu.
- **Hệ thống kiểm soát và quản lý hóa đơn đầu vào - Bizzi**, tối ưu hóa quy trình kế toán.
- **Hệ thống đào tạo trực tuyến - E-learning**, hỗ trợ nâng cao năng lực nhân sự.
- **Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM)** và **hỗ trợ khách hàng qua Zalo OA**, tăng cường tương tác với đối tác và khách hàng.

Những thành tựu này không chỉ giúp Imexpharm nâng cao hiệu suất hoạt động mà còn củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành dược phẩm Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Những tiến bộ và thách thức của Imexpharm trong năm 2024 (tiếp theo)

Những khó khăn và thách thức trong năm 2024

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Imexpharm vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức trong năm 2024, đòi hỏi công ty phải nỗ lực không ngừng để duy trì đà tăng trưởng và nâng cao sức cạnh tranh.

Áp lực cạnh tranh gia tăng

Các công ty dược đa quốc gia tiếp tục mở rộng thị phần tại Việt Nam, đặc biệt trong kênh ETC, làm gia tăng mức độ cạnh tranh và đặt ra thách thức lớn cho Imexpharm trong việc duy trì vị thế trên thị trường.

Biến động chi phí đầu vào

Giá nguyên liệu dược phẩm không ổn định cùng với chi phí khấu hao gia tăng tại nhà máy IMP4 đã tạo áp lực đáng kể lên biên lợi nhuận, dù công ty đã triển khai nhiều biện pháp kiểm soát chi phí hiệu quả.

Suy giảm doanh thu kênh OTC

Do ảnh hưởng từ những khó khăn chung của thị trường, doanh thu kênh OTC giảm 0,8% so với cùng kỳ, tác động đến tốc độ tăng trưởng chung của công ty.

Chưa hoàn thành kế hoạch đề ra

Dù duy trì mức tăng trưởng tích cực, Imexpharm vẫn chưa đạt được toàn bộ chỉ tiêu đặt ra, với doanh thu thuần đạt 93,2% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 95,6%. Trước thực tế này, Ban Tổng Giám đốc cam kết sẽ rút kinh nghiệm, tối ưu vận hành và điều chỉnh chiến lược để nâng cao hiệu quả trong năm tới.

Thách thức trong nâng cấp hệ thống sản xuất

Việc đầu tư nâng cấp hệ thống theo tiêu chuẩn quốc tế không chỉ đòi hỏi nguồn lực lớn mà còn đặt ra yêu cầu cao về quản lý chất lượng, đào tạo nhân sự và đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của thị trường xuất khẩu.

Những thách thức này là động lực để Imexpharm tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và tối ưu hóa chiến lược, hướng tới sự phát triển bền vững trong tương lai.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Imexpharm là ý kiến chấp nhận toàn phần. Do đó, Ban Tổng Giám không giải trình gì thêm.

Mục tiêu chiến lược năm 2025

Kiểm soát và thực thi kế hoạch tài chính

Giám sát chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tổng doanh thu và EBITDA theo kế hoạch năm 2025.

Phát triển thị trường miền Bắc

Triển khai các giải pháp phục hồi và mở rộng thị phần tại khu vực miền Bắc.

Nâng cao quản trị rủi ro

Hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các chi nhánh bán hàng và phòng ban, đảm bảo tuân thủ tuyệt đối các quy định của công ty, đặc biệt trong các gói thầu quốc gia.

Tối ưu chuỗi cung ứng

Phối hợp liên bộ phận Bán hàng, Marketing, Kế hoạch và Sản xuất để đảm bảo tiến độ cung ứng hàng hóa kịp thời.

Đảm bảo dòng tiền

Quản lý dòng tiền hiệu quả để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, chi trả các chính sách và triển khai kế hoạch đầu tư mở rộng tại Dự án Cát Khánh.

Kiểm soát chi phí

Theo dõi sát biến động giá nguyên liệu và tỷ giá để ổn định giá thành, đảm bảo mục tiêu EBITDA.

Triển khai dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh

Hoàn thiện báo cáo tiền khả thi, trình phê duyệt đầu tư và khởi công dự án trong quý 04/2025, đồng thời phân bổ nguồn lực tài chính và nhân sự phù hợp để triển khai dự án song song với việc duy trì tăng trưởng hiện tại.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

| Nội dung | Kết quả |
|---|---|
| I. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 | |
| Tổng doanh thu | Tổng doanh thu của Imexpharm năm 2024 đạt 2.512,8 tỷ đồng, hoàn thành 95,5% kế hoạch, tăng trưởng 18,9% so với năm 2023 |
| Doanh thu thuần | Doanh thu thuần đạt 2.205,1 tỷ đồng, hoàn thành 93,2% kế hoạch, tăng 10,6% so với năm trước |
| Lợi nhuận trước thuế | Lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch, tăng 7,1% so với năm trước |
| EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế và khấu hao - đã được điều chỉnh loại trừ thu nhập và chi phí tài chính) | EBITDA năm 2024 đạt 520,8 tỷ đồng, hoàn thành 94,7% kế hoạch, tăng trưởng 12,3% so với năm 2023 |
| II. Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập cho BCTC 2024 | |
| Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán độc lập cho BCTC 2024. | Căn cứ Tờ trình của Tổng Giám đốc, và xem xét theo đề xuất của Ủy ban Kiểm toán, HĐQT đã ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán số 01/IMP-KPMG ngày 12/07/2024 với Công ty TNHH KPMG Việt Nam |
| III. Phân phối lợi nhuận của năm 2023 | |
| Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành | Ngày 23/07/2024, Công ty hoàn thành chi hơn 70 tỷ đồng để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền cho năm tài chính 2023 |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành | Ngày 18/07/2024, Công ty hoàn thành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 10%, tương ứng với 6.999.832 cổ phiếu |
| Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 7,27% lợi nhuận sau thuế được phân phối | Công ty đã trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 32 tỷ đồng |
| Thưởng Hội đồng quản trị do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2023 | Thưởng Hội đồng quản trị do vượt kế hoạch lợi nhuận: gần 4,4 tỷ đồng. |

Nội dung

Kết quả

IV. Thù lao, tiền thưởng của HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024

Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024: 2% trên lợi nhuận trước thuế và trước chi phí thực chi cho HĐQT và các Ủy ban HĐQT

Công ty đã thực hiện trích lập thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024 theo sự phê chuẩn của ĐHCĐ, với tổng số tiền 12,6 tỷ đồng

V. Mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý trong năm 2024

Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan đến việc mua bảo hiểm năm 2024

- Tổng Giám đốc ký hợp đồng mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý số VNDAOA10330124 ngày 02/05/2024 với Công ty TNHH Bảo hiểm Chubb Việt Nam

Giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý hàng năm, chủ động tái tục khi bảo hiểm hết hạn.

- Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng
- Tổng giới hạn trách nhiệm: 10.000.000 Đô la Mỹ
- Mức phí bảo hiểm: 12.500 Đô la Mỹ (trước VAT)

VI. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành là 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

Đầu tháng 10/2024, Công ty hoàn thành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông với tỷ lệ 100%, tương ứng với 77.004.481 cổ phiếu

VII. Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Phê duyệt việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên Hội đồng quản trị theo Thư từ nhiệm

Bà Chun Chaerhan không còn là thành viên Hội đồng quản trị Imexpharm từ ngày 30/10/2024

Bầu bổ sung Ông Sung Min Woo làm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2027

Ông Sung Min Woo trở thành thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2027 từ ngày 30/10/2024

VIII. Miễn chào mua công khai

Miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.

SK Investment Vina III Pte. Ltd. chưa thực hiện việc chuyển nhượng. Tuy nhiên việc phê duyệt miễn chào mua công khai không phải là cam kết pháp lý của SK trong việc mua cổ phần IMP

IX. Đầu tư mở rộng

Triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh - Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (IMP5)

- Hội đồng quản trị đã thông qua Báo cáo nghiên cứu Tiền khả thi của Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh do IQVIA - APAC lập
- Hội đồng quản trị đã phê duyệt việc thanh toán tiền thuê đất tại Cụm Công nghiệp Quảng Khánh - Đồng Tháp trong giữa đầu tháng 3/2025 để chuẩn bị triển khai dự án IMP5
- Imexpharm sẽ thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng và dự kiến khởi công Dự án trong quý 4/2025

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



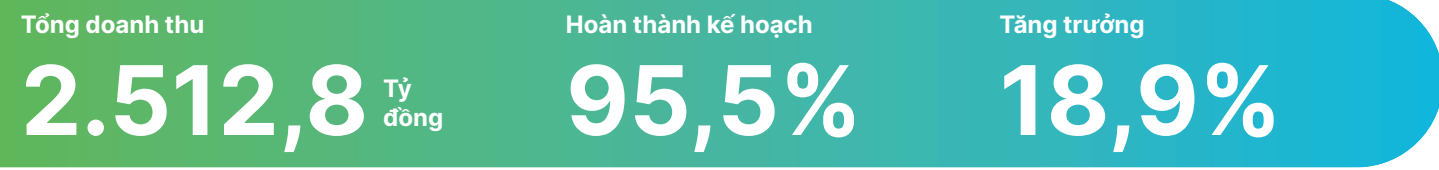
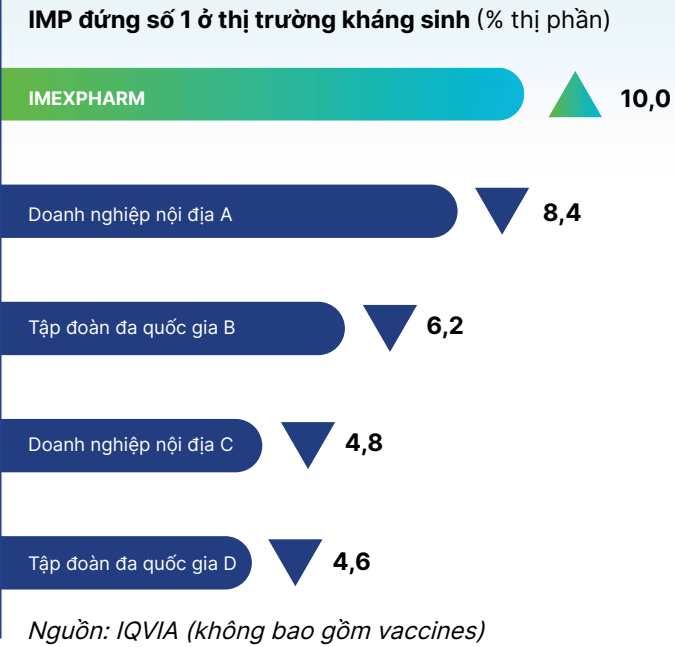
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, thị trường dược phẩm Việt Nam ghi nhận tốc độ tăng trưởng chậm lại sau giai đoạn phục hồi mạnh mẽ trong năm 2023. Tổng mức tiêu thụ thuốc toàn thị trường ước tính tăng trưởng 11% so với năm trước (theo IQVIA). Nếu loại trừ doanh thu từ vắc-xin và bộ kit xét nghiệm, mức tăng trưởng thực tế của ngành chỉ đạt 9%, phản ánh những thách thức nhất định trong nhu cầu và cạnh tranh.

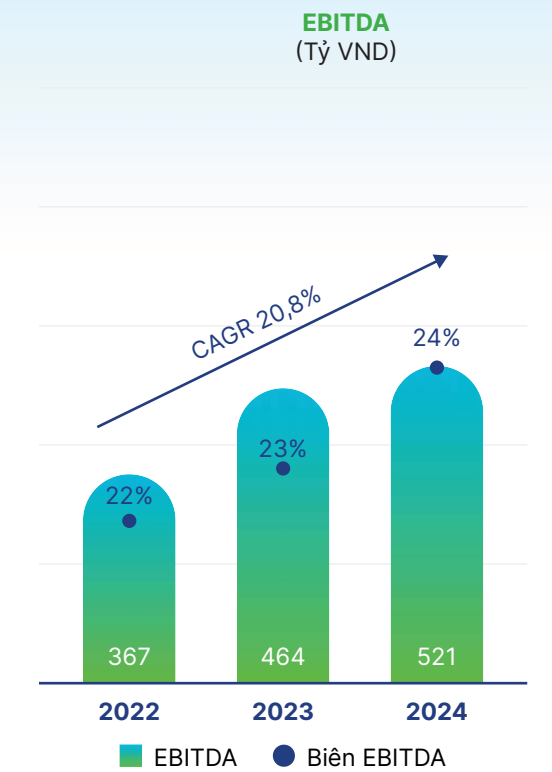
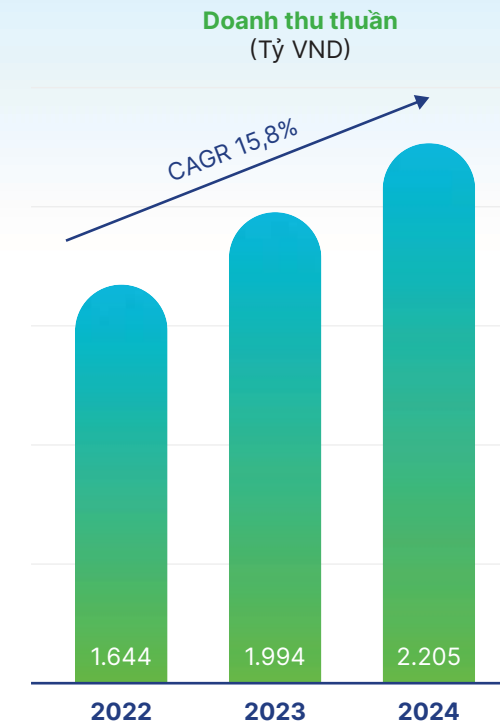
Dưới sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo đúng chiến lược đã được Hội đồng Quản trị định hướng, Imexpharm tiếp tục duy trì đà tăng trưởng vượt trội so với thị trường chung. Kết thúc năm 2024, Công ty ghi nhận tổng doanh thu 2.512,8 tỷ đồng, hoàn thành 95,5% kế hoạch, tăng trưởng 18,9%, cao gấp đôi mức tăng trưởng toàn ngành, qua đó nâng thị phần lên 1,46%. Trong đó, nhóm sản phẩm kháng sinh tiếp tục dẫn đầu với thị phần trên 10% tổng thị phần thuốc kháng sinh tại Việt Nam (nhóm J01), giúp Imexpharm giữ vững vị thế Top 1 trong sản xuất và phân phối kháng sinh, đặc biệt là các dòng kháng sinh thế hệ mới.



Doanh thu thuần của Imexpharm năm 2024 tăng 10,6% so với cùng kỳ, đạt 2.205,1 tỷ đồng, nhờ vào sự tăng trưởng vượt trội của kênh ETC. Lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch, tăng trưởng 7,1% so với cùng kỳ. Chỉ tiêu điều hành quan trọng là EBITDA đạt 520,8 tỷ đồng, hoàn thành 94,7% mục tiêu đề ra, tăng trưởng 12,3% so với năm trước. Sự tập trung vào các sản phẩm EU-GMP có giá trị cao như thuốc tiêm và viên nén phân tán, đã giúp cải thiện biên EBITDA cả năm lên mức 23,6%. Tỷ trọng doanh thu từ sản phẩm thuốc tiêm tăng mạnh, chiếm 33% tổng doanh thu năm 2024, so với mức 26% năm 2023.



Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



Doanh thu kênh ETC đạt 1.377,5 tỷ đồng, vượt kế hoạch 104,5%, tăng ấn tượng 56% so với cùng kỳ, được thúc đẩy bởi tăng trưởng của các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP tại các nhà máy IMP2, IMP3 và IMP4. Trong khi đó, doanh thu từ kênh OTC đạt 1.074,6 tỷ đồng, hoàn thành 88,5% kế hoạch, giảm nhẹ 0,8% so với cùng kỳ nhưng đã cho thấy dấu hiệu phục hồi khi tăng trưởng liên tục qua các quý kể từ đáy Quý 2/2024.

Doanh thu từ các chuỗi nhà thuốc trọng điểm tăng mạnh 74% so với cùng kỳ, hiện chiếm 9% tổng doanh thu OTC, phản ánh hiệu quả của chiến lược tập trung phát triển hợp tác với các chuỗi nhà thuốc lớn, phù hợp với xu thế thị trường.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

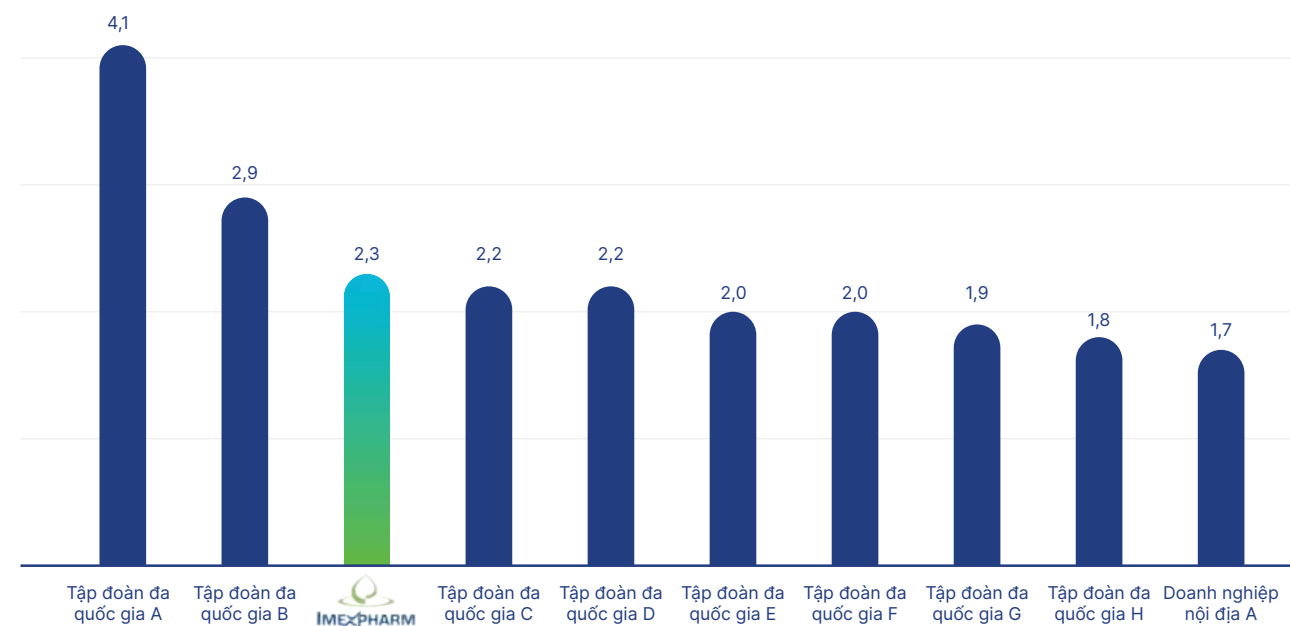
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Tiếp theo)

Năm 2024, Công ty tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường khi sở hữu tổng cộng 28 Giấy phép lưu hành tại Châu Âu cho 11 sản phẩm, minh chứng cho năng lực sản xuất đạt chuẩn EU-GMP và tạo tiền đề vững chắc cho chiến lược mở rộng toàn cầu. Cùng với đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận Nghiên cứu & Phát triển (R&D) và Kinh doanh & Tiếp thị (S&M) đã góp phần đưa 24 sản phẩm mới ra mắt, đóng góp gần 150 tỷ đồng vào tổng doanh thu, mở rộng danh mục sản phẩm và gia tăng giá trị cạnh tranh trên thị trường.

Năm 2024 cũng đánh dấu sự cải thiện về thứ hạng của Imexpharm trên thị trường dược phẩm Việt Nam. Công ty tăng thêm 1 bậc, vươn lên vị trí thứ 7 trong nhóm các công ty dược hàng đầu, cạnh tranh trực tiếp với các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia. Đặc biệt, trên kênh ETC (bệnh viện), Imexpharm đứng thứ 3, chỉ sau 2 tập đoàn dược nước ngoài, và dẫn đầu trong số các công ty dược phẩm trong nước.

Imexpharm là doanh nghiệp nội địa số 1 tại Việt Nam trong kênh ETC - Bệnh viện (% thị phần)



Nguồn: IQVIA (không bao gồm vaccines)

Hội đồng Quản trị đánh giá cao sự linh hoạt và quyết liệt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, giúp Công ty không chỉ duy trì đà tăng trưởng ổn định mà còn tiếp tục nâng cao vị thế trên thị trường. Đây là nền tảng quan trọng để Imexpharm bước vào giai đoạn phát triển tiếp theo với những mục tiêu tham vọng hơn.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Hoạt động quản trị nội bộ

Hội đồng Quản trị đánh giá cao những cải tiến trong công tác quản trị nội bộ của Imexpharm trong năm 2024, đặc biệt là việc tái cấu trúc sơ đồ tổ chức theo các chuẩn mực tiên tiến, góp phần nâng cao tính minh bạch và tối ưu hiệu quả vận hành. Công ty đã tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, tổ chức Đại hội đồng Cổ đông một cách minh bạch, ứng dụng công nghệ bỏ phiếu điện tử, đồng thời triển khai các quy chế quản trị nội bộ, quản lý tài chính và nhân sự một cách đồng bộ và hiệu quả.

Năm 2024 cũng đánh dấu bước tiến quan trọng khi Imexpharm hoàn thiện và ban hành chính sách quản trị rủi ro cùng với khung quản trị rủi ro toàn diện, giúp Công ty chủ động kiểm soát và giảm thiểu các yếu tố bất định trong hoạt động kinh doanh.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ, bất thường và các cuộc họp chuyên đề, đảm bảo các quyết định chiến lược được triển khai một cách hiệu quả. Đồng thời, việc thành lập Ủy ban Kiểm toán và Ủy ban Đề cử & Lương thưởng đã giúp tăng cường kiểm soát tài chính, giám sát hoạt động kinh doanh và nâng cao hiệu quả quản trị nhân sự. Công ty cũng chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin, tuân thủ quy định thuế và duy trì giao dịch minh bạch với các bên liên quan.

Với định hướng “Kết nối khoa học - Minh bạch và Hiệu quả”, Imexpharm tiếp tục cải thiện hệ thống quản trị theo hướng chuyên nghiệp và bền vững, tạo nền tảng phát triển dài hạn, đồng thời đảm bảo lợi ích hài hòa cho cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, đội ngũ nhân sự và các bên liên quan.

Công tác môi trường và xã hội

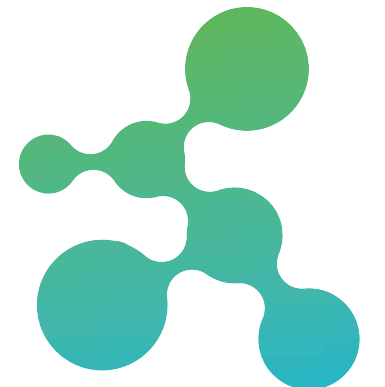
Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực không ngừng của Imexpharm trong việc lồng ghép trách nhiệm môi trường và xã hội vào chiến lược phát triển bền vững của công ty. Việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14001, EU-GMP, cùng với chủ động cải tiến công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, đã giúp Imexpharm nâng cao hiệu quả hoạt động và khẳng định vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.

Hội đồng quản trị đánh giá cao việc công ty tiên phong ứng dụng công nghệ Enzymatic trong sản xuất kháng sinh, không chỉ giúp tăng hiệu quả điều trị và đảm bảo an toàn cho bệnh nhân mà còn góp phần bảo vệ sức khỏe người lao động, giảm thiểu tác động đến môi trường và hạn chế tình trạng kháng kháng sinh – một vấn đề cấp bách của y tế toàn cầu.

Các sáng kiến tối ưu hóa tài nguyên như kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hệ thống chiếu sáng LED và triển khai công nghệ đồng xử lý chất thải của INSEE Ecocycle đã góp phần giảm thiểu phát thải, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Không dừng lại ở trách nhiệm môi trường, Imexpharm còn thể hiện vai trò doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng thông qua những chương trình giáo dục, chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ an sinh xã hội. Từ các suất học bổng giúp sinh viên ngành dược có cơ hội phát triển, đến các chương trình khám chữa bệnh, cung cấp thuốc cho người có hoàn cảnh khó khăn, Imexpharm đã thực sự mang lại giá trị thiết thực cho xã hội.

Hội đồng quản trị tin rằng, với định hướng cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, Imexpharm sẽ tiếp tục vững bước trên hành trình phát triển bền vững, giữ vững vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:



Phương pháp giám sát

- Hội đồng Quản trị xem xét báo cáo và chất vấn trực tiếp Tổng Giám đốc (CEO) và Ban Tổng Giám đốc tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ hàng quý.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tổ chức các cuộc họp với Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành theo chủ đề, từ đó chỉ đạo và định hướng kịp thời về chiến lược sản xuất và kinh doanh, phát triển thị trường, sản phẩm, đối tác, cũng như thảo luận tầm nhìn của Công ty trong trung và dài hạn.
- Hội đồng Quản trị chỉ đạo xây dựng KPIs của Công ty, đặc biệt là xây dựng KPIs cho từng thành viên Ban Tổng Giám đốc để áp dụng đánh giá hiệu suất công việc của Ban Tổng Giám đốc định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm, đồng thời gắn KPIs với chính sách thưởng cho Ban Tổng Giám đốc.



Kết quả giám sát

- Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024.
- Giám sát việc chi trả cổ tức 2023 cho cổ đông đúng thời hạn.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng kiểm toán 2024, đảm bảo lựa chọn theo danh sách và các tiêu chí được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Chỉ đạo thành công việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đã hoàn thành đầu tháng 10/2024, để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, với tỷ lệ phát hành 1:1, tăng quy mô vốn điều lệ lên gấp đôi để phục vụ cho chiến lược phát triển trung và dài hạn của Imexpharm, trở thành Công ty dược phẩm có vốn điều lệ cao nhất thị trường, thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc thuê bên thứ 3 độc lập và chuyên nghiệp để thẩm định tiền khả thi của dự án.
- Giám sát công tác điều hành hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.



Kết luận

- Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành hiệu quả của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 khi đã triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định nội bộ. Tổng Giám đốc đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, định hướng chiến lược và điều phối hoạt động một cách chặt chẽ, giúp Công ty duy trì tăng trưởng ổn định trong bối cảnh thị trường đầy thách thức.
- Tổng Giám đốc, với kinh nghiệm lâu năm trong ngành dược phẩm, đã thực thi xuất sắc và hiệu quả vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật. Các Phó Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai và đưa ra nhiều giải pháp sáng tạo và đổi mới nhằm nâng cao hiệu suất trong điều hành, hoàn thành hiệu quả các mục tiêu hoạt động theo chức năng phụ trách.
- Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Điều hành, doanh thu thuần năm 2024 đạt 2.205,1 tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2023, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, tăng 7,1% so với năm trước. Những kết quả này là kết quả của sự chủ động và linh hoạt trong điều hành, giúp Công ty duy trì đà tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng chung của thị trường. Ban Điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và kịp thời trong kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh. Những nỗ lực đó đã tạo điều kiện thuận lợi để toàn bộ nhân viên cống hiến hết mình trong công việc. Hội đồng quản trị ghi nhận những nỗ lực này và kỳ vọng Ban Điều hành tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo để nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển công ty theo định hướng chiến lược đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 trong thời gian tới.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Ban Điều hành Imexpharm đã thể hiện sự chủ động và linh hoạt trong việc triển khai chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

Năm 2024, Ban Điều hành Imexpharm đã thể hiện sự chủ động và linh hoạt trong việc triển khai chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường đầy biến động. Với doanh thu thuần đạt 2.205,1 tỷ đồng (tăng 10,6%) và lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng (tăng 7,1%), Imexpharm tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong ngành dược phẩm. Những kết quả này phản ánh rõ năng lực điều hành hiệu quả, khả năng thích ứng trước thách thức và tối ưu hóa hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT đã có sự tham gia tích cực trong việc định hướng chiến lược, đưa ra những phản hồi kịp thời giúp Ban Điều hành điều chỉnh quyết sách phù hợp với tình hình thực tế. Thành viên HĐQT độc lập đánh giá cao tầm nhìn dài hạn của HĐQT khi khuyến khích Ban Điều hành tiếp tục nghiên cứu thị trường, mở rộng kênh phân phối, đặc biệt là mảng ETC, nơi đang có tiềm năng tăng trưởng mạnh. Việc tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng lực quản trị và tận dụng các thế mạnh hiện có sẽ tiếp tục là động lực giúp Imexpharm duy trì đà phát triển bền vững.

Bên cạnh hiệu quả kinh doanh, Ban Điều hành đã triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao tính minh bạch trong quản trị, tối ưu hóa vận hành và tăng cường gắn kết nội bộ. Công ty cũng duy trì đối thoại tích cực với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, góp phần củng cố niềm tin và nâng cao vị thế của Imexpharm trên thị trường.

Trong thời gian tới, thành viên HĐQT độc lập kỳ vọng Ban Điều hành tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, tăng cường hoạt động R&D, mở rộng danh mục sản phẩm công nghệ cao, phát triển kênh phân phối, và nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng nhu cầu thị trường. Tận dụng tối đa lợi thế cạnh tranh về tiêu chuẩn sản xuất với 12 dây chuyền EU-GMP nhiều nhất tại Việt Nam, kết hợp với chiến lược linh hoạt và quản trị hiệu quả, sẽ là nền tảng giúp Imexpharm vững bước trên hành trình phát triển tiếp theo.

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bước vào năm 2025, bối cảnh kinh tế được dự báo sẽ tiếp tục nhiều biến động, đặt ra yêu cầu cấp thiết để Imexpharm linh hoạt thích ứng và triển khai chiến lược phù hợp nhằm duy trì tăng trưởng bền vững. Hội đồng quản trị xác định trọng tâm là nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa hiệu suất hoạt động và củng cố quản trị doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc để Imexpharm không ngừng khẳng định vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.

Tiếp tục phát huy những thành tựu của năm 2024, Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

| Chỉ tiêu | Thực hiện 2024 (Tỷ VND) | Kế hoạch 2025 (Tỷ VND) | % KH 2025/ TH 2024 |
|----------------------|-------------------------|------------------------|--------------------|
| Tổng doanh thu | 2.512,8 | 2.981,0 | 118,6% |
| Doanh thu thuần | 2.205,1 | 2.649,0 | 120,1% |
| Lợi nhuận trước thuế | 404,2 | 493,5 | 122,1% |
| EBITDA | 520,8 | 635,0 | 121,9% |
| Biên EBITDA | 23,6% | 24,0% | 101,6% |



Bước vào năm 2025, Imexpharm đặt ra mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ với các chỉ tiêu tài chính đầy thách thức, thể hiện sự quyết tâm mở rộng quy mô và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

1. Tiếp tục tăng trưởng doanh thu ấn tượng

- Tổng doanh thu năm 2025 dự kiến đạt 2.981 tỷ đồng, tăng trưởng 18,6% so với năm 2024.
- Doanh thu thuần được đặt mục tiêu 2.649 tỷ đồng, tăng 20,1%, với chiến lược mở rộng thị phần và tối ưu hóa kênh phân phối, đặc biệt trong kênh ETC.



2. Củng cố thị trường và mở rộng kênh phân phối

- Imexpharm tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những Công ty dược phẩm dẫn đầu tại thị trường Việt Nam, tận dụng lợi thế từ hệ thống phân phối rộng khắp để duy trì sự tăng trưởng ổn định.
- Tăng cường phát triển kênh ETC thể mạnh, nhằm khai thác tốt hơn phân khúc dược phẩm công nghệ cao, đồng thời đảm bảo nguồn doanh thu bền vững.
- Mở rộng kênh OTC, đẩy mạnh hợp tác với các nhà thuốc và chuỗi phân phối bán lẻ để tiếp cận người tiêu dùng hiệu quả hơn.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý hệ thống phân phối nhằm đáp ứng xu hướng mua sắm hiện đại, nâng cao trải nghiệm khách hàng.

4. Chiến lược mở rộng và tối ưu hóa vận hành

- Việc đầu tư vào công nghệ hiện đại, phát triển danh mục sản phẩm mới và tối ưu hóa hoạt động tại các nhà máy đạt chuẩn EU-GMP sẽ giúp Imexpharm gia tăng năng lực sản xuất, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.
- Kế hoạch triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh tại KCN Quảng Khánh - Đồng Tháp năm 2025 không chỉ mở rộng quy mô sản xuất, mà còn củng cố vị thế Công ty trong ngành dược phẩm trong trung dài hạn. Imexpharm sẽ tiếp tục giữ vững vị thế nhà sản xuất tiên phong trong phát triển các sản phẩm công nghệ cao với rào cản kỹ thuật lớn, ứng dụng các dạng bào chế tiên tiến, đồng thời mở rộng lĩnh vực điều trị sang các nhóm tiêu hóa, tim mạch và tiểu đường.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động và biên lợi nhuận

- Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 493,5 tỷ đồng, tăng trưởng cao ở mức 22,1% so với năm 2024, bằng cách tối ưu quản lý chi phí, gia tăng biên lợi nhuận và hiệu suất hoạt động.
- EBITDA năm 2025 dự kiến đạt 635 tỷ đồng, tăng 21,9%, khả năng tạo lợi nhuận bền vững của Công ty tiếp tục được củng cố.
- Biên EBITDA cải thiện nhẹ lên 24%, tăng so với mức 23,6% năm 2024, thể hiện hiệu suất hoạt động ổn định và lợi thế cạnh tranh trong ngành.

5. Cam kết quản trị hiệu quả và phát triển bền vững

- Tiếp tục áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS, hoàn thiện mô hình quản trị ESG, tăng cường nguồn lực và hiệu quả của kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, nhằm nâng cao tính minh bạch đồng thời gia tăng các cơ hội kinh doanh.
- Đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, nhằm đảm bảo Công ty có đội ngũ nhân sự chất lượng cao để hiện thực hóa chiến lược tăng trưởng dài hạn.

Với kế hoạch đầy tham vọng và chiến lược rõ ràng, Imexpharm đang hướng tới một năm 2025 với sự bứt phá mạnh mẽ. Với sự chỉ đạo sâu sát và đồng hành của Hội đồng quản trị, Imexpharm không chỉ mở rộng quy mô mà còn chú trọng tối ưu hóa vận hành, củng cố thị trường, phát triển kênh phân phối và đầu tư công nghệ cao cho sản phẩm trong những lĩnh vực điều trị mới. Chúng tôi không những mong muốn duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững của Imexpharm, mà còn đảm bảo rằng Công ty tiếp tục khẳng định mạnh mẽ vị thế dẫn đầu trong ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm tại Việt Nam.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Chức năng nhiệm vụ, tính độc lập của UBKT

Ủy ban Kiểm toán tại Imexpharm giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao tính minh bạch và giám sát hoạt động tài chính của công ty. Nhiệm vụ chính của Ủy ban là kiểm tra tính minh bạch, đáng tin cậy của báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Để duy trì tính độc lập và khách quan, các thành viên Ủy ban được lựa chọn dựa trên chuyên môn cao và không chịu bất kỳ sự ảnh hưởng nào có

thể tạo ra xung đột lợi ích. Đồng thời, Ủy ban có toàn quyền tiếp cận thông tin, tài liệu liên quan nhằm thực hiện chức năng giám sát một cách hiệu quả và kịp thời. Trong bối cảnh thông tin tài chính ngày càng minh bạch và thị trường đầu tư ngày càng khắt khe, Ủy ban Kiểm toán không chỉ giúp kiểm soát rủi ro mà còn củng cố lòng tin của cổ đông và các bên liên quan, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn của Imexpharm.

Kết quả giám sát của UBKT về Quản trị Công ty

01

Giám sát hoạt động Công ty, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT đã thực hiện giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo tính tuân thủ theo quy định pháp luật, Điều lệ và các chính sách quản trị nội bộ. Những trường hợp tiềm ẩn rủi ro hoặc chưa tuân thủ tốt ở mức độ trọng yếu được HĐQT tham vấn cho Ban điều hành, đồng thời cập nhật và báo cáo lên Hội đồng quản trị để có chỉ đạo phù hợp. Ngoài ra, UBKT thường xuyên cập nhật về tình hình hoạt động và đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro trong công ty.
- Đối với HĐQT, UBKT đóng vai trò giám sát và đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT nhằm đảm bảo các quyết định được triển khai đúng lộ trình. Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai trong các phiên họp, với sự phân tích kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro liên quan trong việc đạt được mục tiêu kinh doanh. UBKT phối hợp chặt chẽ với HĐQT để đảm bảo các chiến lược và chính sách quản trị rủi ro được thực thi hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển của công ty.
- Với Ban Tổng Giám đốc, UBKT duy trì đối thoại thường xuyên để đánh giá việc thực thi các kế hoạch kinh doanh và quản lý vận hành, việc triển khai các hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ theo thông lệ quy định. Thông qua các cuộc họp và trao đổi trực tiếp, UBKT đảm bảo Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng quy trình và chính sách nhằm đạt được mục tiêu hoạt động đề ra. UBKT cũng đưa ra các khuyến nghị mang tính chiến lược giúp Ban Tổng Giám đốc tối ưu hóa hiệu suất hoạt động, đồng thời hạn chế các rủi ro trọng yếu có thể phát sinh.

02

Thẩm định và giám sát việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

- Trong năm 2024, UBKT đã tiến hành đốc thúc việc soát xét báo cáo tài chính (BCTC) hàng quý và thẩm định BCTC bán niên cũng như cả năm nhằm đảm bảo tính chính xác và tin cậy trước khi công bố. Dựa trên báo cáo phân tích của phòng ban chức năng chuyên môn cùng với kết quả kiểm toán từ đơn vị kiểm toán độc lập, UBKT có thể đưa ra kết luận rằng BCTC của Imexpharm được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành, đảm bảo tính trung thực, hợp lý và nhất quán trong nguyên tắc ghi nhận.
- UBKT tin tưởng rằng báo cáo tài chính của Imexpharm không ghi nhận bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong doanh thu, lợi nhuận hay các khoản mục tài sản, đồng thời không phát hiện rủi ro gian lận tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo. Bên cạnh đó, Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính, góp phần củng cố tính minh bạch và nâng cao uy tín trên thị trường.

03

Giám sát, duy trì và hoàn thiện hệ thống KSNB, QTRR

- Trong năm 2024, Imexpharm đã hoàn thiện và triển khai khung quản lý rủi ro (QLRR) và kiểm soát nội bộ (KSNB) theo các thông lệ tiên tiến, giúp nâng cao khả năng nhận diện và kiểm soát các rủi ro trọng yếu. Công ty đã thành lập Phòng Quản lý rủi ro và Tuân thủ để đảm bảo hoạt động QLRR được thực hiện bài bản, với sự hỗ trợ chuyên môn từ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán. Trong năm, phòng đã triển khai tự đánh giá rủi ro tại từng khối/phòng, xây dựng và ban hành chính sách QLRR, bao gồm quy trình quản lý rủi ro, thước đo rủi ro và sổ tay đánh giá rủi ro, tất cả đều được HĐQT phê duyệt. Đồng thời, danh mục rủi ro trọng yếu của Công ty đã được xác định và cập nhật, góp phần tối ưu hóa các biện pháp kiểm soát rủi ro trong vận hành.
- Ngoài ra, Imexpharm đã đẩy mạnh các hoạt động đào tạo về kiểm soát rủi ro và tuân thủ, đảm bảo nhận thức thống nhất trong toàn bộ hệ thống, đặc biệt tại các chi nhánh bán hàng. Việc giám sát liên tục giúp Công ty đảm bảo không có rủi ro tiềm tàng chưa được nhận diện, đồng thời thiết lập các quy trình đánh giá để phòng chống gian lận và sai phạm. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Điều hành và HĐQT trong công tác QLRR và Tuân thủ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định và bền vững.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Kết quả giám sát của UBKT về Quản trị Công ty (tiếp theo)

04

Giám sát hoạt động KTNB và Kiểm toán độc lập

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Kiểm toán nội bộ (KTNB) và Kiểm toán độc lập nhằm đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ và hiệu quả trong hệ thống kiểm soát của Imexpharm. Công ty đã củng cố chức năng KTNB (được thiết lập theo Thông tư 05) và ban hành Quy chế hoạt động của KTNB, đồng thời triển khai kế hoạch kiểm toán phù hợp, đặc biệt tập trung vào quy trình tuyển chọn và quản lý nhà thầu tư vấn, phối kết hợp với bộ phận QLRR và Tuân thủ thực hiện kiểm toán chi nhánh bán hàng nhằm kịp thời đưa ra khuyến nghị, điều chỉnh cho các bộ phận liên quan. Các quy trình kiểm toán được thực hiện bài bản, dựa trên đánh giá rủi ro, giúp củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và nâng cao khả năng nhận diện, phòng ngừa rủi ro.
- Bên cạnh đó, UBKT đã giám sát việc lựa chọn và hoạt động của Kiểm toán độc lập KPMG, đơn vị được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn, theo khuyến nghị của UBKT. Đây là năm đầu tiên KPMG thực hiện kiểm toán tại Imexpharm, đảm bảo tính độc lập cao, góp phần nâng cao độ tin cậy của báo cáo tài chính. Kết quả kiểm toán của KPMG cho thấy báo cáo tài chính của Công ty được lập trung thực, khách quan và tuân thủ các chuẩn mực kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu hay dấu hiệu bất thường, đồng thời đáp ứng các yêu cầu công bố thông tin tài chính được soát xét, kiểm toán đối với công ty niêm yết. Những kết quả này đã củng cố tính minh bạch tài chính và nâng cao niềm tin của cổ đông cũng như các bên liên quan đối với hoạt động của Imexpharm.

05

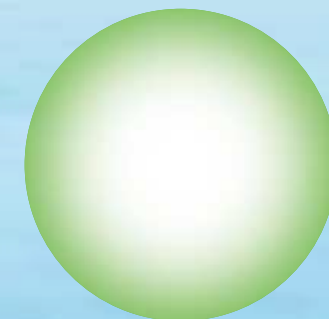
Giám sát giao dịch với các bên liên quan

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ các giao dịch với bên liên quan, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và không phát sinh xung đột lợi ích. Qua quá trình rà soát, UBKT xác nhận rằng các điều khoản giao dịch được thực hiện minh bạch theo nguyên tắc thị trường, đáp ứng các yêu cầu và quy định về quản lý, phê duyệt và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, góp phần duy trì tính công bằng và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

06

Các vấn đề tuân thủ pháp luật khác

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật của Imexpharm, đặc biệt trong các lĩnh vực thuế, môi trường, kinh doanh dược phẩm và quản trị công ty. Bộ phận pháp chế thường xuyên cập nhật, đánh giá rủi ro pháp lý và báo cáo định kỳ để UBKT đưa ra các khuyến nghị phù hợp, đảm bảo công ty tuyệt đối tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, UBKT cũng đề xuất tiếp tục hoàn thiện chức năng nhiệm vụ và nguồn lực của KTNB nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát và tuân thủ trong toàn hệ thống.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

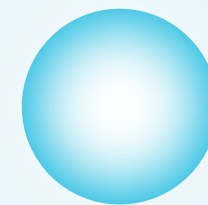
BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Minh bạch và hiệu quả

Chương 04 Quản trị công ty

| | |
|--|----|
| Mô hình quản trị | 55 |
| Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông | 55 |
| Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT | 56 |
| Giao dịch và Thù lao | 58 |
| Quản trị rủi ro | 58 |
| Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024 | 64 |
| Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông | 77 |



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

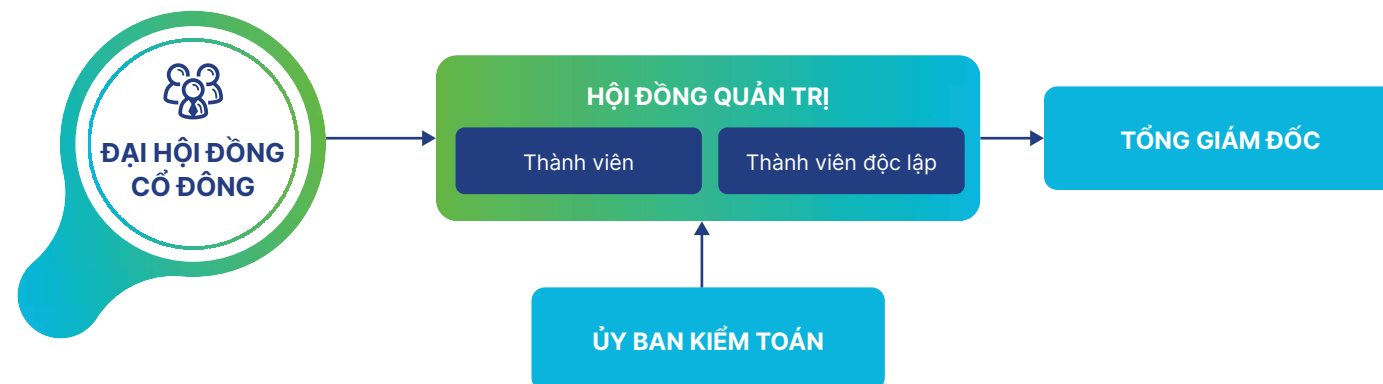
04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm hoạt động theo mô hình quản trị 1 tầng (đơn lớp) quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm:



HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã tổ chức **01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên** và tiến hành **02 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản**.

Các trình tự, thủ tục tổ chức họp và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đều tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch đúng theo các quy định pháp luật có liên quan. Chi tiết nội dung các Nghị quyết ĐHCĐ đã được Imexpharm công bố thông tin đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

- **Thời gian:** Ngày 26/4/2024
- **Địa điểm:** Lần đầu tiên tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông và nhà đầu tư tham dự.
- **Hình thức biểu quyết:** Công ty áp dụng hệ thống e-voting, giúp cổ đông tham dự trực tiếp tại hội trường đăng nhập, xem tài liệu và biểu quyết trực tuyến.
- **Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông:** 18/3/2024
- **Ngày gửi Thư mời họp, Chương trình họp, Giấy ủy quyền cho cổ đông:** 26/3/2024
- **Ngày công bố thông tin tài liệu họp:** 05/04/2024
- **Ngày công bố Biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ:** 27/4/2024.

ĐHCĐ thường niên đã ban hành Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHCĐ-IMP phê chuẩn các vấn đề như sau:

1. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
2. Phê chuẩn Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Ban điều hành năm 2023; Mục tiêu kế hoạch năm 2024.
3. Phê chuẩn Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán năm 2023, và định hướng chiến lược năm 2024.
4. Phê chuẩn Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023, và kế hoạch cổ tức năm 2024.
5. Phê chuẩn Tờ trình phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông.
6. Phê chuẩn Tờ trình kế hoạch chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các Ủy ban Hội đồng quản trị năm 2024.
7. Phê chuẩn Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán độc lập theo tiêu chí lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
8. Phê chuẩn Tờ trình về việc mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý trong năm 2024.
9. Phê chuẩn Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
10. Phê chuẩn Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.



Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1

- **Ngày đăng ký cuối cùng:** Ngày 18/7/2024
- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 25/07/2024 đến ngày 06/08/2024
- **Ngày công bố Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết:** 08/08/2024

ĐHCĐ đã ban hành Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHCĐ-IMP phê chuẩn các vấn đề sau:

1. ĐHCĐ phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)
2. Phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc để triển khai phương án phát hành.

Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2

- **Ngày đăng ký cuối cùng:** Ngày 10/10/2024
- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 17/10/2024 đến ngày 29/10/2024
- **Ngày công bố Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết:** 30/10/2024

ĐHCĐ đã ban hành Nghị quyết số 03 và 04/2024/NQ-ĐHCĐ-IMP để phê chuẩn các vấn đề như sau:

1. ĐHCĐ phê chuẩn việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm theo Thư từ nhiệm.
2. ĐHCĐ phê chuẩn việc bầu bổ sung Ông Woo Sung Min làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027.
3. ĐHCĐ phê chuẩn việc miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.
4. ĐHCĐ phê chuẩn việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh - Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Trong năm 2024, ĐHCĐ của Imexpharm đã đưa ra nhiều quyết định quan trọng về chiến lược phát triển, quản trị và tài chính. Việc áp dụng hệ thống e-voting và tổ chức họp ĐHCĐ tại TP. Hồ Chí Minh không chỉ nâng cao tính minh bạch mà còn tối ưu hóa trải nghiệm của cổ đông, thể hiện cam kết đổi mới trong quản trị doanh nghiệp. Với phương châm "Kết nối khoa học - Minh bạch và Hiệu quả", Imexpharm không ngừng nỗ lực nhằm nâng cao giá trị tăng thêm cho cổ đông và nhà đầu tư.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

Hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Năm 2024, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản trị, giám sát và định hướng chiến lược, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra hiệu quả, minh bạch và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Quản trị Công ty.



Trong năm, HĐQT đã tổ chức tổng cộng 11 cuộc họp, bao gồm 4 cuộc họp định kỳ, 1 cuộc họp chuyên sâu về chiến lược, 2 cuộc họp bất thường trực tuyến, và 4 cuộc họp lấy ý kiến thành viên bằng văn bản qua email. Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ, tích cực đóng góp ý kiến, tham gia thảo luận và thực hiện biểu quyết, đảm bảo các quyết định được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi thông qua.

Bên cạnh đó, HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đúng tiến độ và mục tiêu đề ra. Chủ tịch HĐQT đã thường xuyên làm việc trực tiếp với Ban Điều hành, đưa ra các định hướng chiến lược về sản xuất, kinh doanh, phát triển thị trường, sản phẩm và quan hệ đối tác. Ngoài ra, Ông Hoàng Đức Hùng - thành viên độc lập HĐQT còn thường xuyên tư vấn và giám sát các vấn đề quản trị bền vững, kiểm soát rủi ro và tuân thủ.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 21 Nghị quyết và Quyết định. Các vấn đề chính đã được HĐQT thông qua trong năm như sau:

- Thành lập Văn phòng đại diện Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- Thành lập Ủy ban Đề cử và Lương thưởng trực thuộc Hội đồng quản trị, và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng.
- Thông qua việc từ nhiệm của Ông Trần Hoài Hạnh - Kế toán trưởng.
- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Dương Hoàng Vũ chức danh Kế toán trưởng Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Tây Ninh và Đồng Tháp.
- Thông qua kế hoạch triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Thông qua việc chọn Công ty TNHH KPMG làm công ty kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm cho năm tài chính 2024, và ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán.
- Thông qua việc nhận hạn mức tín dụng theo hình thức tín chấp, thế chấp tại các ngân hàng thương mại năm 2024. Tổng hạn mức tín dụng đề xuất là 500 tỷ đồng (Năm trăm tỷ đồng).
- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trương Minh Hùng - Thành viên HĐQT không điều hành - làm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT.
- Thông qua việc triển khai các thủ tục theo quy định để chi trả cổ tức năm 2023, và triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức, thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để phê duyệt

Các cuộc họp HĐQT trong năm 2024

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không dự họp |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|--|
| 1 | Ông Sung Min Woo | 2 | 100% | Bổ nhiệm từ ngày 30/10/2024 |
| 2 | Bà Chun Chaerhan | 9 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 30/10/2024 |
| 3 | Ông Chung Suyong | 11 | 100% | |
| 4 | Bà Trần Thị Đào | 11 | 100% | |
| 5 | Bà Hàn Thị Khánh Vinh | 11 | 100% | Ủy quyền cho Bà Trần Thị Đào tham dự và biểu quyết tại 01 cuộc họp |
| 6 | Ông Trương Minh Hùng | 11 | 100% | |
| 7 | Ông Hoàng Đức Hùng | 11 | 100% | |

- các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: (1) Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 1:1; (2) Hủy bỏ Phương án Thương Bểng tiền cho Nhân sự chủ chốt, thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu cho Nhân sự chủ chốt (ESOP).
- Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định bổ nhiệm Bà Lê Nữ Minh Hoài - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối kinh doanh (CCO).
- Xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để phê chuẩn các vấn đề sau: (1) Việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên HĐQT; (2) Bầu bổ sung Ông Sung Min Woo làm thành viên HĐQT của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027; (3) Triển khai

- Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh - Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Đồng Tháp; (4) Miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.
- Thông qua việc thanh lý một số tài sản: cổ phiếu/ cổ phần đầu tư và các bất động sản không sử dụng.
- Miễn nhiệm Ông Nguyen Tom Thanh thôi giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Chiến lược của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Miễn nhiệm Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- Bầu Ông Sung Min Woo - thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027, đồng thời là Chủ tịch ủy ban Đề cử và Lương thưởng.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

Ngày 23/2/2024, HĐQT Imexpharm đã có Nghị quyết thành lập mới và phê duyệt Quy chế hoạt động của 02 Ủy ban trực thuộc HĐQT: (1) Ủy ban Kiểm toán; (2) Ủy ban Đề cử và Lương thưởng.

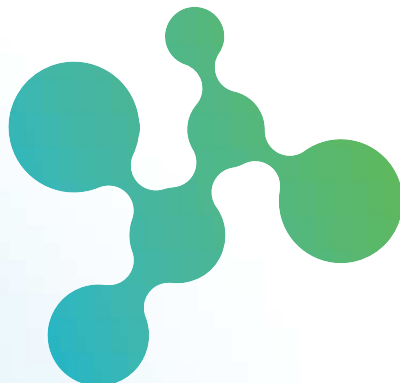
Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) được thành lập theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 23/02/2024, bao gồm 02 thành viên, hoạt động theo Quy chế của UBKT được ban hành phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, và tham khảo theo các thông lệ quản trị tiên tiến.

Cơ cấu và hoạt động của UBKT trong năm 2024:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Vị trí trong UBKT | Ngày bổ nhiệm |
|-----|------------------|---------------------------------|-------------------|---------------|
| 1 | Hoàng Đức Hùng | Thành viên HĐQT độc lập | Chủ tịch | 23/02/2024 |
| 2 | Trương Minh Hùng | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên | 23/05/2024 |

- Năm 2024, Ủy ban Kiểm toán (UBKT) của Imexpharm đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị công ty.
- Ngoài ra, Chủ tịch UBKT còn hỗ trợ HĐQT trong các ý kiến tư vấn về quản trị công ty, chính sách hoạt động về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), tư vấn xây dựng khung quản trị rủi ro, góp phần nâng cao tiêu chuẩn vận hành của Imexpharm.
- Trong năm, UBKT đã tổ chức 02 cuộc họp chính thức, nội dung và kết quả của các cuộc họp như sau:
 - Tập trung vào việc định hướng chức năng, và lập kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2024, cơ chế giám sát và trao đổi thông tin với Ban điều hành, các chức năng giám sát độc lập các tuyến và với HĐQT;
 - Đề xuất Ban điều hành xây dựng và ban hành Quy chế Báo cáo sai phạm trong năm;
 - Giám sát giao dịch với các bên liên quan, và đề xuất xây dựng Quy chế giám sát giao dịch với các bên liên quan theo quy định và thông lệ;
 - Khuyến nghị và chỉ đạo việc củng cố hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Định hướng kiện toàn hoạt động và nguồn lực của Kiểm toán nội bộ;
 - Theo dõi sát sao việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT), đốc thúc Ban Điều hành tuân thủ và triển khai đúng lộ trình đề ra.
- UBKT cũng hỗ trợ HĐQT trong việc xem xét, đề xuất lựa chọn bổ nhiệm KPMG làm đơn vị kiểm toán độc lập, theo các tiêu chí đảm bảo chất lượng và tính độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- UBKT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát, đồng thời đưa ra những khuyến nghị kịp thời để giúp Imexpharm nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và phát triển bền vững.



Ủy ban Đề cử và Lương thưởng

Năm 2024, Ủy ban Đề cử và Lương thưởng (UB ĐC<) đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo quy định, đảm bảo công tác liên quan đến nhân sự cấp cao, chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ được triển khai minh bạch, phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. UB ĐC< bao gồm 03 thành viên, hoạt động theo Quy chế được HĐQT ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Cơ cấu và hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng trong năm 2024:

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Vị trí trong UB ĐC< | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|--------------------|---------------------------------|-----------------------|---------------|-----------------|
| 1 | Sung Min Woo | Chủ tịch HĐQT không điều hành | Chủ tịch | 27/11/2024 | |
| 2 | Chun Chaerhan | Chủ tịch HĐQT không điều hành | Chủ tịch | 23/02/2024 | 30/10/2024 |
| 3 | Trương Minh Hùng | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên | 23/02/2024 | |
| 4 | Hàn Thị Khánh Vinh | Thành viên HĐQT không điều hành | Thành viên | 23/02/2024 | |

Trong năm, UB ĐC< đã tổ chức 01 cuộc họp, tập trung vào việc rà soát và thông qua chính sách lương, phụ cấp và các chế độ phúc lợi dành cho từng thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025. Việc xây dựng và phê duyệt chính sách này đảm bảo tính công bằng, khuyến khích hiệu suất làm việc và phù hợp với chiến lược phát triển nhân sự cấp cao trong dài hạn của Công ty.

Bên cạnh đó, các thành viên UB ĐC< cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến quan trọng về công tác nhân sự cấp cao và chiến lược phát triển nhân lực của Imexpharm. Với sự giám sát chặt chẽ, UB ĐC< đã đảm bảo các quyết định liên quan đến bổ nhiệm, lương thưởng và đãi ngộ được thực hiện minh bạch, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng và đảm bảo lợi ích lâu dài cho Công ty cũng như cổ đông.

Đào tạo về Quản trị công ty

Danh sách Ban lãnh đạo đã có chứng chỉ đào tạo về QTCT

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Khóa đào tạo |
|-----|--------------------|-------------------------------|---|
| 1 | Trần Thị Đào | Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc | Chứng chỉ QTCT của UBCKNN |
| 2 | Hàn Thị Khánh Vinh | Thành viên HĐQT | Chứng chỉ QTCT của UBCKNN |
| 3 | Ngô Minh Tuấn | Phó Tổng Giám đốc | Chứng chỉ QTCT của UBCKNN |
| 4 | Lê Văn Nhã Phương | Phó Tổng Giám đốc | Chứng nhận Thành viên HĐQT – VIOD |
| 5 | Huỳnh Văn Nhung | Phó Tổng Giám đốc | Chứng chỉ QTCT của UBCKNN |
| 6 | Nguyễn Thị Kim Lê | Phụ trách quản trị công ty | Chứng chỉ QTCT của UBCKNN Chứng chỉ đào tạo về Bộ chỉ số QTCT đại chúng – HOSE Thư ký QTCT – VIOD |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIAO DỊCH VÀ THÙ LAO

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Chính sách thù lao, lương thưởng và các khoản lợi ích của các cấp quản lý tại Imexpharm được thực hiện theo quy trình minh bạch và tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và đã được ĐHĐCD thông qua tại cuộc họp thường niên.

Thông tin chi tiết về thù lao, lương, thưởng và phúc lợi của từng thành viên HĐQT, thành viên UBKT, Ban Điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty năm 2024 được trình bày tại mục 34 Thuyết minh Báo cáo tài chính – Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2024.

Ngoài chế độ thù lao và thưởng được phê duyệt hàng năm, trong năm 2024, các thành viên HĐQT còn được hỗ trợ một số chi phí công tác như vé máy bay, chi phí lưu trú khi thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

Đặc biệt, năm 2024 đánh dấu lần đầu tiên Imexpharm được ĐHĐCD phê duyệt việc mua bảo hiểm trách nhiệm cho người điều hành và quản lý Công ty (D&O – Directors & Officers Liability Insurance). Đây là bước tiến quan trọng trong công tác quản trị rủi ro, nhằm bảo vệ các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và các cấp quản lý trước những rủi ro pháp lý có thể phát sinh trong quá trình ra quyết định và thực thi nhiệm vụ.



Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch với bên có liên quan

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2024, Công ty đã phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Công ty liên kết do Imexpharm nắm giữ 31,56% cổ phần, Bà Trần Thị Đào – TGD, là thành viên HĐQT Agimexpharm), chi tiết các giao dịch cụ thể với Agimexpharm như sau:

| | Số cuối kỳ (Tỷ đồng) | Số đầu kỳ (Tỷ đồng) |
|----------|-------------------------|------------------------|
| Phải thu | 2.651,0 | 3.954,7 |
| Phải trả | 1,0 | - |

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Các giao dịch chủ yếu với bên liên quan

Lũy kế đến Q4 2024
(Tỷ đồng)

Lũy kế đến Q4 2023
(Tỷ đồng)

| | | |
|---------------------|----------|----------|
| Doanh thu bán hàng | 9.253,7 | 12.764,9 |
| Bán tài sản cố định | - | 1,2 |
| Mua hàng hóa | 21.212,7 | 17.858,6 |
| Nhận cổ tức | - | 2.964,4 |

HĐQT đã phê duyệt hợp đồng giao dịch giữa Imexpharm và Agimexpharm, trong đó Agimexpharm thực hiện sản xuất gia công một số sản phẩm cho Imexpharm theo hợp đồng đã ký kết.

UBKT đã rà soát các giao dịch này đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy trình xét duyệt và công khai, minh bạch, không có xung

đột hoặc lợi ích có liên quan, không có các điều khoản bất thường trong hợp đồng giao dịch.

(Ngoài ra, Công ty còn một số giao dịch với các bên liên quan khác, chi tiết vui lòng xem tại Mục 34 Thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Thù lao của kiểm toán viên và các dịch vụ liên quan:

Trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024, Chi nhánh Công ty TNHH KPMG (KPMG) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Imexpharm theo hợp đồng dịch vụ số 01/IMP-KPMG, ký ngày 12/7/2024. Tổng thù lao cho dịch vụ kiểm toán theo

luật định là 522 triệu đồng. Bên cạnh đó, KPMG còn thực hiện dịch vụ chuyển đổi Báo cáo tài chính sang chuẩn mực IFRS với chi phí 250 triệu đồng. Ngoài dịch vụ kiểm toán, KPMG không cung cấp bất kỳ dịch vụ phi kiểm toán nào khác cho Imexpharm.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Imexpharm – Chắc chắn, minh bạch và hiệu quả

Hội đồng Quản trị (HĐQT) đóng vai trò trung tâm trong việc duy trì hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, với mục tiêu bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông. Để nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị, HĐQT liên tục thực hiện việc đánh giá các cơ chế giám sát hiện có, nhằm đảm bảo rằng chúng hoạt động hiệu quả và đáp ứng các yêu cầu của thị trường.

Imexpharm áp dụng mô hình quản trị ba tuyến, trong đó Ủy ban Kiểm toán hoạt động độc lập hỗ trợ HĐQT, và Ban Điều hành đảm nhận triển khai các chính sách và quy trình thực tế. Mô hình này đảm bảo rằng trách nhiệm quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ được phân chia rõ ràng giữa các bộ phận, tối ưu hóa quy trình ra quyết định và tăng cường sự phối hợp giữa các tuyến.

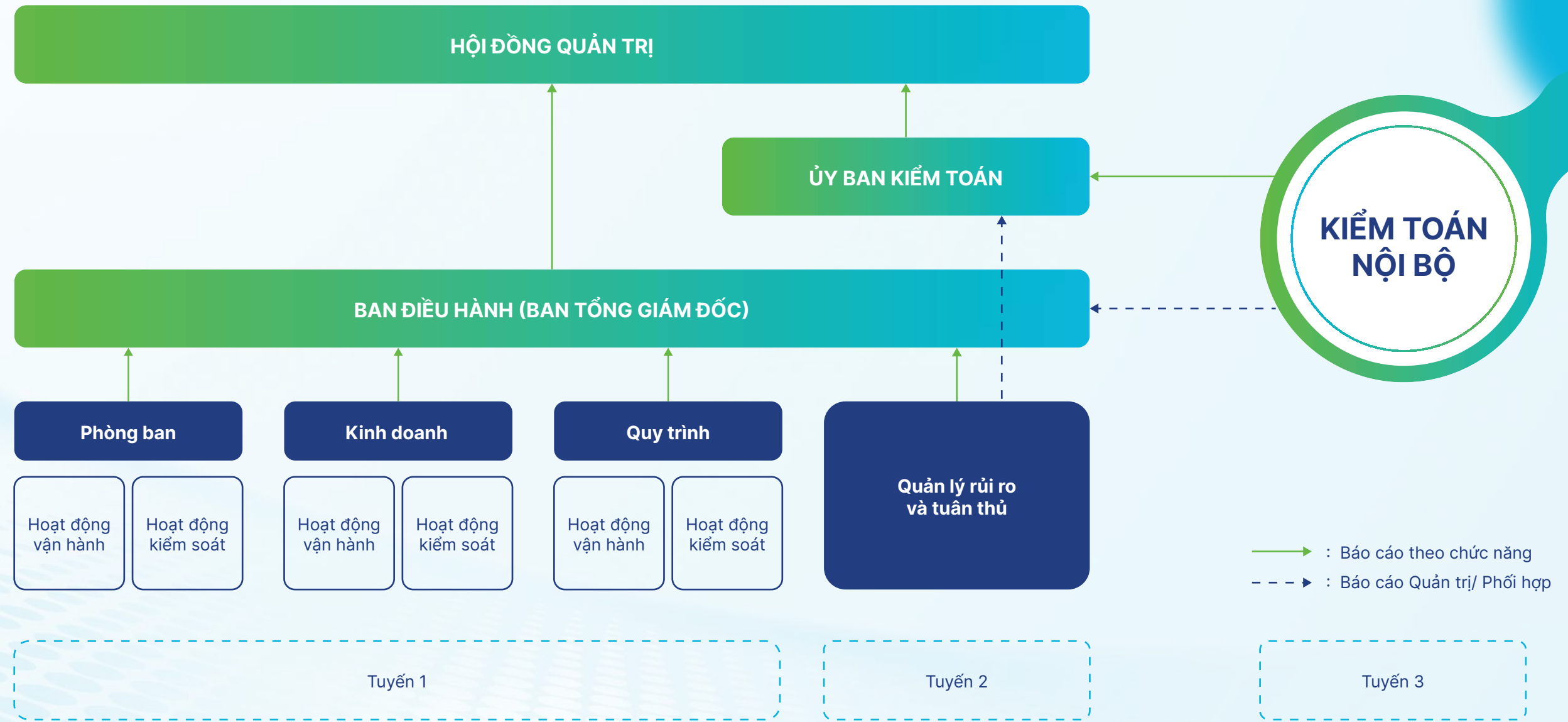
Hoạt động quản lý rủi ro của Imexpharm được tích hợp sâu vào các chỉ số KPIs cấp công ty và từng bộ phận, giúp đánh giá rủi ro một cách thực tiễn và hiệu quả. Các chỉ tiêu quan trọng như kiểm soát sản xuất, kinh doanh, tài chính và nhân sự đều được quy định rõ ràng trong hệ thống giám sát. Những đánh giá này không chỉ giúp phát hiện kịp thời các vấn đề tiềm ẩn mà còn định hướng cho các quyết định chiến lược của công ty.

Bên cạnh đó, hệ thống quản trị rủi ro không chỉ tập trung vào giám sát mà còn giúp nhận diện sớm và quản lý các rủi ro có thể phát sinh, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh luôn tuân thủ chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Sự kết hợp linh hoạt giữa hoạt động kiểm soát, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ đã giúp Imexpharm tăng cường tính chủ động, tối ưu hóa hiệu suất vận hành và duy trì chuẩn mực quản trị cao nhất so với các công ty trong cùng ngành.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

Sơ đồ quản trị ba tuyến



Thước đo "Mức độ tác động" của các rủi ro

Trong bối cảnh kinh tế Thế giới và Việt Nam không ngừng biến đổi, các rủi ro và mức độ ảnh hưởng của rủi ro đến Công ty năm 2024 đã được Ban lãnh đạo xác định như sau:

| Các rủi ro trọng yếu | Mức độ tác động |
|---------------------------------------|-----------------|
| Rủi ro đặc thù của ngành dược | Cao |
| Rủi ro thương hiệu | Cao |
| Rủi ro vận hành | Trung bình |
| Rủi ro tài chính | Thấp |
| Rủi ro môi trường và biến đổi khí hậu | Thấp |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro đặc thù của ngành dược

Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào tác động mạnh và trực tiếp đến Imexpharm do biến động kinh tế, căng thẳng chính trị và gián đoạn chuỗi cung ứng. Điều này kéo dài thời gian đặt hàng, tăng chi phí vận chuyển và gây biến động giá nguyên liệu. Với tỷ trọng nguyên vật liệu chiếm 65-70% tổng chi phí sản xuất, giá nguyên liệu tăng 1% có thể làm chi phí sản xuất tăng 0,65-0,7%, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận và giá thành sản phẩm.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu tác động của rủi ro này, Imexpharm đã triển khai nhiều giải pháp chủ động. Công ty duy trì hệ thống đánh giá và theo dõi chặt chẽ biến động giá cả trên thị trường, đồng thời thiết lập mối quan hệ bền vững với các nhà cung cấp chiến lược để đảm bảo nguồn hàng ổn định. Ngoài ra, Imexpharm thực hiện chính sách dự trữ nguyên liệu chủ chốt từ 3-6 tháng để giảm thiểu tác động từ các đợt tăng giá đột biến và hạn chế tình trạng gián đoạn sản xuất. Bên cạnh đó, việc tối ưu hóa quy trình mua hàng, đa dạng hóa nhà cung cấp và tăng cường kiểm soát chi phí logistics cũng là những biện pháp quan trọng giúp Công ty duy trì sự ổn định trong sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Rủi ro nhu cầu thị trường và sức ép cạnh tranh

Thị trường dược phẩm Việt Nam đang tăng trưởng mạnh mẽ, với nhu cầu ngày càng cao đối với các sản phẩm chất lượng, an toàn và có nguồn gốc rõ ràng. Điều này đòi hỏi Imexpharm phải không ngừng đổi mới và phát triển sản phẩm để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tránh nguy cơ suy giảm thị phần. Bên cạnh đó, sự gia nhập của các doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ tiên tiến đang tạo áp lực cạnh tranh đáng kể.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhận diện được những thách thức này, Imexpharm đã tập trung đẩy mạnh hoạt động R&D để phát triển các dòng sản phẩm mới, phù hợp với nhu cầu và xu hướng điều trị tiến tiến. Cụ thể, Công ty chú trọng phát triển các dòng kháng sinh thế hệ mới, đồng thời tập trung kế hoạch mở rộng danh mục sản phẩm công nghệ tiên tiến, dạng bào chế đặc biệt, giá trị cao và thuộc nhóm điều trị có rào cản gia nhập lớn.

Song song đó, Imexpharm tích cực triển khai chiến lược marketing hiện đại, kết hợp giữa tiếp thị truyền thống và digital marketing nhằm tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn, tăng cường nhận diện thương hiệu và thúc đẩy doanh số. Thông qua các chiến lược này, Imexpharm đã giảm thiểu được tác động của áp lực cạnh tranh và củng cố vị thế trên thị trường dược phẩm.



Rủi ro thương hiệu

Thương hiệu là tài sản vô hình nhưng có giá trị cốt lõi đối với Imexpharm. Những thay đổi không mong muốn trong nhận thức của khách hàng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến niềm tin, sự trung thành và quyết định mua sắm, từ đó tác động tiêu cực đến vị thế của Công ty trên thị trường. Ngoài ra, nguy cơ khủng hoảng truyền thông, thông tin sai lệch hoặc các yếu tố ngoại cảnh cũng có thể làm suy giảm uy tín thương hiệu, gây tổn thất dài hạn cho doanh nghiệp.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để bảo vệ giá trị thương hiệu, Imexpharm chú trọng xây dựng hệ thống quản trị rủi ro trong hoạt động truyền thông và quản lý sản phẩm. Công ty kiểm soát chặt chẽ các quy trình từ nghiên cứu, sản xuất đến phân phối nhằm đảm bảo chất lượng, tính ổn định của sản phẩm nhằm giữ vững uy tín đối với khách hàng và duy trì lòng tin của khách hàng.

Bên cạnh đó, Imexpharm luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật liên quan đến quản lý chất lượng, quảng bá, tiếp thị và truyền thông. Công ty cũng chủ động theo dõi, nhận diện sớm các rủi ro tiềm tàng, đồng thời thiết lập quy trình phản ứng nhanh nhằm xử lý khủng hoảng kịp thời, bảo vệ uy tín thương hiệu một cách minh bạch và hiệu quả.

“Công ty kiểm soát chặt chẽ các quy trình từ nghiên cứu, sản xuất đến phân phối nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và duy trì lòng tin của khách hàng”



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
 - 55 Mô hình quản trị
 - 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
 - 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
 - 58 Giao dịch và Thù lao
 - 58 Quản trị rủi ro
 - 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
 - 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro vận hành

Rủi ro tuân thủ

Imexpharm đối mặt với rủi ro từ việc nhân viên không tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, hoặc vi phạm các quy chế, quy định nội bộ và quy trình vận hành. Những vi phạm này có thể dẫn đến tổn thất tài chính, ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp và làm suy giảm niềm tin của đối tác, khách hàng.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Trong năm 2024, HĐQT Imexpharm đã phối hợp với các phòng ban liên quan để triển khai các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu rủi ro tuân thủ. Bộ phận Quản lý rủi ro và tuân thủ đảm nhận vai trò kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định, quy chế của công ty, đồng thời đánh giá các quy trình hoạt động để kịp thời phát hiện và khắc phục những điểm chưa phù hợp.

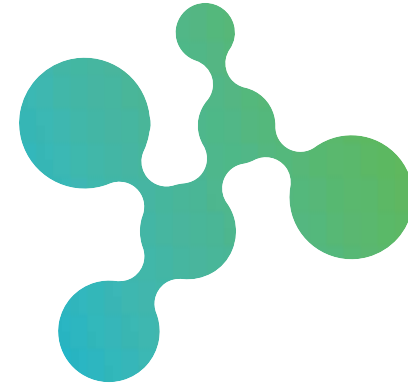
Các cuộc kiểm tra được thực hiện theo kế hoạch định kỳ và đột xuất, tập trung vào những lĩnh vực có mức độ rủi ro cao. Kết quả kiểm tra được báo cáo trực tiếp lên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành để đưa ra các biện pháp điều chỉnh, đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn hệ thống.

Rủi ro quản trị nhân lực

Rủi ro trong quản trị nhân lực tại Imexpharm xuất phát từ việc chưa tối ưu hiệu quả tuyển dụng, quản lý và phát triển nguồn nhân lực, có thể dẫn đến mất cân đối nhân sự so với nhu cầu hoạt động. Đặc biệt, việc thu hút và giữ chân nhân sự kỹ thuật cao trong ngành dược phẩm đạt chuẩn quốc tế gặp thách thức lớn do cạnh tranh gay gắt. Bên cạnh đó, xu hướng nhân sự chất lượng cao chuyển dịch sang các công ty đa quốc gia với chính sách đãi ngộ hấp dẫn cũng tạo áp lực lên chiến lược nhân sự của Imexpharm.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu rủi ro trong quản trị nhân lực, Imexpharm tập trung phát triển chiến lược tuyển dụng, đào tạo và giữ chân nhân tài. Công ty đẩy mạnh các chương trình đào tạo nội bộ, đặc biệt chú trọng nâng cao chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo thông qua các khóa huấn luyện chuyên sâu và chương trình Coaching dành cho cán bộ quản lý. Bên cạnh đó, Imexpharm không ngừng cải tiến chế độ đãi ngộ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và thân thiện nhằm tăng cường sự gắn kết và nâng cao mức độ hài lòng của nhân viên. Các giải pháp này giúp công ty duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đảm bảo hoạt động sản xuất – kinh doanh vận hành hiệu quả và phát triển bền vững.



Rủi ro pháp lý

Imexpharm đối mặt với rủi ro pháp lý phát sinh từ quá trình tuân thủ các quy định pháp luật và những thay đổi trong chính sách quản lý của Nhà nước. Việc không kịp thời cập nhật hoặc vi phạm quy định có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty, đặc biệt trong bối cảnh ngành dược phẩm chịu sự giám sát chặt chẽ. Là một doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Imexpharm phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm kiểm soát rủi ro pháp lý, Imexpharm đã thành lập Bộ phận Pháp chế chuyên trách theo dõi, cập nhật các thay đổi pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Bộ phận này có nhiệm vụ đánh giá tác động của các quy định mới, tham mưu kịp thời cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc để điều chỉnh chiến lược phù hợp. Đồng thời, công ty thực hiện rà soát toàn bộ các hợp đồng pháp lý nhằm đảm bảo tuân thủ quy định và giảm thiểu tối đa các rủi ro liên quan.



“Imexpharm không ngừng cải tiến chế độ đãi ngộ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và thân thiện nhằm tăng cường sự gắn kết và nâng cao mức độ hài lòng của nhân viên”

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro tài chính

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Imexpharm, chủ yếu liên quan đến các khoản phải thu khách hàng và các giao dịch tài chính như tiền gửi ngân hàng và công cụ tài chính khác. Sự biến động trong chất lượng tín dụng có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hồi công nợ, dòng tiền và hiệu quả hoạt động tài chính của công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm kiểm soát rủi ro tín dụng một cách hiệu quả, Imexpharm triển khai hệ thống giám sát và đánh giá chặt chẽ chất lượng tín dụng của các khoản phải thu khách hàng. Công ty thực hiện kiểm soát nghiêm ngặt trong quy trình thu hồi công nợ, đồng thời yêu cầu nhân viên kinh doanh tham gia đánh giá khả năng thanh toán của đối tác để giảm thiểu nguy cơ nợ xấu.

Bên cạnh đó, đối với các khoản tiền gửi ngân hàng, Imexpharm áp dụng chính sách lựa chọn ngân hàng lớn, uy tín để phân bổ tiền gửi hợp lý, giảm thiểu rủi ro tổ chức tài chính. Ngoài ra, công ty duy trì hệ thống báo cáo và cảnh báo rủi ro tín dụng theo định kỳ nhằm giám sát chặt chẽ và đưa ra các biện pháp kịp thời để bảo vệ tài sản tài chính.

Rủi ro lãi suất

Sự biến động của lãi suất có thể tác động đáng kể đến tình hình tài chính của Imexpharm, đặc biệt là đối với các khoản vay ngắn hạn có lãi suất thả nổi và các khoản tiền gửi ngân hàng. Việc lãi suất tăng đột biến có thể làm gia tăng chi phí tài chính, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và lợi nhuận của Công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Imexpharm theo dõi sát diễn biến thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá tác động của lãi suất lên kế hoạch tài chính. Bộ phận Tài chính thực hiện các phân tích nhạy bén nhằm điều chỉnh chiến lược tài chính phù hợp với biến động lãi suất.

Bên cạnh đó, Công ty ưu tiên sử dụng các nguồn vốn có lãi suất ổn định và ưu đãi từ ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng uy tín để giảm thiểu tác động của lãi suất thả nổi. Đối với các khoản tiền gửi, Imexpharm có chính sách linh hoạt trong việc tối ưu hóa kỳ hạn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và tối ưu lợi nhuận từ lãi suất tiền gửi. Công tác kiểm soát rủi ro lãi suất được thực hiện chặt chẽ bởi Phòng Kế toán thuộc Khối Tài chính của Imexpharm.

Rủi ro tỷ giá hối đoái

Trong năm 2024, tỷ giá hối đoái USD/VND có xu hướng tăng, với mức tăng khoảng 5% trong năm. Cụ thể, tỷ giá tăng từ 24.269 VND/USD vào ngày 1/1/2024 lên 25.486 VND/USD vào ngày 30/12/2024. Sự gia tăng này có thể ảnh hưởng đến các dòng tiền trong tương lai của Imexpharm, đặc biệt là các khoản thanh toán cho nguyên liệu nhập khẩu, do hơn 90% nguyên liệu đầu vào của công ty được nhập khẩu từ nước ngoài, chủ yếu giao dịch bằng USD. Những biến động này có thể làm tăng chi phí sản xuất và ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu tác động từ rủi ro tỷ giá, Imexpharm thực hiện ước tính rủi ro trong các kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu, đồng thời đánh giá các biến động tỷ giá của đối tác nước ngoài. Công ty cũng áp dụng chiến lược tối ưu hóa dòng tiền, tận dụng các điều khoản thanh toán có lợi để hạn chế tác động tiêu cực từ biến động tỷ giá. Ngoài ra, Imexpharm đánh giá định kỳ ảnh hưởng của tỷ giá và chủ động điều chỉnh kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu để giảm thiểu rủi ro, đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn.

Rủi ro nợ xấu

Imexpharm thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua kênh OTC (nhà thuốc truyền thống, chuỗi nhà thuốc), và kênh ETC (kênh bệnh viện, Imexpharm tự đầu thầu hoặc thông qua đối tác phân phối). Mặc dù công ty đã thiết lập hệ thống quản lý công nợ chặt chẽ, vẫn tồn tại nguy cơ khách hàng mất khả năng thanh toán, ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động. Tuy nhiên, do Imexpharm chủ yếu tập trung vào các đối tác có năng lực tài chính mạnh, mức độ rủi ro nợ xấu được đánh giá là thấp.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

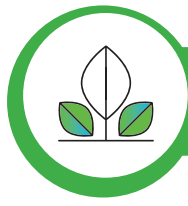
Imexpharm kiểm soát rủi ro nợ xấu thông qua hệ thống giám sát chặt chẽ công nợ và đánh giá khả năng thanh toán của đối tác. Bộ phận Kế toán công nợ thường xuyên theo dõi các khoản phải thu, đối chiếu công nợ, đồng thời phối hợp với Bộ phận Pháp chế để rà soát hợp đồng, đảm bảo các điều khoản thanh toán phù hợp với chính sách công ty và quy định pháp luật. Ngoài ra, Khối Tài chính định kỳ xem xét tình hình tài chính của công ty và triển khai các biện pháp phòng ngừa, như hạn chế giao dịch tín dụng với đối tác có lịch sử thanh toán kém. Nhờ hệ thống kiểm soát công nợ hiệu quả, Imexpharm duy trì rủi ro nợ xấu ở mức thấp, đảm bảo ổn định tài chính và dòng tiền hoạt động.

“Imexpharm theo dõi sát diễn biến thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá tác động của lãi suất lên hoạt động tài chính”



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro môi trường

Hoạt động sản xuất của Imexpharm tiềm ẩn rủi ro ảnh hưởng đến môi trường, đặc biệt là ô nhiễm nước thải, phát thải khí nhà kính và tiêu thụ năng lượng lớn. Quá trình sản xuất dược phẩm tạo ra nước thải chứa hóa chất và chất hữu cơ, nếu không được xử lý đúng cách có thể ảnh hưởng đến nguồn nước xung quanh. Đồng thời, việc vận hành các dây chuyền sản xuất đạt chuẩn quốc tế đòi hỏi mức tiêu thụ năng lượng cao, làm gia tăng lượng khí CO₂ thải ra môi trường.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, Imexpharm đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ trong quản lý sản xuất và vận hành. Công ty đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại tại các nhà máy, đảm bảo nước thải đầu ra đáp ứng tiêu chuẩn môi trường. Đồng thời, Công ty còn hợp tác với đơn vị tái chế để xử lý chất thải rắn bằng công nghệ hiện đại, góp phần giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính so với phương pháp truyền thống. Hệ thống xử lý không khí hiện đại cũng được triển khai nhằm tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng và nâng cao hiệu suất sản xuất. Bên cạnh đó, công ty thành lập Phòng SHE để giám sát các tiêu chuẩn môi trường. Ngoài ra, Imexpharm thường xuyên tổ chức đào tạo nội bộ về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải và sử dụng năng lượng hiệu quả, tạo dựng văn hóa sản xuất bền vững trong toàn bộ hệ thống.

Năm 2025, Imexpharm tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động quản trị rủi ro theo hệ thống và quy trình đã được thiết lập, đồng thời nâng cấp toàn diện về nhân sự, công nghệ, phần mềm quản lý nhằm tối ưu hóa hiệu quả giám sát, đánh giá và kiểm soát rủi ro. Mục tiêu trọng tâm là đảm bảo quản trị rủi ro toàn diện, hỗ trợ hiệu quả chiến lược phát triển của Công ty.

Cập nhật và hoàn thiện chính sách quản trị rủi ro, đặc biệt là các chính sách liên quan đến sản xuất, kinh doanh và vận hành hệ thống nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững.

Nâng cấp hệ thống đánh giá và quản lý rủi ro, phát triển các công cụ giám sát tự động và phân tích dữ liệu giúp nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, đồng thời tối ưu hóa công tác dự báo xu hướng rủi ro trong dài hạn.

Tăng cường kiểm soát các rủi ro tài chính và tỷ giá, đặc biệt trong bối cảnh biến động kinh tế và thị trường ngoại hối. Xây dựng các giải pháp phòng ngừa rủi ro tài chính, tối ưu hóa cấu trúc vốn và kiểm soát chặt chẽ các dòng tiền.

Hoàn thiện và tối ưu hóa các quy trình vận hành, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản trị nội bộ tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm soát rủi ro tốt nhất.

Mở rộng trách nhiệm của bộ phận quản lý rủi ro, nâng cao vai trò giám sát và phân tích rủi ro trong từng khâu vận hành, giúp tăng cường tính chủ động trong quản trị.

Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về quản trị rủi ro, trang bị kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ nhân sự nhằm nâng cao nhận thức và năng lực quản lý rủi ro trong toàn Công ty.



Kế hoạch này sẽ được triển khai đồng bộ và nhất quán trong toàn bộ hệ thống, góp phần nâng cao khả năng kiểm soát, phòng ngừa và ứng phó rủi ro một cách hiệu quả, đồng thời hỗ trợ thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2024-2030.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|--|--------------------------------------|---|---|---|
| 1 | A | Công ty có thực hiện chi trả toàn bộ cổ tức trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp đại hội cổ đông thường niên không? | Khoản 4 Điều 135 Luật DN 2020 |  | Website Công ty | Công ty chi trả cổ tức trong vòng 3 tháng kể từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên. |
| 2 | A | ĐHĐCĐ thường niên của công ty có được tổ chức trong vòng 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc trong vòng 6 tháng nếu có xin gia hạn duy nhất 01 lần không? | Điều 139 Luật DN 2020 |  | Website Công ty | Ngày họp ĐHĐCĐ thường niên là 26/4/2024. |
| 3 | A | Website công ty có công bố toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ không. Bộ tài liệu tiêu chuẩn bao gồm: (1) Thư mời họp có chương trình họp, (2) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, (3) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp, (4) Báo cáo của HĐQT, (5) Báo cáo của BKS/ UBKT (file phải mở được, có nội dung) | Khoản 4 Điều 139 Luật DN 2020 |  | Website Công ty | Công ty công bố đầy đủ toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 05/04/2024. |
| 4 | A | Trong thư mời tham dự ĐHĐCĐ, cổ đông có được hướng dẫn để đóng góp ý kiến trước ngày tham dự đại hội về các vấn đề thảo luận trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ không? | Vietnam CG Code 9.2.4 |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024/ Thư mời tham dự ĐHĐCĐ | Công ty có hướng dẫn cổ đông việc đóng góp ý kiến về nội dung chương trình họp trong Thư mời được gửi cho cổ đông và công bố thông tin |
| 5 | A | Tài liệu họp ĐHĐCĐ có cung cấp thông tin về các ứng viên mới cho HĐQT và BKS (nếu có) tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ không? Tài liệu tối thiểu cần đầy đủ các thông tin sau: tuổi, giới tính, trình độ đào tạo, chuyên môn, kinh nghiệm, ngày bổ nhiệm lần đầu, vị trí thành viên HĐQT đang tại vị ở DNNY khác, tính độc lập. | Điều 274 NĐ155/2020 |  | Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024 | Tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu ứng viên HĐQT mới. |
| 6 | A | Công ty có áp dụng và công bố cụ thể trong biên bản ĐHĐCĐ các công nghệ thông tin hiện đại cho phép ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ hay không? | Khoản 3 Điều 144 Luật DN 2020 |  | Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024 | Công ty cho phép cổ đông tham dự họp trực tiếp được vào hệ thống trực tuyến để đăng ký tham dự, xem tài liệu, đặt câu hỏi, và biểu quyết online. |
| 7 | A | Công ty có tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến/trực tiếp kết hợp trực tuyến không? Công ty có công bố hướng dẫn để cổ đông có thể tham dự họp, phát biểu và bỏ phiếu điện tử để biểu quyết không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) - II-C-3 |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024 | Công ty cho phép cổ đông dự họp trực tiếp và biểu quyết trực tuyến. Công ty có công bố hướng dẫn đầy đủ cho cổ đông |
| 8 | A | Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu thông qua, phản đối, và phiếu trống cho mỗi nội dung cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần nhất? | Khoản 4 Điều 146 Luật DN 2020 |  | Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ, Biên bản kiểm phiếu | Công ty công bố đầy đủ số phiếu tán thành, không tán thành, và không có ý kiến trong Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024. |
| 9 | A | Ban chủ toạ ĐHĐCĐ có tóm lược tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm trước không? | Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024/ Biên bản họp ĐHĐCĐ | Chủ tịch có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm trước trong Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị 2024 |
| 10 | A | Đối với các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó mà chưa được thực hiện thì HĐQT có báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất không? | Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024 | Trước ĐHĐCĐ thường niên 2024, không có nội dung nào được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó mà chưa được thực hiện |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|---|---|--|--|
| 11 | A | HĐQT có trình ĐHĐCĐ gần nhất khi có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thông qua trước khi thực hiện không? | Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024 | HĐQT không thay đổi bất kỳ nội dung nào đã được ĐHĐCĐ phê duyệt |
| 12 | A | Biên bản họp ĐHĐCĐ gần nhất có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi, và nội dung câu hỏi cùng câu trả lời có được ghi nhận? | Vietnam CG Code 9.2.10 |  | Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024 | Trong Biên bản ĐHĐCĐ 2024 có ghi nhận phiên thảo luận của Chủ tọa đoàn với cổ đông. Cổ đông đặt câu hỏi cho Chủ tọa trên hệ thống biểu quyết trực tuyến. |
| 13 | A | Danh sách Thành viên HĐQT, BKS, TGD/Ban Giám đốc tham dự ĐHĐCĐ có được công bố tại đại hội với đầy đủ thông tin về danh tính và chức vụ không? | Vietnam CG Code 9.2.10 |  | Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024 | Tại ĐHĐCĐ, danh tính và chức vụ Thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc được giới thiệu đầy đủ. |
| 14 | A | Công ty có tạo điều kiện cho cổ đông đóng góp ý kiến cho công ty bên ngoài khuôn khổ các kỳ ĐHĐCĐ không (như là các hội nghị nhà đầu tư, các chương trình gặp gỡ, đối thoại...)? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) II-C-8 |  | Website Công ty/ Nhà đầu tư | Bộ phận IR có tổ chức các cuộc họp cổ đông, nhà đầu tư/ tham quan nhà máy định kỳ hàng quý để tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư đối thoại nhiều hơn với Imexpharm. |
| 15 | A | Công ty có thành lập bộ phận Quan hệ nhà đầu tư (IR) và có công bố chi tiết thông tin liên lạc của cán bộ/ bộ phận phụ trách IR không? | Vietnam CG Code 9.1.4 |  | Website Công ty/ Nhà đầu tư | Imexpharm có bộ phận IR, được điều hành bởi CFO. Công ty có công bố chi tiết thông tin liên lạc của IR và CFO. |
| 16 | B | Công ty có công bố thư mời họp và tài liệu họp ĐHĐCĐ bằng tiếng Anh không? | Vietnam CG Code 9.4.3 |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024 | Công ty có thực hiện công bố thông tin bằng tiếng Anh, bao gồm Thư mời và tài liệu họp ĐHĐCĐ. |
| 17 | B | Danh sách các công ty ứng viên kiểm toán có được công bố công khai trong ĐHĐCĐ không? | Vietnam CG Code 7.6.1 |  | Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024 | Công ty có công bố danh sách các công ty ứng viên kiểm toán trong Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán tại ĐHĐCĐ. |
| 18 | B | Đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ thì Điều lệ công ty có quy định cụ thể chi tiết như yêu cầu luật định không? | Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155 |  | Điều lệ Công ty | Điều lệ Công ty có quy định rõ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ tại Điều 15 - Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ. |
| 19 | C | Công ty có công bố báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội không? | TT96/2020 |  | Báo cáo thường niên (BCTN)/ Báo cáo phát triển bền vững (BCPTBV) | Công ty có thực hiện lập và công bố BCPTBV riêng. Đồng thời BCTN cũng có nội dung đánh giá về ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị). |
| 20 | C | Công ty có công bố chính sách và mô tả các thực hành của công ty trong việc đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp, sản xuất và cung ứng dịch vụ? | Vietnam CG Code 10.1 |  | SOP nội bộ về đánh giá nhà sản xuất/ nhà cung cấp | Imexpharm đã đưa một vài chỉ tiêu về môi trường vào đánh giá nhà sản xuất nguyên liệu. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|--|----------------------|---|---|--|
| 21 | C | Công ty có công bố chính sách và mô tả các thực hành của công ty trong việc đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường trong quá trình kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ? | Vietnam CG Code 10.1 |  | Website Công ty/ BCPTBV | Công ty công bố các chính sách và báo cáo rõ các chỉ tiêu về môi trường trong BCPTBV được lập riêng hàng năm. |
| 22 | C | Công ty có công bố rõ ràng chính sách và các thực hành nhằm bảo vệ quyền lợi khách hàng? | Vietnam CG Code 10.1 |  | Website Công ty/ Nguyên tắc ứng xử và đạo đức kinh doanh & BCPTBV | Imexpharm công bố rõ các chính sách bảo vệ quyền lợi cho khách hàng, công bằng trong kinh doanh, bảo mật thông tin khách hàng. |
| 23 | C | Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành về sức khỏe, an toàn, và phúc lợi cho nhân viên? | Vietnam CG Code 10.1 |  | Website Công ty/ BCTN/ BCPTBV | Năm 2024, Imexpharm đã thành lập phòng SHE để phụ trách về An toàn - Sức khỏe - Môi trường. Công ty cũng đảm bảo cung cấp các chế độ đãi ngộ, phúc lợi tốt cho nhân viên. |
| 24 | C | Công ty có công bố rõ ràng chính sách và thực hành về các chương trình đào tạo và phát triển cho nhân viên và có nêu rõ kết quả đào tạo (ví dụ số giờ trung bình dành cho đào tạo)? | Vietnam CG Code 10.1 |  | Website Công ty/ BCTN/ BCPTBV | Đào tạo phát triển con người là chính sách được Imexpharm thực hiện xuyên suốt trong quá trình phát triển. Công ty có báo cáo đầy đủ về số giờ đào tạo trung bình, các chương trình và kết quả đào tạo trong BCPTBV. |
| 25 | C | Công ty có chính sách khen thưởng nhân viên gắn với hiệu quả dài hạn của hoạt động của công ty hay không (hiệu quả tài chính và/ hoặc phi tài chính dài hạn)? | Vietnam CG Code 10.1 |  | Website Công ty/ BCTN/ BCPTBV | Ủy ban Đề cử và Lương thưởng được HĐQT giao nhiệm vụ xây dựng các chương trình thưởng dài hạn cho nhân viên. |
| 26 | C | Công ty có ban hành Bộ quy tắc đạo đức/ quy tắc ứng xử yêu cầu tất cả lãnh đạo (bao gồm Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc/Ban Giám đốc) và nhân viên công ty phải tuân thủ và nêu rõ nếu vi phạm sẽ có hình thức xử lý không? | Vietnam CG Code 6.2 |  | Website Công ty/ Nguyên tắc ứng xử và đạo đức kinh doanh | Imexpharm đã ban hành Bộ nguyên tắc ứng xử, do Chủ tịch HĐQT phê duyệt. Tất cả HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và nhân viên Công ty đều phải tuân thủ. Tuy nhiên, Công ty chưa quy định rõ việc xử lý cụ thể trong Nguyên tắc này, mà ban hành nhiều quy chế nội bộ khác để xử lý các vi phạm được nêu trong Nguyên tắc. |
| 27 | C | Công ty có xây dựng và công bố chính sách báo cáo sai phạm, công bố thông tin liên hệ và quy trình thực hiện báo cáo sai phạm để cho phép tất cả các bên hữu quan có thể thực hiện báo cáo sai phạm không? | Vietnam CG Code 6.2 |  | | Theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc đang hoàn thiện Quy chế Báo cáo sai phạm, thiết lập các kênh báo cáo độc lập, và chuẩn bị trình HĐQT ban hành chính thức trong thời gian tới. |
| 28 | C | Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty hay báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi bên hữu quan (vd: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/ hoặc khiếu kiện, báo cáo những sai phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ không? | Vietnam CG Code 6.2 |  | Website Công ty/ BCTN/ BCPTBV/ Bản tin IR | Imexpharm có công bố trên website Công ty và các nền tảng truyền thông online khác, cũng như BCTN, BCPTBV về thông tin liên hệ của Công ty cho các đối tượng khác nhau như khách hàng, cổ đông, nhà đầu tư. Tuy nhiên Công ty chưa công bố kênh độc lập chính thức dành riêng cho việc báo cáo sai phạm |
| 29 | D | Công ty có cung cấp thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc không? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/Quản trị Công ty | Công ty công bố đầy đủ thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của từng thành viên HĐQT, UBKT, Ban TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin, Kế toán trưởng trong BCTN. |
| 30 | D | Công ty có cung cấp thông tin về sở hữu cổ phần trực tiếp của cổ đông lớn không? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/Quản trị Công ty | BCTN có công bố đầy đủ sở hữu cổ phần trực tiếp và gián tiếp của cổ đông lớn. |

01 TỔNG QUAN IMEXPHARM

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

55 Mô hình quản trị

55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58 Giao dịch và Thù lao

58 Quản trị rủi ro

64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|----------------------------------|---|--|---|
| 31 | D | Báo cáo thường niên có cung cấp thông tin về cơ cấu cổ đông của công ty không (phân theo 4 tiêu chí: theo tỷ lệ sở hữu; cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài; cổ đông nhà nước và các cổ đông khác)? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/Quản trị Công ty | BCTN có công bố đầy đủ thông tin về cơ cấu cổ đông theo 4 tiêu chí. |
| 32 | D | Báo cáo thường niên có công bố tính độc lập của thành viên Hội đồng quản trị không? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/Giới thiệu HĐQT | BCTN có công bố rõ tính độc lập của các thành viên HĐQT: thành viên điều hành, không điều hành, thành viên độc lập. |
| 33 | D | Báo cáo thường niên có tuyên bố khẳng định công ty tuân thủ đầy đủ các quy định Pháp luật về quản trị công ty không? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN | BCTN có tuyên bố khẳng định Imexpharm tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về Quản trị Công ty. |
| 34 | D | Báo cáo thường niên có công bố thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí do công ty thanh toán cho từng thành viên trong Hội đồng Quản trị, và Ban kiểm soát (nếu có) không? | TT96/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/ Báo cáo tình hình Quản trị Công ty/ Báo cáo tài chính/ Tài liệu ĐHĐCĐ | BCTN, BCTC kiểm toán có công bố thù lao, lương thưởng, các khoản lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách Quản trị Công ty. Nội dung này cũng được thể hiện trong Báo cáo đánh giá của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên. |
| 35 | D | Tiền lương của Giám đốc (Tổng giám đốc) và thành viên quản lý điều hành khác (tối thiểu kế toán trưởng) có được thể hiện thành mục riêng, nêu chi tiết tiền lương, thù lao cho từng người, trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty và được báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên không? | Điều 298 NĐ155/2020 |  | Website Công ty/ BCTN/ Báo cáo tình hình Quản trị Công ty/ Báo cáo tài chính/ Tài liệu ĐHĐCĐ | BCTN, BCTC kiểm toán có công bố thù lao, lương thưởng, các khoản lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách Quản trị Công ty. Nội dung này cũng được thể hiện trong Báo cáo đánh giá của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên. |
| 36 | D | Công ty có công bố thông tin báo cáo thường niên đúng thời hạn theo quy định không? | Điều 10.2 & Điều 10.4 TT 96/2020 |  | Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN | Công ty tuân thủ quy định công bố BCTN trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán. |
| 37 | D | Công ty có công bố thông tin báo cáo tình hình QTCT định kỳ 6 tháng và năm đúng thời hạn không? | Điều 10.2 & Điều 10.4 TT96/2020 |  | Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN | Công ty CBTT báo cáo tình hình QTCT định kỳ đúng thời hạn. |
| 38 | D | Chi tiết tiểu sử của thành viên HĐQT có được công bố đầy đủ các nội dung sau hay không: tuổi, giới tính, trình độ đào tạo, chuyên môn, ngày đầu bổ nhiệm, kinh nghiệm, và vị trí thành viên HĐQT nào khác đang nắm giữ tại các công ty niêm yết? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) II-C |  | Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo thường niên | Các thông tin được trình bày đầy đủ tại Báo cáo tình hình QTCT và Báo cáo thường niên. |
| 39 | E | HĐQT của công ty có đảm bảo yêu cầu về tỉ lệ 1/3 thành viên HĐQT là độc lập không? | Vietnam CG Code 3.2 |  | Website Công ty/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT | Tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập là 2/6, tuân thủ tiêu chí này (Ông Chung Suyong và Ông Hoàng Đức Hùng). |
| 40 | E | Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị nào đồng thời nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 doanh nghiệp khác? | Điều 275 NĐ155/2020 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Công ty tuân thủ tốt quy định này. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|--------------------------------|---|---|---|
| 41 | E | Công ty có đáp ứng thông lệ tốt là không có thành viên HĐQT là nguyên TGĐ đã từng tại vị trong thời gian 2 năm trước đây (kể từ đầu năm tài chính được đánh giá) hay không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) V-E |  | BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | Công ty tuân thủ tốt tiêu chí này. |
| 42 | E | Cơ cấu Hội đồng quản trị có đảm bảo sự đa dạng giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty không? | Vietnam CG Code 2.1.4 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các TV.HĐQT của Công ty có chuyên môn đa dạng về tài chính, kinh doanh, dược phẩm, pháp luật, quản trị công ty... |
| 43 | E | Công ty có chính sách đảm bảo cân bằng giới trong HĐQT không? Cơ cấu Hội đồng Quản trị thực tế có đảm bảo cân bằng giới không? | Vietnam CG Code 2.1.4 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo PTBV/ Website công ty | 2/6 thành viên HĐQT là nữ, đảm bảo cân bằng giới và việc ứng cử, bầu cử TV HĐQT đều được công khai minh bạch. |
| 44 | E | Quy chế hoạt động của Ủy ban đề cử/Ủy ban thù lao có được công bố không? | Vietnam CG Code 4.3.2 |  | | Công ty sẽ rà soát và công bố Quy chế hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng theo thông lệ tốt. |
| 45 | E | Chính sách đa dạng thành phần HĐQT có được công bố với các mục tiêu rõ ràng không? | Vietnam CG Code 2.1.4 |  | Báo cáo thường niên | Các thông tin được trình bày trong BCTN. |
| 46 | E | Công ty có công bố các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới cao hơn mức cơ bản luật định và gắn với chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp không? | Vietnam CG Code 2.1 |  | Website công ty/ Tài liệu ĐHCĐ | ĐHCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu HĐQT. Tuy nhiên, Công ty luôn đưa ra các tiêu chí cao để lựa chọn ứng viên HĐQT đáp ứng cho yêu cầu phát triển dài hạn của Công ty. Hiện tại, Imexpharm có thành viên HĐQT độc lập tư vấn cho HĐQT về ESG. |
| 47 | E | Quy trình tìm kiếm, tuyển chọn, giới thiệu, đề cử nhân sự cho HĐQT có được công bố không? | Vietnam CG Code 2.1.5 |  | Website công ty/ Tài liệu ĐHCĐ | ĐHCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu HĐQT. Công ty luôn công bố rõ ràng quy trình tuyển chọn, giới thiệu, đề cử nhân sự cho HĐQT. |
| 48 | E | Thành viên HĐQT có tham gia các khóa đào tạo về Quản trị công ty không? | Điều 278 NĐ155/2020 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các nhân sự chủ chốt của Công ty đều đã được đào tạo về QTCT. |
| 49 | E | HĐQT có bổ nhiệm/ chỉ định ít nhất 1 người làm Người phụ trách QTCT/ Thư ký công ty hay không? | Điều 281 NĐ155/2020 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN | HĐQT có bổ nhiệm 1 người làm Người phụ trách QTCT kiêm Thư ký Công ty. |
| 50 | E | Trong năm Người phụ trách QTCT/ Thư ký công ty có tham dự khóa tập huấn về nội dung liên quan đến luật pháp, kế toán hoặc các nội dung trợ giúp cho việc thực hành tốt vai trò, trách nhiệm của mình hay không? | Vietnam CG Code 2.3.4 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Người phụ trách QTCT thường xuyên tham gia các buổi tập huấn để cập nhật thông lệ tốt và tư vấn cho HĐQT để thúc đẩy thực hành QTCT theo thông lệ tốt của Việt Nam và khu vực. Trong năm 2024, Người phụ trách QTCT đã tham dự khóa Thư ký QTCT của VIOD, và các hội thảo liên quan của VIOD, HOSE, ACCA... |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ













2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|----------------------------------|---|--|--|
| 51 | E | HĐQT có tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần, và mỗi thành viên tham gia tối thiểu 3/4 cuộc họp HĐQT trong năm không? | Điều 157 Luật DN 2020; TT96/2020 |  | BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website Công ty/ Tài liệu họp ĐHĐCĐ | Năm 2024, HĐQT Imexpharm có tổng cộng 11 cuộc họp. Tất cả các TV.HĐQT đều nghiêm túc tham dự 100% các cuộc họp HĐQT trong năm. |
| 52 | E | Thành viên không điều hành của HĐQT có họp tối thiểu 1 lần trong năm mà không có sự có mặt của các thành viên ban điều hành? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) V-E |  | Báo cáo của HĐQT/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT | Các TV.HĐQT không điều hành có một vài cuộc gặp riêng trong năm để thảo luận về các vấn đề quản trị công ty. Tuy nhiên Công ty chưa ghi nhận các buổi thảo luận này thành các Biên bản họp chính thức. |
| 53 | E | Báo cáo của HĐQT có bao gồm nội dung về vai trò lãnh đạo của HĐQT trong quá trình xây dựng, theo dõi/ giám sát thực thi chiến lược của công ty? | Vietnam CG Code 1.1.2 |  | BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ | Báo cáo đánh giá của HĐQT trình bày tại BCTN và báo cáo tại ĐHĐCĐ có bao gồm nội dung về vai trò lãnh đạo của HĐQT trong quá trình xây dựng, theo dõi, giám sát thực thi chiến lược của Công ty. |
| 54 | E | Báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm có phải do thành viên độc lập đánh giá không? | Điều 280 ND155/2020 |  | BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ | BCTN, Báo cáo đánh giá của HĐQT tại ĐHĐCĐ đều có nội dung đánh giá của TV HĐQT độc lập. |
| 55 | E | Báo cáo hoạt động của HĐQT có bao gồm tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT không? | Điều 280 ND155/2020 |  | Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ | Các nội dung này đều đã được thể hiện đầy đủ trong BCTN, Báo cáo tình hình QTCT. |
| 56 | E | Báo cáo hoạt động của HĐQT có bao gồm các kế hoạch trong tương lai? | Điều 280 ND155/2020 |  | Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ | BCTN, Báo cáo đánh giá của HĐQT tại ĐHĐCĐ đều có nội dung về kế hoạch chiến lược trong tương lai. |
| 57 | E | Có bằng chứng cho thấy HĐQT thực hiện đánh giá Tổng giám đốc/ Giám đốc và Ban điều hành hàng năm hay không? | TT96/2020 |  | Báo cáo thường niên/ Tài liệu ĐHĐCĐ | Các nội dung đánh giá được thể hiện đầy đủ tại Báo cáo đánh giá của HĐQT tại BCTN, Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên. |
| 58 | E | Chủ tịch có phải thành viên HĐQT độc lập? | Vietnam CG Code 3.5.1 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Chủ tịch HĐQT là thành viên không điều hành. |
| 59 | E | Công ty có thành lập các ủy ban sau: Ủy ban nhân sự và/hoặc Ủy ban lương thưởng không? | Vietnam CG Code 4.3 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Công ty có thành lập Ủy ban Đề cử và Lương thưởng. |
| 60 | E | Hai ủy ban trực thuộc HĐQT (Ủy ban nhân sự, Ủy ban lương thưởng) có là thành viên độc lập không? | Vietnam CG Code 4.3.1 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Công ty chưa có Ủy ban nhân sự. Các thành viên của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng là thành viên không điều hành. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ












2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|--|---|---|--|--|
| 61 | E | Trưởng Ban kiểm soát/ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán có là thành viên độc lập không? | Vietnam CG Code 4.1.1 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Chủ tịch UBKT là thành viên độc lập. |
| 62 | E | Công ty có bộ phận Kiểm toán nội bộ không? | Điều 10, ND 05/2019 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT, Website công ty | Công ty có thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ tuân thủ theo Nghị định 05/2019 về KTNB |
| 63 | E | Có bằng chứng về việc Ban kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán thực hiện đánh giá về công ty kiểm toán độc lập và báo cáo tài chính không? | Điều 104 Luật DN 2020; Điều 290 ND155/2020 |  | Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ | Trong năm 2024, UBKT đã tiến hành soát xét báo cáo tài chính hàng quý và thẩm định BCTC bán niên cũng như cả năm, giám sát đánh giá về công ty kiểm toán độc lập KPMG. |
| 64 | E | Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán có tổ chức họp ít nhất 2 lần trong năm vừa qua và sự tham gia của từng thành viên trong các cuộc họp có được công bố công khai? | Điều 106 Luật DN 2020 |  | Tài liệu ĐHĐCĐ/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp trong năm 2024 và được công bố đầy đủ trong Báo cáo tình hình QTCT, BCTN. |
| 65 | E | HĐQT có đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và đánh giá tình hình tuân thủ luật pháp của công ty trong năm hay không? Công ty có các tuyên bố hay bằng chứng tương ứng với đánh giá của HĐQT không? | Vietnam CG Code 1.1 |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các nội dung này đều được trình bày đầy đủ tại BCTN. |
| 66 | E | Công ty có công bố cách thức quản lý các rủi ro trọng yếu (như tài chính, kế toán, kiểm soát nội bộ, vận hành, công nghệ thông tin...) có bao gồm rủi ro môi trường, xã hội và quản trị không? | Vietnam CG Code 1.1.5 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo PTBV | Các nội dung này đều được trình bày đầy đủ tại BCTN và báo cáo PTBV. |
| 67 | A | Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất bằng tiếng Anh hay không? | Vietnam CG Code 9.4.3 |  | Website công ty/ Website SGĐCK, UBCKNN | Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố trong vòng 24h bằng tiếng Việt và tiếng Anh. |
| 68 | A | Công ty có cơ chế cho cổ đông/ nhóm cổ đông nhỏ (từ 5% tổng số cổ phần biểu quyết trở xuống) có cơ hội đề xuất ứng cử viên HĐQT? | Vietnam CG Code 2.1.6 |  | Quy chế QTCT/ Điều lệ công ty/ Website công ty/ Thư mời tham dự ĐHĐCĐ | Công ty sẽ cân nhắc thêm cơ chế này, do Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện tại đều quy định chỉ cho phép cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% trở lên đề xuất ứng cử viên HĐQT. |
| 69 | C | Công ty có lập và công bố báo cáo PTBV dựa trên (theo/tham chiếu đến) tiêu chuẩn quốc tế (tiêu chuẩn GRI, Báo cáo Tích hợp, SASB, ISSB (đã tích hợp TCFD), v.v.)? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-D-1 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty | Báo cáo PTBV tuân thủ tốt tiêu chí này. Công ty lập và công bố báo cáo PTBV tham chiếu tiêu chuẩn GRI. |
| 70 | C | Công ty có trình bày về chiến lược hoặc mục tiêu cụ thể (dài hạn và ngắn hạn), sáng kiến, giải pháp, dự án cải tiến và đổi mới tại doanh nghiệp nhằm giảm thiểu khí nhà kính (KNK) không? | TT 96/2020 và Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

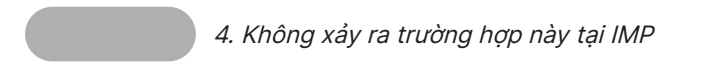












1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|--|---|--|--|
| 71 | C | Công ty có sử dụng các chỉ số để đo lường phát thải KNK bao gồm nhưng không giới hạn ở tổng phát thải KNK trực tiếp và gián tiếp theo tấn CO2 tương đương và tỷ lệ phần trăm tăng/giảm so với kỳ gốc không? | TT 96/2020 và Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV. |
| 72 | C | Công ty có xác định/báo cáo các chủ đề ESG trọng yếu đối với chiến lược cốt lõi của tổ chức không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc ICGN 2021 7.7 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV. |
| 73 | C | Công ty có thể hiện sự quan tâm đến vấn đề biến đổi khí hậu không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc ICGN 2021 7.5 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Công ty có trình bày chi tiết tại BCTN và báo cáo PTBV. |
| 74 | C | Các bên hữu quan bên ngoài công ty có cùng tham gia xác định các chủ đề ESG trọng yếu không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-B |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Công ty có xác định các vấn đề ESG trọng yếu. Công ty cũng tham vấn các cổ đông lớn, khách hàng, và lãnh đạo địa phương về vấn đề này. |
| 75 | C | Công ty có thiết lập kênh tương tác để thường xuyên tiếp nhận và phản hồi các mối quan tâm của các bên hữu quan về ESG/phát triển bền vững không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-B Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-D-2 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty | Các bên liên quan có thể liên hệ với bộ phận IR để đóng góp ý kiến về ESG/phát triển bền vững. |
| 76 | C | Báo cáo Phát triển Bền vững của công ty có được kiểm định nội bộ không? Báo cáo Phát triển Bền vững của công ty có được đảm bảo/kiểm định bởi tổ chức độc lập không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-3, VI-A-5; Nguyên tắc ICGN 2021 7.4 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Toàn bộ báo cáo PTBV của công ty tuy chưa được kiểm định độc lập nhưng đều đảm bảo được kiểm định nội bộ và một số các vấn đề trọng yếu như BCTC, ISO, tái xét tiêu chuẩn EU-GMP, xử lý chất thải, nước thải đều được kiểm định bởi tổ chức độc lập. |
| 77 | C | Các mục tiêu phát triển bền vững định lượng có được công bố không? Các kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững được đề xuất có được công bố không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Mục tiêu phát triển bền vững đã được công bố tuy nhiên là mục tiêu định tính. Kết quả thực hiện đã được trình bày đầy đủ tại BCPTBV. |
| 78 | C | Quy trình thực hiện xác định và đánh giá các rủi ro và/hoặc cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu có được công bố không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A; Nguyên tắc ICGN 2021 7.5 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Quy trình thực hiện xác định và đánh giá các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu đã được công bố trong BCTN. |
| 79 | C | Cách thức quản lý các rủi ro và/hoặc cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu có được công bố không? | Nguyên tắc G20/OECD(2023) VI-A Nguyên tắc ICGN 2021 7.5 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Cách thức quản lý rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu đã được công bố trong BCTN, BCPTBV. |
| 80 | C | Một ủy ban cấp hội đồng quản trị/ thành viên hội đồng quản trị có được chỉ định giám sát các vấn đề quản trị bền vững không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C; Nguyên tắc ICGN 2021 1.1 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Thành viên HĐQT độc lập - Ông Hoàng Đức Hùng hỗ trợ HĐQT trong các ý kiến tư vấn về QTCT, chính sách hoạt động về ESG. Các nội dung này đã được công bố đầy đủ trong BCTN, BCPTBV. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ











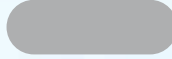
2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|-----------------------------------|---|--|---|
| 81 | C | Hội đồng quản trị có vai trò và thực tế có thực hiện quản trị các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Quy chế hoạt động của HĐQT | Các nội dung này đã được công bố đầy đủ trong BCTN, BCPTBV. |
| 82 | C | Chính sách thu nhập của Tổng giám đốc/người điều hành cấp cao có được kết nối với các mục tiêu phát triển bền vững cần đạt được trong năm tới không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty | KPIs của Ban Tổng Giám đốc chủ yếu kết nối với các mục tiêu về kinh tế, hiệu quả vận hành, giữ chân nhân sự. HĐQT sẽ cân nhắc thêm các KPIs toàn diện cho Ban TGD liên quan đến môi trường và xã hội. |
| 83 | C | Hội đồng quản trị có đánh giá hàng năm rằng cơ cấu vốn và cơ cấu nợ vay của công ty có tương thích với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro của công ty hay không? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C-2 |  | Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên | Nội dung này đã được trình bày trong BCTN phần quản trị rủi ro. Khẩu vị rủi ro của Imexpharm là thấp, với chiến lược bền vững, vì vậy tỷ lệ nợ trong cơ cấu vốn thấp. Tuy nhiên Công ty chưa công bố đánh giá chi tiết, do đây không phải là vấn đề rủi ro trọng yếu của Công ty. |
| 84 | D | Có bằng chứng cho thấy các hợp đồng dịch vụ mà kiểm toán độc lập cung cấp cho công ty vẫn đảm bảo tính độc lập của kiểm toán độc lập (thông qua đánh giá của BKS/ UBKT, thông qua các tuyên bố, hoặc thông qua mức phí tương đối của dịch vụ kiểm toán so với dịch vụ phi kiểm toán)? | Vietnam CG Code 7.6.3 |  | Báo cáo tài chính/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo của UBKT/ Báo cáo tình hình QTCT | Năm 2024 là năm đầu tiên KPMG kiểm toán BCTC của Công ty nên tính độc lập đã được đảm bảo. UBKT luôn giám sát tính độc lập của kiểm toán viên. Phí kiểm toán và các dịch vụ phi kiểm toán (nếu có) được công bố tại BCTN. |
| 85 | E | HĐQT có tự đánh giá về việc đã, đang, và chuẩn bị áp dụng thực hiện Bộ nguyên tắc Quản trị công ty Việt Nam theo thông lệ tốt nhất (Vietnam CG Code) hoặc các thông lệ tốt trong khu vực và quốc tế, và khi chưa sẵn sàng áp dụng thì có giải thích lý do vì sao? Khi đang áp dụng, Công ty có công bố rõ ràng tình trạng tuân thủ và chưa tuân thủ theo tiêu chí của thông lệ tốt không? | Vietnam CG Code |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo tình hình QTCT | Nội dung này được trình bày trong BCTN. |
| 86 | A | Thiếu bằng chứng cho thấy công ty có công bố trên trang thông tin điện tử của mình về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ kèm tài liệu họp hoặc nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ? | Điều 143 Luật DN 2020 |  | Website SGĐCK/ Website công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ | Ngày 05/04/2024, toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ đã được đăng tải trên website của Công ty bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh (tuân thủ quy định 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội). |
| 87 | A | Thiếu bằng chứng cho thấy ĐHĐCĐ có thông qua thù lao, chi phí, các khoản lợi ích do công ty thanh toán cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) không? | Điều 163; Điều 172 Luật DN 2020 |  | Tài liệu/Biên bản/ Nghị quyết ĐHĐCĐ | ĐHĐCĐ thường niên có thông qua thù lao, chi phí cho HĐQT và các Ủy ban của HĐQT |
| 88 | A | Thiếu bằng chứng cho thấy công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất? | TT96/2020 |  | Website công ty/ Website SGĐCK, UBCKNN | Kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết ĐHĐCĐ đã được công bố trong vòng 24h. |
| 89 | B | Công ty có bị kết luận vi phạm nào về giao dịch nội gián liên quan đến thành viên HĐQT, Ban điều hành và nhân viên công ty kể từ đầu năm tài chính đến nay không? | Vietnam CG Code 1.2.8 |  | Website SGĐCK, UBCKNN | Công ty không phát sinh trường hợp này. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



← **73** →

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

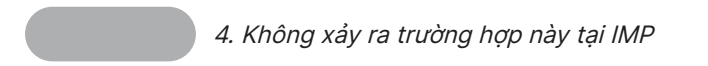











1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|---|---|---|---|
| 90 | B | Có trường hợp nào không tuân thủ luật pháp, quy tắc và quy định liên quan đến giao dịch bên liên quan đáng kể hoặc trọng yếu kể từ đầu năm tài chính đến nay không? | Vietnam CG Code 9.5 |  | Website SGDCK, UBCKNN | Công ty luôn tuân thủ quy định giao dịch với bên liên quan. |
| 91 | B | Có trường hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ? | Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh Nghiệp 2020 |  | Website SGDCK, UBCKNN | Nghị quyết ĐHĐCĐ đều được thông qua đúng thẩm quyền. |
| 92 | D | Công ty có bị SGDCK/ UBCKNN nhắc nhở, xử lý vi phạm liên quan đến CBTT hoặc vi phạm các nghĩa vụ khác của công ty niêm yết hay không? | Điều 295 NĐ155/2020 |  | Nghị quyết/ Biên bản ĐHĐCĐ/ Báo cáo tình hình QTCT/ BCTN | Công ty không bị nhắc nhở, xử lý liên quan đến CBTT hoặc vi phạm khác. |
| 93 | D | Công ty có điều chỉnh báo cáo tài chính trong năm vừa qua vì những lý do khác với lý do thay đổi trong chính sách kế toán khách quan? | Nguyên tắc G20/OECD (2023) IV-B |  | Nghị quyết/ Biên bản ĐHĐCĐ/ Báo cáo tài chính đã kiểm toán | Công ty không điều chỉnh BCTC trong năm. |
| 94 | D | Công ty có người nội bộ vi phạm công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của công ty trong năm hay không? | TT96/2020 |  | Website SGDCK, UBCKNN/ Website Công ty/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo thường niên | Công ty không có người nội bộ vi phạm công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của công ty trong năm. |
| 95 | E | Thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán có làm việc trong bộ phận tài chính, kế toán của công ty không? | Điều 286 NĐ155/2020 |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo của UBKT | Thành viên UBKT không làm việc trong bộ phận tài chính, kế toán của công ty. |
| 96 | E | Công ty có Chủ tịch/ TGD là thành viên nữ? | Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | Công ty có TGD là thành viên nữ. Trước ngày 30/10/2024, Chủ tịch HĐQT của Imexpharm là nữ. |
| 97 | E | Tổng số thành viên HĐQT của công ty? | Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | Số lượng thành viên HĐQT là 6 thành viên. |
| 98 | E | Số thành viên nữ trong HĐQT của công ty? | Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | Số lượng thành viên nữ là 2/6 thành viên. Trước ngày 30/10/2024 có 3/6 thành viên là nữ. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



← 74 →

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ












2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|--|--|---|--|--|
| 99 | E | Số thành viên độc lập trong HĐQT của công ty? | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | Số lượng thành viên độc lập trong HĐQT là 2/6 thành viên. |
| 100 | E | Công ty có CEO kiêm Chủ tịch HĐQT? | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo quản trị công ty/Báo cáo tài chính | 2 vị trí này được tách bạch, không có tình trạng kiêm nhiệm, đảm bảo công tác quản trị và điều hành không bị chồng chéo. |
| 101 | E | Công ty có UB kiểm toán không? | Vietnam CG Code |  | Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty | UBKT hiện có 2 thành viên, Ông Hoàng Đức Hùng là Chủ tịch và Ông Trương Minh Hùng là thành viên. |
| 102 | E | Công ty có lập báo cáo Thường niên bằng Tiếng Anh không? | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo thường niên/ Website công ty | Báo cáo thường niên được công bố bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên website Công ty. |
| 103 | E | Công ty có tài liệu công bố (Báo cáo quản trị, báo cáo PTBV, trang quan hệ cổ đông, các tài liệu quản trị có liên quan) bằng tiếng Anh không? | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo thường niên/ Website công ty | Công ty tuân thủ tốt tiêu chí này. |
| 104 | E | Loại hình sở hữu của Doanh nghiệp? | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo thường niên/ Website công ty | Báo cáo thường niên công bố nội dung này. |
| 105 | E | Tỷ lệ vốn được sở hữu bởi Nhà nước | Phục vụ nhu cầu thống kê |  | Báo cáo thường niên/ Website công ty | Báo cáo thường niên công bố nội dung này. |
| 106 | A | Trong các trường hợp sáp nhập, mua lại và/hoặc thầu tóm cần được cổ đông thông qua, thành viên/ủy viên HĐQT của công ty được đề nghị có bổ nhiệm một bên độc lập đánh giá sự hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023) |  | Thông báo sáp nhập/ Báo cáo về sáp nhập trên website công ty/SGDCK | Không xảy ra trường hợp này tại IMP. |
| 107 | A | Công ty có chính sách yêu cầu một Ủy ban bao gồm thành viên HĐQT độc lập rà soát GDBLQ trọng yếu/quan trọng để xác định liệu những giao dịch đó có phục vụ lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông không? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023) |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các giao dịch với bên liên quan đều được UBKT, Bộ phận Quản lý rủi ro và tuân thủ theo dõi chặt chẽ. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ












2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|---|---|---|--|---|
| 108 | A | Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các giao dịch mà TV.HĐQT có lợi ích liên quan đều được tiến hành loại phiếu biểu quyết của thành viên đó. |
| 109 | A | Công ty có chính sách về khoản vay cho thành viên HĐQT, trong đó qui định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở trao đổi ngang giá theo lãi suất thị trường? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Công ty không hỗ trợ khoản vay cho TV.HĐQT. |
| 110 | A | Công ty có công bố về việc GDBLQ được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là trao đổi ngang giá và theo cơ chế thị trường? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT | Các giao dịch đều được đảm bảo công khai, minh bạch, và được Ủy ban kiểm toán rà soát không có điều khoản nào bất thường. |
| 111 | C | Công ty có chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên hữu quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ/ Khiếu nại chi tiết được đề cập trên trang web công ty hoặc báo cáo thường niên? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | | Công ty đang hoàn thiện quy chế này để ban hành trong thời gian tới |
| 112 | C | Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/ cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/ không phù hợp đạo đức? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | | Công ty chưa có chính sách rõ ràng về việc này. Tuy nhiên người báo cáo sai phạm sẽ được ẩn danh. |
| 113 | D | Phi kiểm toán và phi kiểm toán có được công bố công khai? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | Website Công ty/ BCTN/ Quản trị Công ty | Imexpharm công bố đầy đủ phí kiểm toán và phi kiểm toán trong BCTN |
| 114 | E | Công ty có giới hạn về nhiệm kỳ tối đa 9 năm hoặc ít hơn hoặc tối đa 2 nhiệm kỳ 5 năm đối với mỗi thành viên HĐQT độc lập? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | | Imexpharm tuân thủ quy định nhiệm kỳ của thành viên HĐQT độc lập tối đa 2 nhiệm kỳ liên tiếp, mỗi nhiệm kỳ 5 năm |
| 115 | E | Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước khi bắt đầu năm tài chính? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | | Người Phụ trách quản trị xây dựng lịch trình Quản trị công ty trước khi bắt đầu năm tài chính để trình Chủ tịch xem xét và phê duyệt, sau đó gửi cho HĐQT |
| 116 | E | Thư ký công ty có đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm của mình? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) |  | Website Công ty/ Báo cáo thường niên | Thư ký kiêm Người phụ trách Quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định, nhằm hỗ trợ tối đa cho HĐQT thực hiện các trách nhiệm công việc. |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



← 76 →

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

| Mã câu | Nguyên tắc QTCT | Tiêu chí | Tham chiếu | Tình hình tuân thủ tại IMP | Nguồn tham chiếu | Diễn giải |
|--------|-----------------|--|---|----------------------------|---|--|
| 117 | E | Nếu chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập, HĐQT có bầu chọn Thành viên HĐQT độc lập cấp cao (Lead independent director) và vai trò của vị trí này có được xác định rõ ràng? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | Website Công ty/ Báo cáo thường niên | HĐQT Imexpharm có thành viên độc lập là Ông Hoàng Đức Hùng phụ trách Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, tư vấn về EGS, đặc biệt về quản trị công ty. Tuy nhiên Công ty chưa bầu chọn TV.HĐQT độc lập cấp cao. |
| 118 | Điểm thưởng | Công ty có tài liệu công bố (Báo cáo quản trị, báo cáo PTBV, trang quan hệ cổ đông, các tài liệu quản trị có liên quan) bằng tiếng Anh không | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | Website Công ty | Imexpharm thực hiện CBTT bằng tiếng Việt và tiếng Anh |
| 119 | Điểm thưởng | Chính sách/hệ thống tổ giác của công ty có được quản lý bởi các bên/ tổ chức độc lập không? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | | Công ty đang hoàn thiện Quy chế báo cáo sai phạm, cùng với hệ thống tổ giác, theo tư vấn của Ủy ban kiểm toán, và sẽ được quản lý trực tiếp bởi Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT. |
| 120 | Điểm thưởng | Công ty có công bố chính sách và các mục tiêu có thể đo lường để thực thi sự đa dạng của HĐQT và báo cáo tiến độ đạt được? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | Website Công ty/ Báo cáo thường niên | HĐQT Imexpharm đảm bảo sự đa dạng về kinh nghiệm và ngành nghề, bao gồm các chuyên gia về tài chính, kiểm toán, quản trị công ty, kinh doanh, dược phẩm... Có 2/6 thành viên HĐQT là nữ, 2/6 thành viên là người nước ngoài, 5/6 thành viên không tham gia điều hành, 2/6 thành viên HĐQT độc lập. |
| 121 | Điểm phạt | Cấu trúc sở hữu kim tự tháp và/hoặc cấu trúc sở hữu chéo có tồn tại không? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | Báo cáo thường niên/ Quản trị Công ty/ Cơ cấu cổ đông | Công ty không ghi nhận cấu trúc sở hữu kim tự tháp hay sở hữu chéo. |
| 122 | Điểm phạt | Có bằng chứng nào cho thấy công ty đang tham gia vào các hoạt động quảng cáo xanh (greenwashing) không? | Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (2023) | | Website Công ty/ Phương tiện truyền thông | Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về quảng cáo dược phẩm, và không tham gia vào hoạt động quảng cáo xanh. |

Đánh giá tình hình thực hiện công tác Quản trị công ty

Trong năm 2024, Imexpharm đã thực hiện tốt 91/122 tiêu chí quản trị công ty. Có 11 tiêu chí đã triển khai nhưng cần tiếp tục hoàn thiện, 13 tiêu chí không áp dụng do không phát sinh tình huống tại Công ty trong năm 2024. Công ty cũng còn 7 tiêu chí chưa thực hiện, chủ yếu liên quan đến các thông lệ nâng cao theo chuẩn quốc tế, và sẽ tiếp tục cân nhắc để thực hiện trong thời gian tới.

Imexpharm vẫn đảm bảo quản trị tại Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam, đồng thời đang từng bước tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, nhằm phù hợp với định hướng phát triển bền vững, và trở thành Công ty dược phẩm hàng đầu về thực hành các thông lệ về ESG và quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ theo các chuẩn mực quốc tế mà Hội đồng quản trị đã đề ra.

Kế hoạch nâng cao chất lượng Quản trị công ty năm 2025

Trước bối cảnh kinh tế nhiều biến động, HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị công ty là một trọng tâm chiến lược trong năm 2025. Các kế hoạch cụ thể bao gồm:

- Hoàn thiện mô hình quản trị theo thông lệ quốc tế, tiếp tục triển khai IFRS và áp dụng mô hình quản trị ESG, nhằm tăng cường tính minh bạch, kiểm soát rủi ro và tạo ra cơ hội kinh doanh bền vững.
- Tăng cường bổ sung nguồn lực và thúc đẩy hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro, thông qua việc cập nhật chính sách, quy trình và đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ phụ trách.
- Duy trì các chương trình đào tạo định kỳ cho người phụ trách quản trị công ty và các thành viên HĐQT, giúp cập nhật về các thực tiễn và thực hành tốt theo chuẩn trong nước và khu vực.
- rà soát và chuẩn hóa Bộ Nguyên tắc ứng xử và các quy chế nội bộ, bảo đảm tính hiệu quả, đồng bộ nhất quán từ chiến lược của Hội đồng quản trị, và phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của Công ty.
- Hoàn thiện và ban hành Quy chế Báo cáo sai phạm, đồng thời xây dựng cơ chế để các bên có thể báo cáo các sai phạm của Công ty cho một bên độc lập.
- Hoàn thiện và ban hành Quy chế giám sát giao dịch với các bên liên quan, nhằm đảm bảo các giao dịch của Công ty an toàn và minh bạch, không có mâu thuẫn về lợi ích trong các giao dịch.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (HOSE: IMP)

| | |
|--|-----------------------|
| Vốn điều lệ của Công ty | 1.540.427.620.000 VNĐ |
| Tổng số cổ phần đã phát hành | 154.042.762 cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành, tự do chuyển nhượng | 154.008.962 cổ phiếu |
| Số lượng cổ phiếu quỹ | 33.800 cổ phiếu |
| Loại cổ phần | Cổ phần phổ thông |
| Mệnh giá | 10.000 đồng/ cổ phiếu |

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán IMP, đồng thời được lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng.
- Công ty không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài.

Trong năm 2024, tổng khối lượng giao dịch cổ phiếu IMP đạt gần

23,7 Triệu cổ phiếu
↑ 577% so với năm 2023

Khối lượng giao dịch bình quân trong năm 2024 đạt

94.634 Cổ phiếu/ Ngày
↑ 574% so với năm 2023

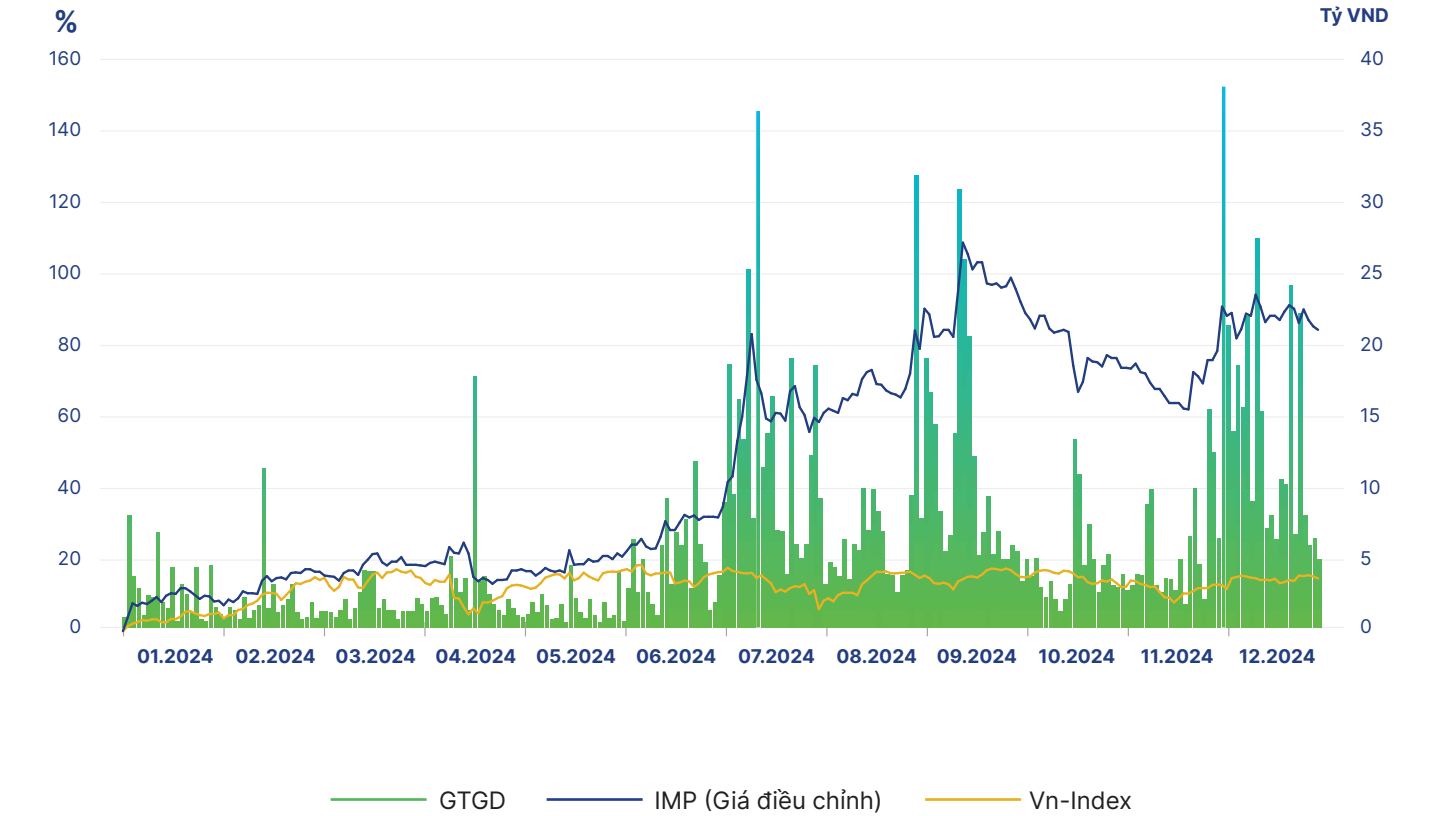
Giá đóng cửa cuối tháng 12/2024 (giá sau điều chỉnh) của IMP là

47.000 VNĐ
↑ 85% so với cuối năm 2023

Cổ phiếu IMP trải qua một năm biến động với xu hướng tăng mạnh từ đầu năm, đạt đỉnh vào tháng 9 tại **53.200 VNĐ**, và khép lại năm 2024 với mức giá cao hơn 85% so với đầu năm. Khối lượng giao dịch trong năm 2024 duy trì ở mức cao, với trung bình **94.634 cổ phiếu/ngày**, phản ánh thanh khoản được cải thiện đáng kể so với năm trước.

Mặc dù giá cổ phiếu điều chỉnh vào cuối năm, song sự gia tăng mạnh mẽ về thanh khoản cùng với những tín hiệu tích cực từ hoạt động kinh doanh cho thấy cổ phiếu IMP tiếp tục duy trì sức hút đối với nhà đầu tư.

Diễn biến giá trị giao dịch và giá cổ phiếu IMP trong năm 2024



| | |
|---------------------------|-------------------------|
| Giá đóng cửa cao nhất | 53.200 VNĐ (18/09/2024) |
| Giá đóng cửa thấp nhất | 27.933 VNĐ (05/02/2024) |
| Giá đóng cửa 31/12/2024 | 47.000 VNĐ |
| Giá đóng cửa 02/01/2024 | 25.590 VNĐ |
| KLGD bình quân/ngày | 94.634 cổ phiếu |
| Tổng khối lượng khớp lệnh | 23.658.383 cổ phiếu |
| Tổng giá trị khớp lệnh | 1.432.421 Triệu VNĐ |

Nguồn: FiiTrade

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tiếp theo)

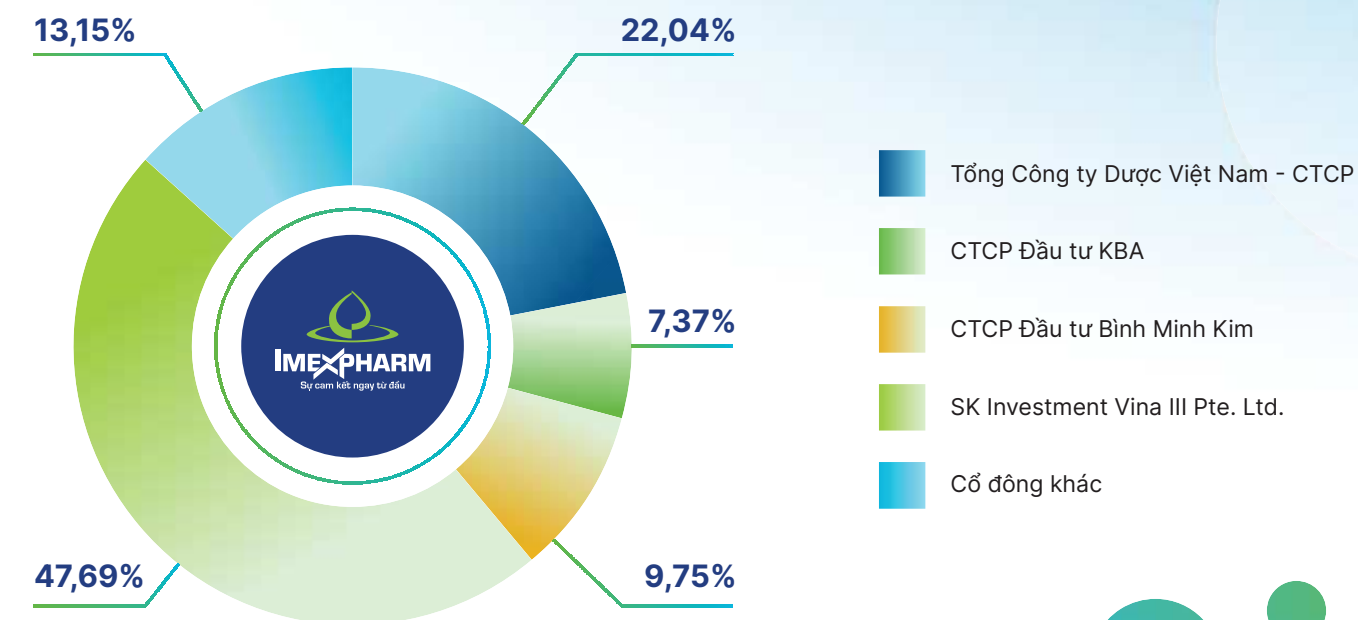
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tính tại ngày 31/12/2024)

Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông

| STT | Đối tượng | Số lượng cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu (%) | Số lượng cổ đông | Cơ cấu cổ đông | |
|------------------|----------------------------------|--------------------|------------------|------------------|----------------|--------------|
| | | | | | Tổ chức | Cá nhân |
| 1 | Cổ đông Nhà nước | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI | 35.297.518 | 22,91 | 7 | 1 | 6 |
| | • Trong nước | 35.297.518 | 22,91 | 7 | 1 | 6 |
| | • Nước ngoài | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Cổ đông lớn | 133.788.982 | 86,85 | 4 | 4 | 0 |
| | • Trong nước | 60.331.102 | 39,17 | 3 | 3 | 0 |
| | • Nước ngoài | 73.457.880 | 47,69 | 1 | 1 | 0 |
| 4 | Công đoàn Công ty | 3 | 0 | 1 | 1 | 0 |
| | • Trong nước | 3 | 0 | 1 | 1 | 0 |
| | • Nước ngoài | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Cổ phiếu quỹ | 33.800 | 0,02 | 1 | 1 | 0 |
| | Cổ đông khác | 18.871.451 | 12,25 | 3.527 | 47 | 3.480 |
| 6 | • Trong nước | 16.432.901 | 10,67 | 3.253 | 18 | 3.235 |
| | • Nước ngoài | 2.438.550 | 1,58 | 274 | 29 | 245 |
| TỔNG CỘNG | | 154.042.762 | 100,00 | 3.540 | 54 | 3.486 |
| Trong đó | Trong nước | 78.146.332 | 50,73 | 3.265 | 24 | 3.241 |
| | Nước ngoài | 75.896.430 | 49,27 | 275 | 30 | 245 |

Danh sách cổ đông lớn

Tính đến ngày 31/12/2024, Imexpharm có 4 cổ đông lớn sở hữu từ 5% số lượng cổ phiếu của công ty là tổ chức.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tiếp theo)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Người nội bộ

| Loại Cổ đông | STT | Họ và tên | Chức vụ | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-------------------------------------|-----|--------------------|------------------------|------------------|------------------|
| Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán | 1 | Sung Min Woo | Chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00 |
| | 2 | Trần Thị Đào | TV HĐQT | 775.800 | 0,50 |
| | 3 | Chung Suyong | TV HĐQT | 0 | 0,00 |
| | 4 | Trương Minh Hùng | TV HĐQT, TV UBKT | 0 | 0,00 |
| | 5 | Hàn Thị Khánh Vinh | TV HĐQT | 0 | 0,00 |
| | 6 | Hoàng Đức Hùng | TV HĐQT, Chủ tịch UBKT | 0 | 0,00 |
| Ban Tổng Giám đốc | 1 | Trần Thị Đào | Tổng Giám đốc | 775.800 | 0,50 |
| | 2 | Huỳnh Văn Nhung | P. Tổng Giám đốc | 193.000 | 0,13 |
| | 3 | Lê Văn Nhã Phương | P. Tổng Giám đốc | 251.790 | 0,16 |
| | 4 | Ngô Minh Tuấn | P. Tổng Giám đốc | 310.000 | 0,20 |
| | 5 | Nguyễn An Duy | P. Tổng Giám đốc | 10.000 | 0,01 |
| | 6 | Lê Nữ Minh Hoài | P. Tổng Giám đốc | 0 | 0,00 |
| Kế toán trưởng | 1 | Dương Hoàng Vũ | Kế toán trưởng | 22.000 | 0,01 |
| Người được ủy quyền CBTT | 1 | Nguyễn An Duy | P. Tổng Giám đốc | 10.000 | 0,01 |

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: không quá 75% cổ phần.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2024, Công ty không có giao dịch mua/bán cổ phiếu quỹ.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

05

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Giá trị bền vững vượt thời gian trên bản đồ ngành Dược

Chương 05 Phát triển bền vững

| | |
|--|----|
| Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm | 81 |
| Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan | 82 |
| Môi trường làm việc hạnh phúc | 82 |
| Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm | 85 |
| Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng | 87 |
| Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông | 88 |




- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI IMEXPHARM

Phát triển bền vững là mục tiêu mà mọi cá nhân và tổ chức trên toàn cầu đều hướng tới. Tuy nhiên, hành trình đạt được phát triển bền vững đòi hỏi mỗi cá nhân và tổ chức phải nỗ lực không ngừng để thích nghi với môi trường tự nhiên liên tục biến đổi cùng với môi trường xã hội và kinh doanh đầy biến động. Tại Imexpharm, 3 khía cạnh trụ cột của phát triển bền vững là E (môi trường), S (xã hội) và G (quản trị) đã được tích hợp vào mọi chức năng hoạt động của công ty và trở thành kim chỉ nam trong mọi quyết định điều hành kinh doanh của Ban lãnh đạo.


Các chỉ số phát triển bền vững nổi bật năm 2024

(Số liệu được so sánh với cùng kỳ năm 2023)




E (Môi trường)

- Cường độ tiêu thụ điện: ↓ **10% (*)**
- Sử dụng dầu DO: ↓ **3% (*)**
- Cường độ tiêu thụ nước: ↓ **13% (*)**
- Tỷ lệ tái chế nguyên vật liệu: **15%**



S (Xã hội)

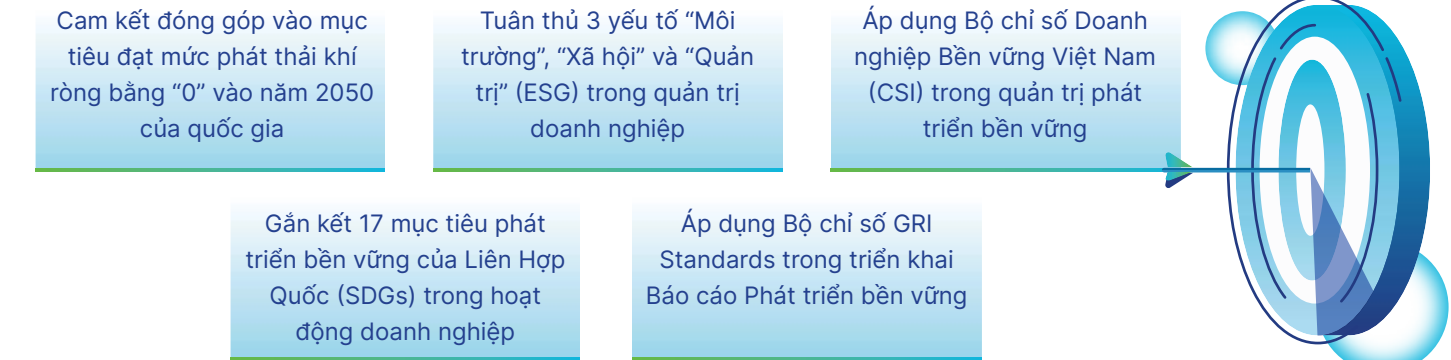
- Doanh thu: ↑ **19%**
- Lợi nhuận trước thuế: ↑ **7%**
- Nộp ngân sách nhà nước: ↑ **20%**
- Đóng góp an sinh xã hội: ↑ **40%**
- Lương bình quân người lao động: ↑ **9%**
- Tổng số giờ đào tạo: ↑ **21%**



G (Quản trị)

- Lần đầu tiên tổ chức ĐHĐCĐ tại Tp.HCM và triển khai bỏ phiếu điện tử
- **Chi trả cổ tức 20%** (tiền mặt 10% + cổ phiếu 10%) và **cổ phiếu thưởng tỷ lệ 100%**
- Chuẩn hoá khung quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn quốc tế và các thông lệ tiên tiến

Những kim chỉ nam này được cụ thể hóa thông qua các tiêu chí sau:



Đánh giá chi tiết các hoạt động phát triển bền vững của Imexpharm sẽ được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 – minh bạch, độc lập, và chuẩn quốc tế.

(*) Số liệu áp dụng cho các nhà máy IMP1, IMP2, IMP3; riêng IMP4 chính thức hoạt động sản xuất thương mại từ Quý 4/2023 nên không so sánh trong kỳ này.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông



XÁC ĐỊNH MỐI QUAN HỆ VÀ CÁC VẤN ĐỀ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

“Imexpharm - Kiến tạo giá trị bền vững cho tất cả các bên liên quan”

Imexpharm định hướng phát triển bền vững với những “đấu ấn xanh”, gắn kết trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Công ty xây dựng mối quan hệ hài hòa với các bên liên quan, lắng nghe và hợp tác chặt chẽ trên cơ sở đồng thuận, đảm bảo hiệu quả quản trị và thúc đẩy giá trị lâu dài cho doanh nghiệp và xã hội.

| Bên liên quan | Mối quan tâm | Kênh tương tác tại Imexpharm |
|-----------------------------|---|---|
| Cổ đông/ Nhà đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> Tình hình kinh doanh, hiệu quả hoạt động và tính minh bạch trong quản trị Chiến lược phát triển và triển vọng tăng trưởng Chính sách cổ tức Quyền biểu quyết Thị giá và tính thanh khoản của cổ phiếu | <ul style="list-style-type: none"> ĐHĐCĐ thường niên và bất thường Báo cáo định kỳ (Báo cáo quản trị, Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững...) Công bố thông tin định kỳ và bất thường Bản tin IR và các buổi gặp gỡ tiếp xúc NĐT do công ty hoặc bên thứ ba tổ chức Trao đổi qua điện thoại hoặc email với bộ phận quan hệ NĐT |
| Khách hàng/ Người tiêu dùng | <ul style="list-style-type: none"> Chất lượng sản phẩm Giá thành Thông tin về sản phẩm Chính sách bán hàng và dịch vụ hậu mãi Chăm sóc khách hàng | <ul style="list-style-type: none"> Đội ngũ trình dược viên Bộ phận tiếp thị, chăm sóc khách hàng Phương tiện truyền thông (tổng đài hotline, website, fanpage ...) Khảo sát định kỳ Diễn đàn ImexForum, các sự kiện hội thảo |
| Người lao động | <ul style="list-style-type: none"> Triển vọng và tiềm năng phát triển lâu dài của công ty Lương thưởng phúc lợi và các chế độ đãi ngộ Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh về cả thể chất và tinh thần Được công nhận và tôn trọng Cơ hội phát triển và thăng tiến | <ul style="list-style-type: none"> Quy chế lao động và thưởng thưởng Hội nghị người lao động; Đại hội Sales và Marketing thường niên, tổng kết cuối năm Tổ chức công đoàn Đào tạo và huấn luyện nội bộ Truyền thông nội bộ (Website, Base, Email, phát thanh nội bộ,...) Hoạt động gắn kết mang tính phúc lợi |
| Đối tác/ Nhà cung cấp | <ul style="list-style-type: none"> Quy trình đấu thầu minh bạch Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Kế hoạch kinh doanh dài hạn của công ty | <ul style="list-style-type: none"> Gặp gỡ trao đổi trực tiếp hoặc qua email/ điện thoại Đánh giá và thanh tra nhà cung cấp Khảo sát Tiếp nhận và xử lý phản hồi của nhà cung cấp/ đối tác |
| Các tổ chức tín dụng | <ul style="list-style-type: none"> Thực hiện đầy đủ cam kết theo hợp đồng tín dụng Mô hình kinh doanh bền vững, ít rủi ro | <ul style="list-style-type: none"> Thông tin về hoạt động kinh doanh và kết quả tài chính đã công bố Tham quan và khảo sát thực tế văn phòng, nhà máy Trao đổi với ban lãnh đạo về định hướng chiến lược & kế hoạch phát triển công ty |
| Cơ quan quản lý nhà nước | <ul style="list-style-type: none"> Tuân thủ các quy định pháp luật Thực hiện các hoạt động đầu tư, kinh doanh theo định hướng phát triển kinh tế của chính phủ | <ul style="list-style-type: none"> Báo cáo tại các cuộc họp, thanh tra, báo cáo định kỳ Tham vấn chính sách Đóng góp ý kiến tại hội nghị, hội thảo Hợp tác công - tư |

| | | |
|----------------------|---|---|
| Cộng đồng địa phương | <ul style="list-style-type: none"> Đóng góp Ngân sách Nhà nước Giải quyết công ăn việc làm tại địa phương Hoạt động xã hội | <ul style="list-style-type: none"> Các hoạt động cộng đồng Đối thoại đa bên Tham vấn cộng đồng Phương tiện truyền thông |
| Hiệp hội ngành | <ul style="list-style-type: none"> Đóng góp, xây dựng phát triển ngành dược Chia sẻ thông tin | <ul style="list-style-type: none"> Diễn đàn, đối thoại Văn bản hành chính Email trao đổi |

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC

Imexpharm luôn đặt con người làm trung tâm trong mọi chiến lược, với niềm tin rằng khi được làm việc trong một môi trường hạnh phúc, mỗi nhân sự đều phát huy được tiềm năng, không ngừng phát triển và cam kết đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp.



An toàn lao động – Nền tảng cho sức khỏe và hiệu quả công việc

Bên cạnh những chính sách và hoạt động đảm bảo an toàn lao động đã được áp dụng nhiều năm nay như đào tạo an toàn lao động, đào tạo và diễn tập phòng chống cháy nổ, trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) và triển khai khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ nhân viên. Trong năm 2024, Imexpharm tiếp tục nâng cao hơn nữa các quy định an toàn bao gồm:



Trang bị bảo hộ tiên tiến – Mặt nạ lọc khí chủ động và mũ trùm đầu KOKEN (Nhật Bản) dành riêng cho nhân viên làm việc trong môi trường phát sinh bụi tại các khu vực pha chế, cân, tạo cốm và trộn ở tất cả các nhà máy.

Hệ thống Lock-out Tag-out (LOTO):

Quy trình LOTO được triển khai đồng bộ tại các nhà máy nhằm ngăn ngừa rủi ro khi bảo trì hoặc sửa chữa thiết bị, giúp loại bỏ nguy cơ kích hoạt thiết bị ngoài ý muốn.

Khám sức khỏe nghề nghiệp trước khi nhận việc:

Bên cạnh khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động và khám chuyên sâu để phát hiện bệnh nghề nghiệp đối với những người làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại theo Thông tư 11/2020/TT-BLĐTBXH, năm 2024, công ty đã thực hiện thêm việc khám sàng lọc bệnh nghề nghiệp trước khi bố trí nhân viên vào các vị trí nặng nhọc, độc hại. Chính sách mới thể hiện sự trân trọng và quan tâm sâu sát đối với sức khỏe người lao động, giúp người lao động an tâm gắn bó hơn với công việc.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

05

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

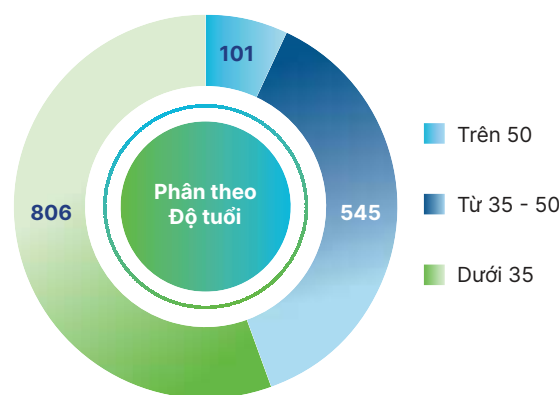
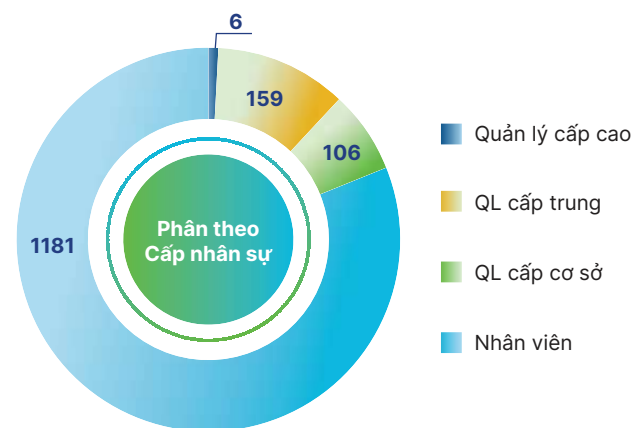
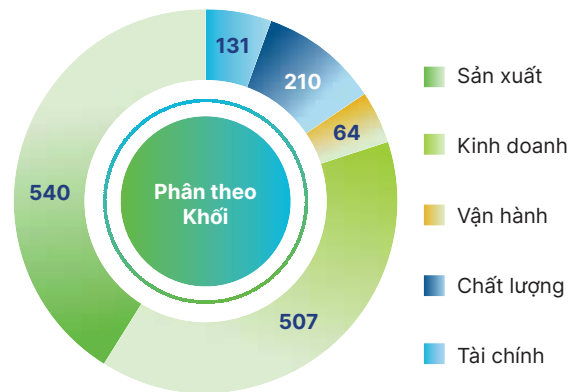
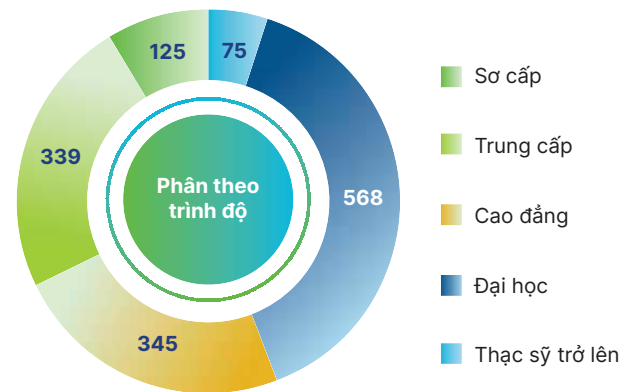
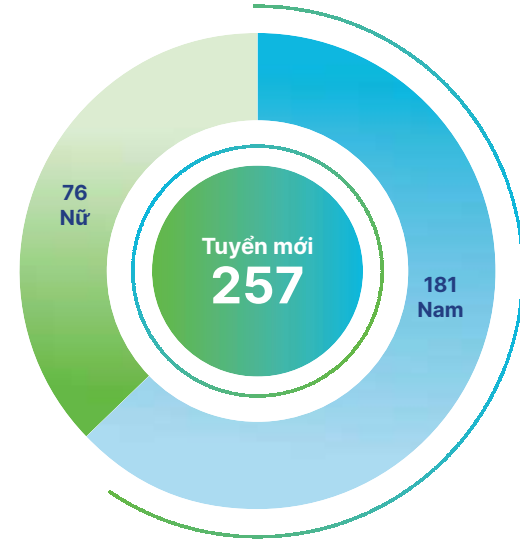
← 83 →

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)

Tuyển dụng và phát triển nhân tài

Nhân tài là chìa khóa quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững và duy trì vị thế dẫn đầu của Imexpharm trong ngành dược phẩm. Năm 2024, các hoạt động về tuyển dụng đạt 100% kế hoạch. Đây cũng là năm đánh dấu sự đổi mới của hoạt động tuyển dụng khi nền tảng mạng xã hội nghề nghiệp LinkedIn được tận dụng tích cực mở rộng Talent Pool, tiếp cận ứng viên chất lượng từ các tài năng trẻ đến những chuyên gia giàu kinh nghiệm.

Imexpharm luôn coi sự đa dạng, bình đẳng và hòa nhập (DEI – Diversity, Equity, Inclusion) là yếu tố chiến lược trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự. Tổng số lượng nhân sự năm 2024 của Imexpharm là **1.452 người bao gồm 63% là nam và 37% là nữ.**



Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Ngoài ra, Imexpharm tiếp tục khẳng định cam kết trong việc đào tạo và phát triển nhân tài thông qua các chương trình đào tạo toàn diện với tổng ngân sách dành cho đào tạo cũng như số lượng khoá học bên ngoài tăng lần lượt 27% và 9% so với 2023.

↑ 9% Số lượng khóa học bên ngoài

↑ 27% Ngân sách dành cho đào tạo



Các khóa đào tạo nổi bật trong năm 2024:

- Chatbot AI trong quản lý Doanh nghiệp
- Báo cáo Excel Dashboard nâng cao
- Thiết kế Slide Powerpoint chuyên nghiệp
- Nhà quản lý khai vấn – As Coach Manager
- Nâng cao năng lực Quản lý cấp trung
- Kỹ năng Giảng viên nội bộ cho quản lý cấp trung - Train the Trainer
- Cập nhật quy định mới trong đấu thầu thuốc, thầu & hợp đồng
- Tập huấn trong nghiên cứu thuốc & chuẩn bị hồ sơ đăng ký
- Pellets Coating & MUPs Tableting – GEANUS
- Turning Quality by Design QbD into Practice - ISPE



100% Tỷ lệ tham gia đào tạo năm 2024

22.163 Lượt tham gia

Số giờ đào tạo trung bình cho NLD **66,7** giờ/người

Số giờ đào tạo trung bình cho cấp quản lý **35,0** giờ/người

Số giờ đào tạo trung bình cho cấp nhân viên **70,4** giờ/người

13 Khóa đào tạo hội nhập

740 Khóa đào tạo nội bộ

88 Khóa đào tạo bên ngoài

Tổng chi phí đào tạo: 3,8 tỷ đồng

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)

Chính sách đãi ngộ và phúc lợi

Các chính sách lương thưởng và phúc lợi của Imexpharm được xây dựng dựa trên nguyên tắc gắn liền với năng lực, thành tích và đóng góp của mỗi cán bộ nhân viên, nhằm đảm bảo tính công bằng và minh bạch.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2024 tiếp tục được **cải thiện so với 2023** ↑ **9%** | Thu nhập **22,6** triệu đồng lên mức **22,6** triệu đồng/tháng

Imexpharm tiếp tục duy trì chính sách phúc lợi phong phú cho người lao động như thanh toán lương đúng hạn với chi tiết phiếu lương bảo mật và minh bạch trên phần mềm nhân sự, chính sách khen thưởng định kỳ và khen thưởng nóng cho nhân viên có thành tích xuất sắc nổi bật; bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn bộ người lao động; bảo hiểm sức khỏe mở rộng dành cho các cán bộ chủ chốt, cấp quản lý; trợ cấp hưu trí theo thoả ước lao động tập thể; hỗ trợ con em CBNV qua các chương trình như Tết Trung thu, Quốc tế Thiếu nhi, khen thưởng thành tích học tập xuất sắc,...

Kể từ năm 2024, công ty triển khai mua bảo hiểm trách nhiệm cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý. Đây là một trong những chính sách tiên tiến vượt trội so với các doanh nghiệp trong ngành, giúp bảo vệ những người đứng đầu khỏi các rủi ro pháp lý để họ yên tâm đưa ra các quyết định điều hành kinh doanh, phát huy tối đa năng lực của bản thân, đóng góp cho sự phát triển bứt tốc của Imexpharm. Đây là minh chứng cho cam kết lấy con người là trọng tâm trong chiến lược phát triển của Imexpharm.

Xây dựng đội ngũ kế thừa

Một đội ngũ kế thừa mạnh mẽ không chỉ đảm bảo sự ổn định mà còn thúc đẩy đổi mới, sẵn sàng đương đầu với thách thức. Với chính sách thăng tiến rõ ràng, công ty tạo cơ hội công bằng cho mọi nhân viên phát triển sự nghiệp.

Trong năm 2024, Imexpharm tiếp tục củng cố và hoàn thiện hơn nữa chương trình phát triển đội ngũ kế thừa, nổi bật với (i) chương trình **Feedback 360°** cung cấp cái nhìn đa chiều về điểm mạnh và điểm cần cải thiện và (ii) các **khóa học kỹ năng chuyên môn và quản lý** được thiết kế riêng cho đội ngũ tiềm năng đảm nhận vai trò lãnh đạo tương lai.

Số lượng cán bộ cấp trung và cấp cơ sở được bổ nhiệm trong năm 2024

↑ **6%** so với 2023

Trong tổng số **85** cán bộ cấp trung và cấp cơ sở đã được bổ nhiệm trong năm 2024, tỷ lệ bổ nhiệm gồm: **78% nội bộ** và **22% tuyển mới**



Văn hóa doanh nghiệp và gắn kết nội bộ

Imexpharm xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị cốt lõi: sáng tạo, trách nhiệm và hợp tác, cùng chiến lược phát triển nguồn nhân lực toàn diện dựa trên ba trụ cột: **"Giỏi chuyên môn – Khỏe thể chất – Vững tinh thần."** Hàng loạt hoạt động tập thể giàu ý nghĩa, mang đậm bản sắc văn hóa Imexpharm tiếp tục được triển khai trong năm 2024:



Đại hội Sales & Marketing tại Nha Trang



Chuỗi chương trình teambuilding tại Đồng Tháp, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Dương



Chương trình phát thanh nội bộ đều đặn 2 lần/ngày từ thứ 2 đến thứ 6



Giao lưu thể thao giữa các câu lạc bộ bóng đá, tennis, cầu lông

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**



MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)

Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội

Imexpharm không ngừng cải tiến và nâng cao các tiêu chuẩn quản lý trách nhiệm xã hội, bảo vệ quyền lợi nhân viên và thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng. Công ty áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế như **ISO 26000 và SA8000**, tập trung vào việc đảm bảo môi trường làm việc an toàn, công bằng và minh bạch.

Việc triển khai các chính sách quản lý nhân sự hiện đại, tạo dựng một môi trường làm việc gắn kết, đầy cảm hứng, ưu tiên sự phát triển toàn diện của nhân viên,... đang phát huy hiệu quả tích cực và mang lại trái ngọt. Năm 2024, Imexpharm được vinh danh Top 1 môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược Việt Nam bởi Anphabe - tổ chức hàng đầu về khảo sát và xây dựng thương hiệu nhà tuyển dụng.

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM

Định chuẩn chất lượng quốc tế

Công ty tự hào duy trì các chứng nhận quốc tế quan trọng, khẳng định: trách nhiệm và uy tín hàng đầu.



ISO 9001: Hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo sản phẩm và quy trình đạt tiêu chuẩn cao nhất.



ISO 14001: Hệ thống quản lý môi trường, hướng đến bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động sản xuất.



EU-GMP: 3 cụm nhà máy với 12 dây chuyền sản xuất đạt chứng nhận EU-GMP, đáp ứng nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng, vệ sinh và quy trình sản xuất, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho cộng đồng.

Imexpharm tiên phong áp dụng **công nghệ Enzymatic** trong sản xuất kháng sinh, gần như loại bỏ hoàn toàn dung môi và hóa chất, mang lại những lợi ích vượt trội: độ tinh khiết và ổn định cao, nhờ đó đạt hiệu quả điều trị cao an toàn cho bệnh nhân và thân thiện với môi trường.

Sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu

Công ty áp dụng quy trình kiểm định nguyên liệu đầu vào nghiêm ngặt, đặc biệt với sản phẩm có visa châu Âu và đấu thầu nhóm 1, tất cả nguyên liệu phải đạt chuẩn CEP, được thẩm định kỹ lưỡng trước khi đăng ký với Bộ Y tế và đưa vào sản xuất.

Khối lượng các nguyên vật liệu sử dụng trong năm 2024 như sau:

| | | |
|--------------------|----------------|------------------------------|
| Nguyên liệu chính: | Tá dược: | Vật liệu phụ (Nang, bao bì): |
| 362 Tấn | 307 Tấn | 474 Triệu đơn vị |

Do đặc thù của ngành dược với các quy định nghiêm ngặt, nhu cầu an toàn đối với các sản phẩm dược là rất cao nên phần lớn các sản phẩm của Imexpharm không thể sử dụng các nguyên vật liệu tái chế. Mặc dù vậy, trong năm 2024, Imexpharm đã tiên phong **kê khai kế hoạch tái chế** trên cổng thông tin điện tử quốc gia (Extended Producer Responsibility – EPR). Số liệu thống kê năm 2023 cho thấy, tổng khối lượng sản phẩm và bao bì mà Imexpharm đưa ra thị trường là 1.223.284 kg, trong đó, **khối lượng tái chế đạt 179.492 kg, tương ứng tỷ lệ tái chế 15%**.

Tương lai xanh bắt đầu từ năng lượng sạch

Năm 2024, công ty đã hoàn tất việc **thay thế 100% hệ thống chiếu sáng tại nhà máy và văn phòng bằng đèn LED hiện đại**, giúp tiết kiệm chi phí năng lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Imexpharm đang lên kế hoạch **khảo sát sử dụng năng lượng mặt trời và các nguồn tái tạo tại các nhà máy**.

Các phương tiện di chuyển, vận chuyển có sử dụng xăng dầu cũng được bảo trì định kỳ, kiểm tra thường xuyên để tránh tình trạng hỏng máy móc thiết bị, thất thoát nhiên liệu.

Tổng lượng điện tiêu thụ trong năm 2024 của Công ty là **16.554.356 kwh**.

Năm 2024, Imexpharm đã đạt được những kết quả tích cực trong việc cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường so với năm 2023:

Cường độ tiêu thụ năng lượng:
39.863 kwh/triệu đơn vị sản phẩm
Tiết kiệm so với 2023:
4.334 kwh/triệu đơn vị sản phẩm

Sử dụng dầu DO:
227.600 Lít
Tiết kiệm so với 2023:
8.800 Lít

(*) Số liệu áp dụng cho các nhà máy IMP1, IMP2, IMP3; riêng IMP4 chính thức hoạt động sản xuất thương mại từ Quý 4/2023 nên không so sánh trong kỳ này

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM (tiếp theo)

Giải pháp bền vững cho nguồn nước xanh



Nguồn nước Imexpharm sử dụng chính trong hoạt động sản xuất là nguồn nước thủy cục từ các nhà cung cấp địa phương, được kiểm định chất lượng nghiêm ngặt trước khi được đưa vào sản xuất. Trong năm 2024, **tổng lượng nước tiêu thụ của công ty đạt 96.465 m³**, với hệ thống cấp nước được kiểm tra và bảo trì thường xuyên nhằm ngăn ngừa thất thoát và lãng phí trong quá trình sản xuất. Cường độ tiêu thụ nước đạt **189 m³/triệu đvsp, tiết kiệm 13% so với năm 2023**.

Hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy đáp ứng đầy đủ các tiêu chí bảo vệ môi trường, được xây dựng theo tiêu chuẩn châu Âu, đảm bảo nước thải sau xử lý an toàn trước khi thải vào hệ thống khu công nghiệp. Nhờ vận hành hiệu quả, Imexpharm không chỉ giảm thiểu tác động môi trường mà còn góp phần bảo vệ nguồn nước và duy trì cân bằng sinh thái.

Do nước dùng cho ngành công nghiệp dược phải đạt các tiêu chuẩn về an toàn nên Công ty không sử dụng nước tuần hoàn và cũng không tái sử dụng nước.

Tổng lượng nước tiêu thụ **96.465 m³** Cường độ tiêu thụ nước **189 m³/triệu đvsp**

Quản lý chất thải - Phân loại đúng cách

Chất thải trong quá trình sản xuất và sinh hoạt được Imexpharm phân chia thành 3 loại: chất thải rắn sinh hoạt, chất thải sản xuất không nguy hại và chất thải rắn nguy hại. Các loại chất thải được thu gom và lưu trữ tại các khu riêng biệt, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tập kết rác và xử lý bởi các đơn vị xử lý theo hợp đồng.

Trong năm 2024, **Công ty hợp tác với INSEE Ecocycle, một đơn vị thuộc tập đoàn Siam City Cement**, chuyên cung cấp các giải pháp xử lý chất thải bằng công nghệ đồng xử lý (co-processing) tiên tiến trong lò xi măng. Công nghệ này sử dụng nhiệt độ cực cao để tiêu hủy hoàn toàn chất thải, kể cả chất thải nguy hại, mà không để lại dư lượng, đồng thời giảm đáng kể phát thải khí nhà kính so với các phương pháp truyền thống.

Imexpharm áp dụng hệ thống phân loại rác tại nguồn, chia thành rác tái chế, không tái chế, và rác thải nguy hại, tuân thủ quy định pháp luật. Hệ thống giúp quản lý rác thải hiệu quả, giảm thiểu tác động môi trường.

Công nghệ xanh, khí thải sạch

Phát thải khí nhà kính trực tiếp (scope 1)

1.274.883 (tCO₂ td)

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (scope 2)

11.953 (tCO₂ td)

Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (scope 3)
Imexpharm không áp dụng

Lượng phát thải khí nhà kính tại Imexpharm chủ yếu là phát thải gián tiếp thông qua việc tiêu thụ điện năng và sản xuất điều chế thuốc. Các nhà máy được trang bị hệ thống xử lý không khí **HVAC (Heating, Ventilation, and Air Conditioning)** hiện đại, giúp kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm và lưu thông không khí, duy trì môi trường sản xuất sạch sẽ, không có vi khuẩn hay bụi bẩn.

Định kỳ hàng quý, Công ty tiến hành quan trắc khí thải, đảm bảo báo cáo đầy đủ theo quy định cho cơ quan quản lý môi trường và tất cả các chỉ số đều nằm trong ngưỡng cho phép theo quy định nghiêm ngặt của cơ quan quản lý.

Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường

Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và phân phối dược phẩm, Imexpharm nhận thức rõ những rủi ro tiềm ẩn và tác động môi trường từ các hoạt động của mình. Các nguy cơ chính bao gồm:

Rủi ro cháy nổ:
Nguy cơ từ vận hành máy móc không đảm bảo tiêu chuẩn hoặc hệ thống điện quá tải, không được bảo trì định kỳ.

Rủi ro ô nhiễm môi trường:
Phát sinh từ việc xử lý không đúng quy chuẩn đối với chất thải rắn, lỏng và khí thải.

Rủi ro tài nguyên:
Sử dụng lượng lớn nước và năng lượng trong sản xuất có thể gây ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên tự nhiên.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM (tiếp theo)

Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường (Tiếp theo)



Trước thách thức biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường, Imexpharm cam kết giảm thiểu tác động và thúc đẩy phát triển bền vững. Năm 2024, công ty triển khai **trồng 500 cây xanh** dọc tuyến đường Vành đai 2, cải thiện cảnh quan và chất lượng không khí, cùng **chiến dịch thu gom rác** tại bãi biển Nha Trang, lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường đến cộng đồng.

Năm 2024, Hội đồng đánh giá Khoa học Kỹ thuật đã công nhận **139 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở (năm 2023: chỉ có 92 sáng kiến, cải tiến)**, tiết kiệm gần **17 tỷ đồng**, tăng so với **8,9 tỷ đồng** năm 2023.

Trong năm 2024, Imexpharm **không vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào về môi trường**, khẳng định mạnh mẽ sứ mệnh kép: cung cấp thuốc chất lượng cao và duy trì cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Mỗi sản phẩm của Imexpharm không chỉ là kết tinh của công nghệ và sự đổi mới mà còn là cam kết mạnh mẽ về chất lượng vượt trội và phát triển bền vững. Đây chính là giá trị cốt lõi mà chúng tôi không ngừng theo đuổi trên hành trình phát triển của mình.

KHÔNG NGỪNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CHO CỘNG ĐỒNG

Xuyên suốt 47 năm phát triển, Imexpharm khẳng định vị thế tiên phong với trách nhiệm xã hội gắn liền sự phát triển con người và cộng đồng. Trách nhiệm xã hội không chỉ là nghĩa vụ mà là khát vọng sẻ chia tri thức, lan tỏa yêu thương và nâng cao chất lượng sống. Năm 2024, Imexpharm tiếp tục hành trình ấy với các chương trình thiết thực, ý nghĩa, hướng đến phát triển bền vững.

Giáo dục và phát triển thế hệ trẻ

Học bổng và tài trợ giáo dục với tổng số tiền

755 Triệu Đồng dành cho **220** người



Học bổng Giương sáng hiếu học



Học bổng Huỳnh Thúc Kháng (năm thứ 23 liên tiếp)



Tuyên dương học sinh, sinh viên, vận động viên, giáo viên và huấn luyện viên xuất sắc tỉnh Đồng Tháp năm 2024



Thúc đẩy văn hóa đọc

Chương trình **"Chuyến xe tri thức - Tủ sách khuyến học"**, trao tặng cho các đơn vị gồm: Điểm trà sách của Nghĩa nhân Hội quán; Điểm đọc sách ấp Tuyệt Hồng (xã Tân Phước), Trường Tiểu học Tân Thành B2 (xã Tân Thành B) và Trường THCS-THPT Tân Thành (xã Tân Thành A). Mỗi "Tủ sách khuyến học" có trên **130 đầu sách các loại**, với tổng kinh phí **40 triệu đồng**.



Đồng hành cùng Đại học Y dược Cần Thơ tư vấn hướng nghiệp, cùng chung tay với các đơn vị đào tạo để phát triển nguồn nhân lực cho Đồng bằng Sông Cửu Long.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

KHÔNG NGỪNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CHO CỘNG ĐỒNG (tiếp theo)

Hỗ trợ cộng đồng



- Hỗ trợ cộng đồng khắc phục hậu quả của thiên tai – bão Yagi với 200 triệu đồng cùng nhiều yếu phẩm;
- Ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa và Bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Tháp;
- Ủng hộ cây mùa xuân cho trẻ em nghèo ăn tết, chương trình Tết vì người nghèo ở TP Cao Lãnh;
- Khám chữa bệnh cho gia đình chính sách, và tặng thẻ BHYT cho người có hoàn cảnh khó khăn.

Đồng hành và tri ân đội ngũ y tế



Imexpharm luôn trân trọng và tri ân những đóng góp cao cả của cán bộ, viên chức ngành Y tế. Suốt 17 năm, công ty đã phối hợp cùng các Sở Y tế địa phương tổ chức và tài trợ Giải Quần vợt Ngành Y tế khu vực ĐBSCL. Sự kiện này không chỉ tạo sân chơi lành mạnh, gắn kết và trao đổi kinh nghiệm mà còn góp phần nâng cao sức khỏe cho đội ngũ y bác sĩ, thể hiện sự đồng hành bền vững của Imexpharm với ngành Y tế.

Mỗi chương trình là một dấu ấn, cùng nhau tạo nên hành trình tràn đầy ý nghĩa mà Imexpharm luôn kiên định theo đuổi: **"Vì một cộng đồng khỏe mạnh và phát triển bền vững"**.

Tiền BHXH nộp NSNN

52.043.360.297 VNĐ

Tiền thuế nộp NSNN

212.672.792.243 VNĐ

Phục vụ công tác ASXH

1.400.000.000 VNĐ

Thị trường vốn xanh – nguồn dẫn vốn bền vững

Hiện nay, Công ty chưa có kế hoạch tham gia thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, Công ty luôn chú trọng thực hiện các trách nhiệm môi trường nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Trong tương lai, nếu tham gia vào thị trường vốn xanh, những nỗ lực và hành động hiện tại của Công ty sẽ tạo nền tảng vững chắc, góp phần củng cố uy tín và sự cam kết đối với môi trường.

TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI VÀ GIA TĂNG GIÁ TRỊ CHO CỔ ĐÔNG

Duy trì chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu đều đặn qua các năm

Imexpharm khẳng định chiến lược gia tăng giá trị cho cổ đông thông qua việc duy trì chính sách trả cổ tức đều đặn bằng tiền mặt và cổ phiếu. Đặc biệt, tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2023 là 20%, trong đó 10% bằng tiền mặt (tương ứng gần 70 tỷ đồng) và 10% bằng cổ phiếu (tương ứng gần 70 tỷ đồng), tăng đáng kể so với mức 15% của các năm trước, vượt qua mức trung bình ngành 18,7%. Bên cạnh đó, trong năm 2024, Imexpharm đã thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông với tỷ lệ 100%, nhân đôi vốn điều lệ phục vụ kế hoạch tăng trưởng dài hạn.

Đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư

Bên cạnh việc tuân thủ quy định về công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC, như một phần trong cam kết minh bạch, Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư tích cực tổ chức các hoạt động gặp gỡ NĐT và chuyên gia phân tích hàng quý (trực tuyến và trực tiếp), phát hành bản tin IR song ngữ Việt - Anh định kỳ hàng tháng (kể từ tháng 7/2024), thường xuyên gặp gỡ các nhà đầu tư trong nước và quốc tế.



Số lượng các buổi họp

37 Buổi họp

Gặp gỡ NĐT mới

117 NĐT

Đưa NĐT đi tham quan nhà máy

3 Lượt

Sự kiện NĐT trong nước và quốc tế tham gia

5 Sự kiện

Với kết quả kinh doanh vượt trội, tiềm năng tăng trưởng tích cực và hoạt động quan hệ nhà đầu tư chuyên nghiệp, cổ phiếu Imexpharm đã thu hút mạnh mẽ sự quan tâm của các nhà đầu tư trong năm 2024.

Số lượng cổ đông so với 2023

↑ 69%

Giá trị vốn hóa công ty so với 2023

↑ 85%

Hiện đại hóa quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Năm 2024, Imexpharm lần đầu tổ chức Đại hội cổ đông tại TP.HCM, kết hợp **công nghệ bỏ phiếu điện tử**, giúp tiết kiệm thời gian, tăng tính chính xác và giảm thiểu sai sót so với phương pháp truyền thống. Đổi mới này không chỉ nâng cao hiệu quả tổ chức mà còn đẩy mạnh hiện đại hóa quản trị, đáp ứng kỳ vọng cổ đông và định hình nền tảng phát triển minh bạch, bền vững.



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

Chương 06 Báo cáo tài chính

| | |
|--------------------------------------|----|
| Thông tin về doanh nghiệp | 90 |
| Báo cáo của Ban Tổng giám đốc | 91 |
| Báo cáo Kiểm toán độc lập | 91 |
| Bảng cân đối kế toán | 92 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 93 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 94 |
| Thuyết minh báo cáo tài chính | 95 |



THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



← 90 →

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Báo cáo thường niên 2024

| | | |
|---|--|---|
| | 1400384433 | ngày 1 tháng 8 năm 2001 |
| Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp | Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1400384433 ngày 8 tháng 10 năm 2024. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp. | |
| | Ông Sung Min Woo | Chủ tịch (từ ngày 30 tháng 10 năm 2024) |
| | Bà Chun Chaerhan | Chủ tịch (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024) |
| | Bà Trần Thị Đào | Thành viên |
| Hội đồng Quản trị | Ông Trương Minh Hùng | Thành viên |
| | Ông Chung Suyong | Thành viên |
| | Bà Hàn Thị Khánh Vinh | Thành viên |
| | Ông Hoàng Đức Hùng | Thành viên |
| | Bà Trần Thị Đào | Tổng Giám đốc |
| Ban Tổng Giám đốc | Ông Huỳnh Văn Nhung | Phó Tổng Giám đốc |
| | Ông Ngô Minh Tuấn | Phó Tổng Giám đốc |

| | | |
|---------------------------------|--|---|
| | Ông Lê Văn Nhã Phương | Phó Tổng Giám đốc |
| | Ông Nguyễn An Duy | Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 18 tháng 1 năm 2024) |
| | Bà Lê Nữ Minh Hoài | Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 16 tháng 8 năm 2024) |
| Ban Tổng Giám đốc | Ông Nguyen Tom Thanh | Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 18 tháng 1 năm 2024 đến ngày 14 tháng 10 năm 2024) |
| | Ông Nguyễn Quốc Định | Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 18 tháng 1 năm 2024) |
| | Ông Dương Hoàng Vũ | Kế toán trưởng (từ ngày 23 tháng 2 năm 2024) |
| | Ông Trần Hoài Hạnh | Kế toán trưởng (đến ngày 23 tháng 2 năm 2024) |
| Ủy ban kiểm toán | Ông Hoàng Đức Hùng | Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán |
| | Ông Trương Minh Hùng | Thành viên ban Kiểm toán |
| Người đại diện pháp luật | Bà Trần Thị Đào | Tổng Giám đốc |
| Trụ sở đăng ký | Số 4 Đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam | |
| Công ty kiểm toán | Công ty TNHH KPMG Việt Nam | |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

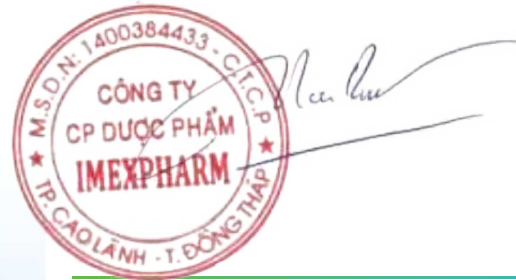
Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

(a) Báo cáo tài chính được trình bày từ trang 6 đến trang 50 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính; và

(b) Tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Nguyễn An Duy

Phó Tổng Giám đốc

Uỷ quyền bởi Người đại diện pháp luật

Thư ủy quyền số 02/UQ-IMP ngày 1 tháng 1 năm 2025

Tỉnh Đồng Tháp, ngày 18 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CÁC CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 18 tháng 03 năm 2025, được trình bày từ trang 6 đến trang 50.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được kiểm toán và soát xét bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 26 tháng 3 năm 2024.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 24-01-00593-25-1



Nelson Rodriguez Casihan

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 2225-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 18 tháng 03 năm 2025



Phạm Thị Hoàng Anh

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3434-2022-007-1

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150) | 100 | | 1.409.543.678.165 | 1.207.134.868.323 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 5 | 161.983.318.837 | 106.200.569.241 |
| Tiền | 111 | | 101.983.318.837 | 106.200.569.241 |
| Các khoản tương đương tiền | 112 | | 60.000.000.000 | - |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | 142.000.000.000 | 93.000.000.000 |
| Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 123 | 6(a) | 142.000.000.000 | 93.000.000.000 |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 383.735.262.487 | 296.563.369.409 |
| Phải thu của khách hàng | 131 | 7 | 338.511.953.567 | 256.814.120.627 |
| Trả trước cho người bán | 132 | 8 | 33.963.788.227 | 34.821.538.440 |
| Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 9 | 15.025.641.396 | 7.683.749.363 |
| Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | | (3.766.120.703) | (2.756.039.021) |
| Hàng tồn kho | 140 | 10 | 705.082.185.428 | 699.445.523.731 |
| Hàng tồn kho | 141 | | 708.336.913.258 | 702.155.924.857 |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | (3.254.727.830) | (2.710.401.126) |
| Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 16.742.911.413 | 11.925.405.942 |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 14(a) | 15.563.735.181 | 6.539.033.309 |
| Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ | 152 | 17(b) | 1.179.176.232 | 5.386.372.633 |

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260) | 200 | | 1.095.232.988.768 | 1.185.480.288.796 |
| Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | 1.844.395.565 | 2.257.399.878 |
| Phải thu dài hạn khác | 216 | | 1.844.395.565 | 2.257.399.878 |
| Tài sản cố định | 220 | | 858.811.130.518 | 935.553.291.815 |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 11 | 784.591.952.811 | 861.403.061.439 |
| Nguyên giá | 222 | | 1.473.199.483.915 | 1.450.906.363.731 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (688.607.531.104) | (589.503.302.292) |
| Tài sản cố định vô hình | 227 | 12 | 74.219.177.707 | 74.150.230.376 |
| Nguyên giá | 228 | | 103.683.535.219 | 101.608.535.219 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (29.464.357.512) | (27.458.304.843) |
| Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 43.897.009.754 | 47.350.656.599 |
| Xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 13 | 43.897.009.754 | 47.350.656.599 |
| Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | 6(b) | 66.958.582.700 | 71.283.556.350 |
| Đầu tư vào công ty liên kết | 252 | | 67.140.582.700 | 70.948.582.700 |
| Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | | - | 617.550.000 |
| Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 254 | | (182.000.000) | (282.576.350) |
| Tài sản dài hạn khác | 260 | | 123.721.870.231 | 129.035.384.154 |
| Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 14(b) | 123.721.870.231 | 129.035.384.154 |
| TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200) | 270 | | 2.504.776.666.933 | 2.392.615.157.119 |

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Báo cáo thường niên 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

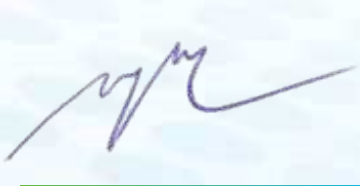
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

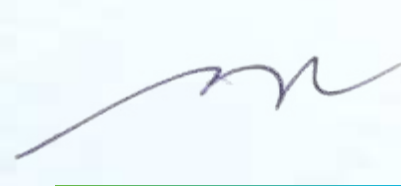
| NGUỒN VỐN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310) | 300 | | 321.657.498.333 | 308.036.213.534 |
| Nợ ngắn hạn | 310 | | 321.657.498.333 | 308.036.213.534 |
| Phải trả người bán | 311 | 15 | 77.043.981.904 | 70.504.681.886 |
| Người mua trả tiền trước | 312 | 16 | 17.287.545.370 | 5.869.730.558 |
| Thuế phải nộp Nhà nước | 313 | 17(a) | 35.978.932.361 | 21.867.864.194 |
| Phải trả người lao động | 314 | | 272.812.463 | 57.058.335.353 |
| Chi phí phải trả | 315 | 18 | 30.892.527.024 | 47.290.412.702 |
| Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 19 | 33.588.027.874 | 20.920.170.356 |
| Vay ngắn hạn | 320 | 20 | 86.121.678.048 | 49.421.829.063 |
| Quý khen thưởng, phúc lợi | 322 | 21 | 40.471.993.289 | 35.103.189.422 |
| VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410) | 400 | | 2.183.119.168.600 | 2.084.578.943.585 |
| Vốn chủ sở hữu | 410 | 22 | 2.183.119.168.600 | 2.084.578.943.585 |
| Vốn cổ phần | 411 | 23 | 1.540.427.620.000 | 700.384.490.000 |
| Thặng dư vốn cổ phần | 412 | | 187.323.437.904 | 507.368.247.904 |
| Vốn khác | 414 | | 2.420.789.142 | 2.420.789.142 |
| Cổ phiếu quỹ | 415 | | (358.600.000) | (358.600.000) |
| Quý đầu tư phát triển | 418 | | 132.498.528.472 | 434.668.679.280 |
| Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối | 421 | | 320.807.393.082 | 440.095.337.259 |
| • LNST chưa phân phối đến cuối năm trước | 421a | | - | 121.890.418.408 |
| • LNST chưa phân phối năm nay | 421b | | 320.807.393.082 | 318.204.918.851 |
| TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400) | 440 | | 2.504.776.666.933 | 2.392.615.157.119 |

Người lập



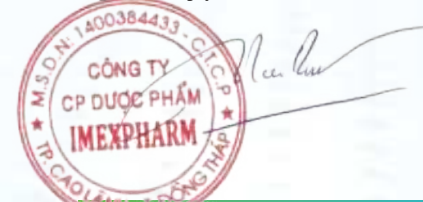
Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng

Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

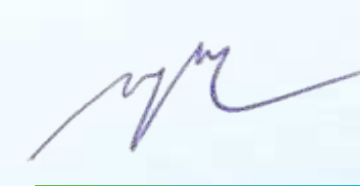
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 02 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

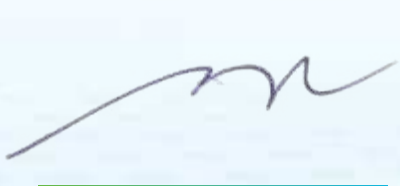
| | Mã số | Thuyết minh | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|-----------|-------------|--------------------------|-------------------------------|
| Doanh thu bán hàng | 01 | 25 | 2.512.786.046.784 | 2.113.869.795.523 |
| Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | 25 | 307.666.108.371 | 119.832.885.146 |
| Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02) | 10 | 25 | 2.205.119.938.413 | 1.994.036.910.377 |
| Giá vốn hàng bán | 11 | 26 | 1.349.562.785.723 | 1.183.501.179.178 |
| Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11) | 20 | | 855.557.152.690 | 810.535.731.199 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 27 | 13.318.220.218 | 24.848.784.739 |
| Chi phí tài chính | 22 | 28 | 25.191.684.060 | 31.489.183.352 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 3.489.360.216 | 6.036.185.387 |
| Chi phí bán hàng | 25 | 29 | 312.128.895.184 | 309.885.867.749 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 30 | 128.270.026.259 | 119.602.910.146 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)} | 30 | | 403.284.767.405 | 374.406.554.691 |
| Thu nhập khác | 31 | | 2.386.161.826 | 3.301.632.737 |
| Chi phí khác | 32 | | 1.477.994.676 | 435.253.327 |
| Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32) | 40 | | 908.167.150 | 2.866.379.410 |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40) | 50 | | 404.192.934.555 | 377.272.934.101 |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 32 | 83.330.541.473 | 77.716.928.559 |
| Chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 | | - | - |
| Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) | 60 | | 320.862.393.082 | 299.556.005.542 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 33 | 1.932 | (Điều chỉnh lại) 1.804 |

Người lập



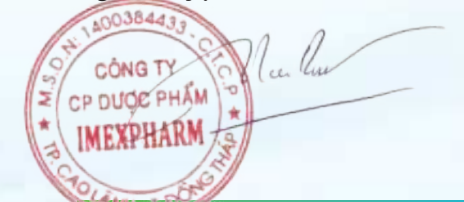
Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng

Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Báo cáo thường niên 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|---|-----------|-------------|------------------------|-------------------------|
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế Điều chỉnh cho các khoản | 01 | | 404.192.934.555 | 377.272.934.101 |
| Khấu hao và phân bổ | 02 | | 105.636.226.909 | 82.642.281.566 |
| Các khoản dự phòng | 03 | | 1.554.901.386 | (2.446.691.286) |
| (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ | 04 | | (38.760.777) | 201.272.095 |
| Lãi từ hoạt động đầu tư | 05 | | (8.759.334.517) | (22.409.814.008) |
| Chi phí lãi vay | 06 | | 3.489.360.216 | 6.036.185.387 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | 08 | | 506.075.327.772 | 441.296.167.855 |
| Biến động các khoản phải thu | 09 | | (83.306.984.898) | (30.533.873.212) |
| Biến động hàng tồn kho | 10 | | (6.180.988.401) | (260.749.238.157) |
| Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác | 11 | | 20.277.800.636 | 25.481.426.154 |
| Biến động chi phí trả trước | 12 | | (3.711.187.949) | (101.351.100.572) |
| | | | 433.153.967.160 | 74.143.382.068 |
| Tiền lãi vay đã trả | 14 | | (3.490.569.184) | (6.699.943.903) |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 15 | | (70.806.324.518) | (83.992.016.063) |
| Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 17 | | (142.589.508.440) | (22.986.261.726) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động kinh doanh | 20 | | 216.267.565.018 | (39.534.839.624) |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | |
| Tiền chi mua sắm tài sản cố định | 21 | | (96.770.733.614) | (63.529.641.231) |
| Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định | 22 | | 4.831.818.182 | 2.533.181.817 |

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|-----------|-------------|--------------------------|--------------------------|
| Tiền chi gửi các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng | 23 | | (267.000.000.000) | (383.000.000.000) |
| Tiền thu hồi các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng | 24 | | 218.000.000.000 | 501.300.000.000 |
| Tiền thu hồi đầu tư vào Công ty liên kết và đơn vị khác | 26 | | 6.064.535.000 | - |
| Tiền thu lãi tiền gửi | 27 | | 7.675.187.975 | 21.817.132.865 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư | 30 | | (127.199.192.457) | 79.120.673.451 |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| Tiền thu từ đi vay | 33 | | 387.993.511.872 | 229.739.387.189 |
| Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | | (351.293.662.887) | (275.297.558.126) |
| Tiền chi trả cổ tức cho chủ sở hữu | 36 | | (70.004.649.000) | (66.671.570.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động tài chính | 40 | | (33.304.800.015) | (112.229.740.937) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40) | 50 | | 55.763.572.546 | (72.643.907.110) |
| Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm | 60 | | 106.200.569.241 | 178.845.070.328 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ đối với tiền và các khoản tương đương tiền | 61 | | 19.177.050 | (593.977) |
| Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) | 70 | 5 | 161.983.318.837 | 106.200.569.241 |

Người lập



Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng

Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

4 Danh mục các từ viết tắt
5 Điểm nhấn năm 2024
6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90 Thông tin về doanh nghiệp
91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
92 Bảng cân đối kế toán
93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

1. Đơn vị báo cáo

a. Hình thức sở hữu vốn Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) tiền thân là Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 284/TCCQ ngày 28 tháng 9 năm 1983 của Sở Y tế Tỉnh Đồng Tháp, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400384433 lần đầu ngày 1 tháng 8 năm 2001 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 33 ngày 8 tháng 10 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 15 tháng 11 năm 2006 với mã chứng khoán IMP theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

b. Hoạt động chính Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất dược phẩm, chế biến dược liệu; bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A phần II Phụ lục Số 4 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương mại, nay là Bộ Công thương).

c. Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

d. Cấu trúc Công ty Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 23 chi nhánh và 2 công ty liên kết (1/1/2024: 25 chi nhánh và 3 công ty liên kết) như sau:

| Số | Công ty | Hoạt động chính | Địa chỉ | Phần trăm lợi ích kinh tế và quyền biểu quyết tại ngày | |
|----|---|--|-----------------------|--|----------|
| | | | | 31/12/2024 | 1/1/2024 |
| 1 | Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm | Sản xuất và bán buôn dược phẩm | Tỉnh An Giang | 31,56% | 31,56% |
| 2 | Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại | Sản xuất và bán buôn dược phẩm | Thành phố Hồ Chí Minh | 26,00% | 26,00% |
| 3 | Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười | Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu | Tỉnh Long An | 0% | 23,56% |

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 1.452 nhân viên (1/1/2024: 1.415 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

a. Tuyên bố về tuân thủ Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b. Cơ sở đo lường Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

c. Kỳ kế toán năm Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

d. Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

a. Các giao dịch bằng ngoại tệ Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tiền và các khoản tương đương tiền Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

c. Các khoản đầu tư **(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn** Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng và công ty tài chính. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

c. Các khoản đầu tư (tiếp) *(ii) Đầu tư góp vốn vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác*
Đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của các chứng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

d. Các khoản phải thu Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo nguyên giá trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản phải thu mà khách hàng khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

e. Hàng tồn kho Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

f. Tài sản cố định hữu hình *(i) Nguyên giá*
Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao
Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

| | |
|--------------------------|------------|
| nhà cửa và vật kiến trúc | 5 - 40 năm |
| máy móc và thiết bị | 3 - 15 năm |
| phương tiện vận tải | 5 - 10 năm |
| thiết bị quản lý | 3 - 8 năm |

g. Tài sản cố định vô hình

(i) Quyền sử dụng đất
Quyền sử dụng đất không thời hạn được thể hiện theo nguyên giá. Quyền sử dụng đất có thời hạn xác định được thể hiện theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc có được quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn sử dụng từ 42 đến 50 năm.

(ii) Phần mềm máy vi tính
Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 5 năm.

(iii) Bản quyền
Bản quyền phần mềm được ghi nhận theo nguyên giá và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 3 năm.

(iv) Tài sản khác
Nguyên giá của tài sản vô hình khác bao gồm giá mua của phí chuyển giao công nghệ và phí tư vấn quản trị nhân sự được vốn hóa và hạch toán là tài sản cố định vô hình. Nguyên giá của tài sản cố định vô hình khác được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 5 năm.

h. Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

i. Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí kiểm định chất lượng
Chi phí kiểm định chất lượng bao gồm các chi phí liên quan để đạt được chứng nhận EU-GMP cho các dây chuyền sản xuất kháng sinh công nghệ cao và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận EU-GMP là 3 năm.

| | |
|----|---------------------------------------|
| 4 | Danh mục các từ viết tắt |
| 5 | Điểm nhấn năm 2024 |
| 6 | Giải thưởng tiêu biểu năm 2024 |
| 7 | Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024 |
| 8 | Thông điệp Chủ tịch HĐQT |
| 9 | Thông điệp Tổng Giám đốc |
| 10 | TỔNG QUAN IMEXPHARM |
| 32 | ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN |
| 37 | BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 |
| 54 | QUẢN TRỊ CÔNG TY |
| 80 | PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG |
| 89 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH |
| 90 | Thông tin về doanh nghiệp |
| 91 | Báo cáo của Ban Tổng giám đốc |
| 91 | Báo cáo Kiểm toán độc lập |
| 92 | Bảng cân đối kế toán |
| 93 | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |
| 94 | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ |
| 95 | Thuyết minh báo cáo tài chính |

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

i. Chi phí trả trước dài hạn (tiếp)

(ii) Giấy phép lưu hành sản phẩm

Giấy phép lưu hành sản phẩm cho một số sản phẩm thuốc kháng sinh chịu sự quản lý của Bộ Y tế, nhằm đảm bảo thuốc được lưu hành tuân thủ các quy định của pháp luật và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn giấy phép từ 3 đến 5 năm.

(iii) Nội thất văn phòng

Nội thất văn phòng bao gồm chi phí cải tạo, sửa chữa và các chi phí khác liên quan nhằm nâng cao và cải thiện môi trường làm việc của nhân viên. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 3 năm.

(iv) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(v) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Công ty nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo các quy định pháp luật hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Chi phí này được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê là 50 năm.

(vi) Chi phí trả trước dài hạn khác

Chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm chi phí thẩm định và các chi phí khác phát sinh nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 5 năm.

j. Các khoản phải trả

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

k. Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả cho nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

I. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

m. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích từ lợi nhuận sau thuế của năm kế toán trước đó vào mỗi kỳ kế toán năm theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được dành riêng để chi trả tiền thưởng và các phúc lợi khác cho nhân viên Công ty.

n. Vốn cổ phần

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu được ghi vào tài khoản thặng dư vốn cổ phần trong vốn chủ sở hữu. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(ii) Mua lại và phát hành lại cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu quỹ)

Trước ngày 1 tháng 1 năm 2021

Khi mua lại cổ phiếu đã được ghi nhận là vốn chủ sở hữu, giá trị khoản thanh toán bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp, trừ đi thuế, được ghi giảm vào vốn chủ sở hữu. Cổ phiếu đã mua lại được phân loại là cổ phiếu quỹ trong phần vốn chủ sở hữu. Khi cổ phiếu quỹ được bán ra sau đó (phát hành lại), giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Chênh lệch giữa giá trị khoản nhận được và giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được trình bày trong thặng dư vốn cổ phần.

| | |
|---|---------------------------------------|
| 4 | Danh mục các từ viết tắt |
| 5 | Điểm nhấn năm 2024 |
| 6 | Giải thưởng tiêu biểu năm 2024 |
| 7 | Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024 |
| 8 | Thông điệp Chủ tịch HĐQT |
| 9 | Thông điệp Tổng Giám đốc |

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

| | |
|----|--------------------------------------|
| 90 | Thông tin về doanh nghiệp |
| 91 | Báo cáo của Ban Tổng giám đốc |
| 91 | Báo cáo Kiểm toán độc lập |
| 92 | Bảng cân đối kế toán |
| 93 | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |
| 94 | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ |
| 95 | Thuyết minh báo cáo tài chính |

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

n. Vốn cổ phần (tiếp)

Từ ngày 1 tháng 1 năm 2021

Cổ phiếu quỹ được ghi nhận đối với việc mua lại các cổ phiếu lẻ phát sinh khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức hoặc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án đã được thông qua, hoặc mua lại cổ phiếu lẻ theo yêu cầu của cổ đông. Cổ phiếu lẻ là cổ phiếu đại diện cho phần vốn cổ phần hình thành do gộp các phần lẻ cổ phần chia theo tỉ lệ cho nhà đầu tư. Trong tất cả các trường hợp khác, khi mua lại cổ phiếu mà trước đó đã được ghi nhận là vốn chủ sở hữu, mệnh giá của các cổ phiếu mua lại phải được ghi giảm trừ vào vốn cổ phần. Chênh lệch giữa mệnh giá của cổ phiếu mua lại và giá trị khoản thanh toán bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp, trừ đi thuế, được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần.

Thay đổi chính sách kế toán này được áp dụng phi hồi tố từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 do các thay đổi trong các quy định pháp luật áp dụng đối với việc mua lại cổ phiếu.

o. Quỹ đầu tư và phát triển

Quỹ đầu tư và phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế của năm kế toán trước đó vào mỗi kỳ kế toán năm theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

p. Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

q. Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

r. Các khoản thanh toán thuê hoạt động

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ với sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm phát sinh. Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ trong năm, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm mà sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ.

(ii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

s. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí vay thì khi đó chi phí vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

t. Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty sau khi trừ đi các khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi của năm báo cáo chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có cổ phiếu có tác động suy giảm giá trị tiềm năng.

u. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

v. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**

32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

90 Thông tin về doanh nghiệp

91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91 Báo cáo Kiểm toán độc lập

92 Bảng cân đối kế toán

93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95 Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

(*) Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này được xác định bằng cách tham chiếu giá niêm yết tương ứng của cổ phiếu trên thị trường chứng khoán như sau:

| | 31/12/2024 | | |
|--|-------------|--------------------|----------------------|
| | Số cổ phiếu | Giá niêm yết (VND) | Giá trị hợp lý (VND) |
| CÔNG TY LIÊN KẾT | | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm | 7.304.216 | 38.900 | 284.134.002.400 |
| ĐƠN VỊ KHÁC | | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha | 18.000 | 39.000 | 702.000.000 |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25 | 1.450 | 9.637 | 13.973.650 |
| | | | 715.973.650 |

(**) Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư còn lại vì các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(***) Theo Điều 1, nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc thanh lý một số cổ phiếu hoặc cổ phần đầu tư do Công ty không có nhu cầu tiếp tục nắm giữ. Công ty đã hoàn thành giao dịch chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười căn cứ vào Hợp đồng số 01/IMP/HĐCN ngày 21 tháng 10 năm 2024 và Giấy chứng nhận sở hữu số 01/GCNSHCP-MPD ngày 11 tháng 11 năm 2024.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

7. Phải thu của khách hàng

a. Phải thu của khách hàng chi tiết theo khách hàng lớn

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|------------------|-----------------|
| Công ty TNHH Khoa học Dinh dưỡng Orgalife | 31.095.465.785 | 21.630.854.427 |
| Công ty Cổ phần Thương mại Newzilan | 24.491.940.797 | 14.964.997.130 |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacy | 8.869.646.318 | 10.124.635.810 |
| Các khách hàng khác | 274.054.900.667 | 210.093.633.260 |
| | 338.511.953.567 | 256.814.120.627 |

b. Phải thu của khách hàng là bên liên quan

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------------|----------------|
| CÔNG TY LIÊN KẾT | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm | 2.651.071.764 | 3.954.751.020 |
| BÊN LIÊN QUAN KHÁC | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacy (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024) | - | 10.124.635.810 |

Khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không tính lãi và có thời hạn hoàn trả từ 30 đến 90 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

8. Trả trước cho người bán

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------------|----------------|
| Công ty TNHH Giải pháp Đóng gói Teampack | 6.904.204.487 | 5.830.806.080 |
| Công ty TNHH ĐT&PT Công Nghệ Mới | 6.662.400.372 | - |
| Orioled Hub Limited | 3.127.800.000 | 3.127.800.000 |
| Công ty Cổ phần Armephaco | - | 6.411.490.313 |
| Công ty TNHH Thiết bị New Diamond | - | 5.140.412.025 |
| Các nhà cung cấp khác | 17.269.383.368 | 14.311.030.022 |
| | 33.963.788.227 | 34.821.538.440 |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



101

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

9. Phải thu ngắn hạn khác

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|-----------------------|------------------|----------------|
| Tạm ứng cho nhân viên | 10.995.809.788 | 3.617.360.124 |
| Phải thu lãi tiền gửi | 1.926.413.698 | 1.672.515.068 |
| Phải thu khác | 2.103.417.910 | 2.393.87 4.171 |
| | 15.025.641.396 | 7.683.749.363 |

10. Hàng tồn kho

| | 31/12/2024 | | 1/1/2024 | |
|-------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| | Giá gốc (VND) | Dự phòng (VND) | Giá gốc (VND) | Dự phòng (VND) |
| Hàng mua đang đi đường | 45.995.300.260 | - | 6.463.064.776 | - |
| Nguyên vật liệu | 423.099.052.849 | (3.222.594.536) | 450.655.025.822 | (2.612.268.860) |
| Công cụ và dụng cụ | 6.530.698.789 | - | 3.732.576.624 | - |
| Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang | 9.653.449.632 | - | 13.171.988.053 | - |
| Thành phẩm | 222.340.169.929 | (32.133.294) | 226.513.411.252 | (98.132.266) |
| Hàng hóa | 718.241.799 | - | 1.619.858.330 | - |
| | 708.336.913.258 | (3.254.727.830) | 702.155.924.857 | (2.710.401.126) |

Biến động về dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|------------------------|---------------|-----------------|
| Số dư đầu năm | 2.710.401.126 | 5.565.209.751 |
| Số trích lập trong năm | 544.326.704 | - |
| Số hoàn nhập trong năm | - | (2.854.808.625) |
| Số dư cuối năm | 3.254.727.830 | 2.710.401.126 |

11. Tài sản cố định hữu hình

| | Nhà cửa và vật kiến trúc (VND) | Máy móc và thiết bị (VND) | Phương tiện vận tải (VND) | Thiết bị quản lý (VND) | Tổng (VND) |
|--|--------------------------------|---------------------------|---------------------------|------------------------|-------------------|
| NGUỒN GIÁ | | | | | |
| Số dư đầu năm | 384.596.690.686 | 909.162.383.554 | 107.061.294.123 | 50.085.995.368 | 1.450.906.363.731 |
| Tặng trong năm | - | 13.690.033.609 | - | 665.420.997 | 14.355.454.606 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13) | 53.358.766 | 12.956.645.612 | 4.832.402.639 | 361.401.697 | 18.203.808.714 |
| Phân loại lại | - | 3.392.993.182 | - | (3.392.993.182) | - |
| Thanh lý | - | (325.003.500) | (9.941.139.636) | - | (10.266.143.136) |
| Số dư cuối năm | 384.650.049.452 | 938.877.052.457 | 101.952.557.126 | 47.719.824.880 | 1.473.199.483.915 |
| GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ | | | | | |
| Số dư đầu năm | 146.890.219.786 | 326.690.282.407 | 75.604.861.875 | 40.317.938.224 | 589.503.302.292 |
| Khấu hao trong năm | 13.465.197.638 | 80.333.658.618 | 6.199.629.260 | 3.631.688.724 | 103.630.174.240 |
| Phân loại lại | - | 1.815.720.422 | - | (1.815.720.422) | - |
| Thanh lý | - | (325.003.500) | (4.200.941.928) | - | (4.525.945.428) |
| Số dư cuối năm | 160.355.417.424 | 408.514.657.947 | 77.603.549.207 | 42.133.906.526 | 688.607.531.104 |
| GIÁ TRỊ CÒN LẠI | | | | | |
| Số dư đầu năm | 237.706.470.900 | 582.472.101.147 | 31.456.432.248 | 9.768.057.144 | 861.403.061.439 |
| Số dư cuối năm | 224.294.632.028 | 530.362.394.510 | 24.349.007.919 | 5.585.918.354 | 784.591.952.811 |

Trong tài sản cố định hữu hình có các tài sản với nguyên giá là 322.830 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 287.653 triệu VND) nhưng vẫn đang được sử dụng.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

12. Tài sản cố định vô hình

| | Quyền sử dụng đất (VND) | Phần mềm máy vi tính (VND) | Bản quyền (VND) | Tài sản khác (VND) | Tổng (VND) |
|--|-------------------------|----------------------------|-----------------|--------------------|-----------------|
| NGUYÊN GIÁ | | | | | |
| Số dư đầu năm | 80.217.869.328 | 18.555.973.068 | 744.712.823 | 2.089.980.000 | 101.608.535.219 |
| Tăng trong năm | - | 270.000.000 | - | - | 270.000.000 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13) | - | 1.805.000.000 | - | - | 1.805.000.000 |
| Số dư cuối năm | 80.217.869.328 | 20.630.973.068 | 744.712.823 | 2.089.980.000 | 103.683.535.219 |
| GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ | | | | | |
| Số dư đầu năm | 8.372.542.059 | 16.268.447.738 | 744.712.823 | 2.072.602.223 | 27.458.304.843 |
| Khấu hao trong năm | 587.002.382 | 1.401.672.510 | - | 17.377.777 | 2.006.052.669 |
| Số dư cuối năm | 8.959.544.441 | 17.670.120.248 | 744.712.823 | 2.089.980.000 | 29.464.357.512 |
| GIÁ TRỊ CÒN LẠI | | | | | |
| Số dư đầu năm | 71.845.327.269 | 2.287.525.330 | - | 17.377.777 | 74.150.230.376 |
| Số dư cuối năm | 71.258.324.887 | 2.960.852.820 | - | - | 74.219.177.707 |

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá là 18.501 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 18.028 triệu VND) nhưng vẫn đang được sử dụng.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Xây dựng cơ bản dở dang

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|------------------|-------------------|
| Số dư đầu năm | 47.350.656.599 | 580.743.385.664 |
| Tăng trong năm | 76.082.606.886 | 105.010.721.884 |
| Chuyển sang tài sản cố định hữu hình | (18.203.808.714) | (507.900.006.672) |
| Chuyển sang tài sản cố định vô hình | (1.805.000.000) | (2.206.010.000) |
| Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn | (5.107.091.071) | (128.297.434.277) |
| Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn | (54.115.592.041) | - |
| Giảm khác | (304.761.905) | - |
| Số dư cuối năm | 43.897.009.754 | 47.350.656.599 |

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|------------------|----------------|
| Giấy phép lưu hành sản phẩm | 14.534.628.613 | 17.550.535.105 |
| Chi phí tư vấn dự án (*) | 15.218.750.641 | 15.218.750.641 |
| Dự án nâng cấp SAP S/4HANA và triển khai IFRS | 12.586.576.500 | - |
| Dự án tái xét duyệt EU-GMP | - | 11.222.594.737 |
| Các công trình khác | 1.557.054.000 | 3.358.776.116 |
| | 43.897.009.754 | 47.350.656.599 |

(*) Chi phí tư vấn cho dự án xây dựng nhà máy IMP5 mới tại khu Công nghiệp Quảng Khánh, Đồng Tháp. Công ty dự kiến sẽ nhận bàn giao đất khu Công nghiệp và bắt đầu xây dựng trong quý một năm 2025. Nhà máy được dự kiến hoàn thành và đi vào hoạt động năm 2026 - 2027.

14. Chi phí trả trước

a. Chi phí trả trước ngắn hạn

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------------|----------------|
| Chi phí duy trì giấy phép MA và chứng chỉ EU-GMP | 11.446.229.533 | - |
| Chi phí bản quyền phần mềm | 2.650.738.654 | - |
| Chi phí sửa chữa, bảo trì | 656.812.158 | 590.787.334 |
| Công cụ, dụng cụ xuất dùng | 191.398.917 | 730.433.808 |
| Chi phí đồng phục | - | 3.965.761.656 |
| Chi phí dịch vụ chuyên nghiệp | - | 606.927.747 |
| Chi phí trả trước ngắn hạn khác | 618.555.919 | 645.122.764 |
| | 15.563.735.181 | 6.539.033.309 |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



103

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

14. Chi phí trả trước (tiếp)

b. Chi phí trả trước dài hạn

| | Chi phí kiểm định chất lượng (VND) | Chi phí kiểm định nội thất văn phòng (VND) | Công cụ và dụng cụ (VND) | Chi phí đất trả trước (VND) | Khác (VND) | Tổng (VND) |
|--|------------------------------------|--|--------------------------|-----------------------------|------------------|------------------|
| Số dư đầu năm | 47.406.319.270 | 12.501.111.298 | 12.647.623.793 | 11.456.081.742 | 14.727.118.931 | 129.035.384.154 |
| Tăng trong năm | - | 5.857.008.248 | 4.461.578.850 | - | 90.499.670 | 10.409.086.768 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13) | 18.402.495.789 | 6.254.382.095 | 4.815.305.718 | - | 2.702.267.833 | 54.115.592.041 |
| Phân bổ trong năm | (33.172.837.448) | (8.171.038.285) | (6.895.565.363) | (397.244.608) | (10.751.750.880) | (69.838.192.732) |
| Số dư cuối năm | 32.635.977.611 | 16.441.463.356 | 15.028.942.998 | 11.058.837.134 | 6.768.135.554 | 123.721.870.231 |

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

15. Phải trả người bán

a. Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

| | 31/12/2024 (VND) Giá gốc/số có khả năng trả nợ | 1/1/2024 (VND) Giá gốc/số có khả năng trả nợ |
|--|---|---|
| Centrient Pharmaceuticals India | 41.872.131.000 | 11.986.274.625 |
| Chi Nhánh Công Ty TNHH Serveone (Việt Nam) | 9.722.561.818 | - |
| Các nhà cung cấp khác | 25.449.289.086 | 58.518.407.261 |
| | 77.043.981.904 | 70.504.681.886 |

b. Phải trả người bán là các bên liên quan

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|------------------|----------------|
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, Công ty liên kết | 962.864.189 | - |

Khoản phải trả thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không tính lãi và có thời hạn hoàn trả trong vòng 90 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

16. Người mua trả tiền trước

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------------|----------------|
| Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu | 9.394.497.872 | - |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Mộc Tinh | 1.640.769.164 | 680.585.791 |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc Tế An Việt Pharma | 1.209.000.000 | - |
| Công ty TNHH XTTM DP và Đầu Tư TV | - | 1.282.500.000 |
| Buryat Ombol Lic | - | 1.127.190.180 |
| Công ty TNHH Dược phẩm Y Đông | - | 810.810.000 |
| Các khách hàng khác | 5.043.278.334 | 1.968.644.587 |
| | 17.287.545.370 | 5.869.730.558 |

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

17. Thuế

a. Thuế phải nộp Nhà nước

| | 1/1/2024 (VND) | Số phát sinh trong năm (VND) | Số cần trừ trong năm (VND) | Số đã nộp trong năm (VND) | 31/12/2024 (VND) |
|---------------------------------|----------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------|------------------|
| Thuế giá trị gia tăng | - | 236.662.871.595 | (201.721.075.942) | (32.614.893.461) | 2.326.902.192 |
| Thuế giá trị gia tăng nhập khẩu | - | 27.015.549.366 | - | (27.015.549.366) | - |
| Thuế xuất, nhập khẩu | - | 9.952.814.261 | - | (9.952.814.261) | - |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp | 19.106.596.164 | 83.330.541.473 | - | (70.806.324.518) | 31.630.813.119 |
| Thuế thu nhập cá nhân | 2.740.856.638 | 68.475.189.460 | - | (69.892.148.802) | 1.323.897.296 |
| Các loại thuế khác | 20.411.392 | 3.429.295.444 | - | (2.752.387.082) | 697.319.754 |
| | 21.867.864.194 | 428.866.261.599 | (201.721.075.942) | (213.034.117.490) | 35.978.932.361 |

b. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ

| | 1/1/2024 (VND) | Số phát sinh trong năm (VND) | Số cần trừ trong năm (VND) | 31/12/2024 (VND) |
|-------------------------------------|----------------|------------------------------|----------------------------|------------------|
| Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ | 5.386.372.633 | 197.513.879.541 | (201.721.075.942) | 1.179.176.232 |

18. Chi phí phải trả

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|------------------|----------------|
| Chi phí quảng cáo, khuyến mãi | 22.675.974.287 | 44.660.752.518 |
| Chi phí duy trì và phát triển thị trường | 8.216.552.737 | 2.629.660.184 |
| | 30.892.527.024 | 47.290.412.702 |

19. Phải trả ngắn hạn khác

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|------------------|----------------|
| Ký quỹ, ký cược ngắn hạn | 18.744.580.500 | 13.994.200.000 |
| Thù lao và thưởng cho Hội đồng Quản trị | 13.553.563.317 | 4.374.919.375 |
| Kinh phí công đoàn | 1.016.097.831 | 928.471.519 |
| Các khoản phải trả khác | 273.786.226 | 1.622.579.462 |
| | 33.588.027.874 | 20.920.170.356 |

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90 Thông tin về doanh nghiệp

91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91 Báo cáo Kiểm toán độc lập

92 Bảng cân đối kế toán

93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 - DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

20. Vay ngắn hạn

| | 1/1/2024 | | Biến động trong năm | | 31/12/2024 | |
|---|----------------------|-----------------------------|---------------------|-------------------|----------------------|-----------------------------|
| | Giá trị ghi số (VND) | Số có khả năng trả nợ (VND) | Tăng (VND) | Giảm (VND) | Giá trị ghi số (VND) | Số có khả năng trả nợ (VND) |
| Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn (*) | 49.421.829.063 | 49.421.829.063 | 219.804.333.994 | (226.974.708.177) | 42.251.454.880 | 42.251.454.880 |
| Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp | - | - | 79.106.596.164 | (79.106.596.164) | - | - |
| Ngân Hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp (*) | - | - | 89.082.581.714 | (45.212.358.546) | 43.870.223.168 | 43.870.223.168 |
| | 49.421.829.063 | 49.421.829.063 | 387.993.511.872 | (351.293.662.887) | 86.121.678.048 | 86.121.678.048 |

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn hiện còn số dư như sau:

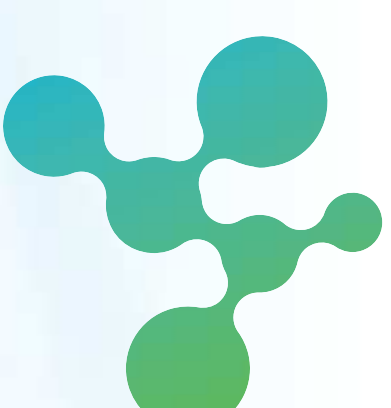
| Loại tiền | | Lãi suất | | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|---|-----|------------|-------------|------------------|----------------|
| | | 31/12/2024 | 1/1/2024 | | |
| Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn | VND | 4,2% | 5,1% - 5,8% | 42.251.454.880 | 49.421.829.063 |
| Ngân Hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp | VND | 4,3% | - | 43.870.223.168 | - |
| | | | | 86.121.678.048 | 49.421.829.063 |

(*) Số dư thể hiện khoản vay ngắn hạn theo hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam với hạn mức tối đa lần lượt là 200.000.000.000 VND và 60.000.000.000 VND. Đây là các khoản vay tín chấp với lãi suất được xác định trong từng kế ước nhận nợ cụ thể, có thời hạn hoàn trả cho mỗi lần giải ngân hàng không quá 6 tháng kể từ ngày giải ngân nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động.

21. Quỹ Khen thưởng, phúc lợi

Biến động của quỹ Khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|---|-------------------|------------------|
| Số dư đầu năm | 35.103.189.422 | 18.392.676.670 |
| Số trích lập trong năm (Thuyết minh 22) | 147.958.312.307 | 39.696.774.478 |
| Số sử dụng trong năm | (142.589.508.440) | (22.986.261.726) |
| Số dư cuối năm | 40.471.993.289 | 35.103.189.422 |



| | |
|----|---------------------------------------|
| 4 | Danh mục các từ viết tắt |
| 5 | Điểm nhấn năm 2024 |
| 6 | Giải thưởng tiêu biểu năm 2024 |
| 7 | Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024 |
| 8 | Thông điệp Chủ tịch HĐQT |
| 9 | Thông điệp Tổng Giám đốc |
| 10 | TỔNG QUAN IMEXPHARM |
| 32 | ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN |
| 37 | BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 |
| 54 | QUẢN TRỊ CÔNG TY |
| 80 | PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG |
| 89 | BÁO CÁO TÀI CHÍNH |
| 90 | Thông tin về doanh nghiệp |
| 91 | Báo cáo của Ban Tổng giám đốc |
| 91 | Báo cáo Kiểm toán độc lập |
| 92 | Bảng cân đối kế toán |
| 93 | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |
| 94 | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ |
| 95 | Thuyết minh báo cáo tài chính |



BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

106

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

Mẫu B 09 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Mẫu B 09 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

22. Thay đổi vốn chủ sở hữu

| | Vốn cổ phần (VND) | Thặng dư vốn cổ phần (VND) | Vốn khác (VND) | Cổ phiếu quỹ (VND) | Quỹ đầu tư phát triển (VND) | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND) | Tổng (VND) |
|--|-------------------|----------------------------|----------------|--------------------|-----------------------------|---|-------------------|
| Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2023 | 667.053.700.000 | 507.368.247.904 | 2.420.789.142 | (358.600.000) | 453.317.592.589 | 264.645.163.184 | 1.894.446.892.819 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | - | - | - | 299.556.005.542 | 299.556.005.542 |
| Chia cổ tức bằng tiền | - | - | - | - | - | (66.671.570.000) | (66.671.570.000) |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu | 33.330.790.000 | - | - | - | - | (33.330.790.000) | - |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | - | - | - | - | - | (39.696.774.478) | (39.696.774.478) |
| Thưởng Hội đồng Quản trị | - | - | - | - | - | (3.055.610.298) | (3.055.610.298) |
| Sử dụng quỹ | - | - | - | - | (18.648.913.309) | 18.648.913.309 | - |
| Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 | 700.384.490.000 | 507.368.247.904 | 2.420.789.142 | (358.600.000) | 434.668.679.280 | 440.095.337.259 | 2.084.578.943.585 |

| | Vốn cổ phần (VND) | Thặng dư vốn cổ phần (VND) | Vốn khác (VND) | Cổ phiếu quỹ (VND) | Quỹ đầu tư phát triển (VND) | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND) | Tổng (VND) |
|--|-------------------|----------------------------|----------------|--------------------|-----------------------------|---|-------------------|
| Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 | 700.384.490.000 | 507.368.247.904 | 2.420.789.142 | (358.600.000) | 434.668.679.280 | 440.095.337.259 | 2.084.578.943.585 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | - | - | - | 320.862.393.082 | 320.862.393.082 |
| Chia cổ tức bằng tiền (i) | - | - | - | - | - | (70.004.649.000) | (70.004.649.000) |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu (ii) | 69.998.320.000 | - | - | - | - | (69.998.320.000) | - |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (iii, v) | - | - | - | - | (2.225.150.808) | (145.733.161.499) | (147.958.312.307) |
| Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (iv) | - | - | - | - | - | (4.359.206.760) | (4.359.206.760) |
| Phát hành cổ phiếu thưởng (vi) | 770.044.810.000 | (320.044.810.000) | - | - | (300.000.000.000) | (150.000.000.000) | - |
| Tặng khác | - | - | - | - | 55.000.000 | (55.000.000) | - |
| Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 1.540.427.620.000 | 187.323.437.904 | 2.420.789.142 | (358.600.000) | 132.498.528.472 | 320.807.393.082 | 2.183.119.168.600 |

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90 Thông tin về doanh nghiệp

91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91 Báo cáo Kiểm toán độc lập

92 Bảng cân đối kế toán

93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95 Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

22. Thay đổi vốn chủ sở hữu (tiếp theo)

Theo nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, các cổ đông của Công ty đã phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2023 như sau:

| | VND |
|---------------------------------------|----------------|
| Chia cổ tức bằng tiền (i) | 70.004.649.000 |
| Chia cổ tức bằng cổ phiếu (ii) | 70.004.649.000 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (iii) | 32.000.000.000 |
| Thưởng Hội đồng Quản trị (iv) | 4.359.206.760 |

(i) Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Theo Điều 1, Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12 tháng 7 năm 2024 và ngày trả cổ tức bằng tiền là ngày 23 tháng 7 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức cho các cổ đông.

(ii) Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10:1 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (cổ đông hiện hữu sẽ nhận được thêm 1 cổ phiếu thưởng cho mỗi 10 cổ phiếu nắm giữ). Theo Điều 1, Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12 tháng 7 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 6.999.832 cổ phiếu trị giá 69.998.320.000 VND (giảm do cổ phiếu lẻ).

(iii) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 7,27% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với số tiền là 32.000.000.000 VND.

(iv) Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát do vượt kế hoạch lợi nhuận theo tỷ lệ 1% lợi nhuận sau thuế và 5% phần lợi nhuận vượt trên chỉ tiêu kế hoạch.

(v) Theo Biên bản họp số 627/IMP ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông bất thường, các cổ đông của Công ty đã phê duyệt về việc hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu ESOP (trước đó đã thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông) dành cho nhân sự chủ chốt và chuyển đổi thành phương án thưởng bằng tiền. Theo Điều 3, Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 19 tháng 12 năm 2023, tổng tiền thưởng được Công ty phân phối trong 3 năm từ 2024 đến 2026 và được chia theo tỷ lệ tương ứng của mỗi năm. Theo Điều 1, Quyết định số 29/QĐHC-IMP ngày 8 tháng 4 năm 2024 của Tổng Giám đốc, trong đợt 1 năm 2024 Công ty đã trả 30% phần tiền thưởng cố định của năm với số tiền là 28.394.938.530 VND vào ngày 12 tháng 4 năm 2024. Theo Điều 1, Quyết định số 69/QĐHC-IMP ngày 3 tháng 10 năm 2024 của Tổng Giám đốc, trong đợt 2 năm 2024 Công ty đã trả 70% phần tiền thưởng biến đổi theo tỷ lệ tăng trưởng EBITDA của năm tài chính liền trước đó với số tiền là 87.563.373.777 VND vào ngày 3 tháng 10 năm 2024.

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(vi) Theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 7 tháng 8 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, các cổ đông của Công ty đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phát hành chi tiết như sau:

| | VND |
|-----------------------------------|-----------------|
| Thặng dư vốn cổ phần | 320.044.810.000 |
| Quỹ đầu tư phát triển | 300.000.000.000 |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 150.000.000.000 |
| | 770.044.810.000 |

Theo Điều 1, Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát hành cổ phiếu, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền, và cứ 1 quyền cổ đông được nhận thêm 1 cổ phiếu).

Theo Điều 1, Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 5 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 18 tháng 9 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 77.004.481 cổ phiếu trị giá 770.044.810.000 VND.

23. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

| | 31/12/2024 | | 1/1/2024 | |
|--|-------------|-------------------|-------------|-----------------|
| | Số cổ phiếu | VND | Số cổ phiếu | VND |
| Vốn cổ phần được duyệt | 154.042.762 | 1.540.427.620.000 | 70.038.449 | 700.384.490.000 |
| Vốn cổ phần đã phát hành Cổ phiếu phổ thông | 154.042.762 | 1.540.427.620.000 | 70.038.449 | 700.384.490.000 |
| Số cổ phiếu quỹ Cổ phiếu phổ thông | 33.800 | 338.000.000 | 33.800 | 338.000.000 |
| Số cổ phiếu đang lưu hành Cổ phiếu phổ thông | 154.008.962 | 1.540.089.620.000 | 70.004.649 | 700.046.490.000 |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

23. Vốn cổ phần (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Các cổ đông của Công ty như sau:

| | 31/12/2024 | | 1/1/2024 | |
|--------------------------------------|-------------|--------|-------------|--------|
| | Số cổ phiếu | % | Số cổ phiếu | % |
| SK Investment Vina III Pte Ltd. | 73.457.880 | 47,69% | 33.389.946 | 47,67% |
| Tổng Công ty Dược Việt Nam | 33.948.992 | 22,04% | 15.431.360 | 22,03% |
| Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Kim | 15.026.784 | 9,75% | 6.830.357 | 9,75% |
| Công ty Cổ phần Đầu tư KBA | 11.355.326 | 7,37% | 5.161.512 | 7,37% |
| Các cổ đông khác | 20.253.780 | 13,15% | 9.225.274 | 13,18% |
| | 154.042.762 | 100% | 70.038.449 | 100% |

Biến động vốn cổ phần trong năm như sau:

| | 31/12/2024 | | 1/1/2024 | |
|------------------------------|-------------|-------------------|-------------|-----------------|
| | Số cổ phiếu | VND | Số cổ phiếu | VND |
| Số dư đầu năm | 70.038.449 | 700.384.490.000 | 66.705.370 | 667.053.700.000 |
| Cổ phiếu phát hành trong năm | 84.004.313 | 840.043.130.000 | 3.333.079 | 33.330.790.000 |
| Số dư cuối năm | 154.042.762 | 1.540.427.620.000 | 70.038.449 | 700.384.490.000 |

24. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán

a. Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|------------------------|------------------|----------------|
| Trong vòng một năm | 3.612.120.000 | 3.311.110.000 |
| Trong vòng hai đến năm | 10.647.475.760 | 14.259.595.760 |
| | 14.259.595.760 | 17.570.705.760 |

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

b. Ngoại tệ các loại

| | 31/12/2024 | | 1/1/2024 | |
|-----|------------|-------------------|-----------|-------------------|
| | Nguyên tệ | Tương đương (VND) | Nguyên tệ | Tương đương (VND) |
| USD | 34.843,62 | 890.289.335 | 24.871,64 | 598.808.813 |
| EUR | 2.185,07 | 59.632.833 | 6.222,57 | 165.694.594 |
| | | 949.922.168 | | 764.503.407 |

c. Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt cho dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

| | 31/12/2024 (VND) | 1/1/2024 (VND) |
|--|-------------------|----------------|
| Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng | 1.495.000.000.000 | - |

25. Doanh thu bán hàng

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán không bao gồm thuế giá trị gia tăng.
Doanh thu thuần bao gồm:

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|-------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tổng doanh thu | | |
| Doanh thu hàng sản xuất | 2.500.816.808.001 | 2.036.484.274.598 |
| Doanh thu hàng nhượng quyền | - | 64.069.348.380 |
| Doanh thu hàng hóa khác | 11.969.238.783 | 13.316.172.545 |
| | 2.512.786.046.784 | 2.113.869.795.523 |
| Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu | | |
| Chiết khấu thương mại | 307.031.124.943 | 119.231.652.760 |
| Hàng bán bị trả lại | 493.315.928 | 513.102.386 |
| Giảm giá hàng bán | 141.667.500 | 88.130.000 |
| | 307.666.108.371 | 119.832.885.146 |
| Doanh thu thuần | 2.205.119.938.413 | 1.994.036.910.377 |

Báo cáo thường niên 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

26. Giá vốn hàng bán

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| Giá vốn hàng sản xuất | 1.167.940.106.983 | 955.454.226.734 |
| Giá vốn hàng khuyến mãi | 170.331.927.671 | 175.099.060.736 |
| Giá vốn hàng nhượng quyền | - | 45.063.703.038 |
| Giá vốn hàng hóa khác | 10.746.424.365 | 10.738.997.295 |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 544.326.704 | (2.854.808.625) |
| | 1.349.562.785.723 | 1.183.501.179.178 |

27. Doanh thu hoạt động tài chính

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|---|-----------------------|-----------------------|
| Lãi tiền gửi | 7.884.086.605 | 16.885.258.191 |
| Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện | 3.609.452.836 | 4.972.152.548 |
| Lãi thanh lý khoản đầu tư tài chính | 1.740.920.000 | - |
| Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện | 38.760.777 | - |
| Cổ tức | 45.000.000 | 2.991.374.000 |
| | 13.318.220.218 | 24.848.784.739 |

28. Chi phí tài chính

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|-----------------------|-----------------------|
| Chiết khấu thanh toán | 20.460.836.963 | 23.087.340.455 |
| Chi phí lãi vay | 3.489.360.216 | 6.036.185.387 |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện | 1.238.701.319 | 2.158.367.915 |
| Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện | - | 201.272.095 |
| (Hoàn nhập)/trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư | (100.576.350) | 6.017.500 |
| Lỗ thanh lý khoản đầu tư tài chính | 2.292.562 | - |
| Khác | 101.060.350 | - |
| | 25.191.684.060 | 31.489.183.352 |

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

29. Chi phí bán hàng

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|------------------------|------------------------|
| Chi phí nhân viên | 138.421.798.654 | 138.307.274.430 |
| Chi phí nguyên vật liệu | 39.713.689.217 | 75.840.181.023 |
| Chi phí công tác và hội nghị | 62.182.434.813 | 24.671.643.996 |
| Chi phí tiếp thị, duy trì và phát triển thị trường | 29.892.504.579 | 24.673.532.737 |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài | 7.621.248.866 | 20.260.962.411 |
| Chi phí khấu hao tài sản cố định | 5.343.787.203 | 5.633.528.908 |
| Chi phí sửa chữa | 2.403.129.807 | 1.662.224.940 |
| Chi phí bán hàng khác | 26.550.302.045 | 18.836.519.304 |
| | 312.128.895.184 | 309.885.867.749 |

30. Chi phí quản lý doanh nghiệp

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|------------------------|------------------------|
| Chi phí nhân viên | 51.814.377.977 | 35.511.055.712 |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài | 17.988.658.229 | 30.004.640.660 |
| Xóa tạm ứng | - | 6.696.095.082 |
| Thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát | 8.248.835.156 | 7.699.447.635 |
| Chi phí khấu hao tài sản cố định | 3.978.416.371 | 4.768.602.342 |
| Chi phí công tác, hội nghị | 5.738.129.129 | 4.626.969.549 |
| Dự phòng phải thu khó đòi | 1.010.081.682 | 402.099.839 |
| Chi phí quản lý khác | 39.491.527.715 | 29.893.999.327 |
| | 128.270.026.259 | 119.602.910.146 |

Báo cáo thường niên 2024

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

31. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|--|--------------------------|--------------------------|
| Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất | 938.710.391.937 | 776.180.161.927 |
| Chi phí nhân công và nhân viên | 346.113.339.105 | 341.656.060.937 |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài | 182.545.935.065 | 138.191.453.347 |
| Chi phí khấu hao và phân bổ | 105.636.226.909 | 82.642.281.566 |
| Xóa tạm ứng | - | 6.696.095.082 |
| Dự phòng phải thu khó đòi | 1.010.081.682 | 402.099.839 |
| Chi phí sản xuất và kinh doanh khác | 215.945.732.468 | 180.626.773.317 |
| | 1.789.961.707.166 | 1.526.394.926.015 |

32. Thuế thu nhập doanh nghiệp

a. Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Chi phí thuế hiện hành | | |
| Năm hiện hành | 83.106.504.034 | 77.575.055.771 |
| Dự phòng thiếu trong các năm trước | 224.037.439 | 141.872.788 |
| | 83.330.541.473 | 77.716.928.559 |

b. Đối chiếu thuế suất thực tế

| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
|---|-----------------------|-----------------------|
| Lợi nhuận kế toán trước thuế | 404.192.934.555 | 377.272.934.101 |
| Thuế tính theo thuế suất của Công ty | 80.838.586.911 | 75.454.586.820 |
| Thu nhập không chịu thuế | (20.000.000) | (598.274.800) |
| Chi phí không được khấu trừ thuế | 2.120.490.343 | 4.929.882.927 |
| Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận | 167.426.780 | (2.211.139.176) |
| Dự phòng thiếu trong các năm trước | 224.037.439 | 141.872.788 |
| | 83.330.541.473 | 77.716.928.559 |

c. Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản Luật thuế thu nhập, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

33. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông trong năm sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng và phúc lợi cho các kỳ kế toán năm báo cáo và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

| | 2024 | 2023 Số liệu trình bày lại |
|--|------------------|----------------------------------|
| Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND) | 320.862.393.082 | 299.556.005.542 |
| Trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (i) (VND) | (23.326.695.977) | (21.777.721.603) |
| Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND) | 297.535.697.105 | 277.778.283.939 |
| Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền (ii) | 154.008.962 | 154.008.962 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND) (iii) | 1.932 | 1.804 |

(i) Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được điều chỉnh lại để phản ánh lợi nhuận phân phối thực tế (7,27% lợi nhuận thuần trong năm) đã được thông qua trong Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2024. Do đó, số trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho kỳ kế toán năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được ước tính có cùng tỷ lệ là 7,27% lợi nhuận thuần trong năm.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

| | 2024 Số cổ phiếu | 2023 Số cổ phiếu Điều chỉnh lại |
|---|---------------------|---------------------------------------|
| Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm | 154.008.962 | 70.004.649 |
| Ảnh hưởng của phát hành cổ phiếu thưởng sau ngày 31 tháng 12 năm 2023 | - | 84.004.313 |
| Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông | 154.008.962 | 154.008.962 |

(iii) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho kỳ kế toán năm sáu tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của việc phân bổ lại quỹ khen thưởng, phúc lợi theo thực tế và ảnh hưởng của phát hành cổ phiếu thưởng được trình bày ở trên và được tính lại như sau:

| | Năm kết thúc ngày 31/12/2023 | | |
|--|---------------------------------|---------------------------|-----------------------------|
| | Số liệu báo cáo trước đây (VND) | Được điều chỉnh lại (VND) | Số liệu trình bày lại (VND) |
| Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND) | 299.556.005.542 | - | 299.556.005.542 |
| Trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) | (44.933.400.831) | 23.155.679.228 | (21.777.721.603) |
| Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND) | 254.622.604.711 | 23.155.679.228 | 277.778.283.939 |
| Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền | 70.004.649 | 84.004.313 | 154.008.962 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND) | 3.637 | (1.833) | 1.804 |

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM**
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90 Thông tin về doanh nghiệp
- 91 Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92 Bảng cân đối kế toán
- 93 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95 Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

34. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

| | Giá trị giao dịch | |
|--|-------------------|----------------|
| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
| Công ty liên kết | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm | | |
| Bán hàng hóa | 9.253.684.656 | 14.900.062.908 |
| Mua hàng hóa | 21.212.746.535 | 17.858.550.750 |
| Chi trả cổ tức bằng tiền | 71.880.000 | 14.790.000 |
| Cổ tức được chia | - | 2.964.374.000 |
| Bán tài sản cố định | - | 1.159.090.908 |
| Bên liên quan khác | | |
| Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacy (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024) | | |
| Bán hàng hóa | 23.100.567.988 | 12.764.860.250 |
| Mua hàng hóa | 583.333 | 169.977.142 |
| Hội đồng quản trị | | |
| Ông Nguyễn Quốc Định – Phó Tổng Giám Đốc (đến ngày 18 tháng 1 năm 2024) | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | - | 1.345.240.000 |
| Ông Hoàng Đức Hùng – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 1.052.070.899 | - |
| Bà Trần Thị Đào – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 474.000.000 | 950.000.000 |
| Ông Chung Suyong – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 468.799.400 | 284.308.000 |
| Ông Trương Minh Hùng – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 243.000.000 | 644.000.000 |
| Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 243.000.000 | 644.000.000 |
| Ông Ngô Minh Tuấn – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | - | 514.780.000 |
| Ông Lê Văn Nhã Phương – Thành viên | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | - | 511.700.000 |
| Bà Nguyễn Thị Kim Lê – Thư ký Hội đồng Quản trị | | |
| Thù lao và tiền thưởng sau thuế | 189.000.000 | 442.470.000 |

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Giá trị giao dịch | |
|--|-------------------|---------------|
| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
| Ban Tổng Giám đốc | | |
| Bà Trần Thị Đào – Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 3.802.225.675 | 4.082.239.598 |
| Ông Huỳnh Văn Nhung – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 2.155.344.680 | 2.027.670.144 |
| Ông Ngô Minh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 2.149.816.305 | 1.914.168.677 |
| Ông Lê Văn Nhã Phương – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 2.380.968.922 | 2.480.753.436 |
| Ông Nguyễn An Duy – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 2.333.331.000 | - |
| Ông Nguyễn Tom Thanh – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 1.743.634.000 | - |
| Bà Lê Nữ Minh Hoài – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | 859.145.400 | - |
| Ông Dương Hoàng Vũ – Kế toán trưởng | | |
| Thu nhập sau thuế | 803.330.255 | - |
| Ông Nguyễn Quốc Định – Phó Tổng Giám đốc | | |
| Thu nhập sau thuế | - | 2.363.406.745 |
| Ông Trần Hoài Hạnh – Kế toán trưởng | | |
| Thu nhập sau thuế | - | 1.288.726.926 |

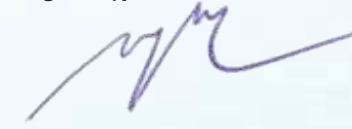
35. Các giao dịch phi tiền tệ từ các hoạt động đầu tư

| | Giá trị giao dịch | |
|---|-------------------|----------------|
| | 2024 (VND) | 2023 (VND) |
| Nguyên giá tài sản cố định đã mua nhưng chưa thanh toán | 382.220.777 | 62.518.691.071 |

36. Thông tin so sánh

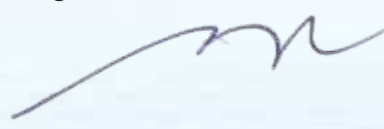
Thông tin so sánh được mang sang tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được lấy từ số dư và số liệu được báo cáo trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Người lập




Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025